ĐẢNG BỘ HUYỆN QUẢNG HÒA
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
(1930 - 2024)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

ĐẢNG BỘ HUYỆN QUẢNG HÒA
BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
(1930 - 2024)

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG

CHỦ TỊCH HỒ CHÍ MINH
(1890 - 1969)

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
(1930 - 2024)

CHỈ ĐẠO NỘI DUNG
Ban Chỉ đạo Đề án 02 Huyện ủy Quảng Hòa
Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh
(Nhiệm kỳ 2020 - 2025)

BAN CHỈ ĐẠO

1	Đặng Văn Truyền	Bí thư Đảng uỷ; Trưởng ban
2	Đàm Văn Quang	Phó Bí thư, Chủ tịch UBND; Phó Trưởng ban
3	Phùng Đức Văn	Phó Bí thư Thường trực Đảng uỷ; Phó Trưởng ban
4	Đàm Văn Ban	Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND; Thành viên
5	Hoàng Thị Hoa	Phó Chủ tịch HĐND; Thành viên
6	Vương Văn Phong	Phó Chủ tịch UBND; Thành viên
7	Đàm Kiến Quốc	Phó Chủ tịch UBND; Thành viên
8	Đàm Thị Thương	Chủ tịch UB MTTQ; Thành viên
9	Vương Thị Danh	Chủ tịch HLH Phụ nữ; Thành viên
10	Hoàng Thị Liên	Bí thư Đoàn TNCS Hồ Chí Minh; Thành viên
11	Nông Trung Thành	Chỉ huy trưởng BCHQS; Thành viên
12	Đinh Thị Hạnh	Hiệu trưởng Trường THCS Cách Linh; Thành viên
13	Lợi Luân Long	Phó Chủ tịch UB MTTQ; Thành viên
14	Hoàng Ký Hiệp	Chủ tịch Hội Nông dân; Thành viên
15	Đàm Khánh Hoà	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh; Thành viên
16	Đàm Thị Phương	Trưởng Trạm Y tế xã; Thành viên
17	Phan Minh Tuân	Trưởng Công an xã; Thành viên

BAN BIÊN SOẠN

1	Đặng Văn Truyền	Bí thư Đảng uỷ
2	Phùng Đức Văn	Phó Bí thư TT Đảng uỷ
3	Đàm Văn Quang	Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch UBND
4	Đàm Văn Ban	Phó Bí thư Đảng uỷ, Chủ tịch HĐND
5	Hoàng Ký Hiệp	Chủ tịch Hội Nông dân
6	Ma Thị Hòa	Chuyên viên Ban Tuyên giáo Huyện ủy Quảng Hòa
7	Ban Biên soạn Công ty TNHH Xuất bản và Truyền thông Đại Việt.	

LƯỢC ĐỒ XÃ CÁCH LINH, HUYỆN QUẢNG HÒA, TỈNH CAO BẰNG

LỜI GIỚI THIỆU

Xã Cách Linh ngày nay là địa bàn của 2 xã Cách Linh và Hồng Đại thuộc huyện Phục Hòa, nay là huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Đây là xã vùng cao biên giới, cách trung tâm huyện 20 km. Trên vùng đất Cách Linh ngày nay, tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên được thành lập vào năm 1947 - Chi bộ Đại Tiến.

Kể từ khi có tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên lãnh đạo, nhân dân Cách Linh từng bước vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành tốt mọi nhiệm vụ trong các thời kỳ cách mạng. Những thành tích của nhân dân các dân tộc Cách Linh dưới sự lãnh đạo của tổ chức cơ sở Đảng là những giá trị truyền thống tốt đẹp cần được giữ gìn và phát huy. Với ý nghĩa đó, được sự chỉ đạo của Huyện ủy Quảng Hòa, Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025 chỉ đạo tổ chức nghiên cứu, biên soạn, xuất bản, phát hành cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ xã Cách Linh (1930 - 2024)*.

Ngoài *Lời giới thiệu, Mở đầu, Kết luận* và phần *Phụ lục*, cuốn sách được cấu trúc thành 6 chương. Nội dung cuốn sách dựng lại một cách hệ thống, khách quan, trung thực quá trình xây dựng và trưởng thành của tổ chức cơ sở Đảng qua các thời kỳ cách mạng; giáo dục truyền thống cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, nhất là thế hệ trẻ; rút ra bài học kinh nghiệm cho giai đoạn sau.

Trong quá trình triển khai biên soạn, Đảng ủy xã Cách Linh đã nhận được sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy

Quảng Hòa mà trực tiếp là lãnh đạo Ban Tuyên giáo Huyện ủy; sự giúp đỡ của các cán bộ và nhân dân địa phương trên địa bàn xã; sự giúp đỡ trong khâu cung cấp tư liệu của Văn phòng Huyện ủy Quảng Hòa,... Tuy nhiên, do có khó khăn về công tác lưu trữ, sưu tầm tài liệu nên cuốn sách không tránh khỏi thiếu sót. Ban Chấp hành Đảng bộ rất mong nhận được ý kiến đóng góp của cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương để lần tái bản sau, cuốn sách được hoàn chỉnh hơn.

Ban Chấp hành Đảng bộ xã xin chân thành cảm ơn sự chỉ đạo của Huyện ủy, sự giúp đỡ của các tập thể, cá nhân trong quá trình tổ chức biên soạn cuốn sách và xin trân trọng giới thiệu cuốn *Lịch sử Đảng bộ xã Cách Linh (1930 - 2024)* với bạn đọc.

T/M BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ
Bí thư

Đặng Văn Truyền

Mở đầu

CÁCH LINH
VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG

I. Khái quát về vùng đất và con người Cách Linh

** Về lịch sử hành chính*

Cách Linh là xã biên giới của huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, cách trung tâm huyện 20 km, có đường biên giới với Trung Quốc 4.816m. Xã có vị trí địa lý: Phía Đông giáp Trung Quốc, phía Tây giáp xã Hồng Quang, phía Nam giáp xã Đại Sơn, phía Bắc giáp xã Bế Văn Đàn và xã Chí Thảo (huyện Quảng Hòa). Trên địa bàn xã có 2 trục tỉnh lộ 205 và 208 đi qua.

Xã Cách Linh ngày nay là địa bàn của 2 xã Cách Linh và Hồng Đại thuộc huyện Phục Hòa, tỉnh Cao Bằng. Đây là những vùng đất có lịch sử lâu đời, đã trải qua nhiều lần thay đổi về địa danh, địa giới.

Đầu thời Nguyễn, vùng đất Cách Linh thuộc tổng Cách Linh, châu Quảng Uyên. Vùng đất Hồng Đại tương đương với địa giới xã Gia Tuế, châu Quảng Uyên.

Từ năm 1926 đến năm 1929, người Pháp tiến hành điều tra và thống kê kỹ lưỡng các xã, thôn, bản…, ở các địa phương thuộc Bắc Kỳ, trong đó bao gồm cuộc điều tra ở Cao Bằng. Theo đó, Cách Linh, Gia Tuế là 2 trong 8 xã thuộc tổng Cách Linh, châu Phục Hòa, phủ Hòa An, tỉnh Cao Bằng. Thời kỳ này, xã Cách Linh có các xóm: Linh Nội, Bản Mển, Khuổi Pjao, Lũng Vài, Lũng Hính, Bản Pò, Đông Chiêu, Bó An, Bó Dạ, Cạp Trạng,

Lũng Thính, Ngườm Vài, Khuổi Tiến, Che Giai, Khuổi Luông, Cách Linh, Thin Phoong, Bản Mỏ, Bản Riềng.

Xã Gia Tuế có 7 đơn vị: Nà Suối, Nà Nhai, Lũng Liềng, Cốc Đứa, Nà Cút, Lũng Mò, Nà Thổ.

Tháng 10/1895, thực dân Pháp đánh chiếm Cao Bằng. "Từ tháng 8/1896, thực dân Pháp tổ chức và trấn chỉnh lại các Đạo quan binh và phạm vi cai trị của chúng. Cao Bằng trở thành trung tâm và đặt dưới quyền thống trị của Đạo quan binh thứ hai". Thực dân Pháp đã chia nhỏ một số đơn vị hành chính để dễ bề cai trị nhân dân. Tổng Phục Hòa được tách ra khỏi châu Thạch An; tổng Cách Linh được tách ra khỏi châu Quảng Uyên. Hai tổng Phục Hòa và tổng Cách Linh được sáp nhập thành châu Phục Hòa. Xã Cách Linh, Gia Tuế thuộc châu Phục Hòa.

Sau Cách mạng Tháng Tám năm 1945, châu Phục Hòa đổi thành huyện Phục Hòa; địa danh, địa giới các xã cũng có sự thay đổi. Xã Hồng Đại được thành lập trên cơ sở xã Gia Tuế[1]. Xã Đại Tiến được thành lập trên cơ sở các xã Cách Linh, Phất Mê, Sơn Nông[2].

Ngày 20/5/1958, Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc có quyết định chia một số xã thuộc huyện Phục Hòa. Xã Đại Tiến chia làm 3 xã: Đại Tiến, Cách Linh, Đà Sơn. Xã Hồng Đại chia làm 2 xã: Hồng Đại, Hoài Linh[3].

---

[1] Hồng Đại là bí danh của chiến sĩ cách mạng Hoàng Văn Quay, quê ở Nà Suối.

[2] Tỉnh ủy - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009, tr.228.

[3] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

Năm 1967, thực hiện Nghị định số 27/NĐ-CP ngày 08/3/1967 của Chính phủ, hai huyện Phục Hòa và Quảng Uyên được sáp nhập thành một đơn vị hành chính - huyện Quảng Hòa. Xã Cách Linh, Hồng Đại trở thành đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quảng Hòa.

Ngày 10/6/1981, Hội đồng Chính phủ ban hành Quyết định số 245-CP. Theo quyết định này, các xóm Slằng Vài, Bó Bẻ, Noọc Tổng của xã Hồng Đại được sáp nhập vào xã Cách Linh.

Ngày 13/12/2001, Chính phủ có Nghị định số 96/2001/NĐ-CP về việc chia huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng thành hai huyện Phục Hòa và Quảng Uyên. Xã Cách Linh, Hồng Đại là 2 trong 9 đơn vị hành chính cấp xã của huyện Phục Hòa.

Ngày 09/9/2019, Hội đồng Nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 27/NQ-HĐND về việc sáp nhập một số xóm của hai xã Cách Linh và Hồng Đại. Thời điểm này, xã Cách Linh có diện tích 34,00 km^2, dân số là 2.993 người, mật độ dân số đạt 88 người/km^2, gồm 9 xóm: Phố Cách Linh, Bản Mển, Bản Riềng, Đông Chiêu, Lăng Hoài I, Lăng Hoài II, Sa Xám, Trường An, Hát Pắt. Xã Hồng Đại có diện tích 19,40 km^2, dân số là 2.003 người, mật độ dân số đạt 103 người/km^2, có 5 xóm: Bắc Hồng I, Bắc Hồng II, Liên Hồng, Nam Hồng, Nà Suối.

Ngày 10/01/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng (nghị quyết có hiệu lực từ ngày 01/02/2020). Theo đó, sáp nhập 03 xóm của xã Hồng Đại là Liên Hồng, Nà Suối, Nam

Hồng với diện tích tự nhiên (13,50 km^2) và 1.245 người của xã Hồng Đại vào xã Cách Linh. Sau khi sáp nhập, xã Cách Linh (mới) có diện tích 47,5 km^2, dân số là 4.701 người.

Ngày 11/02/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 897/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện và đổi tên đơn vị hành chính cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng. Huyện Quảng Hòa được thành lập "trên cơ sở nhập toàn bộ 251,67 km^2 diện tích tự nhiên, 23.625 người của huyện Phục Hòa; toàn bộ 385,73 km^2 diện tích tự nhiên, 40.898 người của huyện Quảng Uyên và toàn bộ 31,55 km^2 diện tích tự nhiên, 2.097 người của xã Quốc Toản, huyện Trà Lĩnh". Xã Cách Linh thuộc huyện Quảng Hòa như hiện nay.

**** Về điều kiện tự nhiên***

Xã Cách Linh có địa hình khá phức tạp với hai dạng chính: Kiểu địa hình sườn đồi và kiểu địa hình thung lũng. Với địa hình sườn đồi rất phù hợp để sản xuất lâm nghiệp như phát triển trồng rừng và cây công nghiệp hằng năm. Kiểu địa hình vùng thung lũng phù hợp để sản xuất nông nghiệp với cơ cấu cây trồng chủ yếu là lúa, ngô, khoai, sắn và các cây lương thực, rau màu khác.

Cũng như nhiều địa phương biên giới khác của tỉnh Cao Bằng, xã Cách Linh có khí hậu nhiệt đới gió mùa, lạnh và khô hanh về mùa đông, nóng ẩm và mưa nhiều về mùa hè. Mùa nóng bắt đầu từ tháng 4 đến tháng 9, có mưa nhiều. Mùa lạnh bắt đầu từ tháng 10 đến tháng 3 năm sau. Nhiệt độ trung bình ở Cách Linh là 21,6°C. Nhiệt độ cao nhất trong năm là

37˚C, nhiệt độ thấp nhất là 1,36˚C. Lượng mưa trung bình từ 1.442 mm đến 1.482 mm. Độ ẩm không khí bình quân trong năm là 80%.

Hệ thống sông suối của Cách Linh được phân phối tương đối đều với đặc điểm là nước to, chảy xiết, gây ra lũ lụt, sạt lở về mùa mưa, nước cạn dần về mùa khô. Trên địa bàn xã có sông Bắc Vọng, đây là con sông lớn bắt nguồn từ xã Vinh Quý (Hạ Lang), chảy qua xã Bế Văn Đàn, qua xóm Sa Xám và xóm Hát Pắt (Cách Linh) chảy về Đại Sơn, thị trấn Hòa Thuận, thị trấn Tà Lùng, gặp sông Bằng Giang rồi chảy sang Trung Quốc. Nhân dân các xóm sinh sống tại hai bên bờ sông đã tận dụng sức nước làm guồng để đưa nước lên tưới cho đồng ruộng, chạy máy phát điện nhỏ. Sông Bắc Vọng còn cung cấp cho nhân dân địa phương tôm, cá, tép, ba ba, ốc, cua... Trước đây, sông có rất nhiều cá, đặc biệt có loài cá trắm hương nổi tiếng khắp vùng.

Cách Linh còn có các con suối, khe, mỏ, mạch nước ngầm thuận tiện cho việc tưới tiêu như suối Hồng Đại, Khuổi Luông, suối Khuổi Tiến, Khuổi Sám, Khuổi Sỏm, Suối Bó Pha + Bó Phẳng, Khuổi Lầu, Bó Kéo, Khuổi Vài, Phja Mu, Khuổi Khiếu. Những dòng suối này có chung đặc điểm là đều đổ ra sông Bắc Vọng. Ngoài ra, Cách Linh còn có các mỏ nước (mỏ nước Bó Mần xóm Đông Chiêu, mỏ nước phố Cách Linh) không bao giờ cạn, cung cấp cho các cánh đồng thấp dọc theo đường trục của xã.

Do điều kiện địa lý, địa hình đa dạng nên thảm thực vật của địa phương khá phong phú với nhiều chủng loại như

đẳng sâm, hà thủ ô, tam thất… Ngoài ra, còn có các loại gỗ quý như lát hoa, lát chun, dổi[1]…

Từ yếu tố khí hậu, thủy văn cho thấy Cách Linh có điều kiện khá thuận lợi cho việc phát triển mô hình kinh tế nông nghiệp đa dạng bền vững.

**** Về dân cư, văn hóa, xã hội***

Theo số liệu thống kê năm 2023, xã Cách Linh có 4.815 nhân khẩu. Cư trú trên địa bàn xã có 2 dân tộc: Tày, Nùng, Kinh. Dân tộc Tày và dân tộc Nùng chiếm tỷ lệ lớn trong cơ cấu dân cư ở Cách Linh. Đây là các dân tộc có lịch sử cư trú lâu đời trên vùng đất này. Riêng một bộ phận người Tày ở Hồng Đại (cũ) có nguồn gốc là người Kinh[2].

So với người Nùng thì người Tày sinh cơ, lập nghiệp ở Cách Linh sớm hơn. Dân tộc Tày sinh sống khu vực có cánh đồng và gần nguồn nước. Dân tộc Nùng đến định cư sau nên sinh sống ở các thung lũng, sườn đồi có các khe nước, do vậy ruộng đất ít hơn và điều kiện tự nhiên không thuận lợi bằng người Tày. Dân tộc Tày và Nùng tuy có những sắc thái riêng nhưng nhìn chung không có sự cách biệt nhiều về sinh hoạt tín ngưỡng, văn hóa. Dân tộc Tày sống xen kẽ thành từng làng, bản. Nhà ở của người Tày, người Nùng thường là nhà sàn. Người Tày, Nùng có tập quán cấy lúa nước trên những mảnh đất được khai phá dọc các con sông, suối hoặc các

---

[1] Ngày 09/8/2021, theo Quyết định số 131/QĐ-HMTg Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam công nhận cây nghiến thôn Bó Kéo, xã Cách Linh là Cây Di sản Việt Nam.

[2] Địa phương lưu lại câu chuyện: Thời phong kiến có vị tướng họ Đinh ở Hoa Lư, Ninh Bình lên trấn ải biên thuỳ (không rõ tên tuổi) đã lấy vợ và sinh cơ lập nghiệp tại Hồng Đại nên ở xã có người Tày gốc Kinh.

thung lũng, khe sâu, đắp đập, ngăn bờ tạo nên những cánh đồng tương đối bằng phẳng. Ngoài việc cấy lúa nước, cộng đồng các dân tộc Tày, Nùng còn trồng ngô và những cây hoa màu khác trên nương rẫy như mía, đỗ, lạc, khoai, sắn, rau quả. Dân tộc Tày, Nùng có bản lĩnh, cần cù chịu khó làm ăn, sản xuất ra nhiều sản phẩm bán tại các chợ phiên trong và ngoài huyện.

Dân tộc Kinh tập trung ở phố chợ, trung tâm xã làm nghề buôn bán, chế biến, kinh doanh các mặt hàng lương thực, thực phẩm, hàng tạp hóa, các mặt hàng thủ công mỹ nghệ và các dịch vụ khác.

Nhân dân các dân tộc Cách Linh có kho tàng văn hóa phong phú, đa dạng, giàu chất dân gian. Dân tộc Tày có các làn điệu lượn then, phong slư. Dân tộc Nùng có làn điệu hà lều; làn điệu sli, lày cỏ.

Văn hóa truyền thống của cư dân Tày, Nùng ở Cách Linh cũng giống như nhiều dân tộc trên trên quê hương Cao Bằng, được thể hiện qua nghi lễ vòng đời. Điển hình như tục lệ cưới hỏi, tang ma...

Trước năm 1945, việc cưới xin, xây dựng gia đình do bố mẹ hai bên sắp đặt. Nam giới thông qua bố mẹ hoặc anh em họ hàng thân cận để thăm dò, đánh giá cô gái về mọi mặt, nếu thấy vừa ý thì nhờ người sang nhà gái ngỏ lời, lấy số (lục mỉnh) về so. Nếu đôi trai gái hợp số thì gia đình nhà trai làm lễ dạm hỏi (tháp páo mỉnh hơm). Nhà trai nhờ một người đàn ông thân cận trong làng mang 1-2 kg thịt lợn và một bình rượu đến nhà gái nói chuyện. Nhà gái mời anh em họ hàng đến chứng kiến, đồng thời hai bên thống nhất ngày ăn hỏi,

thủ tục thách cưới. Lễ ăn hỏi gồm có bánh chưng, bánh dày và lợn đã mổ. Trong lễ ăn hỏi có ông quản gánh (cai tháp) nhận trách nhiệm truyền đạt ngày tổ chức hôn lễ mà nhà trai đã quyết định và ngược lại lĩnh hội tinh thần thách cưới của nhà gái. Nhà gái thường thách cưới tiền (xèn thua) để mua sắm chăn, màn, ấm, chén, phích... cho con gái; thịt lợn để dùng trong lễ cưới, bánh dày dùng để tiễn khách. Ngoài ra, bên nhà trai tự mang sang một gánh gạo tẻ, một gánh gạo nếp mang tính chất ăn đi đường (thung thàng) mục đích là hỗ trợ nhà gái nuôi cơm đoàn người mang cỗ, lễ vật đến. Lễ cưới thường diễn ra trong hai ngày. Ngày đầu tiên, khi chú rể sang nhà gái để kính trình tổ tiên thì có hai phù rể, một ông quan lang, một bà và một cô gái rước dâu đi cùng. Ông quan lang phải biết thơ ca kính trình tổ tiên và các bài thơ ứng xử khi nhà gái thách đố. Buổi sáng hôm sau, tại nhà gái, ông quan lang có bài thơ ca xin tổ tiên và họ hàng cho rước dâu về nhà trai. Cô dâu sang nhà trai làm các bước tương tự như nhà trai đã làm bên nhà gái. Trước năm 1945, trong gia đình người Tày, Nùng ở Cách Linh còn một số hủ tục như con dâu về nhà chồng không được ngồi ăn cơm cùng bố chồng, sáng sớm phải lấy nước rửa mặt cho bố mẹ chồng, trong thời gian cô dâu về nhà chồng, bố chồng không được dậy sớm và không được qua cửa giữa xuống dưới bếp.

Khi đời sống ngày càng tiến bộ, những hủ tục trên bị loại bỏ dần. Trai gái ở Cách Linh đến tuổi kết hôn đều có quyền tự tìm hiểu, đến cơ quan pháp luật để đăng ký kết hôn theo đúng quy định của Luật Hôn nhân và Gia đình. Các thủ tục cưới xin vẫn giữ lại những nét đẹp truyền thống, lược bỏ một số nghi lễ rườm rà.

Về tang ma: Khi gia đình có người chết thì con cháu tổ chức để tang tùy hoàn cảnh gia đình. Thầy tào định ngày đưa tang. Anh em họ hàng đội khăn tang bằng vải trắng. Con trai, con gái, con dâu trong nhà mặc quần áo trắng, đầu đội khăn tang trắng, chân đi dép bện bằng rơm (hài sảo). Trong tang lễ, con trai, con dâu, con rể phải thực hiện các động tác lạy, vái, quỳ theo tục lệ; riêng con trai đeo bên mình một ống nước và một con dao nhỏ (dao găm). Nhà táng được làm bằng cây nứa tép, xung quanh trang trí các loại giấy màu xanh, đỏ, tím, vàng, đen, trắng. Quan tài lúc làm ma (nhang phi) luôn được để ở gian giữa, thắp hương, đèn. Lễ vật trong đám tang gồm bánh, kẹo, gà, xôi, lợn, mâm bánh của con rể. Theo tục lệ địa phương, gia đình và các cháu ngoại kết hình con trâu, ngựa, cắt hoa giấy thành dải dài gọi là hoa tiền cho người chết.

Người Tày, Nùng ở Cách Linh tổ chức lễ mừng thọ vào các độ tuổi: 61, 73, 85, 97 (cách nhau mười hai năm). Con rể mang đến mừng bánh dày, lợn quay, vòng tay bằng bạc. Con cháu về chúc mừng đông vui, có quà biếu tặng[1].

Xã Cách Linh có đền thờ Trần Duy Trân hay còn gọi là miếu Quan Chẻng (miếu thờ vị quan lớn) là di tích lịch sử cấp tỉnh được xếp hạng năm 2010[2]. Đền thờ Đại tướng quân Trần Duy Trân - người có công lớn trong việc dẹp loạn phỉ nước Thanh vào năm 1862, đem lại cuộc sống yên bình cho nhân dân vùng biên giới Cao Bằng. Vào giai đoạn 1858 - 1862, vùng đất Phục Hòa thường xuyên bị phỉ nước Thanh

[1] Tỉnh ủy - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III,* sđd, tr.236.

[2] Quyết định số 1862/QĐ-UBND ngày 25/10/2010 của Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng.

(còn lại là quân "Thái Bình Thiên Quốc") do Chu Chí Văn cầm đầu, tràn sang cướp bóc, vơ vét của cải, đốt phá làng bản, chém giết dân lành... ảnh hưởng nghiêm trọng đến đời sống kinh tế, xã hội cộng đồng dân cư Cao Bằng.

Trước tình hình đó, vua Tự Đức đã cử Trần Duy Trân lúc đó đang giữ chức Quản cơ trong triều cùng suất đội Hoàng Hiền Lộc đem quân và voi chiến lên Cao Bằng để dẹp loạn. Rất nhiều trận đánh giữa quân Trần Duy Trân và thổ phỉ diễn ra, trong đó có những trận đánh tại Ngườm Pục (Pò Đồn), xã Cách Linh. Đây là điểm án ngữ con đường từ Tà Lùng lên Quảng Uyên, chỉ cách nước Thanh khoảng 6 km. Quản cơ Trần Duy Trân đã cho quân ta lập trận địa mai phục, tập trung lực lượng tại Ngườm Pục để tiêu diệt thổ phỉ. Dưới sự chỉ huy tài tình, khéo léo của tướng Trần Duy Trân, địch bị dồn vào vòng vây. Bị tổn thất nặng nề, địch buộc phải rút về cố thủ.

Sau khi củng cố lại quân, trang bị thêm vũ khí, vào tháng 4 năm Nhâm Tuất (1862), quân phỉ lại tràn sang đánh chiếm, quấy nhiễu Cao Bằng. Do lực lượng được củng cố mạnh hơn, đông hơn nên bọn thổ phỉ đã áp sát quân triều đình để tấn công. Cũng trong trận này, khi Quản cơ Trần Duy Trân đang chỉ huy một đội quân từ hướng Quảng Uyên để áp sát bao vây bọn phỉ thì bất ngờ bị chúng mai phục và bắn chết tại mỏm núi Thum Khẻ (cách Ngườm Pục chừng 50 m), xã Cách Linh (Quảng Hòa ngày nay). Đến tháng 8/1862, quân phỉ tiếp tục vây đánh thành Cao Bằng. Tỉnh thần Lê Văn Phổ, Nguyễn Huy, Phó Lãnh binh Nguyễn Vịnh phải gửi công văn đến Lạng - Bình xin quân chi viện. Phủ thần Lạng - Bình là

Phạm Chi Hương đã đem hơn 2.000 quân tới chi viện, tấn công, bao vây bọn phỉ và lấy lại được thành Cao Bằng. Sự hoành hành của bọn phỉ nước Thanh trên đất Cao Bằng tan rã, cuộc sống người dân trở lại ổn định.

Để tưởng nhớ công lao to lớn của Quản cơ Trần Duy Trân trong việc dẹp loạn phỉ nước Thanh, đem lại cuộc sống yên bình cho người dân vùng biên giới Cao Bằng, Triều đình nhà Nguyễn sắc phong Đại tướng quân cho Quản cơ Trần Duy Trân. Nhân dân huyện Quảng Hòa lập đền thờ tại chính nơi ông tử trận dưới chân núi Ngườm Pục. Đến đời vua Duy Tân năm thứ 9 (1915) đã cho tu sửa lại đền và khắc bia ghi công.

Theo lời truyền lại của các bậc cao niên, Đền thờ Trần Duy Trân ban đầu được lợp bằng gianh nên vào một đêm mưa to, gió lớn đã cuốn gắp gianh bay đi, sau đó rơi xuống một khoảng đất bằng phẳng. Dân trong vùng coi đó là điềm lành nên đã xây cất ngôi đền tại nơi gắp gianh rơi xuống (vị trí ngôi đền hiện nay), nằm sát con đường xã Cách Linh. Đền quay mặt về hướng Đông với kiến trúc hình chữ "Nhất" bằng gỗ, mái lợp ngói âm dương. Năm 1947, thực dân Pháp nhảy dù chiếm Cao Bằng, thực hiện tiêu thổ kháng chiến, Đền thờ Trần Duy Trân được dời vào chân núi Ngườm Pục. Nhưng trải qua một thời gian dài do chiến tranh, sự hủy hoại của thời tiết và nhiều lý do khác, đền bị phá hủy hoàn toàn. Năm 2005, chính quyền xã Cách Linh cùng nhân dân địa phương đóng góp của cải, công sức xây dựng lại Đền thờ Trần Duy Trân trên nền ngôi đền cũ với diện tích 17m^2, chiều rộng 3,8 m, chiều dài 4,5 m. Đền xây cấp bốn, ba bức tường được xây bằng gạch xi măng. Trước đền là khoảng đất rộng bằng

phẳng, thoáng đãng dùng làm nơi tổ chức lễ hội truyền thống hằng năm vào ngày 19/3 (âm lịch). Trước đền còn có một cây đa cổ thụ tỏa bóng xum xuê khiến cho ngôi đền càng trở nên thâm nghiêm và tĩnh mịch. Từ đó đến nay, đền vẫn giữ nguyên trạng như khi xây dựng năm 2005.

Hằng năm, cứ đến ngày 19/3 âm lịch, bà con nhân dân tổ chức lễ hội đền thờ Trần Duy Trân để tưởng nhớ công lao của ông. Đây cũng là dịp để nhân dân trong vùng thể hiện đạo lý uống nước nhớ nguồn, tự hào về truyền thống đấu tranh đánh giặc bảo vệ đất nước. Lễ hội diễn ra các hoạt động thi lày cỏ, kéo co, cờ tướng, nhảy bao bố, giao lưu bóng chuyền, giao lưu các tiết mục văn nghệ giữa các xóm, có gian hàng trưng bày sản vật địa phương. Việc tổ chức các lễ hội ở địa phương đã thu hút đông đảo nam nữ thanh niên tham gia, vừa có ý nghĩa mừng xuân mới, vừa mang tính cầu mùa theo tập quán địa phương, vừa động viên nhân dân chuẩn bị tinh thần bước vào một năm mới lao động sản xuất may mắn và thắng lợi.

Trước Cách mạng Tháng Tám năm 1945, cuộc sống của nhân dân vùng đất Cách Linh, Hồng Đại rất cực khổ. Do phương thức canh tác thô sơ, lạc hậu, người dân phải lao động cật lực quanh năm nhưng không đủ ăn. Những năm hạn hán, mất mùa hoặc loạn giặc, thổ phỉ quấy nhiễu, cướp bóc, đời sống nhân dân các dân tộc còn cơ cực hơn, nhân dân phải đào củ mài, hái măng rừng duy trì cuộc sống. Thời Pháp thuộc, chính quyền thực dân đặt ra nhiều thứ thuế như thuế thân, thuế điền, thuế đất, thuế đinh, thóc ngựa nên đời sống nhân dân lại càng thêm cơ cực.

Ngày nay, với sự quan tâm của Đảng, Chính phủ, đời sống của người dân Cách Linh được cải thiện rất nhiều. Tỷ lệ hộ nghèo ở Cách Linh còn 17,62% (số liệu năm 2023). Xã Cách Linh đạt 12/19 tiêu chí về xây dựng Nông thôn mới. Hoạt động văn hóa - xã hội, các chế độ chính sách an sinh xã hội được thực hiện đầy đủ, kịp thời. Quốc phòng, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững.

II. Truyền thống yêu nước, cách mạng

Nằm ở cửa ngõ phía Bắc Tổ quốc, ngay từ buổi đầu dựng nước và giữ nước, nhân dân các dân tộc vùng đất Cách Linh đã phải liên tiếp đứng lên chống lại các cuộc xâm lăng của các thế lực phong kiến phương Bắc, bảo vệ vùng biên cương của Tổ quốc, trong đó, sôi nổi nhất là cuộc kháng chiến chống Tống - giữa thế kỷ thứ XI.

Thời kỳ này, nhà Tống liên tục đưa quân sang xâm chiếm vùng biên ải châu Quảng Uyên, chúng ra sức vơ vét của cải, dân chúng bị hà hiếp, đè nén. Theo truyền thuyết: Nùng Trí Cao đã chiêu mộ binh sỹ cùng dân binh tổng Cách Linh khởi binh mã đánh địch tại Tổng Quỷ (Trung Quốc). Năm 1052, Nùng Trí Cao đem 5.000 quân đánh trại Hoành Sơn, rồi xuôi theo dòng sông Tây Giang đánh phá thành Ung Châu, phá nhà tù, giải phóng nhân dân, qua đó được nhân dân hết lòng ủng hộ.

Năm 1053, nhà Tống tập trung quân đàn áp, Nùng Trí Cao bị thất bại. Sau khi Nùng Trí Cao bị thua trận, triều đình nhà Lý đã cử vị tướng tài họ Trần của triều Lý đang cai quản vùng biên ải phía Bắc và Cao Bằng, trực tiếp đem hàng vạn quân đến đánh những vùng lãnh thổ bị rơi vào tay nhà Tống,

nhằm giữ vững bờ cõi đất nước. Các cuộc đọ sức giữa ta và địch diễn ra hết sức ác liệt tại sông Bắc Vọng. Vị tướng tài họ Trần chọn Hát Pắt làm điểm mai phục bí mật, bố trí lực lượng bên này sông chặn đánh địch. Cậy thế "biển người", chúng xua quân ào ạt vượt lên. Đợi giặc đến gần lọt vào vòng vây, vị tướng này hạ lệnh chiến đấu. Do giặc quá đông và mạnh, từ các trận đánh bên dòng sông Bắc Vọng, kỵ binh của ta rút về chiếm giữ vị trí chiến lược tại Ngườm Pục, ngay đầu chợ Cách Linh. Tại đây, vị tướng họ Trần đã dụng quân, giấu binh khí, lương thực hậu cần của quân ta. Đồng thời lập trận địa, bày binh bố trận mai phục giặc, tạo thế phòng thủ vững chắc, bí mật, bất ngờ, chủ động tiến công gây cho chúng những đòn chí tử. Bị đánh tả tơi, chúng không dám hung hãn quấy phá như trước. Nhưng quân ta cũng bị thiệt hại đáng kể. Vị tướng họ Trần bị tử trận tại Ngườm Pục (Cách Linh).

Cùng với việc chống giặc ngoại xâm, nhân dân vùng đất Cách Linh phải đấu tranh với các thế lực thổ phỉ nổi loạn ở vùng biên giới. Các nhóm thổ phỉ thường từ Trung Quốc sang cướp bóc, đốt phá, bắt cóc để buôn bán kiếm lời, đời sống nhân dân đói khổ, lo âu, không yên tâm sản xuất. Nhân dân các xã biên giới, trong đó có vùng đất Cách Linh đã đoàn kết giúp nhau đào hào, rào làng, lập ra các nhóm, tổ thanh niên thay phiên nhau đi tuần, đi canh làng xóm. Nhiều thanh niên tự luyện tập võ nghệ, nhiều gia đình tự mua sắm vũ khí đề phòng thổ phỉ, trộm, cướp, bảo vệ xóm làng quê hương.

Khi chế độ phong kiến Việt Nam lâm vào khủng hoảng trầm trọng (từ giữa thế kỷ XIX), kinh tế đất nước trì trệ, đời sống nhân dân ngày càng đói khổ. Các cuộc khởi nghĩa chống

lại triều đình phong kiến nhà Nguyễn liên tục nổ ra khắp đất nước. Thực dân Pháp bắt đầu quá trình xâm lược nước ta, rồi đánh chiếm Cao Bằng. Đầu tháng 11/1886, quân Pháp chiếm được tỉnh lỵ Cao Bằng. Tháng 7/1887, thực dân Pháp chiếm Phục Hòa.

Phát huy truyền thống yêu nước, dưới sự lãnh đạo của các thủ lĩnh người địa phương, nghĩa quân Phục Hòa đã liên kết với các nghĩa quân láng giềng: Quảng Uyên, Hạ Lang và sự giúp đỡ của nghĩa quân Mã Quốc Anh (vùng Hạ Lang) xây dựng căn cứ kháng chiến ba châu (Phục Hòa - Quảng Uyên - Hạ Lang). Vùng ba châu đã trở thành trung tâm căn cứ kháng chiến miền Đông tỉnh Cao Bằng.

Dưới sự chỉ huy của thủ lĩnh Lục A Sung, trong thời gian này, nhân dân vùng đất Cách Linh tham gia vào các cuộc nổi dậy của nghĩa quân nhằm phục kích, ngăn chặn bước tiến của giặc Pháp. Sau 9 năm xâm chiếm (1886 - 1895), thực dân Pháp mới bình ổn và thiết lập được bộ máy thống trị ở Cao Bằng.

Với phạm vi nhỏ hẹp, dân cư ít, tập trung thưa thớt nên tại châu Phục Hòa, chính quyền thực dân Pháp không bố trí một viên đại lý như các châu khác, mà là do viên Đồn trưởng đồn Tà Lùng trực tiếp điều hành bộ máy chính quyền châu Phục Hòa. Xếp đặt xong bộ máy cai trị, thực dân Pháp và tay sai tiến hành các thủ đoạn bóc lột nhân dân, chủ yếu nhằm vào thuế khóa, phu phen, tạp dịch. Chúng đặt ra nhiều thứ thuế từ thuế ruộng đất, môn bài, nhà, chợ, đò, lâm sản, đến thuế đinh (tức thuế thân) đánh đàn ông từ 18 tuổi trở lên, nhưng trong thực tế nhiều trường hợp mới 17 tuổi đã bị bắt

nộp thuế thân. Đối với thuế điền thổ (thuế ruộng đất), chúng phân chia thành bốn hạng (gọi tắt là tứ hạng thổ). Hạng một là 3 đồng, sau đó tăng lên 3,5 đồng; hạng hai là 2,5 đồng sau tăng lên 3 đồng; hạng ba là 1,5 đồng sau tăng lên 2 đồng; hạng bốn là 0,5 đồng sau tăng lên 1 đồng.

Đối với các tầng lớp tiểu thủ công, tiểu thương, dân nghèo chuyên sống về nghề buôn bán tại chợ Cách Linh: Vốn liếng ít, thuế môn bài lại cao, tiểu thương còn phải luôn cạnh tranh để có được một tấm thẻ môn bài kinh doanh các mặt hàng như muối, dầu, thịt lợn, vải mặc..., có khi cạnh tranh không nổi lại rơi vào tình cảnh phá sản cơ nghiệp. Ngoài các thủ đoạn bóc lột bằng thuế khóa, thực dân Pháp còn đề ra chính sách bắt phu, bắt lính để xây đồn bốt, làm đường giao thông phục vụ bộ máy thống trị. Người dân châu Phục Hòa (trong đó có người dân Cách Linh) bị bắt phu làm đường từ cửa khẩu Tà Lùng ra thị xã Cao Bằng dài hơn 60 km. Người đi phu phải làm những công việc nặng nhọc như đào, khiêng, vác đất, đá không được trả công, lương thực, thực phẩm tự túc.

37 năm sau ngày chiếm Phục Hòa (năm 1924), Pháp mở 1 trường tiểu học tại phố Phục Hòa nhưng cũng chỉ có lớp 1 và lớp 2, chủ yếu đào tạo cho những người làm việc cho Pháp. Hậu quả của chính sách này làm cho 97% nhân dân vùng đất Cách Linh mù chữ. Trong khi đó, thực dân Pháp lại khuyến khích những tập tục lạc hậu, những tệ nạn xã hội, rượu chè, nghiện hút, cờ bạc, trộm cướp, khuếch trương tín ngưỡng tôn giáo, kích động mâu thuẫn thù hằn giữa các dân tộc. Tất cả những điều đó khiến nhân dân Cách Linh nói riêng và Phục Hòa nói chung nung nấu lòng căm thù giặc sâu sắc.

Do vị trí, địa lý của Phục Hòa là châu biên giới, có cửa khẩu Tà Lùng thông sang Trung Quốc, điều kiện đi lại thuận lợi không phải leo núi, trèo đèo nên ngay từ đầu Cách Linh đã trở thành đầu mối liên lạc quan trọng cho các chiến sĩ cách mạng tiền bối giữa Việt Nam với quốc tế.

Trong những năm 1927 - 1928, dưới ánh sáng của chủ nghĩa Mác - Lênin do Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc truyền bá vào trong nước, ở Cao Bằng đã xuất hiện các tổ chức yêu nước như Hội đánh Tây, Hội Thanh niên phản đế… thu hút nhiều thanh niên yêu nước, tiến bộ tham gia, trong đó nổi bật và có ảnh hưởng hơn cả là Hoàng Đình Giong, một thanh niên dân tộc Tày ở xã Xuân Phách, huyện Hòa An (nay là phường Đề Thám, thành phố Cao Bằng).

Năm 1928, Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên lập trụ sở tại Long Châu (Trung Quốc). Nhiều sách báo, tài liệu của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, của Hội Việt Nam Cách mạng Thanh niên được chuyển về nước thông qua cửa khẩu Tà Lùng. Để tránh sự theo dõi của địch, từ năm 1928 - 1930, Cao Bằng đã tổ chức ba tuyến đường giao thông liên lạc bí mật chính ra Long Châu. Các con đường này đều qua cửa khẩu Tà Lùng, đó là:

- Đường thủy từ Hòa An xuôi theo sông Bằng xuống Phục Hòa, qua Thủy Khẩu, rồi ra Long Châu.

- Đường bộ từ Lam Sơn, xã Hồng Việt (Hòa An), sang Ngọc Động (Quảng Uyên), xuống Nà Seo (Phục Hòa), rồi sang Thủy Khẩu đi Long Châu.

- Một nhánh khác từ Trưng Vương vượt đèo Mã Phục đi vào Cốc Coóc, xã Lạc Giao xuống xã Gia Tuế (Hồng Đại) đi xã Phất Mê (Cách Linh), rồi sang Long Châu.

Công tác giao thông liên lạc Hải ngoại qua đất Cách Linh, Phục Hòa được nhân dân ở đây giúp đỡ bảo vệ bí mật, an toàn, làm tròn trách nhiệm đưa đón cán bộ, vận chuyển sách, báo, tài liệu bí mật. Nhờ vậy, chủ nghĩa Mác-Lênin nhanh chóng được truyền bá ra cả nước. Cách Linh nằm trên tuyến giao thông khép kín của tổ chức Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên.

Nhờ những hoạt động hiệu quả của đồng chí Hoàng Đình Giong và Hội Việt Nam cách mạng Thanh niên mà phong trào cách mạng ở Cao Bằng nói chung và Phục Hòa nói riêng phát triển mạnh mẽ hơn. Đầu năm 1930, Chi bộ Hải ngoại Long Châu cử đồng chí Hoàng Văn Nọn về Cao Bằng hoạt động để chuẩn bị tiến tới thành lập tổ chức Đảng ở Cao Bằng. Ngày 01/4/1930, tại Nặm Lìn, xã Hoàng Tung, châu Hòa An, Chi bộ Đảng Cộng sản đầu tiên của Cao Bằng được thành lập, đồng chí Hoàng Văn Nọn làm Bí thư. Từ đây, phong trào cách mạng của tỉnh Cao Bằng nói chung và vùng đất Phục Hòa nói riêng bước vào giai đoạn phát triển mới.

Chương I

NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI TRONG NHỮNG NĂM 1930 - 1954

I. Theo Đảng đấu tranh giành chính quyền, chuẩn bị điều kiện thành lập chi bộ Đảng trên vùng đất Cách Linh (1930 - 1945)

Để thúc đẩy phong trào cách mạng miền Đông cùng phát triển, năm 1931, Tỉnh ủy Cao Bằng cử đồng chí Dương Công Hoạt vào châu Quảng Uyên để hoạt động dưới danh nghĩa là mở lớp dạy học. Tại đây, đồng chí Dương Công Hoạt đã tuyên truyền, giáo dục, giác ngộ cách mạng cho một số học sinh. Qua thời gian giáo dục, thử thách thấy đủ điều kiện chín muồi, ngày 08/3/1932, đồng chí Dương Công Hoạt thay mặt Ban Tỉnh ủy Cao Bằng tuyên bố kết nạp các đồng chí Ma Kiên Kiện (Ma Trung Lâm), Ma Kiên Mới (Hồng Hải), Ma Kiên Hoạch (Hồng Chi) và Ma Kiên Tích (Hồng Lạc) vào Đảng Cộng sản Đông Dương tại Đông Bó Lình, làng Cốc Coóc, xã Lạc Giao (châu Quảng Uyên). Đại biểu Đảng bộ tỉnh tuyên bố Chi bộ đảng Cốc Coóc là chi bộ liên châu Quảng Uyên - Phục Hòa, đồng thời cũng là chi bộ đầu tiên của miền Đông tỉnh Cao Bằng. Đồng chí Ma Trung Lâm được Chi bộ nhất trí bầu làm Bí thư. Từ đây, phong trào cách mạng của nhân dân các dân tộc Phục Hòa nói chung và vùng đất Cách Linh nói riêng bước vào giai đoạn phát triển mới.

Vừa mới ra đời, Chi bộ Liên châu đã thực hiện ngay những nhiệm vụ: Bí mật chuyển sách báo tài liệu, đưa đón các chiến sĩ hoạt động cách mạng, học tập đi lại giữa hai vùng biên giới Cao Bằng (Việt Nam) - Long Châu (Trung Quốc). Đồng thời cũng thực hiện hai nhiệm vụ hàng đầu của Ban Tỉnh ủy Cao Bằng là: Tích cực phát triển Đảng, đẩy mạnh phong trào chống thuế, chống phụ thu lạm bổ, chống bắt phu vào ngày mùa, đi phu phải được cấp tiền gạo… Từ Cốc Coóc - đầu mối và trung tâm cách mạng của hai châu, phong trào cách mạng được tỏa đi khắp vùng.

Dưới sự chỉ đạo sát sao của Tỉnh ủy Cao Bằng, một số cán bộ cốt cán của tỉnh được cử vào Phục Hòa, Quảng Uyên công tác để chỉ đạo phong trào cách mạng. Do đó, cơ sở cách mạng và cơ sở Đảng không ngừng được mở rộng. Từ Cốc Coóc, cơ sở cách mạng nhanh chóng phát triển sang Nà Rạc xã Lạc Giao (Quảng Uyên), sau đó mở rộng sang Nà Seo, xã Phục Hòa (châu Phục Hòa). Từ Nà Rạc, Nà Seo, phong trào ảnh hưởng trực tiếp đến Nà Suối, xã Gia Tuế (Hồng Đại)…

Bên cạnh cơ sở cách mạng được xây dựng ở Gia Tuế, những năm 1932 - 1935, đồng chí Trịnh Bá Thén (tức Lê Tùng Sơn) - giao thông viên chuyên trách của Tỉnh ủy Cao Bằng còn xây dựng một cơ sở cách mạng khác ở làng Nà Nhai (Gia Tuế - Hồng Đại), phụ trách cơ sở này là ông Lăng Văn Páo. Đường dây đã bảo vệ an toàn, bí mật, một số cán bộ cao cấp của Đảng như đồng chí: Ngô Tuân - Ủy viên Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa I từ Trung Quốc vào Cao Bằng tháng 5/1935; đồng chí Hoàng Văn Nọn từ Cao Bằng đi

Trung Quốc tháng 6/1935 để dự Đại hội quốc tế Cộng sản lần thứ VII (7/1935). Sau đó có nhiều cán bộ từ trong nước ra nước ngoài hoặc từ nước ngoài về nước đã qua cửa khẩu Tà Lùng - Thủy Khẩu đến nhà Lý Hợp Xướng cải trang, thay quần áo rồi lại tiếp tục đi[1].

Như vậy, trong những năm 1932 - 1935, Nà Suối, Nà Nhai thuộc xã Gia Tuế (Hồng Đại) trở thành một trong những cơ sở cách mạng quan trọng của tỉnh Cao Bằng.

Những năm 1936 - 1939, phong trào cách mạng tại Cao Bằng nói chung và châu Phục Hòa nói riêng bước sang giai đoạn mới. Tại châu Quảng Uyên - Phục Hòa, Liên Châu ủy đã hướng cuộc đấu tranh của quần chúng vào việc chống sưu thuế, phu phen, tạp dịch nặng nề. Trong năm 1936, nổ ra cuộc đấu tranh của dân phu làm đường từ Trùng Khánh đi Lũng Đính do đồng chí Hồng Hải lãnh đạo. Anh em dân phu đã kéo lên gặp Nguyễn Tòng - Tri châu Quảng Uyên đòi được phát tiền, gạo cho dân phu nhưng chúng không đáp ứng, đến công trường dân phu lại bãi công, bọn địch ra lệnh bắt đồng chí Hồng Hải. Cuộc đấu tranh của dân phu càng lên cao, buộc chúng phải trả tự do cho đồng chí Hồng Hải và giải quyết quyền lợi cho dân phu.

Đầu tháng 9/1939, Chiến tranh thế giới thứ hai bùng nổ. Chính phủ phản động mới ở Pháp lên cầm quyền liền trở mặt, thi hành một loạt chính sách phản động trên tất cả các mặt, nhằm vơ vét sức người, sức của nhân dân ta ném vào

[1] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* sđd.

cuộc chiến tranh đế quốc. Tháng 6/1940, địch bất ngờ khủng bố ác liệt, bắt hầu hết các đồng chí lãnh đạo Tỉnh ủy, Châu ủy Hòa An, Châu ủy Hà Quảng, đẩy phong trào cách mạng Cao Bằng vào tình thế hết sức khó khăn. Tại Liên châu Quảng Uyên - Phục Hòa, địch tiến hành khủng bố, vây ráp, truy lùng bắt các chiến sĩ cách mạng. Một số cán bộ cách mạng hoạt động tại Phục Hòa cũng phải tạm lánh sang Trung Quốc.

Ngày 28/01/1941, sau 30 năm bôn ba ở nước ngoài, Lãnh tụ Nguyễn Ái Quốc trở về Tổ quốc. Người chọn Pác Bó, xã Trường Hà, huyện Hà Quảng, Cao Bằng để trực tiếp chỉ đạo phong trào cách mạng Việt Nam. Tại đây, từ ngày 10 đến 19/5/1941, Nguyễn Ái Quốc chủ trì Hội nghị Trung ương Đảng lần thứ Tám. Hội nghị đề ra nhiều chủ trương, chính sách cụ thể, nhấn mạnh tầm quan trọng của vấn đề giải phóng dân tộc, nhấn mạnh Đảng của giai cấp công nhân, nếu muốn tập hợp lực lượng toàn dân thì phải giương cao ngọn cờ dân tộc, phải đoàn kết hết sức rộng rãi "Trong lúc này quyền lợi của bộ phận, của giai cấp, phải đặt dưới sự sinh tử, tồn vong của quốc gia, của dân tộc. Trong lúc này, nếu không giải quyết được vấn đề dân tộc giải phóng, không đòi được độc lập, tự do cho toàn thể dân tộc thì chẳng những toàn thể quốc gia dân tộc còn chịu mãi kiếp ngựa trâu, mà quyền lợi của bộ phận, giai cấp đến vạn năm cũng không đòi lại được"[1].

Theo đề nghị của đồng chí Nguyễn Ái Quốc, Hội nghị quyết định thành lập Mặt trận Việt Nam độc lập đồng minh

[1] Đảng Cộng sản Việt Nam, *Văn kiện Đảng toàn tập*, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.7, tr.113, 150.

(gọi tắt là Việt Minh). Các tổ chức quần chúng yêu nước chống đế quốc trong Mặt trận đều lấy tên là Hội Cứu quốc như Hội Công nhân Cứu quốc, Hội Nông dân Cứu quốc, Hội Phụ nữ Cứu quốc, Hội Thanh niên Cứu quốc, Hội Phụ lão Cứu quốc, Hội Nhi đồng Cứu vong, Hội Quân nhân Cứu quốc.

Hội nghị lần thứ Tám của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đã hoàn chỉnh chủ trương thay đổi chiến lược cách mạng được đề ra từ Hội nghị tháng 11/1939, có ý nghĩa quyết định thắng lợi Cách mạng Tháng Tám năm 1945.

Sau Hội nghị Trung ương lần thứ Tám, đồng chí Lã (Hoàng Đức Thạc) Bí thư Liên Tỉnh ủy Cao - Bắc - Lạng chỉ thị cho đồng chí Việt Hoàn (tức Nông Văn Thông quê ở Nà Cạn, thị xã Cao Bằng phụ trách phong trào cách mạng tổng Bình Dương, Hòa An) mở thông đường liên lạc ra biên giới Trung Quốc theo các hướng: Đường bộ là từ Nà Luông xã Dương Nam (Hạnh Phúc), Tổng Thá xã Hạ Nam (Hoàng Hải - Quảng Uyên) đi qua Cách Linh (Phục Hòa) ra Tổng Quỷ (Long Châu, Quảng Tây, Trung Quốc); đường sông là xuống xã Tiên Giao (Phục Hòa). Nằm trên tuyến giao thông huyết mạch từ nội địa sang Long Châu do Tỉnh ủy Cao Bằng chỉ đạo nên phong trào cách mạng ở Phục Hòa (trong đó có Cách Linh) ngày càng phát triển.

Những năm 1943 - 1944, Gia Tuế, Cách Linh là những địa phương có phong trào Việt Minh sôi nổi. Đây cũng là nơi, nuôi giấu, che chở nhiều cán bộ của Tỉnh ủy Cao Bằng: Năm 1943, phong trào cách mạng ở Hòa An bị khủng bố, một số cán bộ đã vào vùng Cách Linh (Phục Hòa) hoạt động như ông

Đoàn Thanh (bố của đồng chí Hồng Kỳ), sau đó ông Bùi tức Tú (Bùi Bảo Vân). Cũng trong năm 1943, địch khủng bố Quảng Uyên, Phục Hòa, ông Hoàng Văn Sằn người ở Lũng Hính, xã Cách Linh đã dẫn đường đưa các đơn vị vũ trang của đồng chí Bằng Giang và đồng chí Nông Long Vĩnh đến nơi đóng quân mới bí mật, an toàn[1]. Đến giữa năm 1944, tại địa điểm Nà Suối đã xây dựng được: hai tổ Việt Minh do đồng chí Ma Thanh Xuân hướng dẫn tổ chức[2]. Sau đó phong trào Việt Minh lan sang các xóm Nà Nhai, Nà Thổ, Lũng Liềng, Nà Pài. Đến cuối năm 1944 ở xã Gia Tuế xóm nào cũng có hội Việt Minh. Gia Tuế trở thành xã Việt Minh hoàn toàn.

Khoảng tháng 02/1945, Tỉnh ủy Cao Bằng cử một số cán bộ tăng cường cho Phục Hòa như các đồng chí Minh (tức Hoà), Đại Hùng (tức Vũ Đức). Để tiện cho việc sinh hoạt và chỉ đạo, các xã Gia Tuế, Vi Vọng, Cai Bộ, Cô Ngân được gộp lại thành lập một tổng, gọi là tổng Hồng Đại. Ban Việt Minh tổng gồm 4 đồng chí: Bế Trung Lương (tức Bế Văn Thăng), Bế Trung Ngọc (tức Bế Văn Hồng), Đình Mỹ (tức Lương Văn Chắn) và đồng chí Minh do đồng chí Bế Trung Lương phụ trách. Nhiệm vụ của Ban Việt Minh là phát triển hội viên Việt Minh, phát triển các lực lượng tự vệ để thành lập ra các đội võ trang tuyên truyền chuẩn bị cho tổng khởi nghĩa. Để nâng cao trình độ chính trị cho hội viên, đồng chí Bế Trung Lương và đồng chí Minh đã mở lớp huấn luyện Việt Minh đầu tiên

---

[1] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* Sđd.

[2] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* Sđd, tr.81.

(tại xóm Hương Lỵ, xã Gia Tuế) cho cả vùng. Từ đây, phong trào cách mạng ở Hồng Đại có thêm nhiều điều kiện để phát triển sôi nổi.

Ngày 03/3/1945, tại miếu thổ công xóm Nà Suối xã Gia Tuế, đội võ trang tuyên truyền được thành lập do hai đồng chí Trung Phát và Hoàng Văn Quay chỉ huy. Nhiệm vụ của Đội là bảo vệ phong trào, bảo vệ cán bộ, trấn áp các phần tử phản cách mạng, tạo điều kiện thuận lợi cho phong trào Việt Minh phát triển. Đội võ trang tuyên truyền lúc đó trên 70 người. Đội xuất phát từ Gia Tuế xuống Bản Mển (xã Cách Linh), xuống Nà Mười (Hòa Thuận), đi Pác Phéc (Tà Lùng), sang Nà Quang (xã Mỹ Hưng) nhằm thuyết phục tổng đoàn Pảu Sáng nộp vũ khí cho Việt Minh. Mặc dù chưa đạt kết quả, nhưng qua đó tổng Pảu Sáng thấy khí thế lớn mạnh của Việt Minh, cuối cùng ông đã đi theo lực lượng cách mạng đóng tại Tà Lùng, Phục Hòa. Để thuận lợi cho phong trào cách mạng phát triển, Trung đoàn 74 đóng quân ở Nà Rài (Hòa Thuận) cũng đã chuyển sang Nà Suối (Gia Tuế). *Gia Tuế (Hồng Đại) trở thành trung tâm hoạt động của Việt Minh tại Phục Hòa*. Cùng với sự phát triển của phong trào Việt Minh, các đường dây và các trạm giao thông liên lạc cũng phát triển để đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ trong tình hình mới.

Ngày 10/3/1945, chi bộ Đảng đầu tiên ở Phục Hòa được thành lập tại hang Bó Đeng thuộc xã Gia Tuế, do đồng chí Bế Văn Hồng (tức Bế Trung Ngọc) làm Bí thư chi bộ, đồng chí Lương Văn Chắn (tức Đình Mỹ) làm Phó Bí thư, đảng viên gồm có: Nông Văn Mà (tức Nông An Vinh), Hoàng Văn Quay

(tức Hồng Đại). Đảng viên đa phần là người ở xã Gia Tuế, có một số ở xã Vi Vọng. Từ đây, dưới sự lãnh đạo của chi bộ Đảng ở Phục Hòa, phong trào Việt Minh ở khu vực Cách Linh, Gia Tuế và các địa bàn khác của Phục Hòa phát triển mạnh mẽ.

Trong lúc phong trào Việt Minh đang lan rộng có chiều hướng phát triển tốt ở Phục Hòa, ngày 09/3/1945, Nhật đảo chính Pháp. Thực dân Pháp đầu hàng nhanh chóng. Trên đường rút chạy, chúng gây bao tội ác với dân ta. Tại Phục Hòa, dùng lính Cúp phăng ráo riết lùng bắt các chiến sĩ cách mạng và bắn giết một số tay sai của Nhật. Nhật cũng bất ngờ bắn đại bác từ Thủy Khẩu sang đồn Tà Lùng. Những cuộc giao tranh giữa Nhật - Pháp khiến nhân dân vô cùng bất an, hoảng loạn.

Ngày 14/3/1945, phát xít Nhật từ Thủy Khẩu (Trung Quốc) tiến sang chiếm đóng Tà Lùng, rồi chiếm phố Phục Hòa. Nhân dân được lệnh đi sơ tán. Phát xít Nhật hai lần ra lệnh lùng bắt thanh niên đi phục dịch cho quân Nhật. Khu vực ở vùng biên giới Việt - Trung trong đó có Cách Linh bị nạn thổ phỉ hoành hành; chúng lợi dụng tình hình phát xít Nhật đến, đã cướp bóc tài sản nhân dân từ thóc, gạo, trâu, bò, đến vải vóc quần áo, hà hiếp dân lành làm cho tình hình càng thêm phức tạp, đời sống nhân dân càng thêm khổ cực.

Trong thời gian này, Gia Tuế trở thành địa điểm quân Nhật chiếm đóng. Tại đây, châu đoàn Pảu Sáng thường xuyên bám sát xã Gia Tuế để dập tắt phong trào Việt Minh. Để trừng trị hành động ngông cuồng của châu đoàn Pảu Sáng, Trung đội võ trang tuyên truyền châu Phục Hòa đã lên kế hoạch tiến

công. Tại các địa điểm Tà Lạc, Nà Suối (Gia Tuế), đã diễn ra một số trận đánh giữa Trung đội võ trang tuyên truyền với đám quân thân Nhật. Sau những trận đánh đó, quân Pảu Sáng không dám hung hăng như trước.

Tại Phục Hòa, từ ngày 14/3/1945 trở đi, khi quân Nhật từ Thủy Khẩu (Trung Quốc) vào đánh chiếm đồn Pháp ở Tà Lùng, rồi châu lỵ Phục Hòa, chính quyền địch đã hoàn toàn tan rã. Chính quyền cách mạng cấp xã đã được lập ra ở vài nơi, trước hết là ở các tổng, xã có phong trào Việt Minh sớm và mạnh mẽ, trong đó có Gia Tuế (Hồng Đại) và Tiên Thành. Các xã này trở thành những trung tâm cách mạng tỏa ra khắp toàn châu, làm bàn đạp cho cuộc kháng Nhật, diệt phỉ và diệt trừ phản động địa phương[1]. Cán bộ tổ chức Việt Minh của xã Gia Tuế cùng đội võ trang tuyên truyền đã sang các xóm Nà Lòa, Bản Co, Bản Rạc (xã Vi Vọng) tuyên bố thành lập các tổ chức Việt Minh, nâng cao tinh thần cảnh giác cho nhân dân, thực hiện khẩu hiệu 3 không (không nghe, không biết, không thấy) với kẻ lạ mặt.

Khó khăn nhất lúc này vẫn là xã Cách Linh vì đó là sào huyệt của châu đoàn Pảu Sáng, với 100 lính dõng. Theo đề nghị của đồng chí Đoàn Lạc Long, trung đội võ trang tuyên truyền của đồng chí Trung Phát và cán bộ tổ chức Việt Minh xuống Bản Mển để tổ chức mít tinh và tuyên bố thành lập các tổ chức cứu quốc của mặt trận Việt Minh. Khi trung đội võ trang tuyên truyền mang cờ đỏ sao vàng qua giữa phố thì

---

1 Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020),* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020, tr.145.

bọn chúng không dám làm gì. Nhưng khi đồng chí Trung Phát đề nghị cha con Pảu Sáng hợp tác với Việt Minh thì chúng cự tuyệt, trước tình hình đó đoàn tìm cách rút lui an toàn. Mặc dù mục đích của ta không đạt nhưng ta đã giáo dục, giác ngộ được ông Lục Văn Nóng xã đoàn Cách Linh mang 8 khẩu súng trường trở về với cách mạng.

Tháng 6/1945, một cuộc mít tinh đầu tiên được tổ chức ở Cốc Xẻ, Lũng Noa - Nà Suối, xã Gia Tuế có hơn 100 người tham dự. Tại cuộc mít tinh có mặt các đồng chí: Đinh Văn Nghiệp, Minh (tức Hoà), Đại Hùng (tức Vũ Đức), Đại Tiến và nữ đồng chí Minh Hạc đều là cán bộ tỉnh. Các đồng chí đã kêu gọi nhân dân địa phương ủng hộ bộ đội, thực hiện vườn không nhà trống, tích cực chuẩn bị tiến tới khởi nghĩa giành chính quyền. Tháng 7/1945, đồng chí Vũ Đức vào Nà Suối (Gia Tuế) tuyên bố thành lập Đại đội võ trang châu Phục Hòa[1]. Tại Cách Linh, tháng 7/1945, địa phương giành được chính quyền, ông Lương Và Po (phố Cách Linh) giữ chức Chủ tịch Ủy ban lâm thời xã. Tại xã Hồng Đại, ông Bế Trung Ngọc (Bế Văn Hồng) giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Lâm thời xã.

Ngày 13/8/1945, quân Nhật đầu hàng đồng minh vô điều kiện, quân Tưởng dưới danh nghĩa Đồng minh tiến vào Cao Bằng. Châu đoàn Pảu Sáng ở Cách Linh cùng bọn phỉ bên Trung Quốc do Mín Hính và Tắc Kính chỉ huy hoạt động chống phá cách mạng. Bọn này lấy danh nghĩa "Vày Xí" (đánh Nhật) ra sức cướp phá các xã vùng biên giới. Ta nắm được

[1] Về sau Cách mạng tháng Tám năm 1945 thành công nhập với Đại đội võ trang châu Quảng Uyên thành lập tiểu đoàn Vệ quốc.

tình hình đã bố trí lực lượng vũ trang của đồng chí Siêu Hải và Đình Viên ở Pác Bó (xã Phục Hòa) mai phục chờ sẵn chúng. Chúng không dám chống cự và quay đầu bỏ chạy, tìm đường rút qua biên giới. Ta nổ súng tấn công liên tiếp, khiến cho đội hình của chúng rối loạn, cuối cùng chúng mới hạ vũ khí đầu hàng.

Sau khi phát xít Nhật tuyên bố đầu hàng Đồng minh vô điều kiện, quân Nhật ở Đông Dương hoang mang cực độ. Chớp lấy thời cơ, Hội nghị toàn quốc của Đảng ta họp tại Tân Trào (Sơn Dương - Tuyên Quang) quyết định phát động tổng khởi nghĩa giành chính quyền trong toàn quốc.

Tại Phục Hòa, sau khi quân Nhật rút, ngày 21/8/1945, một toán quân Tưởng từ Tổng Quỷ (Long Châu, Quảng Tây, Trung Quốc) tràn qua biên giới đến xã Cách Linh vào phố Phục Hòa dưới danh nghĩa Đồng Minh tước khí giới quân đội Nhật. Toán thứ hai chúng vào cửa khẩu Pò Peo (Trùng Khánh) đến chiều 20/8/1945 đến Quảng Uyên một cách bất ngờ. Quân Tưởng bắt giam và giết hại một số đồng chí lãnh đạo các đơn vị bộ đội như: Chí Thảo, Nam Tuấn, Đại Tiến, Quảng Hưng. Sau 7 ngày cướp bóc, gây tội ác tại ở phố Phục Hòa, ngày 27/8/1945, chúng rút quân theo đường Tục Mỹ đi Đông Khê (Thạch An). Lực lượng cách mạng đóng quanh phố Phục Hòa đã nhanh chóng kéo quân vào chiếm châu lỵ Phục Hòa. Ngày 28/8/1945, quân ta hoàn toàn làm chủ Phục Hòa.

Thắng lợi của cuộc Tổng khởi nghĩa Tháng Tám năm 1945 ở Phục Hòa chứng tỏ rằng dưới sự lãnh đạo của Đảng, nhân dân các dân tộc huyện Phục Hòa không quản ngại khó

khăn, không sợ hy sinh gian khổ, phát huy truyền thống yêu nước, tinh thần đấu tranh gan dạ, bất khuất, không chịu khuất phục bất cứ kẻ thù nào, sẵn sàng đánh giặc giải phóng quê hương.

II. Chi bộ Đảng trên vùng đất Cách Linh được thành lập và lãnh đạo nhân dân kháng chiến (1946 - 1950)

Cách mạng Tháng Tám năm 1945 thành công, nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ra đời là một sự kiện trọng đại trong lịch sử dân tộc Việt Nam. Nhân dân ta thoát khỏi kiếp sống nô lệ và thực sự trở thành người làm chủ xã hội, toàn dân vui mừng phấn khởi ra sức thi đua xây dựng cuộc sống mới. Tuy nhiên, chính quyền non trẻ phải đứng trước muôn vàn khó khăn và thử thách: Ngân sách nhà nước trống rỗng, nạn đói, nạn dốt, thiên tai, dịch bệnh bao trùm cả nước. Nền kinh tế nghèo nàn, trì trệ, lạc hậu, ruộng đất bị bỏ hoang... Thù trong giặc ngoài chống phá quyết liệt. Ở miền Bắc, 20 vạn quân Tưởng núp dưới danh nghĩa Đồng minh vào giải giáp quân đội Nhật.

Tại châu Phục Hòa, tình hình khó khăn hơn rất nhiều. Chính sách cai trị, khai thác và bóc lột hơn nửa thế kỷ (1886 - 1945) của thực dân Pháp làm cho nền kinh tế kiệt quệ, lạc hậu. Ruộng nương bị bỏ hoang, lương thực, thực phẩm và các nhu cầu thiết yếu cho đời sống hằng ngày, như dầu hỏa để thắp sáng, muối ăn, vải mặc,... đều khan hiếm. Nhiều gia đình thiếu ăn phải lên rừng đào củ mài để sống qua ngày. Tình trạng mù chữ, mê tín dị đoan và tệ nạn xã hội như: Cờ bạc, rượu chè, nghiện thuốc phiện,... do chế độ thực dân, phong

kiến để lại còn rất phổ biến. Tại Phục Hòa, trước khi ta giành được chính quyền cách mạng thì quân Tưởng đã rút khỏi địa phương. Nhưng các thế lực thổ phỉ, phản động cũng dựa vào thế của Tưởng, ngóc đầu dậy tập hợp, câu kết với nhau để chống phá chính quyền non trẻ. Lý Ký Phang (đối tượng cầm đầu bọn phỉ) được Pháp dung dưỡng liên hệ với lực lượng phản động Bang Thoa lôi kéo, dọa nạt, khống chế dân chúng theo phỉ để chống phá cách mạng.

Tại phố Cách Linh, bọn Nam Dương Hoa kiều liên hiệp hội vẫn còn nuôi ảo tưởng sẽ lật đổ được chính quyền cách mạng, lập nên chính quyền tay sai thân Tưởng. Chúng tiếp tục thực hiện các hành động chống phá ta, gây nhiều khó khăn cho chính quyền cách mạng và đời sống của nhân dân.

Trong bối cảnh đó, dưới sự lãnh đạo của Tỉnh ủy Cao Bằng nhân dân trong khắp huyện Phục Hòa từng bước khắc phục khó khăn, trong đó nhiệm vụ cần kíp trước mắt là phát động chiến dịch tăng gia sản xuất để cứu đói; đấu tranh chống âm mưu xâm lược của quân Tưởng Giới Thạch, tiêu diệt thổ phỉ và phản động địa phương; củng cố chính quyền cách mạng các cấp…

Thực hiện Sắc lệnh số 14/SL ngày 08/9/1945 của Chủ tịch Hồ Chí Minh về cuộc Tổng tuyển cử để bầu Quốc hội, ngày 06/01/1946, nhân dân các dân tộc Phục Hòa tích cực tham gia bầu cử Quốc hội nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Đây là lần đầu tiên trong lịch sử, người dân trong xã từ 18 tuổi trở lên, không phân biệt thành phần giai cấp, dân tộc được tự tay cầm lá phiếu bầu những người đại diện cho mình vào Quốc hội của nước Việt Nam độc lập.

Chấp hành Nghị định ngày 04/01/1946 của Chủ tịch Ủy ban Hành chính Bắc Bộ về việc tổ chức bầu cử Hội đồng nhân dân 2 cấp tỉnh, xã, Mặt trận Việt Minh và Ủy ban nhân dân Cách mạng lâm thời khẩn trương chuẩn bị bầu cử. Trong thời gian này, xã Gia Tuế được đổi tên thành xã Hồng Đại - bí danh của đồng chí Hoàng Văn Quay, một trong những đảng viên đầu tiên của huyện Phục Hòa, một trong những đồng chí chỉ huy đội võ trang tuyên truyền xã Gia Tuế (do điều kiện hoạt động cách mạng khó nên mắc bệnh, qua đời vào ngày 01/6/1945). Xã Cách Linh và một số xóm thuộc các xã Đà Can, Sơn Nông, Phất Mê sáp nhập, lấy tên là xã Đại Tiến. Đại Tiến là tên của chiến sĩ cách mạng của Cao Bằng, bị quân Tưởng giết hại vào tháng 8/1945.

Kết quả của cuộc bầu cử có ý nghĩa to lớn về mặt chính trị, khẳng định tính hợp pháp của bộ máy chính quyền từ Trung ương đến địa phương của nước Việt Nam tự do, độc lập, góp phần quan trọng đập tan mưu đồ thâm độc của kẻ thù là xóa bỏ các thành quả Cách mạng Tháng Tám, xóa bỏ Nhà nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa. Việc bộ máy chính quyền được xây dựng, củng cố vững chắc là cơ sở cho Mặt trận Việt Minh và các đoàn thể ở địa phương hoạt động hiệu quả hơn.

Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh ngày 03/9/1945 về sáu việc cấp bách cần làm ngay (trong đó có hai việc quan trọng nhất là cứu đói ở miền Bắc và kháng chiến ở miền Nam) và Chỉ thị kháng chiến kiến quốc của Trung ương Đảng, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy, Ủy ban

Hành chính huyện Phục Hòa, nhân dân Cách Linh, Hồng Đại tăng gia sản xuất để chống đói, lạc quyên giúp đỡ những người nghèo, đẩy mạnh phong trào xóa nạn mù chữ. Sau một thời gian ngắn số ruộng đất bị bỏ hoang đã được khai phá, ngoài việc cấy lúa, trồng ngô, bà con nông dân còn trồng các loại cây rau màu ngắn ngày. Trong sản xuất, tinh thần đoàn kết, giúp đỡ lẫn nhau được phát huy cao độ. Đồng bào còn giúp nhau về nhân công, trâu cày. Một số gia đình nhiều ruộng tự nguyện san sẻ cho những gia đình ít ruộng để cùng nhau sản xuất. Bà con sống trong tình thương yêu đùm bọc lẫn nhau. Nhờ sự cố gắng của đồng bào, diện tích canh tác được mở rộng, thu hoạch lúa, ngô, rau màu đều tăng, nạn đói được đẩy lùi một bước, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện.

Cùng với việc đẩy mạnh phát triển sản xuất nông nghiệp, Ủy ban Hành chính xã Hồng Đại, Đại Tiến lãnh đạo, động viên nhân dân phát triển các ngành nghề thủ công truyền thống như trồng mía làm đường phên, sản xuất chiếu cói, dệt vải..., để phục vụ phần nào cho nhu cầu thiết yếu hằng ngày của nhân dân.

Đi đôi với sản xuất và đẩy mạnh sản xuất là thực hành tiết kiệm. Hưởng ứng lời kêu gọi của Hồ Chủ tịch, hầu hết các gia đình đều lập "hũ gạo cứu đói". Tình trạng làm bánh, nấu rượu bằng gạo giảm hẳn, tinh thần "nhường cơm, sẻ áo" được phát huy, đồng bào dành dụm từng hạt gạo để cứu giúp những nơi bị nạn đói đe dọa. Trong gian khổ đói nghèo, tình nghĩa đồng bào được thể hiện rõ nét.

Để góp phần giải quyết khó khăn về tài chính của chính quyền cách mạng thời kỳ đầu mới thành lập, nhân dân các dân địa phương đã tự nguyện ủng hộ, đóng góp tiền, vàng, bạc… Nhiều chị em còn mang cả những vật kỷ niệm để ủng hộ như: Nhẫn, vòng cổ, vòng tay..., tất cả điều đó thể hiện tấm lòng, ý thức trách nhiệm cao cả của người dân đối với chế độ mới.

Ban Bình dân học vụ được thành lập để vận động quần chúng và giúp đỡ cơ sở tổ chức phong trào học tập văn hóa. Thông qua các hình thức như: Nói chuyện, sáng tác thơ, diễn kịch về diệt dốt, kết hợp với các biện pháp về hành chính. Phong trào bình dân học vụ càng lan rộng sôi nổi.

Cuối năm 1946, đời sống vật chất, văn hóa, tinh thần của nhân dân Cách Linh, Hồng Đại được nâng lên. Các tệ nạn xã hội như nghiện hút, cờ bạc, mê tín dị đoan cũng từng bước được đẩy lùi.

Trong giai đoạn mới của cách mạng, nhiệm vụ quan trọng hàng đầu đối với Cao Bằng lúc này là nhanh chóng phát triển và củng cố tổ chức Đảng. Theo đó, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh được củng cố và kiện toàn. Tỉnh ủy cử cán bộ có năng lực xuống những nơi đảng viên ít, phong trào yếu, chưa thành lập được chi bộ,… để củng cố, phát triển cơ sở Đảng. Ngày 19/8/1947, tại xóm Khưa Đa (nay là xã Cách Linh) Đại hội Đảng bộ huyện Phục Hòa lần thứ I được tổ chức. Đại hội đã bầu ra Ban Chấp hành gồm 9 ủy viên (7 chính thức, 2 dự khuyết) do đồng chí Bế Văn Hỏa được bầu làm Bí thư Huyện ủy. Sự kiện này đánh dấu bước phát triển trong công tác xây dựng Đảng. Từ khi Huyện ủy chính thức thành lập, sự lãnh

đạo đối với địa phương cơ sở ngày càng chặt chẽ và có hiệu quả hơn.

Về phía thực dân Pháp, từ tháng 9/1945 đến đầu năm 1946, sau khi lần lượt đánh chiếm Nam Bộ, Nam Trung Bộ, thực dân Pháp tìm mọi cách đưa quân ra Bắc. Để tỏ rõ thiện chí hòa bình của phía Việt Nam, trong năm 1946, Chính phủ ta đã kí với Chính phủ Pháp Hiệp định Sơ bộ (ngày 06/3/1946) và Tạm ước Việt - Pháp (ngày 14/9/1946), nhân nhượng cho Pháp nhiều quyền lợi quan trọng trên đất nước ta. Nhưng với dã tâm của kẻ xâm lược, thực dân Pháp từng bước lấn tới. Hành động xâm lược của thực dân Pháp buộc nhân dân ta một lần nữa phải đứng lên cầm súng chiến đấu bảo vệ nền độc lập, tự do, bảo vệ thành quả Cách mạng Tháng Tám vừa giành được. Theo lời kêu gọi của Trung ương Đảng và Chính phủ, đêm ngày 19/12/1946, cuộc kháng chiến toàn quốc bùng nổ trước tiên tại Thủ đô Hà Nội và lan nhanh ra cả nước.

Trước kẻ thù xâm lược đông hơn ta về quân số, mạnh hơn hẳn ta về vũ khí, trang bị và khả năng cơ động tác chiến nên để có thể đánh thắng chúng, Trung ương Đảng đã xác định đường lối kháng chiến toàn dân, toàn diện, trường kỳ, tự lực cánh sinh và khẳng định *"Kháng chiến nhất định thắng lợi".*

Cuối tháng 12/1946, Tỉnh ủy Cao Bằng họp Hội nghị mở rộng để quán triệt Chỉ thị "Toàn quốc kháng chiến" của Chủ tịch Hồ Chí Minh. Hội nghị đã đề ra những nhiệm vụ cấp bách trước mắt: Tăng cường bộ máy chính quyền các cấp để chỉ đạo kháng chiến, củng cố lực lượng vũ trang, xây dựng kế

hoạch phòng thủ, triệt để thực hiện kế hoạch tiêu thổ kháng chiến, làm cho thực dân Pháp không còn chỗ dựa; xây dựng các căn cứ kháng chiến, các an toàn khu cho nhân dân tránh địch khủng bố. Sau Hội nghị, Ủy ban hành chính tỉnh Cao Bằng ra lời kêu gọi nhân dân các dân tộc Cao Bằng chuẩn bị mọi mặt cho cuộc kháng chiến.

Từ tháng 3/1947, Huyện ủy Phục Hòa chủ trương chuyển mạnh công tác củng cố, xây dựng lực lượng theo hướng chuẩn bị đối phó trực tiếp với chiến tranh xâm lược của thực dân Pháp. Do đó, bộ máy tổ chức quân sự từng bước được kiện toàn từ huyện xuống các xã. Tháng 7/1947, cơ quan Huyện đội bộ Phục Hòa chính thức được thành lập. Tại các xã, đội dân quân cũng được tổ chức. Các cấp ủy phân công đồng chí Bí thư Đảng trực tiếp phụ trách hoặc làm Chính trị viên xã đội.

Thực hiện Thông tư của Bộ Quốc phòng về tổ chức và nhiệm vụ của dân quân tự vệ, từ tháng 02/1947, hầu hết những thanh niên tuổi từ 18 đến 45 đều tình nguyện gia nhập dân quân. Vì vậy, số lượng dân quân phát triển rất nhanh, biên chế thành các đơn vị theo xóm, có phân công cán bộ phụ trách, lực lượng du kích cũng được bổ sung, mỗi xã có một trung đội bán thoát ly, do xã đội trưởng trực tiếp chỉ huy. Ông Đinh Văn Tài làm Xã đội trưởng xã Hồng Đại giai đoạn 1947 - 1950.

Cùng với sự phát triển về số lượng và củng cố về tổ chức, công tác huấn luyện, trang bị vũ khí nâng cao khả năng chiến đấu cho dân quân - du kích được đẩy mạnh. Huyện giao

cho xã đội huấn luyện dân quân. Riêng đối với các đội du kích bán thoát ly, cán bộ quân sự huyện trực tiếp huấn luyện thường xuyên theo chương trình cơ bản. Dân quân - du kích ngày đêm luyện tập, ra sức nâng cao trình độ chiến đấu, các phương án tác chiến được đề ra. Về trang bị và hậu cần đối với du kích xã và huyện, ngoài nguồn chủ yếu do nhân dân ủng hộ, quyên góp, tỉnh và huyện còn trợ cấp trang bị một phần sinh hoạt phí, súng, đạn.

Trước yêu cầu mới của cách mạng, gấp rút chuẩn bị cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược, Ban cán sự đã coi trọng công tác củng cố, phát triển Đảng. Các dân tộc, các ngành, các giới đều cần có đảng viên để làm tiên phong, các xã phải có chi bộ Đảng để lãnh đạo nhân dân chống Pháp. Ban cán sự đã định ra nhiều hình thức và biện pháp tuyên truyền, giác ngộ quần chúng. Các lớp huấn luyện, bồi dưỡng về Đảng được mở ra thường xuyên. Do đó, cơ sở Đảng và đảng viên phát triển nhanh chóng. Tại xã Đại Tiến, thời điểm năm 1947, Chi bộ được thành lập gồm 16 đảng viên[1]. Đồng chí Lục Văn Thiếm là Bí thư đầu tiên của Chi bộ Đại Tiến. Đến tháng 9/1948, ở cấp xã hầu hết đã có chi bộ Đảng, trong đó có Hồng Đại (Bí thư đầu tiên của Chi bộ Hồng Đại là đồng chí Bế Trung Ngọc (Bế Văn Hồng). Đây là sự kiện quan trọng đối với vùng đất Cách Linh, Hồng Đại. Kể từ đây, chính quyền và nhân dân vùng đất Cách Linh, Hồng Đại đã có một tổ chức Đảng chân chính lãnh đạo, vững vàng cùng với quân dân cả

[1] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* sđd.

nước bước vào cuộc kháng chiến trường kỳ, gian khổ, hy sinh để chống thực dân Pháp.

Ngày 07/10/1947, quân Pháp mở màn chiến dịch tấn công lên Việt Bắc. Ngày 15/10/1947, Ban Thường vụ Trung ương Đảng ra Chỉ thị "Phải phá cuộc tấn công mùa Đông của giặc Pháp". Cũng trong ngày 15/10, Hồ Chủ tịch gửi thư kêu gọi bộ đội, dân quân, du kích cùng toàn thể đồng bào ra sức đánh giặc.

Thực hiện Chỉ thị của Trung ương, tháng 11/1947, Ban Chấp hành Tỉnh ủy đã họp hội nghị, quyết định đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích trong toàn tỉnh, quyết tâm đẩy lùi cuộc tiến công của địch, chủ động đánh địch ở khắp mọi nơi. Nhằm giữ vững phương châm chiến lược của Trung ương Đảng "bảo toàn và phát triển chủ lực kháng chiến lâu dài". Tỉnh chỉ rõ: Nhiệm vụ tác chiến lúc này là dùng chiến thuật phục kích và tập kích, lợi dụng địa hình hiểm trở để tiêu diệt sinh lực của địch, ngăn chặn các cuộc hành quân càn quét của chúng để bảo vệ cơ quan kháng chiến, bảo vệ nhân dân.

Ngay sau khi quân Pháp nhảy dù xuống thị xã Cao Bằng (9/10/1947), Huyện ủy Phục Hòa đã chỉ thị cho tất cả các cơ quan, trường học, người già, trẻ nhỏ sẵn sàng di chuyển tới địa điểm an toàn đã được chuẩn bị từ trước. Lực lượng du kích Phục Hòa sẵn sàng ở các trận địa, các hệ thống báo động dây chuyền, bố trí lực lượng canh gác ngày đêm thường trực chiến đấu; tăng cường kiểm soát chặt chẽ người qua lại các khu vực trọng yếu. Lực lượng vũ trang đã ở tư thế sẵn sàng đánh địch. Việc đào hố, lăn đá, chặt cây…, làm chướng ngại

vật được thực hiện khẩn trương trên các đoạn đường địch có thể đến, sẽ đi qua. Công tác chỉ huy chiến đấu ở huyện và các xã đã thống nhất phương án phối hợp đánh địch. Toàn bộ nhà cửa, công sở ở phố Phục Hòa, Tà Lùng, chợ Cách Linh…và các cầu cống trên các tuyến đường huyết mạch trong huyện đều được chủ động phá sập.

Chiều 31/10/1947, quân Pháp đã bị du kích địa phương Phục Hòa đánh liên tiếp 5 trận. Trận ác liệt nhất tại đèo Khau Chỉa (xã Lương Thiện, nay là thị trấn Hòa Thuận). Tại đây, quân Pháp phải liều chết mới vượt qua được trận địa phục kích của quân ta để tiến về Phục Hòa. Ta đã tiêu diệt 7 tên địch. Ngày hôm sau, 01/11/1947, thực dân Pháp tiếp tục rút chạy về Đông Khê, trên đường rút lại bị du kích xã Quy Thuận phục kích tiêu diệt.

Trên khắp mặt trận Việt Bắc, quân và dân ta đã chiến đấu anh dũng, ngăn chặn và đẩy lùi bước tiến của thực dân Pháp. Ngày 19/12/1947, phần lớn thực dân Pháp rút khỏi Việt Bắc. Đến ngày 22/12/1947, cuộc hành quân của thực dân Pháp kết thúc. Pháp thất bại trong chiến lược "Đánh nhanh, thắng nhanh", buộc phải chuyển sang đánh lâu dài với ta.

Sau thất bại ở nhiều nơi, tháng 3/1948, thực dân Pháp tăng thêm quân tại mặt trận Cao Bằng, đưa tổng số quân Pháp ở Cao Bằng lên 3.000 tên, chưa kể tay sai phản động. Ngày 24/7/1948, thực dân Pháp đưa quân từ Đông Khê (Thạch An) lên chiếm Phục Hòa.

Vừa chiếm đóng, thực dân Pháp đã dùng quân sự bắn phá các bản làng, kho tàng của ta; cho quân đi lùng sục, bắn

giết người, đốt phá nhà cửa, cướp tài sản, lương thực, trâu, bò để khủng bố tinh thần nhân dân. Về chính trị, chúng dùng các thủ đoạn mua chuộc, dụ dỗ nhân dân như: Cấp muối, vải, hàng hóa, rải truyền đơn kêu gọi nhân dân hồi cư, hợp tác với Pháp. Kết hợp các thủ đoạn vừa dụ dỗ, vừa cưỡng bức.

Thực hiện sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Phục Hòa, Chi bộ Đại Tiến, Hồng Đại lãnh đạo nhân dân đẩy mạnh phong trào chiến tranh du kích. Dân quân du kích địa phương bằng các vũ khí tự tạo như súng kíp, đại bác "Sàng là", bẫy đá…., lợi dụng địa hình, mưu trí dũng cảm đánh địch hàng chục trận, bảo vệ bản làng, giành lại tài sản cho nhân dân.

Tháng 7/1948, thực dân Pháp bắt liên lạc với quân Tưởng Giới Thạch ở ngoài biên giới và thuê quân Tưởng đánh chiếm các huyện miền Đông, cắt đứt đường liên lạc của ta với Trung Quốc,... Để phá tan âm mưu của thực dân Pháp, Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã phát động phong trào chủ động tiến công địch trong toàn tỉnh. Hưởng ứng phong trào do Đảng bộ tỉnh phát động, Đảng bộ huyện Phục Hòa chỉ đạo: Tiếp tục đẩy mạnh chiến tranh du kích; bộ đội địa phương phối hợp với dân quân, du kích đánh địch ở mọi nơi; phát huy vai trò, nhiệm vụ các đội vũ trang tuyên truyền trong việc đánh thông đường liên lạc từ tỉnh xuống đến huyện, tiến sâu vào sau lưng địch diệt tề, trừ gian. Tại Cách Linh diễn ra trận đánh ngày 8/11/1948, chỉ có 3 du kích Bản Mển, lợi dụng địa hình hiểm trở dũng cảm chặn đánh 31 tên địch, buộc chúng phải rút lui. Trong thời gian này, quân Pháp và Tưởng có âm mưu cùng đánh chiếm huyện Hạ Lang, nên

ngày 8/11/1948, quân Tưởng gồm 450 tên cũng đã tiến sát biên giới Phục Hòa, Hạ Lang để chờ quân Pháp. Du kích Cách Linh đã kịp thời ngăn chặn, phá tan được mưu đồ đen tối của thực dân Pháp - Tưởng[1].

Là địa bàn có nhiều Hội tề hoạt động nên Tỉnh ủy Cao Bằng đề ra Chỉ thị "Tổng quét tề"; Ủy ban Hành chính tỉnh ban bố Mệnh lệnh số 1530/CT-KT thống nhất là 20 giờ ngày 05/10/1948 sẽ đồng loạt tiến hành ở Phục Hòa, Quảng Uyên và Nguyên Bình. Tại Phục Hòa, do tình hình phức tạp, dưới sự chỉ đạo của tỉnh nên huyện đã tiến hành tổng quét tề gấp từ ngày 29/9/1948. Do công tác chuẩn bị gấp lại chưa có kinh nghiệm nên kết quả so với nơi khác có phần hạn chế. Tuy vậy, chiến dịch tổng quét tề ở Phục Hòa đã gây được ảnh hưởng rất lớn, làm cho kẻ địch hoang mang nghi ngờ lẫn nhau. Những tên chạy trốn không dám công khai chống phá cách mạng. Một số tên đã ra đầu thú trước chính quyền của ta. Hai hội tề ở Phục Hòa đã hoàn toàn tan rã.

Để đề cao uy tín và pháp luật của chính quyền nhân dân, tỉnh đã mở Tòa án binh do đồng chí Chu Huy Mân làm chánh án xử công khai bọn tề tại Phục Hòa. Phiên tòa được mở vào ngày 10/10/1948 tại Nà Suối, xã Hồng Đại. Phiên tòa xử tội 3 tên tề tại xã Mỹ Hưng để làm gương răn đe cho kẻ khác. Từ đó, âm mưu chính trị của thực dân Pháp tại Phục Hòa bị đập tan. Cuối năm 1948, cơ sở tề ở huyện Phục Hòa không còn tồn tại.

---

[1] Pháp muốn nhờ Tưởng chiếm 2 huyện Trùng Khánh, Hạ lang, Tưởng nhờ Pháp mượn vùng đất biên giới Cao Bằng làm hậu cứ khi bại trận.

Sau những thất bại ở nhiều nơi, cuối năm 1948, đầu năm 1949, thực dân Pháp tìm cách rút dần quân khỏi Cao Bằng. Tuy nhiên, thực hiện kế hoạch Rơ-ve " phong tỏa biên giới Việt - Trung", tại Phục Hòa, thực dân Pháp vẫn còn chiếm giữ một số vị trí quan trọng trên địa phận huyện. Từ 5 vị trí chiếm đóng ban đầu, nay tăng lên 11 vị trí với số quân lên tới 453 tên.

Trước tình hình mới, Đảng bộ huyện kịp thời chỉ đạo quân dân phá tan kế hoạch Rơ-ve, buộc Pháp phải rút chạy, mở rộng vùng tự do làm căn cứ kháng chiến của tỉnh. Các đơn vị bộ đội địa phương cùng quân du kích các xã, tích cực lập thế bao vây quân địch tại các vị trí đóng quân, tập kích, phục kích, tiêu diệt, tiêu hao quân địch, uy hiếp tinh thần binh lính và bọn tay sai phản động. Tiêu biểu là du kích các xã Hồng Đại, Triệu Ẩu dũng cảm đột nhập vào phố Phục Hòa phá hủy 13 nóc nhà của bọn phản động, đồn Pháp ở cạnh không dám ra ứng cứu.

Từ đầu năm 1949, sự tiếp tế của Pháp gặp khó khăn, quân Pháp ở Phục Hòa đã rơi vào tình thế hoàn toàn bị cô lập. Trong khi đó, quân Tưởng ở Quảng Tây giáp biên giới Phục Hòa cũng đang bại trận, quân giải phóng Trung Quốc đang mở chiến dịch Nam Hạ từ phía Bắc đánh xuống.

Tháng 9/1949, Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng đã họp và nhận định Phục Hòa giữ một vị trí quan trọng ở vùng biên giới Cao Bằng, nên phải đánh đuổi địch ra khỏi huyện có như vậy mới phá được sự câu kết giữa thực dân Pháp với Tưởng Giới Thạch, đồng thời phải tích cực xây dựng, củng cố lực lượng bộ đội địa phương.

Trước sức ép của bộ đội chủ lực, trong tháng 9/1949, thực dân Pháp rút quân từ huyện ra thị xã Cao Bằng. Pháp vừa rút quân khỏi Phục Hòa thì cuối tháng 12/1949, hàng vạn tàn quân của Trung Hoa Dân quốc (tưởng Giới Thạch) tràn qua biên giới Việt - Trung vào địa phận tỉnh Cao Bằng từ nhiều phía để tìm đường vào thị xã câu kết với thực dân Pháp.

Ngày 19/12/1949, khoảng 2.000 tên đã từ Thủy Khẩu (Long Châu) tràn vào các làng biên giới thuộc xã Quy Thuận (Phục Hòa) do tên Việt gian Vũ Hồng Khanh dẫn đường. Trưa ngày 19/12, chúng định lên Cách Linh nhưng vừa đến Thang Nà (nay là xã Đại Sơn) thì gặp du kích địa phương xã Đại Tiến và Quy Thuận chặn đánh làm chết 2 tên, bị thương vài tên khác, chúng lại rút về Tà Lùng đóng rải rác ở khắp các làng lân cận. Sáng sớm hôm sau (20/12), chúng ra Quảng Uyên nhưng vừa đến Khau Chỉa (xã Lương Thiện) thì bị du kích chặn đánh, chúng buộc phải quay về, đóng tại phố Phục Hòa.

Toán thứ hai có khoảng 1.000 tên do Vương Đình Kháng chỉ huy được trang bị nhiều vũ khí trung, đại liên, súng cối, ngày 19/12/1949 tiến sát biên giới huyện Hạ Lang. Ngày 21/12/1949, chúng vượt sông Bắc Vọng vào Cao Bằng qua Cách Linh bị bộ đội địa phương và dân quân du kích chặn đánh nhiều trận quyết liệt. Đặc biệt, ngày 23/12/1949, tại phố Phục Hòa, bộ đội địa phương, dân quân du kích Phục Hòa đã tập trung lực lượng tấn công tiêu diệt gây cho chúng rất nhiều thiệt hại. Đó là trận chiến đấu ác liệt nhất và gây cho tàn quân Tưởng thiệt hại lớn nhất ở Phục Hòa (là 1 trong 7 trận lớn nhất của tỉnh Cao Bằng chống tàn quân

Tưởng) số còn sống sót mở đường máu chạy thoát sang Đông Khê với Pháp.

Ngày 09/01/1950, toán thứ ba khoảng 2 vạn tên do tướng Mã Hắc Mâu thuộc đạo quân Bạch Sùng Hy vào Sóc Giang (Hà Quảng) với ý định xuống Hòa An để đến thị xã Cao Bằng với quân Pháp. Nhưng bị quân ta chặn đánh, chúng phải dạt qua Trấn Biên, Trùng Khánh, Quảng Uyên, ròng rã mất một tháng trời, đi đến đâu cũng bị bộ đội, du kích địa phương chặn đánh. Một số sống sót phải quay về Tà Lùng (Phục Hòa) thì bộ phận đi đầu của giải phóng quân Trung Quốc đã đến. Hai bên phối hợp vây chặt, buộc quân Tưởng đầu hàng. Ý đồ của quân Tưởng là chiếm đóng vùng tự do của ta đã không thực hiện được.

Sau khi Pháp và tàn quân Tàu - Tưởng rút khỏi Phục Hòa, nhân dân Cách Linh, Hồng Đại đứng trước nhiều thử thách. Là vùng chiến sự nên đời sống nhân dân vô cùng thiếu thốn, khó khăn. Được sự chỉ đạo trực tiếp của Huyện ủy Phục Hòa, Chi bộ Đại Tiến, Hồng Đại lãnh đạo nhân dân địa phương từng bước khắc phục những khó khăn.

Trong sản xuất lương thực: Các xã mở rộng diện tích trồng hoa màu, cấy lúa, từng bước nâng cao năng suất cây trồng, phát triển chăn nuôi, phát triển các nghề truyền thống như nghề trồng mía làm đường phên, nghề dệt, đan lát. Nghề sản xuất chiếu cói ở xã Hồng Đại mỗi tháng có thể sản xuất 3.000 chiếu vừa phục vụ nhu cầu địa phương, vừa bán sang Trung Quốc. Đồng bào ở vùng biên còn tăng cường khai thác lâm thổ sản để bán cho chi sở mậu dịch hoặc trao đổi trực

tiếp với bên Trung Quốc để mua những vật phẩm tiêu dùng cần thiết phục vụ cho đời sống hằng ngày, nên đời sống nhân dân có phần được cải thiện.

Công tác bình dân học vụ, thanh toán nạn mù chữ trong nhân dân cũng được quan tâm. Năm 1950, ở Cách Linh có trường tiểu học. Tại Hồng Đại, xã mở được các lớp tại Kéo Mí, Kéo Sặp, Pàn Háng. Công tác y tế chăm sóc sức khỏe cho nhân dân được chú ý, cán bộ y tế đi xuống các bản làng để tuyên truyền nhân dân phòng chống bệnh.

Trước sự phát triển của chiến tranh nhân dân trên chiến trường Cao Bằng, từ đầu năm 1950, thực dân Pháp tiếp tục buộc phải thu hẹp phạm vi chiếm đóng; chỉ tập trung lực lượng cố thủ tại thị xã Cao Bằng và thị trấn Đông Khê. Trước tình hình đó, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Bộ Tư lệnh quyết định mở Chiến dịch Phan Đình Phùng đánh vào cứ điểm Đông Khê lần thứ nhất để thăm dò chiến thuật cũng như lực lượng sinh lực địch ở đây.

Quán triệt Chỉ thị của Trung ương Đảng, ngay từ đầu năm 1950, dưới sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ Cao Bằng, Đảng bộ huyện Phục Hòa bắt tay ngay vào công tác chuẩn bị mọi mặt cho chiến dịch. Là địa phương sát mặt trận, Nà Suối, xã Hồng Đại được chọn là nơi trú quân, luyện quân trước khi ra mặt trận. Chi bộ, chính quyền địa phương có nhiều hình thức động viên, vận động nhân dân các đoàn thể quần chúng cử các đoàn đại biểu đến tổ chức thăm hỏi bộ đội, thương binh. Các gia đình phấn khởi đón tiếp các đơn vị bộ đội đến ở. Chi hội Phụ nữ thành lập "Hội mẹ chiến sĩ" nhận đỡ đầu từng

đơn vị bộ đội về mọi mặt, từ vật chất đến tinh thần, tạo nên tình cảm gắn bó giữa bộ đội với nhân dân như những người ruột thịt trong gia đình. Chị em phụ nữ Đại Tiến nhận đỡ đầu đơn vị bộ đội; đã tự mình dệt vải, khâu thành những tấm chăn, áo trấn thủ, túi đựng lương khô, khăn mặt đưa đến tận nơi cho từng chiến sỹ của Đại đội 70, Tiểu đoàn 673 đóng quân tại địa phương. Đây là cuộc vận động lớn nhất từ khi bước vào cuộc kháng chiến. Nhiều gia đình ở Phục Hòa bán hết gạo cho kháng chiến, chỉ dành phần ngô và kiếm thêm củ mài để ăn. Trong cuộc vận động này, xã Đại Tiến đã bán được 9.904 kg thóc.

Theo kế hoạch đã định của Chiến dịch Phan Đình Phùng, đêm 25/5/1950, ta nổ súng vào thị xã Cao Bằng và sân bay Nà Cạn. Trong lúc sự chú ý của địch bị thu hút vào hướng thị xã Cao Bằng thì quân ta bất ngờ nổ súng đánh Đông Khê. Cuộc chiến đấu diễn ra từ 19 giờ ngày 26/5 đến 6 giờ ngày 27/5/1950, quân ta hoàn toàn làm chủ cứ điểm Đông Khê, diệt 300 tên địch, bắt 100 tên, bắn rơi 1 máy bay, thu trên 100 tấn đạn cùng nhiều vũ khí, quân trang, quân dụng... Song, do ta chưa có kinh nghiệm và chưa đủ lực lượng ngăn chặn viện binh, nên ngày 27/5/1950, địch cho một tiểu đoàn từ Thất Khê (Lạng Sơn) lên ứng cứu. Cùng thời gian đó, địch cho một tiểu đoàn nhảy dù xuống chiếm lại Đông Khê. Quân ta được lệnh rút ra vòng ngoài, tổ chức lại lực lượng để đánh địch. Địch liên tiếp huy động thêm lực lượng (khoảng 2.000 quân) lên tiếp ứng, củng cố lại trận địa phòng ngự.

Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy Chiến dịch quyết định ngừng cuộc chiến đấu. Ngày 02/6/1950, các đơn vị bộ đội chủ lực rút về Phục Hòa, Quảng Uyên để tổ chức rút kinh nghiệm.

Căn cứ vào tình hình địch và ta; đồng thời tạo điều kiện cho cuộc kháng chiến phát triển sang giai đoạn mới, giữa năm 1950, Trung ương Đảng và Bộ Tổng Tư lệnh quyết định mở Chiến dịch Biên giới mang tên Chiến dịch Lê Hồng Phong II.

Tháng 7/1950, theo quyết định của Ban Thường vụ Trung ương Đảng, Bộ Chỉ huy và Đảng ủy Mặt trận được thành lập do đồng chí Võ Nguyên Giáp, Ủy viên Thường vụ Trung ương Đảng trực tiếp làm Chỉ huy trưởng kiêm Bí thư Đảng ủy. Đồng chí Trần Đăng Ninh, Ủy viên Trung ương Đảng, Tổng cục trưởng Tổng cục Cung cấp trực tiếp phụ trách công tác hậu cần cho Chiến dịch. Đồng chí Hoàng Văn Thái làm Tổng Tham mưu trưởng. Đồng chí Lê Liêm, Phó Chủ nhiệm Tổng cục Chính trị, đồng chí Bùi Quang Tạo, Phó Bí thư Liên khu ủy Việt Bắc làm Ủy viên.

Vì tính chất quan trọng của chiến dịch, vào cuối tháng 8/1950, Chủ tịch Hồ Chí Minh lên Cao Bằng để chỉ đạo chiến dịch. Từ ngày 9 đến 13/9/1950, Người đến Sở chỉ huy chiến dịch tại xã Quốc Phong (nay là thị trấn Quảng Uyên) để kiểm tra kế hoạch tác chiến, động viên cán bộ, bộ đội, dân quân trước khi ra trận. Ngày 14/9/1950, Người đến nghỉ tại xóm Bó Phửng, xã Hồng Đại, cùng hai chuyên gia Trung Quốc. Tại đây Người đã kiểm tra các sa bàn Đông Khê - Thất Khê - thị xã Cao Bằng. Sau đó Người xuống Cách Linh đến hang Nặm Khao, Nà Thắm (xã Mỹ Hưng) rồi đi sang Nà Lạn (xã Đức Long, Thạch An) để chỉ đạo Chiến dịch Biên giới.

Đúng 6 giờ ngày 16/9/1950, pháo binh ta đồng loạt bắn vào Đông Khê, mở đường cho bộ binh tiến đánh. Đến 10 giờ sáng ngày 18/9/1950, sau 54 giờ chiến đấu vô cùng anh dũng và quyết liệt, cứ điểm Đông Khê đã bị đập tan, 300 tên địch bị tiêu diệt và bị bắt, ta thu được toàn bộ vũ khí quân trang, quân dụng. Trận đầu thắng lợi đã tạo điều kiện cho Chiến dịch Biên giới phát triển thuận lợi.

Ngày 8/10/1950, ta tiêu diệt binh đoàn Lơ Pagiơ từ Thất Khê lên ứng cứu Đông Khê. Ngày 07/10/1950, ta tiêu diệt binh đoàn Sác-tông từ thị xã Cao Bằng rút xuống Đông Khê để hội quân với Lơ Pagiơ. Sác-tông bị bộ đội ta phục kích và bắt sống tại Nà Kao, xã Trọng Con, huyện Thạch An, tỉnh Cao Bằng.

Sau 29 ngày đêm chiến đấu anh dũng và quyết liệt, Chiến dịch Biên giới đã kết thúc. Ta tiêu diệt 10 tiểu đoàn địch trong đó có 8 tiểu đoàn bị tiêu diệt gọn, chiếm tỷ lệ 41% lực lượng cơ động chiến lược toàn Đông Dương, đây là lực lượng tinh nhuệ nhất, giải phóng 35.000 dân, với diện tích 4.500 km^2.

Chiến thắng Chiến dịch Biên giới có ý nghĩa vô cùng quan trọng trong cuộc kháng chiến chống Pháp của nhân dân ta. Trong niềm vui chiến thắng của nhân dân cả nước, nhân dân các dân tộc Phục Hòa (trong đó có nhân dân Cách Linh, Hồng Đại) rất tự hào là một trong những địa phương có đóng góp lớn và quan trọng về sức người, sức của vào thắng lợi của chiến dịch.

III. Lãnh đạo bảo vệ vững chắc hậu phương, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (10/1950 - 7/1954)

Sau Chiến dịch Biên giới, Cao Bằng được hoàn toàn giải phóng, Phục Hòa, Quảng Uyên, Trùng Khánh lại là nơi tập kết bộ đội, nơi giam giữ tù binh, nơi tiếp nhận hàng viện trợ quốc tế, có nhiều kho tàng đặt tại địa phương. Do vậy, những địa điểm này trở thành tiêu điểm bắn phá của thực dân Pháp. Từ đầu 1951, địch thường xuyên cho máy bay, bay dọc các đường giao thông để do thám các địa điểm có kho tàng, cơ quan và bộ đội đóng quân, bắn phá các làng mạc gây nhiều thiệt hại về người, tài sản nhân dân. Ngày 22/8/1951, địch cho 11 chiếc máy bay khu trục đến thả bom xuống làng Nà Rài (Hòa Thuận), rồi bay vòng xuống Tà Lùng vừa thả bom, vừa bắn liên thanh xuống các làng cạnh đường, làm 42 nóc nhà bị đổ và cháy. Tháng 9/1951, chúng cho máy bay thả truyền đơn xuống các trại tù binh, xuyên tạc lệnh Tổng động viên của Chính phủ. Ngày 17/9/1952, phi cơ kiểu B26 bay 6 vòng trên không phận xóm Tà Lạc xã Hồng Đại, rồi thả 13 chiếc dù trắng gồm 25 hòm đồ ăn, đồ dùng cá nhân, nhằm tiếp tế cho tù nhân Pháp đang bị giam tại trại tù binh gần đấy.

Thực hiện Nghị quyết Hội nghị cán bộ toàn tỉnh (tháng 12/1950) và Nghị quyết Đại hội đại biểu Đảng bộ Cao Bằng lần thứ III (9/1951), nhân dân Cách Linh, Hồng Đại dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương tập trung vào phục hồi kinh tế, cải thiện dân sinh, củng cố cơ sở Đảng, chính quyền.

Trong sản xuất, bà con nhân dân trong xã tập trung làm mương phai, khoanh vùng giữ nước chống hạn, đẩy mạnh khai hoang, phục hóa, phát triển chăn nuôi gia súc, gia cầm. Ruộng đất canh tác ở Hồng Đại, Cách Linh không nhiều lại chỉ sản xuất 1 vụ, nên hằng năm nhân dân vẫn thiếu ăn từ 2 đến 3 tháng, thậm chí có năm đồng bào đói ăn tới 6 tháng. Để khắc phục tình trạng này, Đảng bộ huyện chủ trương vận động bà con nông dân gieo trồng giống lúa Nam Ninh, Lục Mào; trồng thêm các cây hoa màu như: Khoai tây, mạch ba góc, đỗ, bông, v.v...; đồng thời cấp ruộng đất vắng chủ cho một số hộ nông dân nghèo để ổn định đời sống.

Những năm tiếp theo, cấp ủy, chính quyền địa phương tiếp tục phát động phong trào thi đua sản xuất lương thực với hoạt động hiệu quả của tổ đổi công, động viên nhân dân tích cực gieo trồng cây lương thực, thực phẩm, bảo đảm cấy hết diện tích, đúng thời vụ, đắp bờ giữ nước, tăng cường phân bón, bảo vệ, thu hoạch mùa màng kịp thời. Để bảo đảm nước tưới, hệ thống mương, phai trên các cánh đồng được tu sửa thường xuyên… Các loại hoa màu cũng phát triển khá, diện tích khoai, sắn ở xã tăng từ 2 đến 3 lần so với những năm trước. Sản xuất phát triển, thu nhập của các hộ gia đình tăng lên rõ rệt. Nhân dân phấn khởi, tích cực đóng góp ngày càng nhiều cho kháng chiến.

Thực hiện Nghị định số 438-NĐ/TT ngày 10/10/1950 của Bộ Nội vụ, Công an xã được thành lập. Dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy và Công an huyện Phục Hòa, Công an địa phương khẩn trương củng cố bộ máy tổ chức từ cấp xã xuống

các xóm, kịp thời giải quyết các vụ việc xảy ra ở địa phương, tổ chức tuyên truyền giáo dục nhằm nâng cao nhận thức chính trị cho nhân dân về công tác an ninh trật tự. Cùng với đó, Công an xã tham mưu cho lãnh đạo địa phương tiến hành những biện pháp bảo mật phòng gian, ngăn chặn những âm mưu, hành động chống phá của kẻ địch.

Lực lượng dân quân du kích địa phương tiếp tục được kiện toàn. Trung đội dân quân xã được trang bị súng kíp, mã tấu, dao găm. Ngoài nhiệm vụ giữ gìn an ninh thôn bản, tích cực tham gia các hoạt động kinh tế, xã hội ở địa phương, lực lượng này sẵn sàng bổ sung cho quân đội khi được điều động.

Để cải thiện tình hình khó khăn trong khâu vận chuyển hàng viện trợ quốc tế ngày càng lớn, Trung Quốc đã xây dựng đường sắt từ Nam Ninh (Quảng Tây - Trung Quốc) đến Hữu Nghị Quan (Lạng Sơn - Việt Nam) dài 500 km. Trung ương Đảng và Chính phủ đã giao nhiệm vụ cho tỉnh Cao Bằng sản xuất gỗ tà vẹt để giao cho Trung Quốc tại cửa khẩu Thủy Khẩu (Long Châu - Quảng Tây). Tháng 12/1950, đồng chí Trần Đăng Ninh - Ủy viên Trung ương Đảng - Chủ nhiệm Tổng cục hậu cần đã thay mặt Đảng giao nhiệm vụ cho Cao Bằng làm 250.000 thanh tà vẹt (kích thước: dài 2,4m, rộng 0,20m, dày 0,16m) hẹn đến 31/3/1951 phải hoàn thành, riêng Phục Hòa được giao 30.000 tà vẹt, còn lại là các huyện khác. Nhân dân Hồng Đại, Đại Tiến được huy động để thực hiện nhiệm vụ. Với tinh thần vô cùng khẩn trương, huyện Phục Hòa đã mở 7 công trường để sản xuất gỗ tà vẹt, tập trung dân công suốt các cánh rừng từ Phục Hòa sang Đông

Khê, dọc sông Bắc Vọng và đèo Khau Chỉa. Tất cả những người có sức khỏe ở các xã đều ra công trường. Một phong trào vận chuyển tà vẹt diễn ra sôi nổi, hào hứng trong toàn huyện. Sự cố gắng của dân công trên công trường và sự giúp đỡ tận tình vô điều kiện của nhân dân, chiến dịch làm tà vẹt do Trung ương giao đã hoàn thành kế hoạch vào quý 3/1951.

Từ tháng 11/1951 đến tháng 5/1952, tỉnh Cao Bằng tập trung sửa chữa các tuyến chính từ Thủy Khẩu ra thị xã Cao Bằng - Nà Bao (Nguyên Bình) - Nà Phặc (Ngân Sơn) và thị xã Cao Bằng - Benle (Đèo Cao Bắc - Thịnh Vượng - Nguyên Bình), cùng các đường ngầm qua sông. Riêng Phục Hòa đã huy động tới 1.426 người đi dân công sửa chữa cầu, đường, phà, ngầm. Tại hội nghị Tổng kết chiến dịch sửa chữa cầu, đường phà (10/1953), xã Hồng Đại được Tỉnh ủy Cao Bằng trào giải Nhất, được tuyên dương vì thành tích đã đóng góp cho chiến dịch. Dân công xã Hồng Đại đi phục vụ công trường I Lạng Sơn cũng hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ, được công trường tặng thưởng lá cờ danh dự[1].

Thực hiện Chỉ thị của Đảng bộ huyện Phục Hòa (ngày 13/3/1953) về việc sửa chữa và bảo vệ đường, cầu đảm bảo giao thông vận tải, Chi bộ Đại Tiến lãnh đạo nhân dân thực hiện các nhiệm vụ: Gây dựng cơ sở quần chúng các xã dọc đường giao thông vận tải, tuyên truyền để nhân dân hiểu được tầm quan trọng của sửa chữa, bảo vệ đường, cầu, ý thức phòng gian bảo mật…; Củng cố công an xã, chỉ đạo công

[1] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* sđd.

an xã hướng dẫn nhân dân dọc đường giao thông tăng cường công tác bảo mật, bảo đảm vận tải; Chi bộ kiểm điểm đảng viên về công tác bảo vệ đường, cầu và ý thức phòng gian; Ủy ban Kháng chiến - Hành chính xã lồng vào nội dung các cuộc họp để giáo dục nhân dân về công tác bảo vệ an toàn vận tải.

Về giáo dục: Hoạt động của các lớp bình dân học vụ được duy trì. Một số người sau khi hoàn thành lớp sư phạm 9 tháng do Ban Huấn học thuộc Tỉnh ủy Cao Bằng mở đã trở về địa phương tham gia công tác Bình dân học vụ. Tuy nhiên, tỷ lệ người dân mù chữ ở Cách Linh, Hồng Đại vẫn rất cao.

Công tác y tế trên địa bàn xã bước đầu được chú ý. Được sự quan tâm của cơ quan y tế huyện, một số bệnh truyền nhiễm bước đầu được đẩy lùi. Trạm Y tế các xã đều có nữ hộ sinh. Tháng 3/1953, Trung tâm Y tế huyện mở một lớp để đào tạo cán bộ y tế cho các xã, các địa phương đã cử người tham gia.

Về xây dựng chính quyền, năm 1951, cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã được diễn ra. Sau cuộc bầu cử thành công, Hội đồng nhân dân xã đã họp để bầu ra các chức vụ chủ chốt.

Để đẩy mạnh công tác phát triển Đảng, cuối năm 1951, Huyện ủy Phục Hòa đã tăng cường cán bộ, đảng viên xuống cơ sở để chỉ đạo phong trào. Các đồng chí cán bộ, đảng viên luôn nêu cao vai trò tiên phong gương mẫu, tuyên truyền vận động quần chúng tham gia đóng góp cho kháng chiến. Nhờ vậy, số lượng, chất lượng đảng viên trong chi bộ đều được nây cao.

Về công tác an ninh - quốc phòng: Dân quân du kích và công an nhân dân luôn luôn được củng cố phát triển, được

huấn luyện cả về kỹ thuật và chiến thuật. Các thôn bản đều có công an viên, dân quân du kích làm nhiệm vụ an ninh. Tại các xã, Trung đội dân quân du kích được thành lập, sẵn sàng làm nhiệm vụ tuần tra canh gác nội địa và biên giới kịp thời ứng phó với những tình huống do địch gây ra.

Trên chiến trường, sau những thất bại liên tiếp, ngày 07/5/1953, với sự thỏa thuận của Mỹ, Chính phủ Pháp cử Tướng Hăng-ri Na-va sang làm Tổng chỉ huy quân viễn chinh Pháp ở Đông Dương và thông qua Kế hoạch Nava (7/1953) với hy vọng sẽ "chuyển bại thành thắng" trong vòng 18 tháng. Chủ trương chiến lược của ta là: Giữ vững thế chủ động chiến lược trên chiến trường chính. Tập trung lực lượng, mở những cuộc tấn công vào các hướng địch tương đối yếu nhằm tiêu diệt một phần sinh lực, buộc địch phải phân tán lực lượng đối phó với ta. Phương châm chiến lược là: *"Tích cực, chủ động, cơ động, linh hoạt, đánh ăn chắc và tiến ăn chắc".*

Ngày 06/12/1953, Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng, đứng đầu là Chủ tịch Hồ Chí Minh đã thông qua Kế hoạch tác chiến mùa Xuân năm 1954 của Tổng quân ủy và quyết định mở Chiến dịch Điện Biên Phủ, để tiêu diệt lực lượng địch ở đây, giải phóng vùng Tây Bắc; đồng thời ban hành lệnh huy động dân công phục vụ chiến dịch. Phục Hòa và nhân dân trong tỉnh đã lần lượt chuyển ra mặt trận hàng nghìn tấn gạo, ngô bằng các phương tiện thô sơ đảm bảo cho bộ đội ăn no, đánh thắng địch. Từ tháng 02/1952, Phục Hòa là cửa ngõ duy nhất nhận hàng viện trợ quốc tế cung cấp cho chiến trường toàn quốc.

Sau 56 ngày đêm chiến đấu dũng cảm, ngoan cường với tài thao lược của Bộ Chỉ huy chiến dịch do Đại tướng Võ Nguyên Giáp đứng đầu, ngày 07/5/1954, tập đoàn cứ điểm Điện Biên Phủ thất thủ hoàn toàn. Ta tiêu diệt 21 tiểu đoàn thiện chiến của địch, 16.200 tên địch bị tiêu diệt và bắt sống, trong đó có tướng Đờ Caxtơri chỉ huy Tập đoàn cứ điểm.

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ buộc thực dân Pháp phải ký Hiệp định Giơnevơ về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Đông Dương. Miền Bắc Việt Nam được giải phóng, tiến lên xây dựng chủ nghĩa xã hội, làm cơ sở vững chắc cho sự nghiệp đấu tranh giải phóng miền Nam sau này. Thực dân Pháp từ chỗ muốn tiêu diệt cách mạng nước ta, đến chỗ buộc phải công nhận Việt Nam có các quyền dân tộc cơ bản là: Độc lập, chủ quyền, thống nhất và toàn vẹn lãnh thổ.

Trong những năm tháng kháng chiến chống Pháp, nhân dân Hồng Đại, Cách Linh đã hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ của hậu phương kháng chiến. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phục Hòa, quân dân địa phương đã tham gia chiến đấu, phục vụ chiến đấu, bảo đảm an toàn vận tải, tích cực tham gia đóng góp sức người, sức của cho kháng chiến. Trong 9 năm (1946 - 1954), đã có nhiều người con của Hồng Đại, Cách Linh đi bộ đội, tham gia chiến đấu ở khắp các chiến trường, trong đó có những người hy sinh để bảo vệ Tổ quốc (xã Cách Linh cũ có 31 liệt sĩ, 4 thương binh; xã Hồng Đại có 7 liệt sĩ, 6 thương binh). Những đóng góp về sức người, sức của của nhân dân địa phương đã góp phần vào thắng lợi chung của quân và dân ta.

Chương II

TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRÊN VÙNG ĐẤT CÁCH LINH TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1954 - 1975)

I. Lãnh đạo nhân dân ổn định tình hình mọi mặt, khẩn trương thực hiện kế hoạch khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa (1954 - 1964)

Chiến thắng lịch sử Điện Biên Phủ (1954) đã kết thúc 9 năm kháng chiến chống thực dân Pháp (1945 - 1954). Miền Bắc nước ta hoàn toàn được giải phóng, bước vào thời kỳ quá độ đi lên chủ nghĩa xã hội. Nhiệm vụ của nhân dân ta trong giai đoạn này là vừa tiến hành cách mạng xã hội chủ nghĩa ở miền Bắc, vừa đẩy mạnh cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, thực hiện giải phóng miền Nam, tiến tới hòa bình thống nhất nước nhà trên cơ sở độc lập và dân chủ.

Tại Phục Hòa, hậu quả chiến tranh còn để lại nặng nề, ảnh hưởng tàn dư của thổ phỉ, lại phải dốc sức người, sức của làm nghĩa vụ hậu phương đối với các chiến trường nên nhân dân các dân tộc Cao Bằng nói chung và Phục Hòa gặp muôn vàn khó khăn và phức tạp. Là địa phương biên giới, ngoài chịu ảnh hưởng bởi chiến tranh, thiên tai, dịch bệnh; thì tình hình ở đây còn gặp phải nhiều khó khăn, phức tạp do Việt gian câu kết với thế lực phản động bên ngoài, quấy phá cách mạng bằng nhiều thủ đoạn: Xê dịch cột mốc biên giới, lấn chiếm đất đai, kích động thù hằn dân tộc, mạng gây hoang mang, lo lắng trong nhân dân,...

Trong bối cảnh đó, Đảng bộ huyện Phục Hòa đã đề ra nhiệm vụ cấp bách là: Tập trung sản xuất, chống đói nghèo, bắt giữ các phần tử phản động gây mất trật tự an toàn xã hội, xây dựng mạng lưới trị an, tiếp tục hoàn thành cuộc cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân, xóa bỏ tận gốc chế độ phong kiến, giành lại ruộng cày cho nhân dân.

Để khôi phục kinh tế, dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ huyện Phục Hòa, nhân dân Cách Linh, Hồng Đại thi đua tăng gia sản xuất, thực hành tiết kiệm, tích cực chống đói và phòng đói. Việc trồng cây lương thực ngắn ngày như lúa và ngô được chi bộ, chính quyền rất chú trọng. Giống lúa Nam Ninh, Lục Mào được nhân dân Cách Linh, Hồng Đại đưa vào sản xuất vụ Chiêm. Ở những nơi lúa rẫy, nương bắp không cho năng suất cao (do thiếu nước), Ủy ban Hành chính các xã động viên bà con nông dân trồng sắn, khoai, lúa mì để có nguồn lương thực đề phòng ngày giáp hạt.

Để bảo đảm nước tưới cho mùa vụ, nhân dân ra sức tát nước, chống hạn như làm mương phai, đắp cọn, làm guồng nước. Trong tháng 01 và tháng 02/1955, hạn hán kéo dài trên phạm vi toàn huyện. Để khắc phục tình trạng đó, các cấp ủy Đảng, chính quyền và đoàn thể quần chúng như: Nông hội, Thanh niên, Phụ nữ đã tổ chức phong trào thi đua "sản xuất Đông Xuân cứu đói" sôi nổi rộng khắp. Đây là phong trào sản xuất đầu tiên được thực hiện sau hòa bình. Để rút kinh nghiệm cho công tác chỉ đạo, tỉnh đã chọn tổ chức thanh niên các xã ở huyện Phục Hòa, trong đó có Hồng Đại để chỉ đạo điểm. Các đội thanh niên chống hạn đã giúp dân đào mương,

đào giếng, đặc biệt giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ gánh nước, dẫn nước tưới ruộng, với khẩu hiệu "vắt đất ra nước, thay trời làm mưa", "tìm nước mà tát". Nhờ vậy, sản xuất nông nghiệp năm 1955 ở các địa phương so với 1954 đã tăng hơn, thu hoạch khá; bước đầu giải quyết được phần nào lương thực cho nhân dân, giảm được một phần nạn đói ở địa phương. Đời sống của bà con nhân dân dần ổn định.

Thực hiện khẩu hiệu "người cày có ruộng", một phần diện tích công điền thổ ở Phục Hòa được chia cho một số gia đình ở Đại Tiến. Bà con càng tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng, tích cực tăng gia lao động sản xuất. Thực hiện lời kêu gọi của Chủ tịch Hồ Chí Minh về tăng gia sản xuất và thực hành tiết kiệm, cấp ủy chính quyền xã Đại Tiến, Hồng Đại quan tâm chỉ đạo sản xuất nông nghiệp kịp thời vụ, cấy hết diện tích, áp dụng các biện pháp khoa học kỹ thuật vào sản xuất như áp dụng giống mới, tăng phân bón, đủ nước… Nổi bật lên là phong trào phụ nữ nhặt phân, làm phân xanh trong năm 1956, 1957 được phát động rộng rãi, nhiều gương sáng xuất hiện như bà Bế Thị Riêng, Đoàn Thị Bành ở xã Hồng Đại, mặc dù tuổi đã cao, sức yếu vẫn nhặt được rất nhiều phân. Chị Hoàng Thị Cam (Hồng Đại) là kiện tướng làm phân xanh trong thời kỳ này, được tỉnh cử đi dự Hội nghị toàn quốc về nông nghiệp và được tặng danh hiệu Chiến sĩ thi đua toàn quốc.

Đi đôi với phát triển nông nghiệp, ngành chăn nuôi cũng đặc biệt được chú ý để tạo ra nguồn sức kéo và phân bón cho nông nghiệp và cải thiện đời sống cho nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 31-CT/TW ngày 30/6/1955 của Trung ương Đảng về củng cố và phát triển phong trào đổi công, trong những năm 1955 - 1957, phong trào đổi công giữa các hộ gia đình trong thôn, bản được diễn ra phổ biến. Các địa phương đã xây dựng được tổ đổi công ở các xóm. Tổ đổi công ngoài việc động viên bà con thay nhau tát nước chống hạn, làm mương phai, giúp đỡ những gia đình neo đơn, sức lao động yếu, gia đình chính sách còn tương trợ nhau về giống lúa, sức kéo... Đây là tiền đề của phương thức làm ăn tập thể, là cơ sở và tạo điều kiện để Hồng Đại, Cách Linh tiến tới xây dựng hợp tác xã nông nghiệp vào giai đoạn sau.

Sau hòa bình năm 1954, Liên khu Việt Bắc giải thể, Trung ương Đảng, Chính phủ và Hồ Chủ tịch chủ trương thành lập Khu tự trị Việt Bắc. Đây là cuộc vận động lớn, nhằm phát huy truyền thống đại đoàn kết dân tộc của Đảng, nâng cao năng lực cán bộ lãnh đạo trong các vùng dân tộc thiểu số, đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa xã hội, đưa các dân tộc miền núi tiến kịp miền xuôi… Dưới sự lãnh đạo của Đảng bộ tỉnh, các đội công tác đã xuống địa phương trong đó có Phục Hòa tổ chức nhân dân học tập chính sách thành lập Khu tự trị Việt Bắc, bước đầu tạo nên bầu không khí phấn khởi trong cán bộ và đồng bào các dân tộc trong huyện.

Ngày 01/7/1956, Chủ tịch nước Việt Nam Dân chủ Cộng hòa ban hành Sắc lệnh 268/SL về thành lập Khu Tự trị Việt Bắc gồm các tỉnh: Cao Bằng, Bắc Kạn, Lạng Sơn, Tuyên Quang (trừ huyện Yên Bình), Thái Nguyên (trừ hai huyện Phổ

Yên, Phú Bình) và huyện Hữu Lũng của tỉnh Bắc Giang. Thực hiện chủ trương của cấp trên, Chi bộ xã Hồng Đại, Đại Tiến đã tổ chức tuyên truyền cho nhân dân địa phương hiểu được ý nghĩa của thành lập Khu tự trị Việt Bắc. Qua đó, người dân hiểu được quyền lợi của mình trong Khu tự trị; hiểu được âm mưu của đế quốc trong việc chia rẽ dân tộc.

Lĩnh vực giáo dục, y tế của các địa phương trong những năm 1955 - 1957 có sự phát triển so với giai đoạn trước. Tại Cách Linh, Trường Phổ thông cấp I được xây dựng tại Tắc Cúm, ban đầu có 4 phòng học, thu hút học sinh các xã Đại Tiến, Đà Sơn, Hồng Đại, Triệu Ẩu và một phần xã Hồng Quang (Quảng Uyên cũ) đến học.

Phong trào vệ sinh phòng bệnh tiếp tục được chú trọng các tổ chức y tế cơ sở tiếp tục được duy trì, hoạt động phục vụ nhân dân. Thực hiện sự chỉ đạo của Ủy ban Hành chính tỉnh, các địa phương thực hiện phong trào ăn chín, uống sôi, vệ sinh làng bản, phòng bệnh hơn chữa bệnh. Hồng Đại là địa phương đi đầu trong phong trào vệ sinh phòng bệnh của huyện Phục Hòa. Tại Cách Linh, năm 1960, xã thành lập được Trạm Y tế tại Cốc Chủ, xóm Đông Chiêu với 3 gian nhà bằng gỗ.

Thực hiện Chỉ thị của Tỉnh ủy Cao Bằng ngày 12/11/1957 "Về việc vận động quần chúng giảm bớt ma chay, cưới xin và chống nạn cờ bạc, trộm cắp trong dịp đông xuân", các tập tục lạc hậu mê tín dị đoan, các tệ nạn xã hội ở Cách Linh, Hồng Đại giảm đáng kể, tạo điều kiện cho việc thực hiện các nhiệm vụ trung tâm của Đảng ở địa phương. Việc xây dựng nếp sống mới,

gia đình văn hoá mới được các cấp ủy quan tâm đúng mức. Tinh thần đoàn kết tương thân tương ái giúp đỡ lẫn nhau thể hiện tình làng nghĩa xóm thực sự đã động viên nhau tăng gia sản xuất.

Những năm 1954 - 1957, tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã được đảm bảo, lực lượng du kích và công an xã luôn luôn được củng cố phát triển, được huấn luyện cả về kỹ thuật và chiến thuật. Từ xã đến các thôn bản đều có công an viên, dân quân du kích làm nhiệm vụ an ninh. Mỗi xã thành lập một trung đội dân quân du kích sẵn sàng làm nhiệm vụ tuần tra canh gác nội địa và biên giới kịp thời ứng phó với những tình huống do địch gây ra.

Sau 3 năm thực hiện kế hoạch khôi phục kinh tế (1955 - 1957), mặc dù còn nhiều khó khăn, thiếu thốn nhưng nhìn chung, Chi bộ xã Hồng Đại, Đại Tiến đã từng bước vượt qua, lãnh đạo chính quyền và nhân dân ổn định cuộc sống, bảo đảm tình hình an ninh xã hội; kiện toàn, củng cố bộ máy chính quyền và các đoàn thể; tạo điều kiện thuận lợi để nhân dân địa phương bước vào chặng đường mới: Chặng đường cải tạo xã hội chủ nghĩa, bước đầu phát triển kinh tế - văn hóa (1958 - 1960).

Năm 1958, năm đầu của Kế hoạch cải tạo xã hội chủ nghĩa, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng đã xác định nhiệm vụ trọng tâm của tỉnh là: "Ra sức củng cố những thành tích về các mặt nông nghiệp, lâm nghiệp, tiểu thủ công nghiệp và văn hóa, giáo dục đã đạt được trong 3 năm khôi phục kinh tế, chủ yếu là vấn đề sản xuất lương thực. Đồng

thời có kế hoạch phát triển từng bước, từng mặt, từng vùng (chú ý rẻo cao) nhằm nâng cao không ngừng đời sống kinh tế, chính trị, văn hóa cho nhân dân các dân tộc, chuẩn bị điều kiện để tiến lên chủ nghĩa xã hội. Thực hiện nhiệm vụ trên, phải tăng cường đoàn kết dân tộc, ra sức nâng cao giác ngộ xã hội chủ nghĩa cho cán bộ, đảng viên và quần chúng các dân tộc. Phải giữ gìn trật tự an ninh ở nông thôn, đặc biệt chú trọng vùng biên giới và vùng rẻo cao".

Mục tiêu quan trọng then chốt trong công cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa, phát triển kinh tế, văn hóa - xã hội trong kế hoạch nhà nước 3 năm (1958 - 1960) là nhằm xác lập quan hệ sản xuất mới xã hội chủ nghĩa, xóa bỏ áp bức bóc lột và các tàn dư do chế độ thực dân và phong kiến để lại, tạo ra sức mạnh vật chất và tinh thần cho chế độ xã hội chủ nghĩa.

Để đạt mục tiêu trên, công cuộc cải tạo các thành phần kinh tế cá thể phải theo từng bước từ tổ đổi công từng vụ, đổi công thường xuyên rồi đến đổi công, bình công, chấm điểm. Từ đó chuyển sang xây dựng hợp tác xã bậc thấp theo nguyên tắc tự nguyện, cùng có lợi và quản lý dân chủ trong sản xuất nông nghiệp nhằm sản xuất ra nhiều lương thực, thực phẩm nâng cao đời sống nhân dân về mọi mặt.

Tại Hồng Đại, Cách Linh, khó khăn khi bước vào thực hiện cuộc cải tạo là các địa phương đều có xuất phát điểm từ một nền kinh tế tự cấp, tự túc, kinh tế cá thể của nông dân là chính, còn số ít là tiểu thương làm nghề buôn bán tại phố chợ Cách Linh, một số thợ thủ công truyền thống sống rải rác ở các thôn bản kết hợp với sản xuất nông nghiệp. Trong nông

nghiệp, thời tiết hạn hán kéo dài, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến sản xuất. Hơn nữa, là địa bàn giáp biên nên đối tượng phản động và những phần tử xấu ở bên kia biên giới thường xuyên sang địa bàn của ta tuyên truyền, xuyên tạc chính sách hợp tác hóa nông nghiệp, nên đã reo rắc hoài nghi, gây hoang mang ảnh hưởng xấu đến phong trào hợp tác hóa nông nghiệp. Mặt khác, công tác tổ chức đưa nông dân nông thôn vào con đường làm ăn tập thể chưa có kinh nghiệm và có sự lúng túng nên phong trào gặp nhiều khó khăn.

Khắc phục tình trạng đó, Huyện ủy Phục Hòa mở lớp cho cán bộ, đảng viên học tập. Lớp học tập trung vào các nội dung: Học tập chủ trương, chính sách của Đảng và Chính phủ về hợp tác hóa kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ; Nhận diện những thủ đoạn, hành vi phá hoại phong trào hợp tác hóa; Tầm quan trọng của chính sách cải cách dân chủ...

Ngày 02/3/1960, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Chỉ thị số 57-CT về cuộc vận động đổi công, hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp hoàn thành cải cách dân chủ đợt mùa Xuân 1960. Thực hiện chỉ thị của Tỉnh ủy, Huyện ủy chỉ đạo chính quyền các ngành, các cấp tích cực triển khai cuộc vận động hợp tác hóa nông nghiệp kết hợp với việc hoàn thành cải cách dân chủ trên phạm vi toàn huyện trong năm 1960. Đến năm 1960, tất cả các tổ đổi công của Cách Linh, Hồng Đại đã chuyển thành các hợp tác xã. Đến cuối 1960, toàn huyện Phục Hòa có 72 hợp tác xã, có 8 hợp tác xã bậc cao với 224 hộ đạt 9,3%. Xã Hồng Đại trong thời gian này là một trong những địa phương đi đầu phong trào xây dựng hợp tác xã của huyện.

Cùng với chỉ đạo xây dựng hợp tác xã, cấp ủy, chính quyền các xã chú trọng đến cải tiến kỹ thuật vào sản xuất. Nhân dân khai hoang phục hóa, mở rộng diện tích sản xuất, tập trung mọi sức lực để làm mương, phai, cọn nước tưới ruộng. Phong trào làm phân bón cũng được phát động rộng khắp, nhân dân toàn xã quyết tâm phấn đấu làm đủ phân bón ruộng, bình quân 1 bó mạ được bón 1 gánh phân.

Nhờ làm tốt khâu thủy lợi, phân bón nên sản lượng lương thực của huyện Phục Hòa (trong đó có Cách Linh, Hồng Đại) tăng rõ rệt. Đời sống nhân dân được cải thiện; việc thực hiện nghĩa vụ đối với Nhà nước được thực hiện hiệu quả hơn trước. Năm 1960, sản lượng lương thực lúa, ngô bình quân đạt 342 kg/người (tăng 87 kg so với năm 1958). Nhân dân đủ lương thực ăn, không thiếu đói lúc giáp hạt. Chăn nuôi gia súc, gia cầm cũng phát triển tốt. Trâu, bò, gà, vịt được bán sang Trung Quốc qua cửa khẩu Tà Lùng.

Năm 1960, để đáp ứng yêu cầu phong trào hợp tác hóa nông nghiệp đang phát triển mạnh, nhân dân trong huyện đã góp nhiều công sức để làm các tuyến đường ô tô liên xã, trong đó con đường dài nhất là Phục Hòa - Cách Linh 7 km. Nhờ đó, việc đi lại, sản xuất của nhân dân địa phương thuận lợi hơn trước rất nhiều.

So với giai đoạn trước, lĩnh vực giáo dục, y tế ở Cách Linh, Hồng Đại trong những năm (1958 - 1960) có nhiều tiến bộ. Giáo dục phổ thông trong năm học (1959 - 1960) tiếp tục được củng cố phát triển, người dân ở độ tuổi từ 12 - 40 biết chữ chiếm tỷ lệ 92,4%. Huyện đã tổ chức các lớp bổ túc văn

hóa, bồi dưỡng cho cán bộ chủ chốt ở xã, kế toán, chủ nhiệm và ủy viên ban quản trị hợp tác xã. Ở các hợp tác xã cũng tổ chức các lớp bổ túc văn hóa, tranh thủ thời gian buổi trưa và tối, nhất là trong dịp nghỉ hè, người dạy là các học sinh phổ thông. Các xã đều xây dựng được Trạm xá, có nhà hộ sinh, bước đầu được trang bị dụng cụ, phương tiện y tế. Xã cử nhân viên Trạm Y tế đi học các lớp đông y về phục vụ nhân dân.

Thực hiện Chỉ thị số 24/CT-CB ngày 25/7/1959 của Đảng bộ tỉnh Cao Bằng về việc lãnh đạo huấn luyện dân quân tự vệ, cấp ủy, chính quyền địa phương cử cán bộ tham gia học tập, huấn luyện do Huyện đội Phục Hòa tổ chức. Nội dung học tập trong giai đoạn này tập trung vào các chủ đề: Nâng cao nhận thức về thủ đoạn, âm mưu của địch ở miền Nam và sự phá hoại của địch ở miền Bắc; nâng cao chất lượng hoạt động dân quân, nâng cao khả năng tác chiến cho lực lượng dân quân xã.

Ngày 20/5/1958, Ủy ban hành chính Khu tự trị Việt Bắc có Quyết định chia một số xã thuộc huyện Phục Hòa. Theo đó, xã Đại Tiến chia làm 3 xã: Đại Tiến, Cách Linh, Đà Sơn. Xã Hồng Đại chia làm 2 xã: Hồng Đại, Hoài Linh.

Bước vào giai đoạn mới, cấp ủy, chính quyền địa phương được kiện toàn.

Tại xã Cách Linh: Thời điểm mới thành lập, Chi bộ xã có 12 đảng viên. Đồng chí Đàm Minh Liên (Đàm Văn Khiêm) được Huyện ủy chỉ định giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Đồng chí Đàm Đình Bản được Ủy ban Hành chính huyện Phục Hòa chỉ định giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Tại xã Hồng Đại: Đồng chí Đàm Văn Lại giữ chức vụ Bí thư Chi bộ. Đồng chí Lý Văn Mọn giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể của Cách Linh, Hồng Đại trong những năm 1958 - 1960 tiếp tục được củng cố phát triển, có nhiều đóng góp trong việc động viên, khuyến khích các hội viên tham gia vào công cuộc khôi phục, phát triển kinh tế của địa phương. Đoàn Thanh niên, Chi hội Phụ nữ xã tham gia hiệu quả các chiến dịch do huyện phát động bằng việc huy động đoàn viên, hội viên làm phân xanh, làm thủy lợi, thi đua sản xuất.

Trong công tác lãnh đạo chính quyền, Chi bộ Cách Linh, Hồng Đại luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm. Ban Chi ủy, Chi bộ đoàn kết, thống nhất, có sự phân công, giao việc cho từng đồng chí trong chi ủy cũng như chi bộ. Đa số đảng viên của Chi bộ được đánh giá là tích cực, có trách nhiệm, không ngại việc, không kén việc. Qua 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa (1958 - 1960), dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, chính quyền địa phương đời sống của nhân dân Cách Linh, Hồng Đại có nhiều thay đổi theo hướng tích cực. Kinh nghiệm và những kết quả bước đầu của 3 năm cải tạo và phát triển kinh tế, văn hóa là tiền đề quan trọng để cán bộ, đảng viên và nhân dân địa phương bước vào thực hiện các nhiệm vụ cách mạng tiếp theo.

Tháng 5/1960, Đảng bộ Phục Hòa đã tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ II. Nghị quyết Đại hội Đảng bộ huyện xác định: (1) Ra sức đẩy mạnh cuộc cải tạo xã hội chủ nghĩa đối

với thành phần kinh tế cá thể của nông dân, thợ tiểu thủ công và thành phần tư bản tư doanh theo chủ nghĩa xã hội. Trong toàn bộ công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa thì lấy hợp tác hóa nông nghiệp làm khâu chính. Trước mắt vẫn chú trọng lấy sản xuất lương thực làm chính để tạo điều kiện hết quý II năm 1960 hoàn thành cải cách dân chủ để đến cuối năm 1960 hoàn thành và hoàn thành vượt mức kế hoạch ba năm. (2) Đi đôi với công tác cải tạo xã hội chủ nghĩa cần đẩy mạnh công tác giáo dục chính trị, tư tưởng, giác ngộ xã hội chủ nghĩa, nâng cao trình độ văn hóa, khoa học kỹ thuật cho cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân. (3) Lấy việc phát triển sản xuất nông nghiệp, chăn nuôi và cây công nghiệp làm chính để tiếp tục ổn định kinh tế tài chính, ổn định giá cả, nâng cao đời sống vật chất và văn hóa cho nhân dân. (4) Tăng cường sự lãnh đạo đối với quốc phòng và an ninh ở địa phương. (5) Ra sức tuyên truyền về Đảng, phát triển Đảng nâng cao ý thức kỷ luật của Đảng để làm hậu thuẫn phát triển các tổ chức đoàn thể quần chúng.

Nghị quyết của Đại hội là cơ sở để Chi bộ Cách Linh, Hồng Đại lãnh đạo nhân dân địa phương phát triển sản xuất, cải thiện đời sống. Đây là cơ sở vững chắc để Đảng bộ, quân và dân địa phương tiếp tục đi lên hoàn thành thắng lợi Kế hoạch 5 năm lần thứ nhất (1961 - 1965).

Năm 1961, năm đầu tiên thực hiện Kế hoạch Nhà nước 5 năm, tỉnh Cao Bằng vinh dự được đón Chủ tịch Hồ Chí Minh trở lại sau 20 năm kể từ ngày Người đặt chân về Tổ quốc. Ngày 21/02/1961, nói chuyện với cán bộ, đảng viên và đồng

bào các dân tộc trong tỉnh, Chủ tịch Hồ Chí Minh mong ước cán bộ, đảng viên và đồng bào các dân tộc trong tỉnh phấn đấu xây dựng *"Cao Bằng sớm trở thành một trong những tỉnh gương mẫu trong công cuộc xây dựng chủ nghĩa xã hội như trước kia Cao Bằng là một trong những tỉnh đi đầu trong cách mạng giải phóng dân tộc".*

Thực hiện lời căn dặn của Chủ tịch Hồ Chí Minh, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại xác định trọng tâm lãnh đạo trong thời kỳ này vẫn là tiếp tục công tác củng cố, phát triển các hợp tác xã, ổn định đời sống kinh tế xã hội và bảo đảm trật tự, trị an. Trong lĩnh vực sản xuất nông nghiệp, Chi bộ Cách Linh, Hồng Đại tập trung lãnh đạo phấn đấu phát triển sản xuất nông nghiệp, đặc biệt là sản xuất lương thực và chăn nuôi. Để đảm bảo và mở rộng sản xuất hai vụ đạt kết quả, cấp ủy, chính quyền địa phương vận động nhân dân tập trung làm thủy lợi. Hồng Đại được huyện đầu tư xây dựng một số công trình thủy lợi vừa và nhỏ như mương phai, hồ chứa nước nên đã giải quyết nước tưới cho phần lớn diện tích lúa Chiêm.

Năm 1961, toàn huyện Phục Hòa đã có 91,1% nông dân tham gia xây dựng hợp tác xã. Trong đó, số hợp tác xã bậc cao là 1.220 hộ, đạt tỷ lệ 50%. Toàn huyện còn 215 hộ chưa vào hợp tác xã với nhiều lý do khác nhau. Căn cứ vào tình hình cụ thể của địa phương, dân cư không tập trung, địa bàn của một xã rộng, công tác quản lý gặp nhiều khó khăn, huyện Phục Hòa cân nhắc và quyết định tổ chức hợp tác xã toàn xã Hồng Đại với quy mô 357 hộ. Đồng thời tổ chức một số hợp tác xã liên thôn để rút kinh nghiệm chỉ đạo sau này. Để phát

triển sản xuất, Ban Quản trị hợp tác xã chỉ đạo, động viên bà con duy trì cấy giống lúa Nam Ninh, tiến hành cấy dày (theo mức độ 20x10) để chống lúa đổ và tránh lãng phí đất. Ban Chủ nhiệm các hợp tác xã nhanh chóng đưa vào sử dụng những nông cụ mới như: Cào cỏ cải tiến, bình bơm thuốc trừ sâu... Phong trào thi đua làm phân chuồng, phân xanh, phân từ bùn rác bón ruộng trong hợp tác xã phát triển sôi nổi. Ban Chấp hành Chi hội Phụ nữ hoạt động tích cực trong công tác vận động bà con xã viên cấy dày. Cùng với Chi đoàn Phụ nữ xã, Chi đoàn Thanh niên luôn tiên phong trong công tác làm phân (phân xanh, phân từ bùn rác, phù sa). Dưới sự chỉ đạo của Ủy ban Hành chính xã, Chi hội Phụ nữ và Đoàn Thanh niên đã bỏ ra nhiều ngày công để sửa chữa các mương phai, bảo đảm việc tưới tiêu, dẫn nước cho các cánh đồng.

Phong trào hợp tác xã ngày càng phát triển cả về số lượng và chất lượng, quy mô ngày càng lớn. Do đó, trên mặt trận sản xuất nông nghiệp ở Phục Hòa (trong đó có Cách Linh, Hồng Đại) đã đạt được những thắng lợi đáng kể. Diện tích trồng cây nông nghiệp từ năm 1961 đến năm 1965 theo đà tăng dần. Năng suất của cây lúa và ngô được tăng lên. Năng suất cây lúa năm 1961 đạt 17,76 tạ/ha, năm 1962 đạt 18,72 tạ/ha, năm 1963 đạt 22,11 tạ/ha, năm 1964 đạt 23,15 tạ/ha, năm 1965 đạt 23,66 tạ/ha. Năng suất cây ngô năm 1961 đạt 9,82 tạ/ha, năm 1962 đạt 8,35 tạ/ha (thấp hơn năm 1961, do hạn hán), năm 1963 đạt 10,07 tạ/ha, năm 1964 đạt 10,09 tạ/ha, năm 1965 đạt 10,09 tạ/ha[1].

[1] Số liệu trên được tính theo mức trung bình của huyện Phục Hòa.

Chăn nuôi trên địa bàn các xã Cách Linh, Hồng Đại tương đối ổn định. Qua đó góp phần ổn định đời sống nhân dân, đồng thời bảo đảm thực phẩm cung ứng cho Nhà nước theo chỉ tiêu được giao.

Thực hiện chủ trương của Tỉnh ủy Cao Bằng, ngày 10/3/1962, Ủy ban Hành chính tỉnh có Quyết định số 152/QĐ-UB về thành lập Ban kiến thiết chuẩn bị xây dựng nhà máy đường Phục Hòa. Huyện ủy Phục Hòa tích cực chỉ đạo các ban, ngành, địa phương liên quan, hoàn thành tốt các khâu chuẩn bị cho việc xây dựng nhà máy đường. Công trình được khởi công từ tháng 5/1962, hoàn thành vào tháng 3/1963 và đưa vào sản xuất với công suất 100 tấn mía một ngày, thành phần thu được 10% đường, 0,85% rượu. Ngay từ vụ đầu tiên năm 1962 - 1963 đã ép được 1.300 tấn mía, thu được 120 tấn đường và 11 tấn rượu. Lợi thế này đã mở ra cho Hồng Đại, Cách Linh phát triển nghề trồng mía lấy đường, cải thiện đời sống nhân dân.

Để đáp ứng cho việc vận chuyển mía tới nhà máy đường và mở rộng diện tích trồng mía, năm 1963, Huyện ủy có chủ trương huy động dân công duy tu bảo dưỡng, mở rộng đường nông thôn từ huyện đi các xã. Theo đó, con đường từ ngã ba Đoỏng Lèng nối với quốc lộ 3 lên Cách Linh được thông tuyến, đã tạo điều kiện cho nhân dân địa phương phát triển sản xuất.

Về giáo dục: Chất lượng giảng dạy ở các trường được nâng lên. Trường cấp I Cách Linh, Hồng Đại được củng cố. Năm học 1963 - 1964, trường cấp II Hồng Đại được thành lập

(tại Nà Suối), tạo điều kiện thuận lợi cho con em địa phương và các xã lân cận học tập. Ngoài việc học ở lớp, nhà trường đã tổ chức cho học sinh tham gia các buổi lao động xã hội chủ nghĩa như trồng cây gây rừng, làm phân xanh bón ruộng cho các hợp tác xã.

Là xã giáp biên nên công tác an ninh luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương tăng cường chỉ đạo. Dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Phục Hòa, cấp ủy Đảng ở Hồng Đại, Cách Linh… đã phối hợp chặt chẽ với công an vũ trang tuyên truyền hướng dẫn nhân dân cách phòng gian bảo mật nên đã kịp thời phát hiện và xử lý được những phần tử xấu lén lút buôn bán trái phép qua biên giới.

Khi phong trào cách mạng ở miền Nam giành được nhiều thắng lợi, các tổ chức, hội nhóm phản động đã xâm nhập vào các tỉnh biên giới nước ta cấu kết với bọn tàn phỉ ẩn náu ở trong dân tìm mọi cách để phá hoại cách mạng. Thực hiện Chỉ thị số 14/CT-CB ngày 25/6/1964 của Tỉnh ủy Cao Bằng về việc đối phó với bọn Mỹ và tay sai trong âm mưu tung gián điệp biệt kích, Huyện ủy Phục Hòa mở đợt tuyên truyền cho cán bộ đảng viên và quần chúng nhân dân, nâng cao cảnh giác cách mạng, sẵn sàng đối phó với mọi âm mưu của địch, phát hiện kịp thời những hiện tượng khả nghi, theo dõi chặt chẽ trên mặt đất và trên không khi có máy bay nhất là ban đêm. Nà Áng, Lũng Voi, Bản Bó xã Cách Linh là những địa điểm được Huyện ủy xác định là trọng điểm phá hoại của đối phương. Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Cách Linh, lực lượng công an, dân quân xã tăng cường công tác bảo mật, phòng gian.

Năm 1961, phong trào thi đua rèn luyện quân sự và sản xuất của lực lượng dân quân tại Phục Hòa phát triển sôi nổi, rộng khắp, đã được tặng cờ luân lưu của Khu ủy Việt Bắc. Trung đội dân quân "Quyết thắng" xóm Hưng Long xã Quy Thuận và trung đội dân quân "Quyết tiến" Nà Suối, Hồng Đại đã trở thành lá cờ đầu của phong trào.

Trong những năm 1963 - 1965, công tác lãnh đạo xây dựng, củng cố, kiện toàn lực lượng dân quân địa phương được Chi ủy hết sức chú trọng. Các đồng chí Xã đội trưởng, Trưởng Ban Công an xã đều tham gia cấp ủy. Đại đội dân quân xã được phân chia hoạt động ở các hợp tác xã, được huấn luyện theo chương trình, kế hoạch của Huyện đội Phục Hòa, có nhiệm vụ tập luyện sẵn sàng chiến đấu, gắn với công tác tuần tra canh gác bảo vệ thôn, xóm…

Về công tác xây dựng Đảng, từ năm 1963, Chi bộ Cách Linh, Hồng Đại hưởng ứng tích cực cuộc vận động xây dựng "chi bộ 4 tốt" do Trung ương Đảng phát động. Đảng bộ Hồng Đại là đơn vị đi đầu trong huyện Phục Hòa về công tác này. Ngày 14/6/1963 Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng có Nghị quyết số 47-NQ về việc công nhận Đảng bộ xã Hồng Đại là "Đảng bộ bốn tốt" đầu tiên của huyện Phục Hòa và gửi cho các huyện, thị ủy, các đảng ủy, chi bộ trực thuộc để thông báo các chi bộ và phát động phong trào thi đua xây dựng "Chi bộ bốn tốt" rộng rãi khắp địa phương[1].

[1] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* sđd.

Cuối năm 1964, đầu năm 1965, sau thất bại của chiến lược "Chiến tranh đặc biệt", để cứu vãn sự sụp đổ của chính quyền Việt Nam Cộng hoà, đế quốc Mỹ đã trực tiếp ồ ạt đưa quân đội viễn chinh vào miền Nam. Ở miền Bắc, ngày 05/8/1964, đế quốc Mỹ dựng nên: "Sự kiện Vịnh Bắc Bộ" vu cáo hải quân Việt Nam tiến công tàu chiến Mỹ để kiếm cớ đánh phá miền Bắc. Cùng với quân và dân Phục Hòa, Hồng Đại, Cách Linh phát huy truyền thống kiên cường trong kháng chiến chống Pháp, vừa sản xuất vừa sẵn sàng chiến đấu, tích cực chi viện sức người, sức của cho cách mạng miền Nam.

II. Lãnh đạo nhân dân xây dựng hậu phương vững mạnh, tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam (1965 - 1975)

Trước tình hình cả nước có chiến tranh, Hội nghị lần thứ 11 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (3/1965) ra Nghị quyết xác định: "Trong cuộc chiến tranh cách mạng của nhân dân cả nước chống đế quốc Mỹ, miền Nam vẫn là tiền tuyến lớn, miền Bắc vẫn là hậu phương lớn nhưng nhiệm vụ của miền Bắc là vừa xây dựng vừa trực tiếp chiến đấu, vừa chi viện cho tiền tuyến miền Nam". Một trong những nhiệm vụ cấp bách là phải tăng cường lực lượng vũ trang cả về số lượng và chất lượng.

Tiếp đó, ngày 27/12/1965, Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khoá III) đã họp Hội nghị lần thứ 12 ra nghị quyết về tình hình và nhiệm vụ mới. Hội nghị đề ra nhiệm vụ chung là: Động viên lực lượng của cả nước, kiên quyết đánh bại cuộc chiến tranh xâm lược của đế quốc Mỹ trong bất kỳ tình

huống nào, để bảo vệ miền Bắc, giải phóng miền Nam, hoàn thành nhiệm vụ cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân trong cả nước, tiến tới thực hiện hòa bình thống nhất nước nhà. Nhiệm vụ chống Mỹ cứu nước là nhiệm vụ thiêng liêng của dân tộc ta, của nhân dân ta từ Bắc chí Nam. Nhiệm vụ của nhân dân miền Bắc là vừa sản xuất, vừa chiến đấu để bảo vệ miền Bắc, đánh bại cuộc chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, động viên sức người, sức của, tăng cường chi viện cho miền Nam. Tăng cường giúp đỡ cách mạng Lào. Tăng cường công tác tư tưởng và công tác tổ chức Đảng. Đẩy mạnh cuộc đấu tranh ngoại giao, tích cực tranh thủ sự đồng tình và giúp đỡ của các nước xã hội chủ nghĩa và nhân dân thế giới.

Quán triệt chủ trương của Trung ương Đảng, Tỉnh ủy Cao Bằng đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo về công tác phòng tránh, đẩy mạnh công tác phòng không sơ tán, chỉ đạo công tác quân sự cần tập trung 3 vấn đề lớn là: Phòng tránh sơ tán; huấn luyện dân quân, tự vệ; sẵn sàng chiến đấu và phục vụ chiến đấu.

Tại Phục Hòa, Đảng bộ huyện triệu tập hội nghị cán bộ mở rộng đề ra nhiệm vụ cấp bách trong tình hình mới, đó là: Khẩn trương chỉ đạo các nhiệm vụ của địa phương, trước tiên là về sản xuất nông nghiệp.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Phục Hòa, Đảng ủy Hồng Đại, Chi ủy Cách Linh động viên nhân dân tăng cường sản xuất. Vụ mùa năm 1965 kéo sang năm 1966, thời tiết hạn hán, sâu bệnh tràn lan, thu hoạch vụ mùa sút kém, đời sống

nhân dân gặp nhiều khó khăn, tình trạng thiếu đói xảy ra phổ biến. Trước tình hình đó cấp ủy và chính quyền địa phương tìm mọi biện pháp giải quyết để vượt qua nạn đói, như: Trồng thêm nhiều loại cây lương thực như ngô, khoai, sắn phù hợp với điều kiện thời tiết, đáp ứng yêu cầu thu hoạch nhanh đạt năng suất, giải quyết được nhu cầu trước mắt của người dân. Đồng thời cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo mở các cuộc vận động đưa các hộ nông dân cá thể tham gia vào các hợp tác xã ngày càng đông. Hợp tác xã chỉ đạo các đội sản xuất trong bất cứ hoàn cảnh nào cũng phải gieo cấy hết diện tích, hoàn thành đủ mức nhiệm vụ được giao, cấy đúng kỹ thuật, tăng cường công tác thủy lợi, làm cỏ, bón phân đúng kỳ. Những giống lúa mới năng suất cao như Trân Châu lùn, Mộc tuyền, Chiêm trắng, Khê Nam lùn được đưa vào sản xuất đại trà trên đồng ruộng. Nhiều loại nông cụ mới như cày, bừa, cào cỏ cải tiến bằng gỗ, xe cải tiến trục, được đưa vào phục vụ sản xuất.

Những năm 1967 - 1968, sản xuất nông nghiệp trên địa bàn Hồng Đại, Cách Linh gặp rất nhiều khó khăn do hạn hán kéo dài, sâu bệnh phá hoại nên năng suất thấp. Năng suất trung bình lúa đạt từ 10-15 tạ/ha, ngô đạt 5,95 tạ/ha. Vụ Chiêm, trời rét đậm, sương muối nhiều đã ảnh hưởng đến kết quả thu hoạch; ngô ruộng vào thời điểm tra hạt thì đất không cày bừa được do không có mưa. Để tăng năng suất cây trồng, cấp ủy địa phương tích cực chỉ đạo phong trào thi đua làm phân bón để phục vụ cho sản xuất nông nghiệp. Hợp tác xã áp dụng khoa học kỹ thuật vào việc

chọn giống và xử lý hạt giống với công thức "3 sôi, 2 lạnh". Phong trào cấy thẳng hàng, sử dụng cào cỏ 64A đã phát triển rộng rãi trong nông thôn…

Trong công tác thủy lợi, địa phương huy động nhân dân tu sửa mương, phai. Ngoài ra còn tổ chức các đợt chống hạn với các hình thức như tát nước, gánh nước…. Chăn nuôi cũng được phát triển để lấy sức kéo, có nguồn phân phục vụ trồng trọt và tăng nguồn thực phẩm cho nhân dân. Công tác trồng rừng, bảo vệ và chăm sóc rừng cũng đã được quan tâm, nhất là rừng đầu nguồn. Tuy nhiên, nạn đốt phá rừng vẫn xảy ra khá thường xuyên.

Trong những năm 1965 - 1968, công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân tiếp tục được cấp ủy quan tâm lãnh đạo. Trạm Y tế có y sĩ và y tá, nữ hộ sinh phụ trách, phân công nhau thường trực phục vụ nhân dân đến khám, chữa bệnh, phát thuốc, khám thai và bố trí các chương trình xuống các thôn xóm thăm hỏi sức khoẻ nhân dân, tiêm phòng dịch, phát thuốc, tuyên truyền vệ sinh phòng bệnh. Nhân dân đã tin tưởng dùng thuốc khi ốm đau.

Thực hiện Chỉ thị số 45-CT/CB ngày 03/3/1966 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về việc đối phó với âm mưu chiến tranh phá hoại của đế quốc Mỹ, công tác phòng không, sơ tán được thực hiện khẩn trương. Theo đó, nhân dân ở dọc đường giao thông chiến lược, những đoạn đường và các cầu xung yếu được lệnh sơ tán người già và trẻ em đến nơi an toàn. Số người ở lại trực tiếp chiến đấu và sản xuất phải làm đủ hầm, hố ẩn nấp và giao thông hào. Thanh niên,

du kích được huy động đào giao thông hào kết hợp với làm thủy lợi. Tất cả các cửa hàng của hợp tác xã mua bán đều phải có đủ hầm, hố theo quy định.

Quán triệt sâu sắc nghị quyết của các cấp, để sẵn sàng đối phó với cuộc chiến tranh phá hoại bằng không quân của đế quốc Mỹ, cấp ủy, chính quyền xã Hồng Đại, Cách Linh tiến hành phân công các đồng chí cấp ủy phụ trách từng mặt công tác. Từ đó, công tác giáo dục chính trị tư tưởng được đẩy mạnh, làm cho nhân dân hiểu rõ âm mưu, thủ đoạn của kẻ thù. Cùng với công tác chính trị tư tưởng, Đảng bộ, Chi bộ lãnh đạo tăng cường thêm một bước việc xây dựng lực lượng dân quân, du kích địa phương.

Về mặt tổ chức, Ban Chỉ huy Xã đội được củng cố, kiện toàn cán bộ. Đảng viên và đoàn viên thanh niên tham gia lực lượng dân quân, du kích ngày càng đông. Nội dung huấn luyện lực lượng dân quân, du kích có sự thay đổi so với giai đoạn trước, tập trung vào các nhiệm vụ nhận dạng máy bay địch, máy bay ta; sẵn sàng chiến đấu đánh trả máy bay địch, phòng hỏa, cứu hỏa, cứu thương, cứu sập hầm,...

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện, Ban Phòng không nhân dân xã Cách Linh, Hồng Đại được thành lập. Các đoàn thể, các thôn xóm, hợp tác xã, lực lượng dân quân, trường học trên địa bàn xã được quán triệt thực hiện ngay công tác phòng không nhân dân. Lực lượng dân quân xã tập trung luyện tập, sẵn sàng đối phó với mọi tình huống. Ban phòng bệnh xã, thôn mặc dù lực lượng mỏng nhưng dưới sự hướng dẫn của cán bộ y tế huyện đã được tập huấn về kĩ thuật

sơ cứu vết thương. Mọi sinh hoạt của các địa phương thực sự chuyển từ thời bình sang thời chiến.

Những năm 1966 - 1968, có nhiều phần tử xấu vượt biên giới trái phép vào sâu trong nội địa để thực hiện ý đồ tuyên truyền, bôi xấu cách mạng Việt Nam, một số đối tượng tội phạm bị công an Trung Quốc truy nã chạy trốn, cư trú trái phép trên địa bàn huyện làm mất trật tự trị an. Trước tình hình đó, cấp ủy xã tăng cường chỉ đạo công tác tuyên truyền trong nhân dân nâng cao cảnh giác, phát hiện, tố giác kịp thời những kẻ lạ mặt và có biện pháp trừng trị thích đáng.

Hưởng ứng lời kêu gọi toàn dân chống Mỹ, cứu nước của Chủ tịch Hồ Chí Minh: "Tất cả cho tiền tuyến, tất cả để đánh thắng giặc Mỹ xâm lược", từ năm 1966 đến năm 1968, nhiều con em của Cách Linh, Hồng Đại đã lên đường nhập ngũ.

Công tác xây dựng Đảng của địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Thực hiện cuộc vận động "bảo vệ Đảng", đảng viên của Hồng Đại, Cách Linh được học tập 12 ngày. Qua đợt học tập, đảng viên đã tự giác kê khai về quá trình lịch sử của bản thân và gia đình. Một số đảng viên đã đóng góp nhiều ý kiến hay nhằm xây dựng củng cố tổ chức Đảng ngày càng trong sạch vững mạnh. Đội ngũ cán bộ, đảng viên ngày càng được củng cố, bồi dưỡng nghiệp vụ nâng cao trình độ, năng lực, đáp ứng yêu cầu, nhiệm vụ chính trị được giao.

Các tổ chức quần chúng trong xã, bước đầu phát huy được vai trò tham mưu cho cấp ủy. Trong 4 năm 1965 - 1968,

phong trào phụ nữ, thanh niên, công đoàn phát triển sôi nổi. Đây là những lực lượng chính sẵn sàng tham gia thực hiện mọi nhiệm vụ khi Đảng giao.

Năm 1967, thực hiện Nghị định số 27/NĐ-CP ngày 08/3/1967 của Chính phủ, hai huyện Phục Hòa và Quảng Uyên được sáp nhập thành một đơn vị hành chính - huyện Quảng Hòa. Xã Cách Linh, Hồng Đại trở thành đơn vị hành chính cấp xã thuộc huyện Quảng Hòa.

Về công tác xây dựng chính quyền, dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, nhân dân các địa phương tham gia các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân xã. Trong những năm 1965 - 1968, đồng chí Đàm Văn Lại được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Hồng Đại; đồng chí Đàm Văn Tả được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã Cách Linh.

Do thất bại nặng nề trên chiến trường, ngày 31/3/1968, đế quốc Mỹ buộc phải tuyên bố ngừng ném bom miền Bắc Việt Nam, từ vĩ tuyến 20 trở ra. Tranh thủ thời gian hòa bình, miền Bắc nói chung và tỉnh Cao Bằng nói riêng đã dốc toàn tâm, toàn lực xây dựng miền Bắc thành hậu phương vững chắc của tiền tuyến lớn miền Nam, trong đó nhiệm vụ trước mắt là khôi phục sản xuất.

Những năm 1968, 1969, sản xuất nông nghiệp gặp nhiều khó khăn. Khi ngô rẫy mới lớn thì mưa kéo dài ngày, gây ngập lụt và chết rút. Đến vụ mùa, hạn hán kéo dài nên việc cấy, trồng không kịp thời vụ. Khi cấy xong, trời rét đậm, rét hại kéo dài trong nhiều ngày, lúa không phát triển được.

Cả vụ Đông Xuân và vụ mùa, nhiều diện tích của Hồng Đại, Cách Linh bỏ hoang, nên năng suất lương thực đều giảm, không đạt được chỉ tiêu kế hoạch đề ra. Bình quân mới được 11,8 kg thóc trên một nhân khẩu trên một tháng, bình quân cả năm là 141,1 kg/năm. Khắc phục những khó khăn, cấp ủy, chính quyền địa phương tập trung chỉ đạo dồn sức làm thủy lợi, nhằm tận dụng mọi nguồn nước để tưới ruộng, bảo đảm cấy hết diện tích, kịp thời vụ. Nhân dân gieo trồng thêm diện tích vụ Hè Thu như khoai, sắn và các loại đậu, đỗ.

Thực hiện Chỉ thị của Bộ Chính trị về phát huy quyền làm chủ tập thể của nông dân, Đảng bộ huyện đã tổ chức học tập, quán triệt đến các thôn, xóm tập trung vào cày ải, thực hiện chiến dịch gặt đến đâu cày ngay đến đó. Các công trình thủy lợi được khẩn trương tu sửa, tận dụng mọi nguồn phân, chọn giống tốt. Do đó sản lượng lương thực của Hồng Đại, Cách Linh cũng như các địa phương trên địa bàn huyện tăng rõ rệt. Phong trào hợp tác xã tiếp tục được củng cố.

Về chăn nuôi, được sự quan tâm của huyện, những năm 1968, 1969, 1970, cả đàn trâu và đàn bò của xã đều tăng.

Giữa lúc Đảng bộ và nhân dân các dân tộc tỉnh Cao Bằng đang hăng hái khắc phục mọi khó khăn quyết tâm thực hiện các nhiệm vụ của kế hoạch Nhà nước thì Chủ tịch Hồ Chí Minh qua đời. Tin Chủ tịch Hồ Chí Minh từ trần gây niềm xúc động sâu sắc và để lại niềm thương tiếc vô hạn trong cán bộ và nhân dân toàn tỉnh. Với lòng tiếc thương và sự biết ơn sâu sắc, ngày 08/9/1969, cấp ủy, Ủy ban Hành chính xã

đã cử hành trọng thể Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh. Biến đau thương thành hành động cách mạng, thực hiện Thông tri số 278-TT/BT ngày 15/10/1969 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Đảng ủy xã triển khai sâu rộng đợt sinh hoạt chính trị nội bộ học tập Điếu văn và Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng đọc tại Lễ truy điệu Chủ tịch Hồ Chí Minh; học tập, làm theo Di chúc của Người.

Năm 1970, trong điều kiện thời tiết thuận lợi, cấp ủy, chính quyền địa phương chỉ đạo, động viên nhân dân thực hiện các biện pháp quan trọng nhằm đảm bảo diện tích và năng suất cây trồng. Bình quân nhân khẩu là 22 kg/tháng.

Sang đến năm 1971, tình hình sản xuất trên địa bàn xã gặp khó khăn do hạn hán kéo dài, thiếu nước, có những đám ruộng phải cấy 2-3 lần, sản lượng lương thực giảm, có nhiều nơi bị mất trắng. Để khắc phục tình trạng sản lượng lương thực bị hao hụt, cấp ủy, chính quyền xã chỉ đạo nhân dân cấy đúng kỹ thuật, bón đủ phân, bảo đảm một hecta 6 tấn phân. Huyện Quảng Hòa thành lập được Ban chỉ đạo phát triển sản xuất, thực hành tiết kiệm, chỉ đạo các xã. Trong năm 1971, huyện quyết định trợ cấp phân hóa học cho các hợp tác xã nông nghiệp. Do vậy, sản lượng lương thực năm 1971 trên địa bàn Hồng Đại, Cách Linh giữ ở mức ổn định.

Trong lĩnh vực giáo dục, đội ngũ giáo viên được kiện toàn và ổn định; việc nâng cao chất lượng giảng dạy và học tập được chú trọng. Trong giai đoạn này, Trường Tiểu học Cách Linh được chuyển xuống Rằng Cùng. Vùng xa, hẻo lánh như Khuổi Piao (xã Cách Linh), tuy học sinh ít nhưng vẫn được mở

lớp để đảm bảo công tác giáo dục. Công tác y tế, chăm sóc sức khỏe nhân dân được tổ chức hoàn thiện hơn.

Thực hiện chỉ đạo của Huyện ủy Quảng Hòa, trong giai đoạn mới của cách mạng, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại tích cực triển khai, thực hiện các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương Đảng: Nghị quyết số 195-NQ/BCT ngày 06/3/1970 của Bộ Chính trị về cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh; Chỉ thị số 192-CT/TW ngày 26/10/1971 của Ban Bí thư Trung ương về việc đưa những người không đủ tư cách đảng viên ra khỏi Đảng (trong cuộc vận động nâng cao chất lượng đảng viên và kết nạp đảng viên lớp Hồ Chí Minh). Qua cuộc vận động học tập, ý thức của cán bộ, đảng viên, quần chúng nhân dân tiến bộ rõ rệt; cán bộ, đảng viên nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, khắc phục tư tưởng cầu an, dao động.

Trong công tác quốc phòng, an ninh, Chi bộ xã Cách Linh, Đảng bộ xã Hồng Đại luôn quan tâm chỉ đạo công tác tuyên truyền, giáo dục nhân dân nâng cao cảnh giác, đoàn kết, sẵn sàng đập tan mọi âm mưu hoạt động chống phá của kẻ thù, bảo đảm trật tự trị an biên giới và nội địa. Lực lượng dân quân xã được bổ sung, bảo đảm quân số, được trang bị vũ khí; thường xuyên được huấn luyện, nâng cao khả năng chiến đấu.

Cùng với nhiệm vụ phát triển sản xuất, làm tròn nghĩa vụ hậu phương, nhân dân Cách Linh, Hồng Đại thực hiện hiệu quả các phong trào do Trung ương, tỉnh, huyện phát động,

trong đó nổi bật là phong trào "Ba sẵn sàng" do Trung ương Đoàn Thanh niên Lao động Việt Nam phát động và phong trào "Ba đảm đang" do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động..

Từ năm 1972, đế quốc Mỹ phát động cuộc chiến tranh phá hoại lần thứ hai bằng không quân và hải quân trên toàn bộ lãnh thổ miền Bắc nước ta. Trước hành động ném bom bắn phá miền Bắc lần thứ 2, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại tập trung lãnh đạo, chỉ đạo công tác sẵn sàng chiến đấu. Mọi hoạt động sản xuất, công tác và học tập được giữ vững. Ban Chỉ huy quân sự huyện Quảng Hòa chỉ đạo Ban Chỉ huy xã đội các xã tổ chức các trạm trinh sát của lực lượng dân quân để theo dõi hoạt động của máy bay địch, kịp thời thông báo, báo động cho nhân dân.

Do không đạt được mục tiêu trong cuộc chiến tranh phá hoại, lại bị tổn thất nặng nề trong cuộc tập kích bằng máy bay chiến lược B.52, ngày 27/01/1973, Mỹ phải ký kết *Hiệp định Pa-ri về chấm dứt chiến tranh, lập lại hòa bình ở Việt Nam*. Đây là một thắng lợi to lớn của quân và dân ta sau gần 20 năm chiến đấu kiên cường, đầy hy sinh, gian khổ. Thắng lợi này đã tạo ra thời cơ mới, rất thuận lợi cho quân và dân ta chuyển từ chủ trương chiến lược "*Đánh cho Mỹ cút*", sang chủ trương chiến lược "*Đánh cho Ngụy nhào*".

Sau ngày Hiệp định Pa-ri được kí kết và có hiệu lực thi hành, quân dân Hồng Đại, Cách Linh hưởng ứng Lời kêu gọi của Ban Chấp hành Trung ương Đảng "Tăng cường đoàn kết, luôn luôn đề cao cảnh giác, ra sức phấn đấu để củng cố

những thắng lợi đã giành được, giữ vững hòa bình lâu dài, hoàn thành độc lập dân tộc, dân chủ ở miền Nam, tiến tới hòa bình, thống nhất Tổ quốc". Theo đó, phong trào sản xuất tiếp tục được đẩy mạnh. Nhân dân địa phương tích cực đẩy mạnh gieo trồng, chăm sóc cây lương thực, hoa màu; tích cực làm phân, làm thủy lợi. Trong chăn nuôi, hình thức chăn nuôi tập thể được đẩy mạnh, bảo đảm quy mô nuôi từ 50 đến 70 con lợn. Chăn nuôi tại gia đình được khuyến khích, mỗi hộ nuôi từ 3 con lợn trở lên. Những kết quả đạt được trong trồng trọt, chăn nuôi góp phần cải thiện đời sống nhân dân, đồng thời hoàn thành nghĩa vụ nộp thuế đối với Nhà nước.

Trong lâm nghiệp, các tổ chuyên nghiệp khai thác, tu bổ, cải tạo rừng được thành lập, hướng dẫn, vận động bà con xã viên bỏ tập quán phát rừng làm nương rẫy, chuyển sang khai thác và trồng rừng có tổ chức.

Công tác chăm sóc, bảo vệ sức khỏe được quan tâm thường xuyên, nên có nhiều chuyển biến tích cực. Trạm Y tế xã dần dần hoạt động có nền nếp, đã góp phần bảo vệ và nâng cao sức khỏe cho nhân dân. Dưới sự hướng dẫn, trợ giúp của Phòng Y tế huyện, xã tích cực tiêm phòng bại liệt, phòng tả, bạch hầu, ho gà, chủng đậu, v.v, tích cực khám chữa bệnh cho nhân dân. Khó khăn lớn nhất trong giai đoạn này đó là việc cung cấp thuốc men cho các cơ sở chưa đáp ứng được yêu cầu khám chữa bệnh của bà con.

Công tác tuyên truyền nhằm giữ vững trật tự trị an, biên giới được cấp ủy, chính quyền địa phương chú trọng. Trong những năm 1971 - 1975, cấp ủy xã Hồng Đại, Cách

Linh lãnh đạo, chỉ đạo nhân dân địa phương tổ chức thành công các cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 4 cấp: Khu, tỉnh, huyện, xã tổ chức vào các ngày 25/4/1971, 29/4/1973, 06/4/1975. Hội đồng nhân dân xã Hồng Đại bầu các đồng chí Đàm Văn Ngả, Lương Văn Phúc lần lượt giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban hành chính xã, các nhiệm kỳ 1971 - 1973, 1973 - 1975, 1975 - 1977. Tại xã Cách Linh, đồng chí Bế Ích Bách (Bế Văn Bách) giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã trong khoảng thời gian trên.

Công tác hậu phương quân đội được cấp ủy, chính quyền và Mặt trận Tổ quốc xã quan tâm. Cấp ủy chỉ đạo Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng vận động các tầng lớp nhân dân. Chi hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, học sinh giúp đỡ các gia đình thương binh, liệt sĩ bằng nhiều việc làm thiết thực, vừa động viên tinh thần vừa ủng hộ giúp đỡ về vật chất như trợ cấp tiền, lương thực, chăn chiên, áo ấm. Ngoài ra, địa phương còn chú ý chăm sóc, giúp đỡ con em của các gia đình thương binh liệt sĩ, mồ côi không nơi nương tựa, qua đó giúp nhân dân yên tâm lao động sản xuất, tin tưởng vào đường lối chính sách của Đảng, Nhà nước.

Trong những năm 1974 - 1975, Đảng bộ Hồng Đại, Chi bộ Cách Linh chú trọng nâng cao chất lượng đảng viên và năng lực lãnh đạo của Đảng. Đến năm 1975, nhiều đảng viên đã được rèn luyện, thử thách qua sản xuất, công tác, chiến đấu và đã trưởng thành, thực sự là hạt nhân lãnh đạo, quy tụ nhân dân, lãnh đạo nhân dân hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức như Đoàn Thanh niên, Hội Phụ nữ, Hội Nông dân vận động quần chúng nhân dân tham gia công tác bảo vệ Tổ quốc. Các tổ chức đã tích cực động viên con, em, chồng lên đường nhập ngũ; tích cực góp phần vào việc củng cố phong trào hợp tác xã, ổn định sản xuất, nâng cao đời sống của nhân dân, ra sức đóng góp sức người sức của, chi viện cho cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước.

Ngày 30/4/1975, Chiến dịch Hồ Chí Minh giành thắng lợi, đất nước thống nhất sau hơn 20 năm chia cắt. Bằng sức mạnh tổng hợp của cấp ủy, chính quyền, các đoàn thể xã Cách Linh, Hồng Đại đã hoàn thành tốt các nhiệm vụ sản xuất, làm nghĩa vụ với Nhà nước, tuyển quân chi viện cho chiến trường, phục vụ chiến đấu... Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước đã có 140 người con của Cách Linh, Hồng Đại tham gia nhập ngũ. Nhiều người trong số đó đã anh dũng hy sinh (xã Cách Linh có 27 liệt sĩ, 22 thương binh; Xã Hồng Đại có 16 liệt sĩ, 18 thương binh). Những đóng góp đó đã góp phần xứng đáng vào việc thực hiện Di chúc của Chủ tịch Hồ Chí Minh: *"Cuộc kháng chiến chống Mỹ của nhân dân ta dù phải kinh qua gian khổ hy sinh nhiều hơn nữa, song nhất định thắng lợi hoàn toàn. Tổ quốc nhất định thống nhất, đồng bào Nam Bắc nhất định sum họp một nhà"*.

Chương III

TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRÊN VÙNG ĐẤT CÁCH LINH TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1985)

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980)

Đại thắng mùa Xuân năm 1975 đã kết thúc thắng lợi cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước kéo dài trong 21 năm của dân tộc ta. Miền Nam hoàn toàn giải phóng, đất nước thống nhất. Nhân dân Cách Linh, Hồng Đại cùng, toàn Đảng, toàn quân, toàn dân ta chuyển sang thời kỳ mới - thời kỳ cả nước cùng thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa.

Trong bối cảnh đất nước bước vào giai đoạn lịch sử mới, Hội nghị lần thứ 24 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng được triệu tập tại Hà Nội (9/1975). Hội nghị nêu rõ: Với thắng lợi rực rỡ mùa Xuân năm 1975, cách mạng Việt Nam đã chuyển sang giai đoạn mới: Từ chiến tranh chuyển sang hòa bình, từ một nửa nước bị chủ nghĩa thực dân mới chia cắt và thống trị sang cả nước độc lập và thống nhất, từ hai nhiệm vụ chiến lược, cách mạng dân tộc dân chủ nhân dân và các mạng xã hội chủ nghĩa, sang một nhiệm vụ chiến lược là cách mạng xã hội chủ nghĩa và xây dựng chủ nghĩa xã hội trong cả nước.

Năm 1976, thực hiện Chỉ thị số 228-CT/TW ngày 03/01/1976 của Bộ Chính trị về việc lãnh đạo cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội, ngày 25/4/1976, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại lãnh đạo, tuyên truyền, tổ chức cho nhân dân các dân tộc trong xã thực hiện quyền công dân, tham gia bầu cử. Cuộc bầu cử được tiến hành nhanh, gọn và đạt kết quả tốt, góp phần vào thắng lợi chung của cuộc Tổng tuyển cử bầu Quốc hội trong cả nước.

Thực hiện sự chỉ đạo của Huyện ủy Quảng Hòa, trong năm 1976, Đảng bộ Hồng Đại, Chi bộ xã Cách Linh lãnh đạo tổ chức đại hội nhằm kiểm điểm kết quả lãnh đạo các nhiệm vụ về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, về đóng góp nghĩa vụ với Nhà nước, đặc biệt là nhiệm vụ động viên tuyển quân chi viện chiến trường, góp phần vào thắng lợi vĩ đại của cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước; xây dựng phương hướng, nhiệm vụ; bầu cấp ủy trong nhiệm kỳ mới. Thông qua Đại hội, đội ngũ cấp ủy được kiện toàn. Đồng chí Đàm Văn Ngả được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hồng Đại; đồng chí Đoàn Văn Cù được bầu giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Cách Linh.

Sau Đại hội, bộ máy chính quyền địa phương được củng cố. Đồng chí Lương Văn Phúc được Hội đồng nhân dân bầu giữ chức vụ Chủ tịch ủy ban nhân dân xã Hồng Đại. Tại Cách Linh, đồng chí Bế Ích Bách được bầu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Thực hiện Nghị quyết số 61-CP ngày 05/4/1976 của Hội đồng Chính phủ về Cuộc vận động tổ chức lại sản xuất,

cải tiến một bước quản lý nông nghiệp từ cơ sở theo hướng tiến lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, Cách Linh, Hồng Đại được phân vùng kinh tế thuộc vùng III với lợi thế trồng lúa, ngô, cao lương, đỗ tương, dược liệu, cây ăn quả và chăn nuôi trâu, bò.

Trong giai đoạn mới, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại xác định hướng đi trong giai đoạn mới đó là: Ra sức sản xuất lương thực, thực phẩm theo hướng chuyên canh, thâm canh tăng vụ, tăng năng suất, quyết tâm xây dựng địa phương thành xã nông - lâm phát triển.

Để đạt được mục tiêu đề ra, cấp ủy, chính quyền xã tập trung nâng cao năng suất, sản lượng. Thủy lợi, phân bón, khai hoang là biện pháp mũi nhọn, nhằm từng bước đẩy mạnh sản xuất. Thực hiện chủ trương của cấp ủy, chính quyền xã, Ban Chủ nhiệm hợp tác xã chủ động tổ chức cho các xã viên khai hoang, phục hóa những diện tích hoang hóa trước đây để trồng các loại ngô, lạc, lúa mì, đỗ tương, mía đường. Với sự chỉ đạo quyết tâm, sát sao của Huyện ủy Quảng Hòa, cùng với tinh thần lao động hăng say của nhân dân mà đời sống của bà con Cách Linh, Hồng Đại sau ngày đất nước giải phóng đã bước đầu ổn định.

Trong sản xuất, điểm nổi bật nhất của các địa phương là đã xóa bỏ được toàn bộ giống lúa cũ có năng suất thấp và đưa giống lúa mới có năng suất cao vào thay thế. 75% diện tích của các địa phương được cấy giống Chân Trâu lùn, giống Nông nghiệp 8. Hợp tác xã áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đồng thời vận động xã viên vận dụng

các nguồn phân chuồng, bùn ao và tham gia phong trào làm phân xanh nhằm tăng cường độ phì nhiêu và cải tạo đất, góp phần đưa năng suất cây trồng lên cao. Rau xanh các loại cũng được các hộ gia đình quan tâm trồng, chăm sóc, chủ động giải quyết được phần lớn về nhu cầu tiêu dùng tại chỗ. Tại những diện tích chân ruộng cao, thiếu nước, cấp ủy, chính quyền xã động viên bà con trồng cấy các loại cây 1 vụ.

Để từng bước đưa chăn nuôi thành ngành sản xuất chính, bảo đảm nhu cầu thực phẩm, Ban Thường vụ Huyện ủy Quảng Hòa quyết tâm chỉ đạo xây dựng trại lợn quốc doanh tại Hồng Đại, tạo điều kiện giải quyết đáp ứng nhu cầu con giống cho nhân dân toàn huyện. Đàn trâu, bò ở Cách Linh, Hồng Đại trong thời gian này có chiều hướng giảm vì đàn trâu đã thoái hóa, không có trâu đực giống, địa phương chưa có quy hoạch được đồng cỏ chăn nuôi trâu, bò... Hơn nữa, mùa đông năm 1975 - 1976, do có nhiều đợt rét kéo dài, mặc dù huyện đã chỉ đạo chống rét nhưng số trâu, bò bị chết khá nhiều, làm ảnh hưởng đến sự tăng trưởng của tổng đàn.

Trong sản xuất lâm nghiệp, thực hiện cơ cấu kinh tế nông - lâm nghiệp, Cách Linh, Hồng Đại liên tục tổ chức phát động quần chúng sản xuất kinh doanh nghề rừng, nên đã đưa từ sản xuất nhỏ, phân tán trở thành sản xuất tập trung theo quy hoạch do hợp tác xã quản lý kinh doanh. Tốc độ trồng rừng cũng như khai thác lâm sản tăng nhanh. Trên diện tích trồng cây, hợp tác xã đã thí điểm trồng xen cây dược liệu, cây ăn quả, ngô rẫy đạt kết quả tốt, tỷ lệ cây sống cao. Đó là cơ sở để địa phương nghiên cứu trồng rừng tổng hợp.

Công tác y tế của địa phương có nhiều chuyển biến tích cực. Được sự giúp đỡ của Phòng y tế huyện, người dân địa phương được hướng dẫn công tác phòng chống một số dịch bệnh phổ biến, trong đó có bệnh lao.

Trong những năm 1975 - 1976, công tác phát triển Đảng trên địa bàn huyện Quảng Hòa nói chung và các xã Cách Linh, Hồng Đại nói riêng gặp nhiều khó khăn. Nguyên nhân của tình trạng trên là do các cấp ủy Đảng còn ngại khó, chưa có kế hoạch cụ thể trong sinh hoạt. Để khắc phục hạn chế đó, Đảng bộ huyện, xã đã chú trọng công tác bồi dưỡng lý luận cho đối tượng Đảng.

Bước sang những năm 1977 - 1978, quán triệt chủ trương của Đảng bộ cấp huyện, cấp tỉnh, cấp ủy xã Cách Linh, Hồng Đại xác định: Tập trung sức giải quyết vấn đề lương thực và thực phẩm, bảo đảm những nhu cầu thiết yếu của đời sống nhân dân; củng cố an ninh, quốc phòng.

Trên mặt trận sản xuất nông, lâm nghiệp, cấp ủy, chính quyền động viên bà con nhân dân đẩy mạnh sản xuất. Bên cạnh việc đẩy mạnh công tác thủy lợi, hợp tác xã chủ động đưa giống cây trồng mới vào sản xuất. 75% diện tích của xã được cấy giống Chân Trâu lùn, giống Nông nghiệp 8. Hợp tác xã tiếp tục áp dụng các thành tựu khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Bình quân lương thực đầu người đạt 190 kg/năm. Trong sản xuất lâm nghiệp, nghề rừng vẫn tiếp tục phát triển, diện tích trồng rừng tăng nhanh.

Thực hiện chủ trương tổ chức lại sản xuất, đưa sản xuất nhỏ lên sản xuất lớn xã hội chủ nghĩa, Huyện ủy, Ủy ban nhân

dân huyện Quảng Hòa chủ trương sắp xếp lại các hợp tác xã nông nghiệp. Việc hợp nhất các hợp tác xã nông nghiệp được tiến hành nhằm mở đường cho các lực lượng sản xuất phát triển toàn diện và không ngừng hoàn thiện quan hệ sản xuất xã hội chủ nghĩa. Tại Cách Linh, Hồng Đại, hợp tác xã toàn xã được cùng cố thêm một bước.

Trong những năm 1977 - 1980, được sự đầu tư của huyện Quảng Hòa, công tác xây dựng cơ bản ở Cách Linh, Hồng Đại đạt được nhiều kết quả tích cực. Tuyến đường Cách Linh - Tà Lùng được đầu tư, nâng cấp. Về thủy lợi, huyện đã thiết kế thi công một số công trình ở Hồng Đại, đáp ứng nhu cầu tưới tiêu cho đồng ruộng không chỉ của địa phương mà còn cho các xã lân cận.

Công tác văn hóa - thông tin, đã góp phần đáng kể vào việc tuyên truyền, phổ biến đường lối, chủ trương, chính sách của Đảng, nhà nước. Thực hiện Chỉ thị của Ban Bí thư Trung ương Đảng, việc tang đã theo nếp sống văn minh, việc cưới đã giảm bớt nhiều với trước đây, các tập tục lạc hậu, mê tín dị đoan dần dần được cải tạo theo chế độ mới.

Được sự giúp đỡ của Phòng Y tế huyện, Trạm Y tế xã đã được củng cố thêm trang thiết bị. Người dân được tiêm phòng bệnh lao, được hướng dẫn công tác phòng chống dịch bệnh cũng như việc xây dựng 3 công trình vệ sinh ở các thôn như nhà tắm, giếng nước và nhà vệ sinh.

Từ năm 1978, tình hình biên giới Tây Nam và biên giới phía Bắc diễn biến ngày càng phức tạp. Trước yêu cầu bảo vệ chủ quyền biên giới quốc gia, ngày 28/12/1978, tại kỳ họp

thứ tư, Quốc hội khóa VI đã quyết định tách tỉnh Cao Lạng thành 2 tỉnh: Cao Bằng và Lạng Sơn, sáp nhập huyện Chợ Rã, Ngân Sơn (tỉnh Bắc Thái) vào tỉnh Cao Bằng. Trong bối cảnh hết sức cấp bách, tỉnh Cao Bằng đã sớm ổn định tổ chức và đi vào hoạt động để thực hiện các mặt công tác, trong đó trọng tâm là sẵn sàng chiến đấu chống quân xâm lược, bảo vệ từng tấc đất thiêng liêng nơi địa đầu Tổ quốc.

Tại Cách Linh, Hồng Đại, dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy mà trực tiếp là Ban Chỉ huy quân sự huyện Quảng Hòa, Ban Chỉ huy quân sự xã được củng cố; đồng chí Xã đội trưởng làm Chỉ huy trưởng, đồng chí Bí thư Đảng ủy trực tiếp là Chính trị viên. Đại đội dân quân cơ động của xã được kiện toàn thành 3 bộ phận: Bộ phận chiến đấu, bộ phận phục vụ chiến đấu và bộ phận giúp dân sơ tán khi chiến sự diễn ra. Dưới sự hướng dẫn của Đại đội dân quân cơ động, lực lượng dân quân tự vệ được củng cố, luyện tập để sẵn sàng đối phó với các tình huống.

Nắm vững đường lối chính trị, đường lối quân sự của Đảng, các chỉ thị, nghị quyết của cấp trên, Đảng bộ xã Hồng Đại, Chi bộ xã Cách Linh tập trung sát sao công tác xây dựng và nâng cao sức mạnh chiến đấu của lực lượng bán vũ trang địa phương. Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy, lực lượng dân quốc của địa phương xây dựng thế trận chiến tranh nhân dân, thực hiện quân sự hóa toàn dân, khẩn trương chuẩn bị mọi mặt cho sẵn sàng chiến đấu, tuyên truyền giáo dục sâu rộng cho toàn dân làm cho mỗi người dân hiểu và thực hiện đầy đủ nghĩa vụ bảo vệ và xây dựng tổ quốc. Qua đó, mỗi người dân tự nguyện tham gia luyện tập quân sự, tạo thành sức mạnh tổng hợp của chiến trong chiến tranh bảo vệ Tổ quốc.

Sáng ngày 17/02/1979, quân Trung Quốc huy động các quân đoàn 41, 42, 50, 2 sư đoàn địa phương Quảng Tây, 4 trung đoàn độc lập, 200 xe tăng, 500 khẩu pháo các loại, nhiều đơn vị sơn cước chuyên chiến đấu địa hình rừng núi, hàng chục tiểu đoàn của các công xã giáp biên cùng hàng vạn dân bình ồ ạt kéo sang đánh chiếm nước ta. Âm mưu của chúng là bao vây, chia cắt, bắt sống cơ quan đầu não của ta và tiêu diệt các đơn vị bộ đội, gây bạo loạn, dựng nên con bài chính trị, mị dân kết hợp với đe dọa vũ lực, tàn phá các cơ sở kinh tế, văn hóa, hòng khuất phục chính quyền và nhân dân ta.

Trước tình hình đó, Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh Cao Bằng và các đơn vị vũ trang trong tỉnh tập hợp lực lượng, huy động mọi khả năng để kịp thời đối phó với địch. Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng chỉ thị cho tất cả các địa phương tổ chức chiến đấu, tăng cường lực lượng trên các tuyến phòng thủ chủ yếu, tổ chức sơ tán nhân dân và các cơ quan hành chính vào nơi an toàn; kiên quyết đẩy lùi các mũi tiến đánh của địch; giữ vững địa bàn khu vực.

Thực hiện chủ trương và sự chỉ đạo của cấp trên, cán bộ, chiến sĩ các đồn Biên phòng 179 Tà Lùng, Quảng Hòa; Đồn Biên phòng 167 Sóc Hà, Hà Quảng và Trạm Kiểm soát cửa khẩu thuộc Đồn Biên phòng 171 Trà Lĩnh đã kiên cường bám trụ, anh dũng chiến đấu.

Trên toàn tuyến Cao Bằng, kẻ địch tiến đánh theo 4 hướng: Thông Nông, Trà Lĩnh, Quảng Hòa, Thạch An. Chúng âm mưu kiềm chế lực lượng của ta hòng chiếm thị xã Cao

Bằng một cách nhanh chóng, nhằm tiêu diệt và bắt sống cơ quan đầu não của tỉnh và tiêu diệt các đơn vị chủ lực của ta, gây bạo loạn dựng con bài chính trị, phá hoại các cơ sở vật chất kinh tế, văn hoá của tỉnh và Trung ương tại địa phương.

Với tinh thần yêu nước và ý chí quật cường, quân và dân huyện Quảng Hòa đã bình tĩnh, dũng cảm vừa chặn đánh các cuộc tiến công của đối phương, vừa bảo vệ giữ vững an ninh chính trị.

Tại hướng Quảng Hòa, trận địa mai phục của Tiểu đoàn 1 Trung đoàn 567 bí mật quan sát, theo sát những hoạt động di chuyển của đội hình đối phương. 5 giờ 5 phút ngày 17/02/1979, các trận địa pháo của địch bắn vào Đồn biên phòng Tà Lùng, nhà máy đường Phục Hòa và các chốt của Trung đoàn 567, nhằm thăm dò lực lượng của ta và dọn đường cho cuộc tiến công. Sau đợt pháo kích, phía đối phương chia thành 3 mũi, có xe tăng yểm trợ vượt qua sông tiến vào Quảng Hòa. Mũi thứ nhất của đối phương đánh chính diện vào Lũng Om, Cốc Phường, mũi thứ hai đánh vào xã Quy Thuận; mũi thứ ba đánh vào Bó Mu, điểm cao 225 và đồi Độc lập.

Ngày 17/02/1979, sau khi chiếm được huyện lỵ Thạch An, quân Trung Quốc một mũi đánh thẳng lên thị xã theo quốc lộ số 4; một mũi khác từ đèo Bá Quảng (Thạch An) tiến xuống xã Mỹ Hưng đánh vào phía sau Tiểu đoàn 2 của Trung đoàn 567 âm mưu tiêu diệt chủ lực của ta. Toán quân này đã bị quân và dân Quảng Hòa chặn đánh quyết liệt.

Trên trận địa phòng ngự tại đèo Khau Chỉa, dân quân tự vệ đã phối hợp với bộ đội chiến đấu hiệu quả, đã chặn đánh

cả một sư đoàn địch trong 12 ngày, chặn được hướng tiến công chính của quân xâm lược ra thị xã Cao Bằng.

Tại Cách Linh, cuộc chiến diễn ra ác liệt. 06h00 sáng 17/02 quân Trung Quốc tiến đến Bản Riềng, lúc đó Trung đội 1 Cách Linh đã mang gạo, súng đạn tiếp tế vào đến Bản Riềng, phối hợp C1 đánh trận ở Bản Riềng[1]. Trong các ngày từ 17 đến 25/02/1979, Trung đội 1 dân quân xã Cách Linh gồm 30 đồng chí đã phối hợp với đại đội 1, đại đội 3 tiểu đoàn 4 bộ đội địa phương hiệp đồng chặt chẽ liên tục chiến đấu chống quân xâm lược. Các trận đánh quyết liệt diễn ra ở Đông Chiêu, phố Cách Linh, Bản Mỏ, Lũng Thính… đẩy lùi các cuộc tấn công của quân xâm lược, chúng không thể vượt qua Cách Linh để tiến sâu vào nội địa của ta. Qua 15 trận đánh, trung đội dân quân Cách Linh đã tiêu diệt 340 quân xâm lược, thu 2 súng trung liên, 2 khẩu AK, 10 khẩu CKC, 1 khẩu B41, 32 viên đạn B41 và nhiều loại đạn khác. Từ ngày 17/02/1979 đến ngày 18/3/1979 - ngày cuối cùng quân Trung Quốc rút về nước - quân và dân Quảng Hòa đã tiêu diệt 1.205 tên, thu nhiều súng các loại, bắn cháy và bắn hỏng 50 xe tăng, xe bọc thép và nhiều đạn dược. Riêng dân quân xã Cách Linh diệt 675 tên[2].

Với thành tích xuất sắc trong chiến đấu, Trung đội 1 dân quân xã Cách Linh đã được Đảng và Nhà nước tặng thưởng Huân chương Quân công hạng Ba (10/10/1979), danh hiệu Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ

[1] Biên bản Hội thảo lần thứ nhất tổ chức ngày 31/7/2024
[2] Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* Sđd.

xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1985). Tinh thần quyết chiến quyết thắng của Trung đội 1 dân quân xã Cách Linh đã làm rạng rỡ thêm truyền thống yêu nước, ý chí chiến đấu đến cùng, quyết tâm bảo vệ, giữ vững từng tấc đất của quê hương của Đảng bộ, quân và dân Quảng Hòa nói chung và nhân dân các dân tộc xã Cách Linh nói riêng.

Trong lúc chiến sự diễn ra, ở các hợp tác xã, xã viên vừa trực tiếp chiến đấu vừa tiếp đạn dược, lương thực, thực phẩm đưa lên tiền tuyến cho bộ đội và dân quân tự vệ. Các đơn vị, cơ quan, đoàn thể các cấp các ngành đã nêu cao tinh thần phục vụ, tổ chức động viên cán bộ, nhân dân hăng hái bám đất, bám làng vừa sản xuất vừa phục vụ chiến đấu giành thắng lợi.

Sau những thất bại và trước sự phản đối mạnh mẽ của dư luận quốc tế cũng như nhân dân trong nước, quân Trung Quốc buộc phải rút lui về bên kia biên giới vào ngày 16/3/1979. Chiến sự tháng 02/1979 đã để lại cho toàn tỉnh Cao Bằng những tổn thất nặng nề: 80% số xã, 70% nhà cửa bị hủy hoại, kinh tế, xã hội bị tàn phá nặng nề. Các cơ sở kinh tế, cơ quan, trường học, bệnh viện cửa hàng, kho tàng… bị đốt phá. Tổng số lương thực của Nhà nước và của hợp tác xã bị mất là 507,4 tấn, trong đó có 76 tấn thóc, ngô giống; trâu bò bị giết hại 1.320 con. Trong chiến sự Biên giới đã có 5 người con của Cách Linh, 6 người con của Hồng Đại anh dũng hy sinh.

Thực hiện Nghị quyết 112-NQ/TW của Ban Chấp hành Trung ương và Quyết định 133/QĐ-CP của Thủ tướng Chính

phủ, huyện Quảng Hòa đã rút 13 xóm sát biên gồm 286 hộ với 1.800 nhân khẩu bỏ hoang 203 ha đất canh tác để vào các xã và huyện nội địa (xã Tà Lùng 6 xóm, xã Đại Sơn 4 xóm, xã Cách Linh 2 xóm, xã Mỹ Hưng 1 xóm).

Trên mặt trận sản xuất, sau chiến sự Biên giới, tình hình sản xuất của các địa phương không ổn định, sức kéo giảm, mùa màng bị phá, đất đai bị bỏ hoang nhiều. Để khắc phục những khó khăn đó, cấp ủy, chính quyền động viên bà con nhân dân địa phương tập trung chăm lo mùa vụ, khơi mương, chống hạn cho lúa; trồng những cây lương thực ngắn ngày như ngô, khoai, sắn, đỗ, lạc trên những chân ruộng cao; tận dụng mặt nước để chăn thả cá.

Thực hiện Thông tri số 157-TT ngày 05/7/1979 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng về tiến hành đại hội Đảng ở cơ sở, trong năm 1979, các địa phương đã kiện toàn các chức danh ở xã trước khi tiến hành Đại hội Đảng. Đồng chí Đoàn Văn Cù giữ chức vụ Bí thư Chi bộ xã Cách Linh; Đồng chí Đàm Ngọc Toàn giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hồng Đại.

Tháng 9/1979, Đại hội đại biểu lần thứ VI của Đảng bộ huyện Quảng Hòa được tổ chức. Nghị quyết Đại hội nêu rõ nhiệm vụ trong những năm 1979 - 1981 là: Khẩn trương lãnh đạo việc hàn gắn vết thương chiến tranh, khôi phục và phát triển kinh tế, sớm ổn định đời sống nhân dân, nêu cao tinh thần cảnh giác, sẵn sàng chiến đấu, bảo vệ biên cương Tổ quốc, đập tan mọi âm mưu phá hoại của kẻ thù.

Thực hiện Nghị quyết của Đại hội, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Quảng Hòa, Đảng bộ xã Hồng Đại, Chi bộ xã Cách

Linh tập trung nhân dân từng bước khắc phục khó khăn; tập trung tu sửa, xây dựng các hệ thống mương, máng, đập, phai, guồng nước để đủ nước chủ động tưới cho 2/3 diện tích lúa. Nhân dân tập trung đẩy mạnh sản xuất lương thực, thực phẩm trong hợp tác xã nông nghiệp để đáp ứng yêu cầu ngày càng cấp bách về lương thực cho nhân dân; khôi phục cơ sở vật chất như nhà cửa, trường học, trạm xá… Ngoài lao động, khôi phục sản xuất, nhân dân Cách Linh, Hồng Đại còn tham gia nhiệt tình, hiệu quả vào nhiệm vụ xây dựng phòng tuyến chiến tranh như: Đào công sự, làm đường, xây chốt.

Cấp ủy các địa phương tiếp tục chỉ đạo đẩy mạnh khâu đưa giống mới vào sản xuất; cùng với đó là chỉ đạo xã viên làm công tác thủy lợi, làm phân chăm sóc lúa. Nhờ tận dụng nhiều đầm, hồ nên nghề chăn thả cá trong thời kỳ này phát triển.

Trong thời gian này, trên địa bàn các xã Hồng Đại, Cách Linh và một số địa phương khác của huyện Quảng Hòa có tình trạng nhân dân, xã viên lấn chiếm ruộng đất tùy tiện. Một số nơi xuất hiện tình trạng mua bán ruộng đất không đúng quy định. Nguyên nhân chủ yếu là do trong chiến sự tháng 02/1979, những cơ sở vật chất phục vụ cho nông nghiệp bị tàn phá nặng nề chưa được khôi phục. Đời sống của nhân dân sau chiến sự còn gặp nhiều khó khăn, nên lập trường, tư tưởng của quần chúng nhân dân ở một số nơi chưa ổn định, chưa yên tâm bám đất, bám làng để sản xuất. Một số cán bộ, đảng viên hoang mang, dao động, chưa yên tâm công tác, cá biệt một số trường hợp không nhận nhiệm vụ.

Trước tình hình đó, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Quảng Hòa tập trung mọi nỗ lực liên tục tập trung vào việc đẩy mạnh sản xuất, ổn định đời sống đi đôi với việc củng cố quốc phòng, giữ gìn an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, chống tiêu cực. Thông qua lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ ở địa phương, tổ chức đảng, chính quyền từng bước trưởng thành.

Các đợt sinh hoạt chính trị "Nâng cao phẩm chất đạo đức cộng sản" cùng với công tác phát thẻ đảng viên gắn liền với kiện toàn các tổ chức cơ sở đảng, tiến hành đại hội các tổ chức đoàn thể quần chúng, bầu cử Hội đồng nhân dân và Ủy ban nhân dân các cấp, cùng với việc triển khai thực hiện Nghị quyết số 32-NQ/TW ngày 20/11/1980 của Bộ Chính trị về công tác tổ chức đã tạo cho các tổ chức cơ sở Đảng ở Cách Linh, Hồng Đại thêm sức mạnh mới. Công tác phân loại đảng viên, khai trừ những đảng viên không đủ tư cách ra khỏi Đảng đã làm tăng thêm sức chiến đấu của Đảng.

Như vậy, trong trong những năm 1976 - 1980, thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội trong bối cảnh đất nước đã được độc lập, cả nước đi lên chủ nghĩa xã hội, dưới sự lãnh đạo của Huyện ủy Quảng Hòa, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội; chiến đấu ngoan cường, góp phần đánh thắng cuộc chiến tranh xâm phạm chủ quyền lãnh thổ đất nước. Mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức, song những kết quả đạt được trong 5 năm (1976 - 1980)có ý nghĩa quan trọng đặc biệt, tạo cơ sở để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc địa phương bước vào giai đoạn mới.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân (1981 - 1985)

Để đáp ứng nhiệm vụ trong tình hình mới, ngày 30/7/1981, Tỉnh ủy Cao Bằng ban hành Nghị quyết số 59/NQ-TC-CB về việc giải thể và thành lập Đảng bộ cơ sở mới. Theo đó, Tỉnh ủy Cao Bằng chuẩn y giải thể Ban Chi ủy xã Cách Linh, thành lập Đảng ủy xã Cách Linh gồm có 68 đảng viên trực thuộc Huyện ủy Quảng Hòa. Dưới Đảng ủy xã Cách Linh được tổ chức thành 6 chi bộ nhỏ, trực thuộc Đảng ủy xã như sau: Chi bộ Lăng Hoài (13 đảng viên); Chi bộ khu phố Cách Linh (11 đảng viên), Chi bộ Đông Chiêu (10 đảng viên), Chi bộ Bản Mển (13 đảng viên), Chi bộ Lũng Thính (9 đảng viên), Chi bộ Bản Siềng (13 đảng viên). Đồng chí Đàm Văm Sủi giữ chức Bí thư Đảng uỷ xã Cách Linh.

Sau chiến sự biên giới, nhân dân Cách Linh, Hồng Đại vừa ổn định sản xuất, vừa phải đối phó với âm mưu, thủ đoạn phá hoại nhiều mặt của các thế lực thù địch bên kia biên giới. Kẻ thù không những quấy rối an ninh biên giới mà còn dùng truyền đơn, sách báo phản động, hàng tâm lý chiến thả qua đường sông, đường bộ. Chúng tăng cường đào hầm hào, xây công sự suốt dọc biên giới, xâm phạm chủ quyền biên giới lãnh thổ của ta. Đồng thời chúng khiêu khích vũ trang, tung thám báo vào sâu lãnh thổ của ta để móc nối, phục kích, bắt cóc cán bộ, bắn chết bộ đội và giết hại dân thường ở vùng biên giới. Ngoài ra chúng còn tuyên truyền chiến tranh tâm lý, xuyên tạc các chính sách của Đảng và Nhà nước ta.

Trước tình hình đó, Đảng bộ huyện Quảng Hòa khẩn trương bắt tay vào công việc điều hành, tập trung củng cố các xã biên giới, các địa bàn xung yếu. Trên địa bàn của huyện có bốn đồn biên phòng ở các xã sát biên hoạt động là đồn Mỹ Hưng, đồn Đại Sơn, đồn Tà Lùng, đồn Cách Linh; có Trung đoàn chủ lực 531 đảm nhiệm từ xã Đại Sơn - Tà Lùng - Mỹ Hưng; có Trung đoàn đặc công 114 đóng ở xã Cai Bộ; Tiểu đoàn bộ đội địa phương thuộc Ban Chỉ huy quân sự huyện đảm nhiệm xã Cách Linh và Cô Ngân (Hạ Lang)…

Quán triệt chủ trương của cấp trên, Đảng ủy xã Cách Linh, Hồng Đại lãnh đạo nhân dân tập trung làm tốt công tác phòng thủ và xây dựng biên giới vững mạnh về mọi mặt, đồng thời tập trung phát triển nông nghiệp, coi nông nghiệp là mặt trận hàng đầu. Các biện pháp thâm canh, thủy lợi, giống, phân bón được cấp ủy Đảng ủy chú trọng. Ngoài cây trồng chính là lúa, ngô, địa phương chú trọng trồng cây mía.

Bằng những biện pháp trên, tình hình sản xuất của địa phương ổn định. Trong sản xuất nông nghiệp, mặc dù bị thiên tai đe dọa các hợp tác xã vẫn cấy hết diện tích và chăm sóc tốt. Sản lượng cây trồng tăng lên so với những năm trước. Bình quân nhân khẩu đạt 14kg/tháng.

Về lâm nghiệp, hoạt động trồng cây, gây rừng mặc dù chưa trở thành một phong trào mạnh mẽ, rộng khắp trong toàn dân nhưng đã có sự chuyển biến về tư tưởng và hành động. Trên địa bàn xã vẫn còn tình trạng đốt phá, khai thác rừng bừa bãi.

Về chăn nuôi: Hướng phát triển chủ yếu ở địa phương là chăn nuôi gia súc, gia cầm theo tập thể và hộ gia đình.

Được Nhà nước hỗ trợ về vốn nên hằng năm, đàn trâu, bò, lợn của xã nhìn chung ổn định và giữ được số lượng tổng đàn. Giai đoạn 1981 - 1985, chăn nuôi có hướng phát triển tốt nên đã góp phần vào việc bảo đảm sức kéo, bảo đảm lượng thực phẩm, cải thiện một bước đời sống cho nhân dân.

Công tác văn hoá xã hội của địa phương trong những năm 1981 - 1985 đã có nhiều cố gắng, các gia đình thương binh, liệt sỹ luôn được quan tâm, chăm lo giúp đỡ.

Ngành giáo dục trên địa bàn Hồng Đại, Cách Linh trong thời kỳ này tiếp tục được phát triển cả về mặt số lượng và chất lượng. Trạm Y tế xã được củng cố, hoạt động đều đặn, phục vụ hiệu quả công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân.

Công tác an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội có nhiều cố gắng. Các địa phương chú trọng việc huấn luyện củng cố xây dựng lực lượng, phương án bố trí phòng thủ sẵn sàng chiến đấu giữ vững biên cương của Tổ quốc. Trung đội dân quân tập trung ở các xã biên giới (trong đó có Cách Linh) từng bước đi vào ổn định, hoạt động tích cực có hiệu quả tốt. Từ năm 1979 - 1985, huyện Quảng Hòa đã huy động hàng vạn ngày công phối hợp với bộ đội xây dựng các chốt, hệ thống công sự nhất, trong đó có cao điểm 687 (núi Sa Xám) ở Cách Linh.

Trong những năm 1981 - 1985, thực hiện sự chỉ đạo trực tiếp của Đảng bộ huyện Quảng Hòa, Đảng bộ Cách Linh, Hồng Đại thường xuyên tổ chức quán triệt, học tập các nghị quyết, chỉ thị của Trung ương, của Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Bộ Luật Hình sự năm 1985 cùng nhiều nghị quyết, nghị định

của Hội đồng Nhà nước, Hội đồng Bộ trưởng cho cán bộ, đảng viên, nhân dân.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, hoạt động của các đoàn thể, đặc biệt là hoạt động của Chi đoàn Thanh niên đã thu hút đông đảo đoàn viên, thanh niên vào các hoạt động kinh tế, xã hội của địa phương. Trong sản xuất nông nghiệp, Đoàn Thanh niên tập trung hoạt động trong các lĩnh vực chủ yếu là giao thông, thủy lợi, làm phân bón.

Sau 10 năm lãnh đạo nhân dân thực hiện nhiệm vụ xây dựng chủ nghĩa xã hội và bảo vệ Tổ quốc Việt Nam xã hội chủ nghĩa, Đảng bộ xã Cách Linh, Đảng bộ xã Hồng Đại đã vượt qua muôn vàn khó khăn, thiên tai, địch họa cùng nhau xây dựng địa phương phát triển về kinh tế, văn hóa, xã hội, giữ vững ổn định chính trị, trực tiếp đóng góp sức người, sức của trong cuộc chiến đấu bảo vệ biên giới Tổ quốc, giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền đất nước. Mặc dù còn nhiều hạn chế, khó khăn cần phải khắc phục, song kết quả đạt được trong giai đoạn này tiếp tục khẳng định vai trò lãnh đạo của Đảng, chính quyền và sức mạnh của nhân dân địa phương. Đây là bước chuẩn bị tích cực cho quá trình thực hiện đường lối đổi mới của Đảng từ năm 1986 ở địa phương.

Chương IV

ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1986 - 2000)

I. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990)

Năm 1986, năm đầu tiên thực hiện công cuộc đổi mới đất nước của Đảng, diễn ra trong điều kiện tình hình thế giới, các nước xã hội chủ nghĩa có nhiều diễn biến hết sức phức tạp, ảnh hưởng đến cách mạng Việt Nam. Song, Đảng ta khẳng định: Công cuộc đổi mới là tất yếu, nó quyết định sự ổn định và phát triển kinh tế - xã hội là con đường làm cho dân giàu nước mạnh, xã hội công bằng văn minh.

Tại Cách Linh, Hồng Đại, trải qua 10 năm thực hiện nhiệm vụ xây dựng và bảo vệ đất nước (1975 - 1985), nhân dân địa phương đã đạt được những kết quả nhất định. Song, vốn là địa bàn sản xuất nông nghiệp thuộc vùng núi cao, có nhiều đồng bào dân tộc sinh sống nhưng ruộng đất canh tác nông nghiệp thiếu, sản xuất mang tính chất độc canh, quảng canh, còn phụ thuộc nhiều vào thiên nhiên, nên đời sống của đồng bào các dân tộc của Cách Linh, Hồng Đại gặp rất nhiều khó khăn.

Thực hiện Chỉ thị số 80-CT/TW ngày 11/3/1986 của Ban Bí thư Trung ương về Đại hội Đảng bộ các cấp, năm

1986, Đảng bộ xã Cách Linh, Hồng Đại tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 1986 - 1988. Để thực hiện nhiệm vụ cách mạng trong giai đoạn mới, bộ máy lãnh đạo của Đảng bộ, chính quyền địa phương được củng cố, kiện toàn. Theo đó, tại Cách Linh, đồng chí Nông Thanh Đại giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã, đồng chí Phan Văn Pảu giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã. Tại Hồng Đại, đồng chí Lương Văn Phúc giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Nông Văn Én giữ chức vụ Chủ tịch Ủy ban nhân dân xã.

Bước vào thời kỳ mới, cấp ủy, chính quyền xã lãnh đạo nhân dân tập trung thâm canh tăng năng suất cây trồng, vật nuôi; đồng thời chú trọng phát triển các loại cây hoa màu khác như đỗ tương, ngô, khoai lang; đầu tư phân đạm và các nguồn phân bón khác cho những vùng trọng điểm lúa, ngô; sửa chữa và làm thêm các công trình thủy lợi, các trạm máy bơm phục vụ tưới tiêu cho sản xuất nông nghiệp.

Đầu năm 1987, Huyện ủy Quảng Hòa hướng dẫn thực hiện việc điều hòa đất đai hợp lý trong nội bộ hợp tác xã. Cuối năm 1988, Huyện ủy có hướng dẫn cụ thể hóa việc cải tiến quản lý kinh tế trong nông nghiệp. Để giải quyết vấn đề tư tưởng trong Đảng và cán bộ, Ban Chấp hành Đảng bộ huyện đã họp mở rộng đánh giá tình hình trong Đảng bộ, tình hình hợp tác xã, đời sống kinh tế nhân dân và đề ra các mục tiêu cơ bản là: Củng cố các hợp tác xã với phương châm là ổn định đội ngũ cán bộ ban quản lý, đội sản xuất. Tổ chức vận động xã viên sản xuất, thanh quyết toán trong nội bộ hợp tác xã.

Mặc dù còn nhiều hạn chế, song với sự cố gắng nỗ lực của cấp ủy, chính quyền và nhân dân, đời sống người dân khá hơn, sản lượng lương thực, vật nuôi đều có xu hướng tăng. Năm 1987, bình quân nhân khẩu là 255,4 kg. Năm 1988, bình quân nhân khẩu là 289,6 kg.

Năm 1990 là năm thời tiết khắc nghiệt nhất trong 30 năm (1960 - 1990) đã làm cho hơn 1.365 ha hoa màu của Quảng Hòa bị mất trắng. Tại Cách Linh, diện tích thu hoạch chỉ còn đạt 20-30%. Hệ thống thủy lợi bị hư hỏng nặng. Đứng trước những khó khăn chung đó, nhân dân địa phương chủ động khắc phục, kết hợp sản xuất lương thực, thực phẩm, gắn với đẩy mạnh kinh tế vườn đồi, vườn rừng; gắn phát triển sản xuất lương thực với chăn nuôi gia súc, gia cầm, xác định chăn nuôi là một ngành quan trọng vừa đảm bảo sức kéo, vừa có phân bón phục vụ sản xuất, đồng thời cũng là nguồn thực phẩm dồi dào. Do vậy, tổng đàn gia súc phát triển khá. Năm 1989, đàn trâu của Cách Linh, Hồng Đại tăng 2%, đàn bò tăng 4%, các loại gia cầm đều tăng đáng kể so với năm 1988. Năm 1990, đàn trâu tăng 1,4%, đàn bò tăng 1,8% so với năm 1989.

Trong những năm 90, sản xuất của Cách Linh, Hồng Đại phát sinh nhiều vấn đề nan giải, nhất là tình hình đất đai. Mặc dù Huyện ủy đã có nhiều cố gắng tập trung lãnh đạo, chỉ đạo với nhiều biện pháp tích cực, nhằm từng bước điều chỉnh, song kết quả còn hạn chế, việc điều chỉnh ruộng đất theo Nghị quyết 10 của Bộ Chính trị còn một số mặt tồn tại, chưa giải quyết được. Bên cạnh đó, hiệu quả công tác phòng trừ

dịch bệnh, khí hậu thời tiết khắc nghiệt cũng gây tác động không nhỏ đến năng suất, sản lượng cây trồng. Để khắc phục tình trạng trên, Đảng bộ các địa phương đã tập trung lãnh đạo, chỉ đạo từng bước điều chỉnh trên cơ sở chủ trương chung và sự dàn xếp giữa các hộ nông dân với nhau. Đồng thời kiên quyết xử lý các vụ tranh chấp đất đai. Do vậy, tình hình đất đai từng bước được ổn định.

Sau chiến sự năm 1979, huyện Quảng Hòa tổ chức tiếp nhận 830 hộ nông dân ở các xóm sát biên sơ tán đi các nơi từ sau chiến sự năm 1979 trở về quê cũ làm ăn, sinh sống. Nhưng khó khăn lớn nhất là các bãi mìn chưa được rà soát, tháo gỡ, trong khi bà con nhân dân lại muốn sớm ổn định đời sống và có đất để sản xuất. Trước tình hình đó, huyện đã chủ động đề nghị cấp trên cho chủ trương và kinh phí để rà phá mìn. Huyện phối hợp với Bộ Chỉ huy quân sự tỉnh và các cơ quan chức năng tổ chức rà phá trên 700 ha, thuộc các xã biên giới Tà Lùng, Đại Sơn, Mỹ Hưng, Cách Linh, đồng thời huyện cũng đã trợ cấp cho một số hộ có hoàn cảnh khó khăn ở các xóm sát biên 2 triệu đồng. Nhờ vậy, tình hình sản xuất ở Cách Linh dần ổn định.

Song song với sản xuất lương thực và chăn nuôi, huyện còn tập trung trồng một số cây công nghiệp ngắn ngày như: Mía, thuốc lá, đỗ tương, lạc, vừng. Thời kỳ này, các địa phương đã mở rộng diện tích ao hồ để nuôi thả cá. Hợp tác xã thực hiện tốt việc quy hoạch sản xuất, cung cấp cá giống cho xã viên, tổ chức quản lý thu mua cá, cung cấp một phần thực phẩm cho nhu cầu xã hội.

Trong lâm nghiệp, quán triệt chủ trương của cấp trên, địa phương thực hiện cân đối giữa khai thác và trồng rừng để xây dựng vốn rừng; tiếp tục hoàn thiện thực hiện giao đất giao rừng và tổ chức sản xuất kinh doanh trên diện tích rừng đã giao. Cùng với các biện pháp đó, chính quyền địa phương khuyến khích chính sách khoán cho gia đình xã viên làm vườn rừng và bảo vệ rừng. Đi đôi với chính sách khuyến khích trồng rừng, cấp ủy, chính quyền tăng cường giáo dục cán bộ, đảng viên và nhân dân có ý thức bảo vệ rừng; đồng thời, kiên quyết xử lý những người vi phạm nội quy và pháp lệnh bảo vệ rừng.

Công tác giao thông vận tải: Năm 1987 - 1988, tuyến đường Nà Suối (xã Hồng Đại) - Bản Buống (Triệu Ẩu) và Khau Luông - Cách Linh được đầu tư xây dựng, đã góp phần quan trọng cho sản xuất, sinh hoạt cho nhân dân địa phương.

Là địa phương miền núi biên giới nên Đảng ủy Cách Linh rất chú trọng đến công tác củng cố lực lượng dân quân trên cả phương diện số lượng và chất lượng. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện đội Quảng Hòa, lực lượng dân quân của xã thường xuyên được củng cố, luyện tập theo kế hoạch của Huyện đội, Tỉnh đội.

Cùng với hoạt động sản xuất kinh tế, ổn định đời sống nhân dân, Đảng bộ xã chú trọng phát triển văn hóa - xã hội. Để nâng cao chất lượng dạy và học, cấp ủy đã lãnh đạo công tác tiến hành kiên cố hóa lớp học, nâng cao chất lượng giáo dục, giảm tỉ lệ học sinh nghèo bỏ học, xóa bỏ nạn mù chữ cho những người trong độ tuổi.

Ngành Y tế đã có nhiều cố gắng trong công tác chăm sóc bảo vệ sức khoẻ của nhân dân. Chương trình tiêm chủng mở rộng được triển khai thực hiện đạt chỉ tiêu đề ra.

Công tác văn hoá thông tin, mạng lưới truyền thanh, truyền hình được duy trì và hoạt động thường xuyên. Tuy trang thiết bị thiếu thốn nhưng đã tích cực phục vụ quần chúng nhân dân. Hằng năm, địa phương tổ chức các hoạt động chào mừng các ngày lễ lớn, lễ hội ở địa phương, phong trào văn hoá quần chúng và các hoạt động thể dục thể thao từng bước được khôi phục và phát triển.

Trong lĩnh vực xã hội, Đảng bộ xã tích cực chỉ đạo thực hiện tốt các chính sách xã hội, quan tâm đúng mức đến các đối tượng được hưởng chính sách, kịp thời hỗ trợ đồng bào thiếu ăn; trợ cấp những gia đình có hoàn cảnh đặc biệt khó khăn.

Từ đầu năm 1989, tình hình biên giới Việt - Trung lắng dịu dần, Ban Bí thư Trung ương có Thông báo cho phép nhân dân hai bên biên giới qua lại thăm thân, trao đổi hàng hoá. Chủ trương này đã đáp ứng nguyện vọng của nhân dân hai bên biên giới, góp phần quan trọng phục vụ sản xuất và đời sống, qua đó cũng nâng cao nhận thức của nhân dân trong cách nghĩ, cách làm trong tình hình mới.

Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện đội Quảng Hòa, Ban Chỉ huy quân sự xã Cách Linh, Hồng Đại thực hiện tốt Luật Nghĩa vụ quân sự hằng năm tuyển quân đủ số lượng và chất lượng theo quy định.

An ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội được đảm bảo. Đảng ủy xã lãnh đạo lực lượng công an phát động nhân dân đấu tranh truy quét tội phạm, trong đó, lực lượng công an xã phối hợp với lực lượng công an huyện tổ chức nhiều đợt truy quét tội phạm, bắt giữ và tiêu diệt một số toán cướp có vũ trang trên biên giới và trong nội địa.

Trong thời gian này, trên địa bàn xã xảy ra các vụ phá hầm hào, công sự lấy sắt thép bán sang Trung Quốc. Lực lượng công an, xã đội Cách Linh đã phối hợp với các lực lượng của huyện, tỉnh bắt và xử lý kịp thời các vụ việc nêu trên.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy xã, Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể có nhiều hoạt động, góp phần tích cực vào việc phấn đấu hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế, xã hội hằng năm của địa phương. Mặt trận Tổ quốc phát huy tốt vai trò, chức năng, nhiệm vụ trong công tác hòa giải, qua đó củng cố hơn nữa sự đoàn kết trong nội bộ nhân dân. Hội Liên hiệp Phụ nữ tiếp tục động viên hội viên hưởng ứng tham gia các phong trào: Phụ nữ giúp nhau làm kinh tế gia đình; chăm sóc, nuôi dạy con cái, góp phần hạn chế tỉ lệ trẻ em suy dinh dưỡng và bỏ học do Trung ương Hội Liên hiệp Phụ nữ Việt Nam phát động. Hội Nông dân phối hợp với Ban Quản lý hợp tác xã nông nghiệp, giáo dục, động viên nông dân tích cực đẩy mạnh sản xuất, phát triển kinh tế gia đình, động viên nông dân chấp hành nghĩa vụ nộp thuế cho Nhà nước. Các hoạt động phong trào của Đoàn Thanh niên từng bước được khôi phục, phát huy vai trò của Đoàn trong các hoạt động xã hội. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã đóng góp

tích cực vào việc thực hiện thắng lợi những mục tiêu về phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội, an ninh, trật tự của địa phương.

Trong công tác xây dựng Đảng: Đảng bộ các địa phương luôn quan tâm chăm lo xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng và tổ chức, đồng thời nâng cao vai trò lãnh đạo của các tổ chức Đảng, chỉ đạo từng bước củng cố các tổ chức cơ sở Đảng đi đôi với việc nâng cao vai trò lãnh đạo của từng đảng viên. Tăng cường đổi mới nội dung hình thức trong sinh hoạt, triển khai thực hiện tốt các cuộc vận động lớn. Nhờ đó, Đảng bộ luôn giữ vững và phát huy tốt vai trò lãnh đạo, niềm tin của quần chúng nhân dân đối với Đảng bộ được củng cố. Việc đánh giá phân loại đảng viên được thực hiện hằng năm. Qua đó, chất lượng đảng viên và các tổ chức cơ sở đảng được nâng lên, năm sau cao hơn năm trước.

Nhìn lại chặng đường 5 năm thực hiện quá trình đổi mới của Đảng (1986 - 1990), Đảng bộ và nhân dân xã Cách Linh, Hồng Đại đã từng bước vượt lên khó khăn, không ngừng phấn đấu, bước đầu đạt được những thành tựu quan trọng trên các lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh, quốc phòng. Công tác xây dựng Đảng được quan tâm, củng cố có hiệu quả. Đội ngũ cán bộ đảng viên thể hiện tinh thần trách nhiệm cao, luôn tiên phong gương mẫu đi đầu trong các phong trào. Bộ mặt của địa phương bước đầu có nhiều thay đổi, đời sống vật chất tinh thần của nhân dân ngày một nâng cao. Niềm tin của người dân đối với sự nghiệp đổi mới và sự lãnh đạo của Đảng ngày càng được củng cố.

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội (1991 - 1995)

Tháng 10/1991, Đại hội Đảng bộ huyện lần thứ X được tổ chức. Đại hội đề ra phương hướng mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội cho thời kỳ 1991 - 1995 là: Chủ động, vững vàng vượt mọi khó khăn, thử thách, tập trung sức để phát triển những cây con có thế mạnh thành sản phẩm hàng hóa, phấn đấu đến 1995 đạt bình quân lương thực đầu người khoảng từ 300 đến 320 kg, đảm bảo an ninh chính trị và trật tự an toàn xã hội, ổn định và cải thiện một bước đời sống nhân dân, thực hiện tốt hơn công bằng và dân chủ xã hội.

Quán triệt Nghị quyết của Huyện ủy, cấp ủy, chính quyền xã Cách Linh, Hồng Đại đã tập trung lãnh đạo phát triển nông nghiệp - lâm nghiệp - chăn nuôi và kinh tế RVAC (rừng - vườn - ao - chuồng), ổn định xã hội, củng cố an ninh - quốc phòng. Trong sản xuất nông nghiệp - lâm nghiệp, Ủy ban nhân dân xã chỉ đạo bà con nhân dân cấy hết diện tích lúa của địa phương. Nhiều giống lúa mới được đưa vào sản xuất như DT90, K3, 184, cùng với đó là các cây hoa màu như đỗ tương, lạc, khoai, bí...

Thực hiện Nghị quyết số 01-NQ/TU ngày 30/4/1992 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về chủ trương, biện pháp ổn định tình hình ruộng đất ở Cao Bằng và Quyết định số 300-UB/QĐ ngày 05/9/1992 của Ủy ban nhân dân tỉnh về giải quyết đất đai, hộ gia đình trở thành đơn vị kinh tế tự chủ, qua đó đã tạo động lực phát triển kinh tế ở nông thôn.

Với những thuận lợi đó, năng suất lúa trung bình của các xã khá cao. Trong những năm 1991 - 1993, năng suất lúa

trung bình của xã đạt 28-30 tạ/ha; một số hộ đạt năng suất lúa trên 35 tạ/ha; bình quân lương thực đầu người gần 310 kg/năm.

Trong chăn nuôi, phong trào xây dựng các mô hình chăn nuôi được hình thành. Địa phương thường xuyên chú trọng các biện pháp phòng dịch để đàn gia súc, gia cầm không ngừng tăng trưởng. Nhiều nơi phát triển phong trào đào ao thả cá, cá lồng, cá ruộng ở một số hộ gia đình có điều kiện. Tốc độ tăng bình quân hằng năm với trâu, bò từ 2-3%, lợn từ 3-5% và gia cầm từ 9-10%.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, các xã xây dựng dự án phát triển cây công nghiệp dài ngày như trẩu, quế, trúc và cây ăn quả. Dưới sự lãnh đạo trực tiếp của Huyện ủy, xã thực hiện các giải pháp: Đẩy mạnh giao đất, giao rừng lâu dài cho các hộ gia đình, kết hợp định canh, định cư cho đồng bào vùng cao; tăng cường đầu tư vốn, nhân lực cho ngành lâm nghiệp; chú trọng dịch vụ ngành lâm nghiệp từ nuôi trồng, chăm bón, thu mua, tiêu thụ sản phẩm; hình thành tổ chức khuyến nông từ huyện đến cơ sở, thực hiện phổ cập và chuyển giao kỹ thuật lâm nghiệp đến các hộ gia đình.

Trong lĩnh vực thủ công nghiệp: Cấp ủy, chính quyền, nhân dân xã từng bước khôi phục, phát triển các ngành nghề phụ như: Rèn, làm gạch ngói thủ công, dệt… Trong giai đoạn 1991 - 1995, Dự án xây dựng nhà máy đường 700 tấn/ngày ở xã Tà Lùng được phê duyệt. Do vậy, Hồng Đại, Cách Linh và một số xã lân cận đã quy hoạch vùng mía, vừa tạo việc làm cho người lao động, từng bước làm thay đổi bộ mặt địa

phương, từ đó làm cơ sở tiền đề cho việc phát triển kinh tế - xã hội những năm tiếp theo.

Lĩnh vực xây dựng cơ bản có nhiều chuyển biến rõ rệt. Cách Linh và 3 xã biên giới (Tà Lùng, Mỹ Hưng, Đại Sơn) được đầu tư xây dựng hạ tầng kỹ thuật. Bằng nguồn vốn của tỉnh và của huyện, trong những năm 1991 - 1995, các địa phương đã được đầu tư xây dựng cơ sở, trang thiết bị cho Trạm Y tế và trường học; sửa chữa Trụ sở làm việc của Ủy ban nhân dân, chợ Cách Linh… Nhờ đó, diện mạo của địa phương đã khang trang hơn.

Công tác dân tộc, công tác định canh, định cư có bước chuyển biến tích cực thông qua thực hiện các Chương trình 327, Chương trình 06 của Chính phủ và các dự án kinh tế. Đảng bộ địa phương đã lãnh đạo tổ chức tiếp nhận và phân bổ nguồn vốn từ các chương trình, dự án cho đồng bào vùng khó khăn, bảo đảm nơi ăn chốn ở cho hàng trăm hộ gia đình, khiến họ yên tâm định canh, định cư, đầu tư phát triển sản xuất.

Công tác văn hoá - xã hội luôn được quan tâm chỉ đạo. Thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khoá VII), Đảng bộ các địa phương đã chỉ đạo xây dựng mô hình nếp sống văn hóa, làm thay đổi bộ mặt nông thôn; nhiều vùng nhân dân đã tận dụng nguồn nước xây trạm thủy điện nhỏ, đáp ứng một phần nhu cầu đời sống vật chất, tinh thần của người dân, nhiều thôn xóm đã khởi sắc đổi mới, từng bước đẩy lùi các tệ nạn xã hội, đưa đời sống văn hoá xã hội của địa phương đi lên.

Những năm 90, các địa phương đều có lớp mẫu giáo độ tuổi 3-5 tuổi. Trường Tiểu học hoạt động hiệu quả. Để đáp

ứng tình hình học tập của con em nhân dân ở địa phương, các lớp ghép đã được hình thành. Đội ngũ cán bộ, giáo viên được củng cố, tăng cường; đời sống vật chất, tinh thần của giáo viên được cải thiện một bước so với trước đây. Tuy nhiên, chất lượng dạy và học nhìn chung còn thấp so với yêu cầu cải cách giáo dục, học sinh thi đỗ vào các trường trung học, đại học đạt thấp, cơ sở vật chất còn thiếu, đội ngũ giáo viên chưa được đào tạo lại và bồi dưỡng kịp thời.

Trạm Y tế xã thực hiện đúng nhiệm vụ khám chữa bệnh cho nhân dân và thực hiện có hiệu quả các chương trình y tế đề ra. Trạm Y tế thực hiện có hiệu quả các chương trình phòng chống các bệnh như: Thanh toán bệnh phong, phòng bệnh bướu cổ, phòng chống bệnh dại, phòng chống lao cấp 2, phòng chống sốt rét.

Phong trào văn hoá văn nghệ, nhất là các làn điệu dân tộc dần được khôi phục, thể dục thể thao đang phát triển rộng khắp ở các nhà trường như: Bóng đá, bóng chuyền, điền kinh, đẩy gậy… Hằng năm, vào các ngày lễ hội, ngày tết truyền thống, địa phương tổ chức được thi đấu giao hữu thể thao giữa các xóm, xã, thị trấn, qua đó chọn được các đội đi thi đấu tại huyện, tỉnh. Một số xóm đã xây dựng được các quy ước nếp sống văn hóa, từ đó hạn chế dần một số tệ nạn và các tập tục lạc hậu.

Về công tác quân sự địa phương, Cách Linh, Hồng Đại luôn hoàn thành chỉ tiêu tuyển quân, bảo đảm chất lượng; thực hiện tốt chính sách hậu phương quân đội. Công tác xử lý theo luật nghĩa vụ quân sự được tiến hành nghiêm túc.

Ngày 07/11/1991, Hiệp định tạm thời về biên giới giữa Việt Nam và Trung Quốc được ký kết, song khu vực biên giới vẫn còn diễn biến phức tạp, nhất là những năm 1993, 1994 phía đối phương thường xuyên tiến hành lấn chiếm đất đai, xê dịch, phá hoại cột mốc, nổ mìn, đào hào lấn sang đất ta, phá hoại hoa màu của dân ta, xâm nhập có vũ trang, đe doạ dùng vũ lực ở các khu vực mốc 23, 24, 25. Những hành động và việc làm trên đã vi phạm vào điều I, II, III, chương I, II, của Hiệp định - Hiệp nghị về quy chế quản lý bảo vệ biên giới Việt - Trung được hai Chính phủ đã ký kết. Quán triệt chủ trương của cấp trên, cấp ủy chính quyền địa phương tuyên truyền, thuyết phục đồng bào không tin, không nghe và không làm theo kẻ xấu, kiên quyết phòng trừ, ngăn chặn làm thất bại âm mưu, thủ đoạn phá hoại của địch, tạo sự ổn định về chính trị, duy trì được quan hệ hữu nghị vùng biên giới, giữ vững chủ quyền quốc gia.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Hội đồng nhân dân, quyết định những vấn đề quan trọng cấp bách, phù hợp với thực tế của địa phương. Hội đồng nhân dân thường xuyên phối hợp với Mặt trận Tổ quốc, tổ chức chỉ đạo việc tiếp xúc cử tri và tiến hành bầu cử Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 1994 - 1999 đạt kết quả tốt. Đồng chí Long Quang Học được bầu giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Hồng Đại, đồng chí Lê Nam Hướng được bầu giữ chức danh Chủ tịch Hội đồng nhân dân xã Cách Linh.

Ủy ban nhân dân củng cố tổ chức bộ máy chính quyền, kịp thời bổ sung, điều chỉnh cán bộ các cấp, đảm bảo điều

hành đổi mới phương thức làm việc đạt hiệu quả. Bằng nhiều biện pháp, Uỷ ban nhân dân huy động mọi nguồn lực, khai thác tiềm năng thế mạnh, thực hiện chuyển dịch cơ cấu kinh tế địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức đoàn thể quần chúng luôn được chú ý kiện toàn, đảm bảo hoàn thành các mục tiêu, chương trình, kế hoạch đề ra. Các tổ chức quần chúng đã chủ động phát động các phong trào như giúp nhau phát triển kinh tế, ổn định đời sống, xóa đói giảm nghèo, vận động quyên góp ủng hộ, hỗ trợ, xây dựng quỹ đền ơn đáp nghĩa…, tích cực tuyên truyền các chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước cho nhân dân. Trong đó, Hội Phụ nữ đi đầu trong cuộc vận động tuyên truyền thực hiện chính sách hậu phương quân đội, giúp nhau phát triển kinh tế, tín chấp vay vốn giúp hội viên. Ngoài ra, Hội còn vận động gia đình hội viên thực hiện tốt nếp sống văn hoá và thực hiện chương trình dân số kế hoạch hoá gia đình, góp phần thúc đẩy phát triển kinh tế, xóa đói giảm nghèo.

Công tác xây dựng Đảng luôn được Đảng bộ coi trọng, trên cả 3 nội dung: Chính trị, tư tưởng và tổ chức. Về chính trị, tư tưởng, Đảng bộ luôn quân tâm nâng cao chất lượng công tác tuyên truyền giáo dục chính trị, quán triệt đầy đủ các Chỉ thị, Nghị quyết của Đảng, nhất quán với quan điểm lấy chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh làm nền tảng tư tưởng của Đảng. Về tổ chức, luôn quan tâm đến nhiệm vụ xây dựng Đảng bộ trong sạch vững mạnh kết hợp công tác tuyên truyền, giáo dục chính trị, tư tưởng với kiện

toàn bộ máy tổ chức cơ sở đảng, chính quyền, các đoàn thể quần chúng. Công tác phát triển đảng viên được quan tâm. Đội ngũ cán bộ có trình độ, luôn nêu cao tinh thần trách nhiệm và nhiệt tình trong công việc, song kinh nghiệm chưa nhiều, đòi hỏi phải được bồi dưỡng mới đáp ứng được yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới.

Nhìn một cách tổng quát, qua các năm thực hiện Nghị quyết Đại hội của Đảng bộ trong điều kiện tình hình chính trị quốc tế có nhiều diễn biến phức tạp; tình hình kinh tế đất nước còn nhiều khó khăn, cơ chế chính sách chưa ổn định, tiêu cực xã hội còn nhiều, nền sản xuất chủ yếu là nông nghiệp lại thường xuyên bị thiên tai tàn phá, đời sống xã hội còn nhiều khó khăn thì việc giữ vững được sản xuất, ổn định được tình hình trong những năm 1986 - 1995 trên địa bàn Cách Linh, Hồng Đại là một cố gắng lớn của toàn Đảng bộ. Kết quả đó là nền tảng, cơ sở vững chắc để Đảng bộ bước vào lãnh đạo, tổ chức thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ chính trị trong giai đoạn sau.

III. Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế, xã hội (1996 - 2000)

Sau 10 năm thực hiện đường lối đổi mới (1986 - 1996), Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Cách Linh, Hồng Đại đã phấn đấu và giành được những thành tựu đáng khích lệ trên các lĩnh vực kinh tế, văn hoá - xã hội. Nhằm đánh giá kết quả lãnh đạo thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã giai đoạn 1994 - 1995 và đề ra phương hướng, mục tiêu trong những

năm tiếp theo, đầu năm 1996, Đảng bộ xã Cách Linh, Hồng Đại lãnh đạo tổ chức Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 1996 - 2000[1]. Đồng chí Lê Nam Hướng được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Cách Linh. Đồng chí Long Quang Học được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hồng Đại.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Cách Linh, Hồng Đại đề ra các biện pháp để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội.

Trong lĩnh vực nông nghiệp, Đảng ủy tập trung lãnh đạo chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi có năng suất cao và có giá trị về kinh tế. Theo đó, nhiều giống lúa lai cho năng suất cao được đưa vào gieo cấy. Trên đất vườn đồi, Đảng ủy lãnh đạo tập trung cải tạo vườn tạp, trồng các loại cây ăn quả để có thu nhập, trong đó mũi nhọn là cây mía. Đảng ủy chỉ đạo công tác làm thủy lợi, huy động bà con tu sửa, nạo vét các mương, phai, tận dụng mọi nguồn nước, bảo đảm kịp thời cho gieo cấy. Chính nhờ áp dụng những biện pháp đó nên năng suất, sản lượng lương thực của xã tăng đều qua mỗi năm. Năm 2000, năng suất lúa đạt 25,1 tạ/ha, đỗ tương đạt 5,6 tạ/ha, cây mía đạt 500 tạ/ha. Năng suất tăng nên bình quân lương thực tính theo đầu người ở khu vực Phục Hòa (trong đó có Cách Linh, Hồng Đại) tăng từ 377 kg năm 1996, lên hơn 400 kg năm 2000. Ngoài cây lúa, địa phương trồng sắn, ngô, khoai lang và rau xanh các loại. Việc duy trì diện

[1] Nhiệm kỳ 1996 - 2000 là Đại hội lần thứ VI của Đảng bộ xã Cách Linh; là Đại hội lần thứ XII của Đảng bộ xã Hồng Đại.

tích trồng lúa và cây hoa màu trong những năm 1996 - 2000 đã giúp cho các xã bảo đảm được nguồn lương thực.

Thực hiện Chương trình Dự án 327, PAM, 5322 và Chương trình 5 triệu ha rừng, Cách Linh, Hồng Đại được giao khoán trồng nhiều ha. Độ che phủ rừng ngày một nâng cao, đến năm 2000 đạt 40%. Công tác bảo vệ rừng được quan tâm. Lực lượng kiểm lâm chủ động phối hợp với các xã thực hiện tuần tra, kiểm soát những khu vực xung yếu giáp ranh, rừng núi đá để phát hiện, ngăn chặn nạn khai thác rừng trái phép. Tuy nhiên, công tác này còn bộc lộ một số hạn chế, đó là: Nhân dân chưa ý thức đầy đủ trách nhiệm việc bảo vệ và phát triển nguồn tài nguyên quý. Công tác quản lý rừng còn xem nhẹ. Công tác phối kết hợp giữa cơ quan chức năng với chính quyền địa phương chưa đồng bộ, hiệu quả đạt chưa cao.

Được Nhà nước khuyến khích hỗ trợ đầu tư về vốn và kỹ thuật, cùng với phát huy nội lực trong các hộ gia đình, chăn nuôi ngày càng được mở rộng và phát triển, nhịp độ tăng trưởng hằng năm đối với gia súc đạt từ 2-3%, gia cầm đạt 4-5%. Tuy nhiên, năm 1999 đã xuất hiện dịch bệnh (lở mồm long móng) đối với đàn trâu, bò làm ảnh hưởng đến sức kéo trong sản xuất và hạn chế đến sự tăng trưởng của tổng đàn. Trước tình hình đó, huyện đã chỉ đạo các địa phương mở các đợt tiêm phòng dịch cho trâu, bò và lợn, đến cuối năm cơ bản đã xóa xong dịch.

Công tác xây dựng cơ bản là một trong những nhiệm vụ trọng tâm đối với địa phương. Trong 5 năm (1996 - 2000), bằng nguồn kinh phí của Nhà nước, Cách Linh, Hồng Đại

được đầu tư xây dựng đường giao thông liên xã; khắc phục, sửa chữa được những đoạn đường xuống cấp; sửa chữa Trụ sở Ủy ban nhân dân xã và đầu tư gia cố, duy tu các công trình thủy lợi.

Trong lĩnh vực giáo dục, thực hiện Nghị quyết lần thứ 2 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII về Chiến lược phát triển giáo dục - đào tạo thời kỳ công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước, cấp ủy, chính quyền xã Hồng Đại, Cách Linh lãnh đạo các nhà trường chú trọng đến chất lượng dạy và học. Cơ sở vật chất được tăng cường, chất lượng dạy và học ngày một nâng cao, tỷ lệ học sinh thi đỗ tốt nghiệp các cấp và thi đỗ vào các trường trung học, cao đẳng và đại học ngày càng tăng. Chương trình phổ cập giáo dục tiểu học và xóa mù chữ đã hoàn thành vào cuối năm 1998.

Thực hiện Nghị quyết Trung ương 5 khóa VIII về Xây dựng và phát triển nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, cấp ủy, chính quyền địa phương lãnh đạo tổ chức thực hiện hiệu quả cuộc vận động *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới ở khu dân cư* do Trung ương Mặt trận Tổ quốc Việt Nam khởi xướng. Mức hưởng thụ văn hoá của đồng bào các dân tộc từng bước được cải thiện. Tại Cách Linh và Hồng Đại, trung bình 70-75% dân số được nghe đài, 25% số dân được xem ti vi.

Các thôn, bản đều cử người đi học lớp y tá thôn bản theo kế hoạch của ngành để bảo đảm việc chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân. Trong các năm 1996 - 2000, 95% số trẻ ở Cách Linh, Hồng Đại được tiêm chủng và uống Vitamin

A. Đến năm 2000, số phụ nữ sinh con thứ 3 giảm hẳn so với các năm trước. Do làm tốt công tác phòng dịch nên trong những năm 1996 - 2000, trên địa bàn các xã không có dịch bệnh lớn xảy ra.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đạt được, khó khăn trong lĩnh vực văn hóa, xã hội của Quảng Hòa nói chung và Cách Linh, Hồng Đại nói riêng đó là: Chất lượng giáo dục đào tạo còn thấp, cơ sở vật chất còn thiếu, xuống cấp nhiều, chưa đáp ứng được yêu cầu dạy và học. Các hiện tượng tiêu cực, tệ nạn xã hội chưa được ngăn chặn kịp thời, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng còn cao. Đời sống một bộ phận đồng bào còn gặp nhiều khó khăn, nhất là đồng bào vùng cao, vùng xa, biên giới.

Xuất phát từ yêu cầu, nhiệm vụ công tác quản lý bảo vệ biên giới, năm 1996, lực lượng bộ đội biên phòng đã phối hợp với các ban ngành, các cơ quan chức năng tổ chức phát động phong trào "Quần chúng nhân dân tham gia tự quản đường biên, mốc giới". Để phong trào sớm được triển khai và có cơ sở, kinh nghiệm chỉ đạo, tổ chức thực hiện có hiệu quả, Đảng ủy Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh đã ra Nghị quyết lãnh đạo, chỉ đạo cơ quan xây dựng kế hoạch thí điểm tại huyện Quảng Hòa và lấy Đồn biên phòng Tà Lùng làm điểm. Theo đó, 134 hộ gia đình của Cách Linh cùng 3 địa phương khác là Tà Lùng, Đại Sơn, Mỹ Hưng được giao 17,669 km đường biên quản lý. Cách làm mới này đã có chuyển biến rõ rệt trong việc phát hiện, ngăn chặn, xử lý kịp thời các vụ vi phạm quy chế biên giới, vi phạm Hiệp định tạm thời. Chỉ tính riêng 9 tháng đầu năm 1997 sự phối hợp của nhân dân với Đồn biên phòng

đã thu nhận và xử lý 53 tin, vụ việc vi phạm chủ quyền, an ninh biên giới ở địa phương. Qua sơ kết, rút kinh nghiệm, được Bộ Tư lệnh bộ đội biên phòng đánh giá cao và khẳng định sự đúng đắn, hiệu quả thiết thực và có ý nghĩa nhiều mặt đối với sự nghiệp bảo vệ chủ quyền an ninh biên giới. Phong trào sau đó được nhân rộng ra toàn tỉnh.

Trong công tác xây dựng Đảng, Đảng bộ Cách Linh, Hồng Đại đã chăm lo củng cố, xây dựng Đảng vững mạnh về chính trị, tư tưởng và tổ chức. Trước những diễn biến phức tạp của tình hình thế giới và trong nước, Đảng bộ thường xuyên quan tâm giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ đảng viên và nhân dân, nhận rõ âm mưu phá hoại của kẻ thù đối với cách mạng nước ta, nhất là âm mưu "diễn biến hòa bình", "bạo loạn lật đổ". Đồng thời giáo dục nâng cao nhận thức về chủ nghĩa Mác-Lênin, tư tưởng Hồ Chí Minh về thực hiện chính sách kinh tế nhiều thành phần, trong cơ chế thị trường, có sự quản lý của Nhà nước, theo định hướng xã hội chủ nghĩa. Đảng bộ coi trọng công tác bồi dưỡng học tập lý luận chính trị, các chỉ thị, nghị quyết của Đảng, chính sách pháp luật Nhà nước, giáo dục đạo đức lối sống và truyền thống cách mạng cho cán bộ, đảng viên và nhân dân, làm cho mỗi cán bộ đảng viên và nhân dân phải thực sự tin tưởng vào chủ trương, chính sách của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Tiếp tục quán triệt quan điểm Nghị quyết Trung ương 3 (khóa VII) và Nghị quyết Trung ương 6 lần 2 (khoá VIII) về công tác xây dựng chỉnh đốn Đảng, nhằm nâng cao sức chiến đấu và năng lực lãnh đạo của Đảng ngang tầm với yêu cầu

nhiệm vụ mới, Ban Chấp hành Đảng bộ các địa phương thường xuyên quan tâm xây dựng, củng cố kiện toàn hệ thống tổ chức các cơ sở đảng, chính quyền. Nhiều chi bộ yếu kém đã vươn lên, nhiều năm liền đạt trong sạch vững mạnh. Công tác quản lý, xây dựng tổ chức cơ sở đảng, phân tích chất lượng đảng viên có nhiều tiến bộ, trung bình hằng năm tỷ lệ đảng viên đạt mức 1 là 70-75%. Công tác cán bộ đã có nhiều cố gắng trong việc bố trí sắp xếp, đề bạt theo hướng trẻ hóa, coi trọng cán bộ chủ chốt, cán bộ kế cận. Công tác bồi dưỡng đào tạo và đào tạo lại cũng được Đảng bộ quan tâm, thực hiện tốt chính sách cán bộ nhất là cán bộ có công, cán bộ tiền khởi nghĩa và diện chính sách.

Công tác phát triển đảng viên mới luôn được các cấp ủy đảng quan tâm bồi dưỡng. Công tác kiểm tra tổ chức Đảng và đảng viên được Đảng bộ tiến hành thường xuyên. Qua kiểm tra đã phát hiện một số tổ chức và cá nhân vi phạm điều lệ Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước, góp phần ngăn chặn tình trạng sa sút, yếu kém của tổ chức và đảng viên, nhằm thắt chặt kỷ luật của Đảng.

Hoạt động của chính quyền từng bước thích ứng dần trong cơ chế quản lý mới, nhất là trong quản lý kinh tế, quản lý xã hội, từng bước đem lại hiệu quả. Công tác cải cách hành chính, thực hiện chế độ công vụ đối với công chức từng bước được nâng cao. Công tác tư pháp có nhiều cố gắng trong việc tuyên truyền, giáo dục cho cán bộ và nhân dân về ý thức pháp luật. Năm 1999, Đảng bộ xã Hồng Đại, Cách Linh tổ chức thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân 3 cấp (diễn

ra vào ngày 14/11/1999). Phát huy vai trò, trách nhiệm Hội đồng nhân dân xã thường xuyên duy trì các kỳ họp đúng luật định, làm tốt chức năng giám sát việc triển khai thực hiện các nghị quyết, các chương trình trên địa bàn.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể quần chúng thường xuyên được củng cố, kiện toàn về tổ chức, đồng thời từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động theo phương châm hướng về cơ sở nhằm động viên và phát huy mọi tiềm năng, sự sáng tạo của các tổ chức đoàn, hội. Mặt trận Tổ quốc đóng vai trò quan trọng trong việc tập hợp, đoàn kết mọi lực lượng trong xã hội tham gia xây dựng quê hương, phát huy dân chủ, giữ gìn kỷ cương pháp luật tại địa phương, nâng cao trách nhiệm công dân, thắt chặt mối quan hệ giữa Đảng, Nhà nước với nhân dân. Mặt trận Tổ quốc xã tích cực vận động nhân dân tham gia phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống mới" ở khu dân cư và xây dựng đời sống văn hóa, gia đình văn hóa, làng bản văn hoá.

Hội Nông dân xã tích cực triển khai các chương trình hành động của Trung ương Hội Nông dân và Hội Nông dân huyện Quảng Hòa, đặc biệt là chương trình xóa đói, giảm nghèo, nông dân làm kinh tế giỏi, đấu tranh phòng chống tội phạm và các tệ nạn xã hội.

Hội Liên hiệp Phụ nữ tăng cường chỉ đạo, hướng dẫn cấp hội cơ sở tích cực đẩy mạnh công tác giáo dục, bồi dưỡng, nâng cao kiến thức mọi mặt cho phụ nữ. Hội Phụ nữ luôn bám sát chủ trương, đường lối của Đảng chính sách, pháp luật của Nhà nước, chủ động xây dựng chương trình, kế

hoạch hằng tháng, hằng quý và hằng năm. Hội Phụ nữ chỉ đạo hội viên thực hiện hai phong trào, năm chương trình trọng tâm. Phong trào giúp nhau làm kinh tế gia đình được phụ nữ địa phương hưởng ứng nhiệt tình. Đoàn Thanh niên xã đẩy mạnh phong trào "Thanh niên lập nghiệp", "Tuổi trẻ giữ nước". Phong trào "Học tập vì ngày mai lập nghiệp".

Trải qua chặng đường 15 năm thực hiện đường lối đổi mới phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 2000), Đảng bộ và nhân dân Cách Linh, Hồng Đại đã vượt lên khó khăn, không ngừng phấn đấu đạt được những thành tựu quan trọng trên nhiều lĩnh vực chính trị, kinh tế, văn hoá - xã hội, an ninh, quốc phòng, Những kết quả đạt được của cán bộ, đảng viên, nhân dân đã góp phần ổn định đời sống chính trị, kinh tế, văn hóa của địa phương, là cơ sở để Đảng bộ địa phương bước vào giai đoạn mới với quyết tâm chiến thắng đói nghèo, lạc hậu; xây dựng Hồng Đại, Cách Linh ngày càng phát triển.

Chương V

ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2000 - 2010)

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2000 - 2005)

Thực hiện Chỉ thị số 54-CT/TW ngày 22/5/2000 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng về việc tổ chức đại hội đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đại biểu toàn quốc lần thứ IX của Đảng, trong năm 2000, Đảng bộ xã Cách Linh, Đảng bộ xã Hồng Đại tổ chức Đại hội nhiệm kỳ 2000 - 2005[1]. Đồng chí Đàm Văn Lập được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Cách Linh. Tại Đảng bộ xã Hồng Đại, đồng chí Đàm Trung Hiếu được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã.

Ngày 13/12/2001, Chính phủ có Nghị định số 96/2001/NĐ-CP về việc chia huyện Quảng Hòa tỉnh Cao Bằng thành hai huyện Phục Hòa và Quảng Uyên. Xã Cách Linh, Hồng Đại là 2 trong 9 đơn vị hành chính cấp xã của huyện Phục Hòa.

Bước vào thực hiện nghị quyết Đại hội, Đảng bộ xã Hồng Đại chú trọng chuyển dịch cơ cấu kinh tế, áp dụng khoa học kỹ thuật, thâm canh các loại cây trồng vật nuôi bằng

---

[1] Nhiệm kỳ 2000 - 2005 là Đại hội lần thứ VII của Đảng bộ xã Cách Linh; là Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ xã Hồng Đại.

giống mới có năng suất, hiệu quả kinh tế cao; chuyển đổi diện tích với điều kiện phù hợp có hiệu quả như trồng mía nguyên liệu bán cho nhà máy. Bà con nông dân tích cực thâm canh tăng vụ. Được sự quan tâm của lãnh đạo, cơ quan chuyên môn cấp trên, hằng năm địa phương tổ chức tập huấn cho nhân dân công tác khuyến nông, khuyến lâm, áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất. Nhờ vậy, năng suất, sản lượng lương thực tăng ổn định qua các năm. Sản lượng lúa đạt 29 tạ/ha, sản lượng ngô đạt 33 tạ/ha.

Tại Cách Linh, lúa nước, lúa nương, ngô là những cây lương thực chính. Ngoài ra, nhân dân còn canh tác thêm khoai lang, sắn. Với tuyến kênh mương thủy nông Hồng Đại chạy qua, xã chủ động nước tưới cho 200 ha. Nhờ vậy, năng suất tăng qua các năm. Năm 2002, sản lượng lương thực có hạt đạt 981 tấn, năm 2003 là 986,14 tấn, năm 2004 đạt 1.014 tấn. Bình quân lương thực đầu người quy thóc đạt 300 kg/người/năm.

Trong chăn nuôi, cấp ủy chính quyền địa phương luôn quan tâm đến tình hình dịch bệnh, tuyên truyền sâu rộng trong quần chúng nhân dân các thôn xóm thực hiện tốt việc tiêm phòng theo kế hoạch. Tại Hồng Đại, trung bình mỗi hộ dân nuôi 4 con trâu. Tại Cách Linh, địa phương chú trọng phát triển chăn nuôi trâu, bò để lấy sức kéo và phân bón. Nhiều hộ gia đình nuôi từ 15 con trâu, bò trở lên. Ngoài ra, nhân dân ở Cách Linh còn nuôi ong lấy mật, chăn thả cá để cải thiện đời sống hằng ngày.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, Đảng ủy, chính quyền thường xuyên quan tâm đến công tác quản lý rừng tự nhiên cũng như kế hoạch phát triển cây trồng trên đất rừng như nhãn, vải thiều, mác mật. Ngoài cây ăn quả, nhân dân còn trồng xen canh cây chè đắng. Phong trào trồng cây phủ xanh đất trống đồi núi trọc được nhân dân tham gia tích cực, nâng độ che phủ rừng đạt hơn 50% diện tích.

Về thương mại, dịch vụ: Chợ Cách Linh phát huy vị trí trung tâm cụm xã, thu hút đông đảo nhân dân trong và ngoài vùng (kể cả người dân Trung Quốc) đến buôn bán. Chợ có nhiều mặt hàng ẩm thực nổi tiếng trong cả vùng như phở chua, vịt quay, đậu phụ… Trên địa bàn xã có nhiều hộ cư trú ở phố chợ kinh doanh các ngành nghề như: May mặc, nghề mộc, sửa chữa xe máy, xây dựng và vận tải... Các ngành nghề chế biến lương thực, thực phẩm của xã cũng phát triển khá đa dạng, đáp ứng kịp thời nhu cầu của nhân dân.

Về tiểu thủ công nghiệp: Tại Hồng Đại, nhân dân có nghề làm ngói, nghề mộc, dệt vải, đan lát, tuy nhiên số hộ gia đình sản xuất các ngành nghề không nhiều. Tại Cách Linh, nhiều hộ gia đình duy trì nghề đan lát để phục vụ sinh hoạt hằng ngày như đan cót rải giường, cót phơi thóc. Địa phương còn làm gạch đá xi măng để cung cấp cho nhân dân trong và ngoài xã xây dựng nhà ở, chuồng trại và các công trình khác.

Trong những năm 2001 - 2005, công tác xây dựng cơ bản ở các địa phương có nhiều tiến bộ. Tại Hồng Đại, từ nguồn vốn của Chương trình 135, Chương trình 186, địa phương làm đường giao thông, xây phòng học, tu sửa Trạm Y

tế. Tuyến quốc lộ từ Quảng Uyên qua địa bàn Hồng Đại đến Hòa Thuận được cấp phối rải đá. Các tuyến đường đi vào các xóm như tuyến đường nội vùng mía, Lũng Noa, đường nội địa vùng Cốc Đứa và đường liên thôn Bắc Hồng, Hồng Đại được thi công. Thời điểm năm 2004, Hồng Đại có 7/11 xóm được sử dụng điện lưới quốc gia, đạt 65% tổng số hộ của xã. Số hộ còn lại chủ yếu dùng máy phát điện nhỏ hoặc thắp đèn dầu.

Tại Cách Linh, đường đến các xóm đều được rải đá cấp phối. Hệ thống thủy lợi của địa phương khá phát triển: Trên địa bàn xã có hệ thống kênh tưới cấp I xây bê tông lấy nước từ thủy nông Hồng Đại dài 12 km, đoạn qua Cách Linh ra giáp xóm Đà Sơn, xã Đại Sơn, kênh chính tưới nước cho khoảng 320 ha ruộng vùng đồng thấp. Ruộng bậc thang có 2 trạm bơm là Cách Linh, Noọc Tổng. Thời điểm năm 2004, xã Cách Linh có 7 máy bơm với công suất 400 m^2/h. Xã có 2 mương phụ: Mương đi qua xóm Noọc Tổng vào Lũng Vỉn ra Cốc Khuyết, xã Đại Sơn dài 2,7km được xây bằng xi măng. Mương đi qua phía sau phố Cách Linh, qua Bản Pò đến Cạp Trạng dài 2,3 km, xây bằng xi măng, kênh nối xóm Bản Mển đi Đại Sơn dài 800 m. Đường giao thông chạy dọc qua xã dài 8 km được trải nhựa. 13/17 xóm có điện lưới quốc gia. Cách Linh có Trạm thu phát truyền hình đặt trên núi Ngườm Pục. Thời điểm năm 2003, xã có 30% số hộ mua được máy thu hình màu.

Xác định công tác xóa đói giảm nghèo là một trong những trọng tâm trong công tác lãnh đạo của Đảng bộ trong

những năm 2001 - 2005, cấp ủy, chính quyền xã Hồng Đại, Cách Linh chỉ đạo thực hiện nhiều giải pháp thiết thực như: Tạo điều kiện, hoàn thành các hồ sơ thủ tục để các hộ nghèo được vay vốn sản xuất; địa phương kết hợp với Phòng Nông nghiệp huyện tập huấn khuyến nông, khuyến lâm, thực hiện các mô hình thử nghiệm trình diễn; động viên, khuyến khích nhân dân thâm canh tăng vụ; từng bước áp dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất; hỗ trợ giống cây trồng, sức kéo, phân hóa học từ nhiều nguồn vốn. Nhờ vậy, tỷ lệ hộ nghèo của địa phương giảm qua các năm.

Lĩnh vực giáo dục, đào tạo của Hồng Đại, Cách Linh nhận được nhiều sự quan tâm, đầu tư của Nhà nước thông qua Chương trình 133, 134, 135; Chương trình 186 về hỗ trợ về sách vở học tập cho học sinh, Chương trình 159 về kiên cố hóa trường học. Vì vậy, cơ sở vật chất của các nhà trường được đầu tư khang trang hơn trước. Công tác khuyến học trên địa bàn xã có nhiều chuyển biến tích cực. Hoạt động của Hội Khuyến học có nhiều đóng góp để hoàn thành nhiệm vụ của địa phương về giáo dục, phối hợp với các ban, ngành tuyên truyền chủ trương của Đảng, Pháp luật của Nhà nước.

Các chương trình y tế Quốc gia ở cơ sở được thực hiện hiệu quả. Chất lượng khám chữa bệnh được nâng cao đồng bộ. Công tác vệ sinh phòng bệnh, phòng dịch, bảo đảm an toàn thực phẩm được chú trọng thực hiện. Trạm Y tế xã thường xuyên kết hợp với Trung tâm Y tế huyện trong vấn đề tiêm chủng, tiêm phòng theo chương trình quốc gia. Tỷ lệ trẻ suy dinh dưỡng trên địa bàn các xã giảm dần.

Được sự quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo của các cấp ủy Đảng, địa phương đều thực hiện tốt các chính sách xã hội. Các hoạt động tình nguyện, từ thiện nhân đạo được các tầng lớp nhân dân xã hưởng ứng. Hằng năm, vào dịp Tết cổ truyền, các ngày lễ, cấp ủy Đảng, chính quyền, Mặt trận và các đoàn thể đều tổ chức thăm hỏi, tặng quà động viên người có công với nước, gia đình thương binh, liệt sĩ. Những hoạt động trên là nét đẹp trong đời sống tinh thần của địa phương.

Công tác lao động thương binh xã hội được cấp ủy Đảng, chính quyền, đoàn thể nhân dân địa phương thường xuyên quan tâm. Công tác giải quyết cứu đói giáp hạt vào các dịp tết Nguyên đán luôn được cấp ủy, chính quyền địa phương chú trọng.

Xuất phát từ đặc điểm là địa phương biên giới, công tác quốc phòng an ninh được cấp ủy, chính quyền địa phương đặc biệt quan tâm. Phong trào tự quản đường biên, cột mốc biên giới đạt được những kết quả tích cực. Xã phối hợp với Đồn Biên phòng vận động nhân dân các xóm sát biên tham gia phát đường tuần tra; thực hiện chính sách hỗ trợ chế độ thù lao cho các xóm sát biên.

Trong công tác giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, Đảng bộ các xã đề ra nhiều nội dung, kế hoạch để thực hiện chương trình Quốc gia phòng, chống ma túy, đấu tranh với tội phạm, giảm thiểu tai nạn giao thông đường bộ. Đảng bộ xác định đây là khâu đột phá để lập lại trật tự kỷ cương trong quản lý xã hội. Theo đó, Công an xã phối hợp với đội xung kích phòng chống ma túy và Đội nghiệp vụ công an

huyện triệt phá các điểm, bắt các đối tượng mua bán, sử dụng trái phép chất ma túy; làm rõ các vụ phạm pháp hình sự. Ngoài ra, lực lượng công an còn tập huấn nghiệp vụ cho lực lượng bảo vệ các xóm hoạt động đạt kết quả cao. Phong trào quần chúng nhân dân bảo vệ an ninh Tổ quốc đi vào chiều sâu. Các ban bảo vệ thôn, xóm được củng cố, kiện toàn thường xuyên và hoạt động ngày càng hiệu quả. Những giải pháp trên đã góp phần giữ vững được tình hình an ninh, trật tự trên địa bàn xã.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả cơ bản đã đạt được, công tác bảo đảm trật tự an toàn xã hội trên địa bàn xã tồn tại những hạn chế. Đó là tình trạng vượt biên trái phép; các tệ nạn như nghiện hút, trộm cắp trâu bò, tài sản công dân tuy được ngăn chặn xong chưa được chấm dứt.

Ban Chỉ huy Quân sự xã thường xuyên duy trì chế độ trực ban; xây dựng phương án tác chiến, sẵn sàng đối phó khi có tình huống xảy ra. Công tác quản lý thanh niên trong độ tuổi thực hiện nghĩa vụ quân sự diễn ra chặt chẽ, bảo đảm đúng quy định. Bên cạnh đó, Ban Chỉ huy quân sự đã phối hợp hiệu quả với Công an xã bảo vệ an toàn những ngày diễn ra Đại hội toàn quốc lần thứ IX của Đảng.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả 3 mặt, chính trị, tư tưởng và tổ chức. Theo đó, Đảng ủy luôn chú trọng công tác giáo dục chính trị tư tưởng trong cán bộ đảng viên và nhân dân, giữ vững và tăng cường bản chất giai cấp công nhân của Đảng, trung thành với Chủ nghĩa Mác-Lênin và tư tưởng Hồ Chí Minh; tin tưởng tuyệt đối vào đường lối đổi mới do Đảng lãnh đạo.

Trong công tác cán bộ, cấp ủy đã chọn cử cán bộ đi học tập nâng cao trình độ chuyên môn; trình độ Lý luận chính trị và cán bộ các đoàn thể đi bồi dưỡng nghiệp vụ chuyên môn hằng năm. Nhìn chung, đội ngũ cán bộ xã của Hồng Đại, Cách Linh (từ cán bộ chủ chốt tới cán bộ chuyên môn) đều được đào tạo cơ bản, có trình độ Trung cấp trở lên về chuyên môn cũng như Lý luận Chính trị, đáp ứng đòi hỏi yêu cầu, vị trí công việc, qua đó góp phần thúc đẩy nhiệm vụ chính trị tại địa phương.

Công tác quản lý, đánh giá, phân loại đảng viên được thực hiện chặt chẽ ở cấp ủy. Trung bình mỗi năm, qua đánh giá, phân loại, tỷ lệ đảng viên đủ tư cách, hoàn thành nhiệm vụ đạt 98%; tỷ lệ Chi bộ đảng trong sạch vững mạnh đạt 20%. Công tác tạo nguồn phát triển đảng viên được các chi bộ trực thuộc quan tâm. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỷ luật của Đảng được thực hiện đúng Điều lệ Đảng. Ngoài việc kiểm tra thường xuyên đối với tổ chức Đảng và đảng viên theo kế hoạch, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy còn thực hiện tốt các cuộc kiểm tra do Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chỉ đạo. Qua kiểm tra giám sát đã giúp cho cấp ủy thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo kiểm tra, quản lý đảng viên, từ đó Ủy ban Kiểm tra cấp ủy đã tham mưu kịp thời cho cấp ủy về công tác tư tưởng và công tác cán bộ.

Trong công tác xây dựng chính quyền, Đảng bộ xã chăm lo xây dựng bộ máy chính quyền và hệ thống chính trị địa phương thực sự vững mạnh. Các nghị quyết của Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 1999 - 2004 bảo đảm đúng luật, đúng các

quy định hiện hành của Nhà nước, bám sát mục tiêu của nghị quyết cấp ủy, nhiệm vụ của cấp trên và sát thực đối với thực tế địa phương. Năm 2004, Đảng bộ xã lãnh đạo thành công cuộc bầu cử Hội đồng nhân dân nhiệm kỳ 2004 - 2009 bảo đảm đúng luật, an toàn, tiết kiệm, dân chủ.

Ủy ban nhân dân tập trung chỉ đạo và điều hành nhiệm vụ phát triển kinh tế, xã hội theo các chương trình, nghị quyết, tạo sự chuyển biến tích cực trong chuyển dịch cơ cấu kinh tế, khuyến khích đầu tư, phát triển công nghiệp dịch vụ trên địa bàn xã.

Dưới sự lãnh đạo của Đảng, các đoàn thể của xã tiếp tục có những hoạt động hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc tổ chức, triển khai các cuộc vận động do cấp trên phát động như: Cuộc vận động toàn dân xây dựng cuộc sống mới ở khu dân cư, Cuộc vận động toàn dân xây dựng đời sống văn hóa.

Các hoạt động của Đoàn Thanh niên xã được đổi mới cả về nội dung và hình thức, phù hợp với xu hướng phát triển chung của xã hội. Trong đó, phong trào Thanh niên tình nguyện xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, Thanh niên tình nguyện vì cuộc sống cộng đồng, Tuổi trẻ lập nghiệp, Toàn dân tham gia phòng chống ma túy, Tuổi trẻ Việt Nam học tập và làm theo lời Bác đã mang lại những hiệu quả nhất định.

Hội Nông dân xã từng bước đổi mới nội dung, phương thức hoạt động, đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng. Hội Phụ nữ tích cực vận động hội viên tham gia phong trào "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia

đình hạnh phúc"; xây dựng gia đình đạt tiêu chí "No ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc".

Qua 5 năm (2000 - 2005) thực hiện đường lối công nghiệp hóa, hiện đại hóa, Đảng bộ xã Hồng Đại, Cách Linh đã lãnh đạo nhân dân vượt qua mọi khó khăn, giành được nhiều thành tựu mới. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân ngày càng được cải thiện. An ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội được giữ vững. Những thành tựu đó đã khẳng định sự vận dụng đúng đắn chủ trương, đường lối của Đảng vào thực tiễn của địa phương, là cơ sở cho sự phát triển toàn diện của địa phương trong giai đoạn tiếp theo.

II. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và an ninh - quốc phòng (2005 - 2010)

Thực hiện Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 06/12/2004 của Bộ Chính trị Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa IX và các kế hoạch, hướng dẫn về việc tiến hành Đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội Đảng toàn quốc lần thứ X, trong năm 2005, Đảng bộ xã Cách Linh, Đảng bộ xã Hồng Đại tổ chức Đại hội Đảng bộ, nhiệm kỳ 2005 - 2010[1].

Đại hội tiến hành đánh giá tình hình thực hiện Nghị quyết Đại hội nhiệm kỳ 2000 - 2005 và thông qua phương hướng, nhiệm vụ của Đảng bộ trong nhiệm kỳ 2005 - 2010. Đồng chí Đàm Trung Hiếu được Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hồng Đại bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Vương

[1] Nhiệm kỳ 2005 - 2010 là Đại hội lần thứ VIII của Đảng bộ xã Cách Linh; là Đại hội lần thứ XIV của Đảng bộ xã Hồng Đại.

Văn Mọn được Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Bước vào giai đoạn mới, Đảng bộ các địa phương lãnh đạo nhân dân nỗ lực phấn đấu, vượt qua mọi khó khăn thử thách, đạt nhiều thành tựu to lớn trên mọi mặt.

Trong hoạt động sản xuất nông nghiệp, Đảng ủy lãnh đạo thực hiện nhiều giải pháp: Hỗ trợ nông dân đưa giống lúa mới vào sản xuất, động viên bà con nông dân sản xuất nông nghiệp theo hướng chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi; phối hợp với Trạm Khuyến nông huyện tổ chức các lớp tập huấn kỹ thuật trồng và chăm sóc lúa, hoa màu cho bà con nông dân tham gia; xây dựng mô hình trình diễn về lúa, ngô, khoai tây cho năng suất cao, từng bước nhân ra diện rộng. Với những giải pháp đó, sản xuất nông nghiệp của các địa phương được duy trì và phát triển ổn định.

Tại Hồng Đại, Ban Chấp hành Đảng bộ xã xác định cây mía là cây trồng chủ lực mũi nhọn nên diện tích không ngừng được mở rộng. Trung bình mỗi năm, diện tích dao động từ 60 ha đến 80 ha; xã có 7/11 xóm trồng mía nguyên liệu cung cấp cho Nhà máy đường Phục Hòa.

Nét nổi bật trong nông nghiệp ở Hồng Đại là các loại giống mới có năng suất cao được 100% số hộ sử dụng; nhờ vậy giải quyết được nhu cầu lương thực cho nhân dân. Năm 2005, sản lượng đạt 1.078 tấn; năm 2006, đạt 776 tấn, năm 2009, đạt 1.060 tấn; năm 2010, đạt 1.185 tấn. Trung bình mỗi năm, bình quân lương thực đạt 457 kg/người/năm.

Tại Cách Linh, trung bình mỗi năm, sản lượng lương thực của xã đạt hơn 1.000 tấn. Bình quân lương thực đầu người toàn xã đạt 400 kg/năm. Một số cây trồng có giá trị kinh tế cao như sắn, lạc phát triển mạnh. Địa phương đã hình thành được vùng sản xuất mía nguyên liệu với diện tích 110 ha tại 8 xóm.

Trong chăn nuôi, mô hình sản xuất chăn nuôi gia cầm tập trung với quy mô hàng nghìn con được hình thành, từ đó góp phần đẩy mạnh chuyển dịch trong nội bộ ngành nông nghiệp, qua đó góp phần nâng cao đời sống nhân dân. Tuy nhiên, đối với chăn nuôi đàn gia súc, địa phương gặp nhiều khó khăn do năm 2008, thời tiết rét đậm, rét hại kéo dài ngày nên đàn bò của địa phương thiệt hại khá nặng (mỗi xã chết hơn 100 con bò trong đợt rét năm 2008). Năm 2009, chăn nuôi được phục hồi. Đàn gia súc của mỗi xã đạt gần 1.000 con; đàn lợn đạt 1.500 con. Nhịp độ tăng trưởng hằng năm đối với đàn gia súc, gia cầm đạt từ 2-3%/năm.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp, Đảng bộ xã Hồng Đại, Cách Linh tập trung chỉ đạo xây dựng kế hoạch phòng cháy, chữa cháy rừng; thực hiện tốt việc quản lý khoanh nuôi rừng; giao đất, giao rừng cho các hộ gia đình. Trên địa bàn các xã, không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Thực hiện Dự án 5 triệu ha rừng, từ năm 2005 đến năm 2010, xã Hồng Đại và Cách Linh trồng được 4.750 cây keo tai tượng, độ che phủ rừng đến năm 2009 hơn 50%.

Tiếp tục nhận được sự quan tâm của Nhà nước, trong 5 năm (2005 - 2010), lĩnh vực xây dựng cơ bản của Hồng Đại, Cách Linh đạt được nhiều kết quả tích cực. Nguồn vốn từ các

Chương trình 134, 135, 159, 186, vốn ngân sách tập trung, vốn trái phiếu Chính phủ, vốn ngân sách địa phương, xã đã xây dựng các công trình như kiên cố hóa trường lớp học, Trạm Y tế, kiên cố hóa kênh mương thủy lợi nhỏ, điện lưới quốc gia, cấp nước sinh hoạt, đường giao thông nông thôn. Riêng tại Hồng Đại, xã được Nhà nước đầu tư hơn 5,8 tỷ đồng xây dựng 1 cây cầu cứng xóm Thua Khua, Trụ sở nhà làm việc Ủy ban nhân dân xã, hàng rào Trường tiểu học; 3 công trình cấp nước sinh hoạt ở các xóm Nà Suối, Thua Khua, Hương Lỵ.

Trong giáo dục: Cơ sở vật chất phục vụ dạy và học ngày càng được nâng cao. Tại Hồng Đại, Cách Linh, các địa phương đều duy trì hệ thống giáo dục gồm 3 cấp học với 3 Nhà trường: Trường Mầm non, trường Tiểu học, trường Trung học cơ sở. Tỷ lệ trẻ đến trường đúng độ tuổi đạt 98%; Tỷ lệ học sinh lên lớp đạt 95%. Số học sinh đỗ vào các trường Cao đẳng, Đại học tăng qua các năm.

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân thường xuyên được quan tâm. Trạm Y tế xã Cách Linh, Hồng Định đều có y sỹ Đa khoa, y sỹ Sản nhi, nữ hộ sinh, 01 nữ y tá. Trung bình mỗi năm, Trạm Y tế xã thực hiện khám, chữa bệnh cho hơn 2.000 lượt người. Chất lượng khám chữa bệnh ngày càng được nâng lên, tạo lòng tin trong nhân dân. Tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng giảm qua các năm. Tại Hồng Đại, năm 2005, tỷ lệ trẻ em suy dinh dưỡng là 24,4%, năm 2009 là 19,86%. Tại Cách Linh, tỷ lệ trên lần lượt là 23,2% và 17,6%.

Quán triệt quan điểm văn hóa là nền tảng tinh thần xã hội, là mục tiêu và động lực phát triển kinh tế - xã hội, Đảng

bộ, chính quyền và các đoàn thể xã Hồng Đại, Cách Linh tập trung chỉ đạo phong trào *Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa*. Chính quyền phối hợp với Mặt trận Tổ quốc và các khối, đoàn thể triển khai vận động nhân dân thực hiện hiệu quả phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư". Hưởng ứng phong trào trên, các xóm có hương ước, quy ước được cấp có thẩm quyền phê duyệt. Qua đánh giá, cho thấy đa số nhân dân đồng tình, hưởng ứng và nghiêm túc thực hiện phong trào. Từ đó, việc cưới, việc tang có những chuyển biến tích cực, giảm đi những hủ tục lạc hậu, thực hành tiết kiệm chống lãng phí. Hằng năm, số xóm đạt tiêu chuẩn Khu dân cư tiên tiến và số hộ gia đình đạt tiêu chuẩn Gia đình văn hóa ngày càng tăng, trung bình từ 68-70%. Tỷ lệ hộ gia đình được sử dụng điện đạt 98%, tỷ lệ hộ gia đình có tivi để xem đạt 80%. Những kết quả trên góp phần xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư ngày càng phát triển cả về chiều rộng lẫn chiều sâu, tạo không khí phấn khởi cho nhân dân phát triển kinh tế, ổn định đời sống.

Trong công tác xóa đói giảm nghèo: Các đoàn thể của địa phương đã tín chấp cho hội viên, đoàn viên vay vốn từ nguồn vốn của Ngân hàng chính sách xã hội để phát triển sản xuất. Biện pháp đó đã mang lại kết quả tích cực. Tại Hồng Đại, năm 2005 tỷ lệ hộ nghèo chiếm 8,5% (theo tiêu chí cũ); Năm 2006, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 68% (theo tiêu chí mới); Năm 2009, giảm xuống 59%. Tại Cách Linh, trung bình mỗi năm, tỷ lệ hộ nghèo giảm 2%.

Công tác quân sự hằng năm được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo sát sao; Thực hiện kế hoạch của Ban Chỉ

huy Quân sự huyện, hằng năm, địa phương tổ chức huấn luyện dân quân bảo đảm số lượng, chất lượng; thực hiện tốt nhiệm vụ phòng chống thiên tai, hỏa hoạn trên địa bàn; tham gia diễn tập chiến đấu trị an bảo đảm an toàn tuyệt đối về người và lực lượng tham gia. Công tác tuyển quân hằng năm đạt 100% chỉ tiêu giao. Địa phương làm tốt công tác hậu phương quân đội.

Tình hình an ninh biên giới trong những năm 2005 - 2010 ổn định. Nhân dân hai bên qua lại thăm thân, mua bán, trao đổi hàng hóa diễn ra bình thường. Địa phương phối kết hợp các lực lượng cùng Đồn Biên phòng Tà Lùng thực hiện tốt công tác tuần tra bảo vệ đường biên, mốc quốc giới và tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện tốt Nghị định 34 của Chính phủ về phong trào quần chúng tự quản đường biên, cột mốc.

Công tác xây dựng Đảng tiếp tục được chú trọng trên cả 3 mặt chính trị, tư tưởng và tổ chức, trong đó nổi bật nhất là Đảng bộ xã lãnh đạo thực hiện hiệu quả Chỉ thị số 06-CT/TW ngày 07/11/2006 của Bộ Chính trị về tổ chức Cuộc vận động *Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh*. Cuộc vận động được các đoàn thể, tổ chức cụ thể hóa bằng nhiều hình thức sinh hoạt chính trị phong phú…

Công tác cán bộ được thực hiện đúng quy trình theo hướng dẫn của cấp ủy cấp trên. Theo đó, trong nhiệm kỳ 2005 - 2010, cấp ủy xã Cách Linh đã chọn cử 10 đồng chí đi học nâng cao chuyên môn, nghiệp vụ. Công tác phát triển Đảng được cấp ủy quan tâm. Tại Đảng bộ xã Hồng Đại, trong

5 năm (2005 - 2010), 74 quần chúng ưu tú được cử đi học lớp nhận thức về Đảng, trong đó có 32 quần chúng được kết nạp vào Đảng, nâng tổng số đảng viên của Đảng bộ từ 98 đảng viên (năm 2005) lên 121 đảng viên (năm 2009). Thời điểm năm 2009, Đảng bộ xã Hồng Đại có 12 chi bộ, xã không còn xóm trắng đảng viên, xóm trắng Chi bộ.

Công tác bảo vệ chính trị nội bộ được Đảng bộ xã thực hiện nghiêm túc theo Quy định số 55-QĐ/TW ngày 19/12/2006 của Bộ Chính trị về một số việc cần làm ngay để tăng cường vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên. Cấp ủy Đảng luôn coi trọng sự thống nhất từ trong nội bộ Đảng; thực hiện nguyên tắc tập trung dân chủ, giữ gìn đoàn kết nội bộ, bảo đảm hoàn thành tốt nhiệm vụ chính trị của Đảng bộ. Công tác kiểm tra, giám sát và thi hành kỉ luật của Đảng được thực hiện đúng Điều lệ Đảng. Ngoài việc kiểm tra thường xuyên đối với tổ chức Đảng và đảng viên theo kế hoạch, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy còn thực hiện tốt các cuộc kiểm tra do Huyện ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy chỉ đạo. Qua kiểm tra, giám sát đã giúp cho cấp ủy thực hiện tốt nhiệm vụ lãnh đạo kiểm tra, quản lý đảng viên, từ đó Ủy ban Kiểm tra cấp ủy đã tham mưu kịp thời cho cấp ủy về công tác tư tưởng và công tác cán bộ.

Hoạt động của Hội đồng nhân dân địa phương ngày càng khẳng định vai trò là cơ quan quyền lực Nhà nước ở địa phương. Chức năng giám sát của Hội đồng nhân dân được tăng cường. Công tác tiếp dân và các hoạt động tiếp xúc cử tri được duy trì nền nếp. Hội đồng nhân dân đã tổ chức những

kì họp với nội dung bám sát tình hình thực tế. Các chỉ thị, nghị quyết của Đảng được Hội đồng nhân dân cụ thể hóa bằng cơ chế, kế hoạch và biện pháp thực hiện cụ thể.

Ủy ban nhân dân các xã tiếp tục đổi mới lề lối làm việc, tiếp dân, giải quyết những vướng mắc của nhân dân, phân công cho các thành viên điều hành các công việc của địa phương. Do có chỉ đạo, điều hành tích cực nên hằng năm các chỉ tiêu về phát triển kinh tế - xã hội của địa phương đều cơ bản hoàn thành kế hoạch đề ra. Các vấn đề vướng mắc, bức xúc của nhân dân được xem xét, giải quyết theo thẩm quyền.

Cùng với việc củng cố, nâng cao vai trò và hiệu quả hoạt động của bộ máy chính quyền, Đảng bộ kịp thời đổi mới và tăng cường công tác vận động quần chúng, nâng cao trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền và các đoàn thể trong việc quán triệt và thực hiện các nghị quyết của cấp trên.

Đánh giá một cách tổng quát, trong giai đoạn 2000 - 2010, mặc dù còn nhiều khó khăn, thách thức nhưng với sự năng động, đoàn kết, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân các dân tộc Hồng Đại, Cách Linh đã đạt được nhiều thành tựu quan trọng trên tất cả các lĩnh vực kinh tế, văn hóa, xã hội. An ninh chính trị được giữ vững, trật tự an toàn xã hội được bảo đảm. Công tác xây dựng Đảng, hệ thống chính trị ngày càng được đổi mới, vững mạnh. Những thành tích đó là cơ sở, nền tảng để Đảng bộ và nhân dân các dân tộc Hồng Đại, Cách Linh bước vào thời kỳ mới với ý chí, quyết tâm giành được kết quả cao hơn.

Chương VI

ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2010 - 2024)

I. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và an ninh - quốc phòng (2010 - 2015)

Thực hiện Chỉ thị số 37-CT/TW ngày 04/8/2009 của Bộ Chính trị và kế hoạch của Huyện ủy Phục Hòa về tổ chức đại hội Đảng bộ các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XI của Đảng, được sự nhất trí của Ban Thường vụ Huyện ủy Phục Hòa, trong năm 2010, Đảng bộ xã Hồng Đại, Đảng bộ xã Cách Linh tổ chức Đại hội đại biểu nhiệm kỳ 2010 - 2015[1]. Đồng chí Lương Văn Thư được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Hồng Đại. Đồng chí Vương Văn Mọn được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã Cách Linh.

Nghị quyết Đại hội Đảng bộ xã Cách Linh nhiệm kỳ 2010 - 2015 xác định: Huy động và sử dụng hiệu quả các nguồn lực, phát huy cao nhất tiềm năng lợi thế của xã để tập trung phát triển kinh tế, nhất là kinh tế nông nghiệp gắn với sản phẩm hàng hóa; đẩy mạnh công tác xóa đói giảm nghèo; đảm bảo an ninh - quốc phòng.

Thực hiện Nghị quyết Đại hội, Đảng ủy xã Cách Linh tập trung củng cố, nâng cao chất lượng hệ thống chính trị cơ sở;

---

[1] Nhiệm kỳ 2010 - 2015 là Đại hội lần thứ IX của Đảng bộ xã Cách Linh; là Đại hội lần thứ XV của Đảng bộ xã Hồng Đại.

chỉ đạo bổ sung chi tiết quy chế làm việc, những quy định cụ thể đảm bảo tăng cường quản lý cán bộ, đảng viên nhằm rèn luyện về chính trị, tư tưởng, đạo đức lối sống của cán bộ, đảng viên. Đảng ủy xã xây dựng kế hoạch, chương trình hành động từng năm. Chương trình hành động xác định rõ những vấn đề mang tính đột phá, những chỉ tiêu, nhiệm vụ trọng tâm. Đồng thời, phân công cấp ủy viên về từng chi bộ, tổ chức quán triệt triển khai thực hiện nghị quyết đã đề ra. Các chi bộ căn cứ nghị quyết, chương trình hành động của Đảng bộ và thực tế địa phương lập chương trình công tác, phân công nhiệm vụ cho từng đồng chí trong cấp ủy và mỗi đảng viên. Tiêu biểu như chi bộ xóm Lăng Hoài, Noọc Tổng đã ban hành được nghị quyết chuyên đề về phát triển kinh tế. 16 đảng viên trong chi bộ thảo luận, xác định phát triển trồng mía nguyên liệu là giải pháp xóa đói giảm nghèo mang tính bền vững, Chi bộ đã đưa vào nghị quyết chuyên đề thực hiện.

Trong quá trình triển khai nghị quyết, vai trò của đảng viên được nâng cao, mỗi đảng viên tự giác vận động gia đình và gương mẫu tiên phong. Đến thời điểm năm 2015, xóm Lăng Hoài, Noọc Tổng đã phát triển 16,52 ha mía/56 ha đất nông nghiệp. Nhiều chi bộ khác như chi bộ các xóm Bó An, Khưa Đa, cũng đã xây dựng nghị quyết phù hợp, triển khai có hiệu quả các mục tiêu, kế hoạch đề ra.

Để nhân dân chung tay phấn đấu thực hiện nghị quyết, Đảng bộ xã Cách Linh xác định công tác tuyên truyền mang ý nghĩa quan trọng. Đảng ủy xã chỉ đạo các ngành, đoàn thể cụ thể hóa các mục tiêu trên từng lĩnh vực, từng giai đoạn để nhân dân bàn bạc, thống nhất và phấn đấu thực hiện. Các tổ

chức chính trị - xã hội của địa phương lập chương trình hành động và phát động đoàn viên, hội viên thi đua thực hiện nghị quyết của Đảng bộ xã. Từ những biện pháp cụ thể sinh động và thiết thực đã có sức cổ vũ phong trào thi đua.

Thực hiện chủ trương phát triển kinh tế nông nghiệp theo hướng sản xuất hàng hóa và hình thành vùng sản xuất tập trung, thời điểm năm 2015, với trên 500 ha đất canh tác ngô lúa và hoa màu đã có trên 90% diện tích được ứng dụng khoa học kỹ thuật, đưa giống mới vào sản xuất. Trong năm 2011, toàn xã thu hoạch đạt hơn 1.091 tấn lương thực, tăng 3% so với năm 2010. Một số cây trồng có giá trị kinh tế cao, như: sắn, lạc... phát triển mạnh. Xã tận dụng những vùng đất khô, hạn để trồng mía. Thời điểm năm 2015, xã có đã có 8 xóm trồng mới được 97,64 ha mía, đạt 104% kế hoạch năm; hình thành vùng sản xuất mía nguyên liệu tập trung với tổng diện tích gần 199 ha. Bình quân lương thực đầu người toàn xã đạt trên 400 kg/năm. Tỷ lệ hộ nghèo giảm từ 41 hộ (năm 2010) xuống còn 27 hộ (năm 2015). Thực hiện Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư", có 10/18 xóm của Cách Linh đạt Làng văn hóa, 530/725 hộ đạt Gia đình văn hóa. An ninh - quốc phòng, trật tự an toàn xã hội được ổn định, giữ vững.

Thực hiện Chương trình di giãn dân ra biên giới, năm 2012, Hội đồng nhân dân tỉnh Cao Bằng ban hành Nghị quyết thành lập xóm Hát Pắt (xã Cách Linh) với 34 hộ, 98 nhân khẩu.

Tại xã Hồng Đại: Nghị quyết Đại hội xác định mục tiêu cơ bản trong nhiệm kỳ 2010 - 2015 là: Nâng cao tính tự lực,

tự cường, khắc phục vượt mọi khó khăn, thách thức, tích cực phát huy mọi tiềm năng sẵn có ở địa phương. Xây dựng xã Hồng Đại thành một xã có kinh tế, xã hội phát triển nhanh và bền vững. Đảm bảo giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội. Nâng cao dân trí, chăm sóc sức khỏe cho nhân dân. Đào tạo bồi dưỡng nguồn nhân lực, giải quyết việc làm. Bảo đảm yêu cầu ngày càng cao về y tế và các chương trình phúc lợi, gắn với việc bảo vệ môi trường và phát triển bền vững.

Thực hiện mục tiêu đề ra, Đảng ủy, chính quyền xã Hồng Đại tăng cường chỉ đạo thực hiện các biện pháp đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội… Đẩy mạnh chuyển dịch cơ cấu kinh tế nông nghiệp, tập trung phát triển nông nghiệp toàn diện, chuyển dịch cơ cấu kinh tế các vùng sản xuất chuyên canh, ứng dụng khoa học công nghệ vào sản xuất, bằng các giải pháp thâm canh, tăng năng suất các loại cây trồng. Đẩy mạnh công tác khuyến nông, khuyến lâm, xây dựng triển khai, nhân rộng trồng mía xen canh với cây đỗ tương, cây lạc để cải tạo đất, tăng độ phì nhiêu của đất. Xã đẩy mạnh biện pháp áp dụng cơ giới hóa trong sản xuất nông nghiệp. Thời điểm năm 2010, xã có 76 máy làm đất các loại, có 6 ô tô vận tải, 11 xe công nông.

Những biện pháp đó đã mang lại hiệu quả tích cực. Năm 2010, sản lượng lương thực cây có hạt đạt 1.061,0 tấn; Năm 2011, đạt 1.305,3 tấn; Năm 2012, đạt 1.351,34 tấn; Năm 2014, đạt 1.169,4 tấn. Bình quân lương thực mỗi năm đạt 1.324,2 tấn. Bình quân lương thực đầu người đạt 567 kg/người/năm, đạt 113,4% so với mục tiêu Đại hội Đảng bộ

xã lần thứ XV đề ra. Tốc độ tăng trưởng kinh tế bình quân mỗi năm đạt 12,7%/năm.

Cây mía tiếp tục được địa phương xác định là cây trồng chủ lực, mũi nhọn với diện tích dao động từ 90 đến 100 ha. Trong vụ ép năm 2010 - 2011, diện tích trồng đạt 53,15ha, năng suất đạt 60 tấn, sản lượng đạt 3.180 tấn. Đến vụ ép năm 2013 - 2014, diện tích mía nguyên liệu đạt 112,73ha. So với năm 2011, tăng 59,58 ha, sản lượng đạt 7.215 tấn, so với năm 2011, tăng 4.035 tấn, góp phần đảm bảo nguyên liệu cho Công ty Mía đường hoạt động.

Đối với chăn nuôi, tổng đàn trâu, bò của Hồng Đại năm 2011 đạt 968 con, năm 2014 có 915 con. Tổng đàn lợn và gia cầm tăng nhưng tốc độ chậm, chăn nuôi còn nhỏ lẻ ở gia đình chưa trở thành mô hình trang trại. Nguyên nhân tổng đàn trâu, bò giảm là do diện tích chăn thả bị thu hẹp, người dân chuyển đổi việc cày bừa dùng trâu bò sang sử dụng máy móc nên đã giảm tổng đàn gia súc.

Trong lĩnh vực lâm nghiệp: Địa phương thực hiện hiệu quả công tác khoanh nuôi bảo vệ rừng. Trên địa bàn xã, không có vụ cháy rừng nào xảy ra. Trong 5 năm (2010 - 2015), nhân dân Hồng Đại trồng được 59,8ha chủ yếu là cây keo tai tượng, độ che phủ rừng thời điểm năm 2014 đạt 59%.

Thực hiện chương trình mục tiêu quốc gia về xây dựng nông thôn mới, Hồng Đại triển khai quy hoạch, lập đề án được cấp trên phê duyệt. Được sự hỗ trợ từ các chương trình, phát huy các nguồn lực tại địa phương, từ năm 2011 đến năm 2014, địa phương bê tông hóa đường giao thông

nông thôn các xóm dài 3,8km, tạo điều kiện nhân dân đi lại, lao động, sản xuất. Thời điểm năm 2015, xã đạt được 6/19 tiêu chí về xây dựng nông thôn mới (Tiêu chí về quy hoạch và thực hiện quy hoạch; Tiêu chí về tổ chức sản xuất; Tiêu chí về hình thức tổ chức hệ thống chính trị - xã hội; Tiêu chí về an ninh trật tự; Tiêu chí về điện; Tiêu chí về tỷ lệ lao động có việc làm thường xuyên).

Trên địa bàn xã Hồng Đại có 2 cơ sở sản xuất gạch không nung; 01 cơ sở sản xuất chế biến gỗ. Ngoài ra, xã hình thành các tổ mộc đóng đồ và hàn xì phục vụ nhân dân tại địa bàn xã. Từ năm 2011 đến năm 2015, xã thành lập mới được 1 hợp tác xã, nâng tổng số hợp tác xã trên địa bàn Hồng Đại là 2 cơ sở. Từ đó góp phần tạo việc làm thường xuyên cho nhiều lao động tại địa phương.

Được sự đầu tư của nhà nước, lĩnh vực xây dựng cơ sở hạ tầng của Hồng Đại tập trung vào các lĩnh vực điện lưới quốc gia, đường giao thông, trường học, nước sinh hoạt tập trung. Từ năm 2010 đến năm 2015, xã làm được 5 tuyến đường: Tuyến đường xóm Kéo Nạn, Cốc Chia thuộc nguồn vốn Chương trình 135, chiều dài 1.162m, vốn Nhà nước đầu tư là 1,6 tỷ đồng; Tuyến đường xóm Cốc Đứa - Thua Khua thuộc nguồn vốn IFAD chiều dài 2.010m, nguồn vốn nhà nước đầu tư 1,3 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 92 triệu đồng; Tuyến đường nội đồng xóm Kéo Nạn dài 1.153m nguồn vốn nhà nước 1,2 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 89 triệu đồng; Tuyến đường Nà Suối A đi Nà Nhai, thuộc nguồn vốn 135, chiều dài 1,3 km, vốn Nhà nước đầu tư là 1,5 tỷ đồng, nhân dân đóng góp 109 triệu đồng.

Thực hiện chương trình kiên cố hóa trường lớp học, xã nâng cấp 3 phòng học của Trường Tiểu học, đầu tư làm mới 3 phòng học trường Mầm non, nâng cấp tu sửa trường Trung học cơ sở đạt trường chuẩn quốc gia. Những kết quả đó góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng giáo dục. Thời điểm năm 2014, trường Tiểu học, trường Mầm non, trường Trung học cơ sở hoàn thành phổ cập giáo dục. Tỷ lệ huy động trẻ 6 tuổi vào lớp 1 đạt 100%. Chất lượng giáo viên dần được đáp ứng theo từng cấp học. Tổng số cán bộ, giáo viên các cấp có 40 giáo viên (trong đó 18 giáo viên có trình độ Đại học).

Công tác chăm sóc sức khỏe ban đầu cho nhân dân thường xuyên được cấp uỷ, chính quyền địa phương quan tâm. Trạm Y tế xã có bác sĩ; hằng năm bình quân Trạm Y tế khám cho trên 2.509 lượt người. Chất lượng khám, chữa bệnh ngày càng được nâng lên. Địa phương thực hiện tốt các chương trình y tế Quốc gia, từ đó hạn chế các dịch bệnh. Đời sống sức khỏe được ổn định. Tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng giảm từ 19,86% năm 2011, xuống 16% năm 2015.

Các hoạt động thể dục, thể thao luôn được đẩy mạnh. Hoạt động văn hóa, văn nghệ được duy trì. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư" đi vào cuộc sống. 100% xóm có Nhà văn hóa. Tỷ lệ cơ quan, đơn vị, xóm và hộ gia đình đạt danh hiệu văn hóa tăng qua các năm. Năm 2010, xã Hồng Đại có 264 gia đình văn hóa, đến năm 2014 có 398 gia đình văn hóa đạt 80% kế hoạch, làng văn hóa 8/11 làng đạt 72,7%, có 4 cơ quan, đơn vị văn hoá đạt tỷ lệ 100%. Mức hưởng thụ văn hóa của nhân dân được cải thiện rõ rệt.

Công tác xã hội được cấp ủy xã Hồng Định chỉ đạo thực hiện hiệu quả. Từ năm 2010 đến năm 2015, xã xây dựng được 19 ngôi nhà theo Quyết định số 134 về xóa nhà dột nát cho hộ nghèo; 23 ngôi nhà theo Quyết định 167 về xây nhà đại đoàn kết. Thực hiện Quyết định số 22-QĐ/TTg của Thủ tướng chính phủ về hỗ trợ người có công, xã xây dựng 02 ngôi nhà, xét đề nghị hưởng trợ cấp bảo trợ xã hội thường xuyên đến 66 đối tượng (trong đó có 18 đối tượng người cao tuổi, 7 đối tượng đơn thân nuôi con nhỏ). Xã thực hiện cấp thẻ bảo hiểm y tế cho 1.811 người; thực hiện hỗ trợ chính sách hộ nghèo phát triển sản xuất, vật tư phân bón. Những biện pháp hữu hiệu trên đã góp phần đưa tỷ lệ hộ nghèo, đói ở Hồng Đại giảm đáng kể. Năm 2010, tỷ lệ hộ nghèo chiếm 57,7% theo tiêu chí mới; năm 2013 còn 33,8%; năm 2014 giảm còn 26,75% (theo tiêu chí mới).

Tại Cách Linh, Hồng Đại, công tác quốc phòng được cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo nhằm xây dựng nền quốc phòng toàn dân, thế trận an ninh nhân dân. Theo đó, các địa phương duy trì trực chỉ huy thường xuyên, nắm chắc lực lượng dự bị động viên, sẵn sàng chiến đấu cao. Hằng năm, xã tổ chức huấn luyện dân quân đảm bảo quân số, thời gian theo kế hoạch đề ra. Kết quả huấn luyện qua các năm được cấp trên đánh giá đạt yêu cầu. Công tác tuyển quân hằng năm đảm bảo chỉ tiêu trên giao, chất lượng tuyển quân ngày càng cao. Chính sách hậu phương quân đội được quan tâm thực hiện.

Công tác an ninh, chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững, ổn định, không có điểm nóng về chính trị,

không có trọng án nào xảy ra. Các vụ việc xảy ra được Ban công an xã kịp thời giải quyết. Thế trận an ninh luôn được củng cố, tăng cường. Công tác bảo vệ chính trị nội bộ thường xuyên được quan tâm. Địa phương quản lý hiệu quả vấn đề hộ tịch, hộ khẩu, tạm trú, tạm vắng nhằm hạn chế các vụ việc phát sinh, do đó tạo được sự ổn định về chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo điều kiện cho nhân dân yên tâm phát triển sản xuất, phát triển kinh tế xã hội, xóa đói giảm nghèo, ổn định đời sống văn hóa ở khu dân cư.

Được coi là nhiệm vụ quan trọng hàng đầu trong mọi hoạt động của Đảng, công tác giáo dục chính trị, tư tưởng cho cán bộ đảng viên và nhân dân luôn được coi trọng và tăng cường, góp phần xây dựng Đảng vững mạnh về tư tưởng và tổ chức, giữ gìn sự đoàn kết thống nhất trong Đảng, sự đồng thuận trong xã hội, gắn kết chặt chẽ nhiệm vụ phát triển kinh tế với quốc phòng, an ninh.

Cấp ủy tiến hành tổ chức hội nghị, nghiên cứu, quán triệt và thực hiện các Nghị quyết Đại hội đảng bộ các cấp nhiệm kỳ 2010 - 2015, Nghị quyết Đại hội XI của Đảng, các Nghị quyết Hội nghị lần thứ 3, 4, 5, 6 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI. Đảng bộ tổ chức thực hiện nghiêm túc Chỉ thị số 03-CT/TW ngày 14/5/2011 của Bộ Chính trị *Về việc tiếp tục nâng cao chất lượng thực hiện Cuộc vận động học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh,* Nghị quyết Hội nghị lần thứ 4 (ngày 16/01/2012) của Ban Chấp hành Trung ương Đảng (Khóa XI) về *Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay.* Thông qua việc học tập các nghị quyết, ý

thức rèn luyện trong Đảng bộ được nâng cao, năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của Đảng bộ được tăng cường. Đồng thời, Đảng ủy chỉ đạo các chi bộ trực thuộc, các tổ chức tiến hành kiểm điểm công tác tự phê bình và phê bình, góp phần nâng cao tinh thần đoàn kết, thống nhất trong Đảng bộ.

Công tác phát triển đảng được Đảng ủy xã quan tâm, chỉ đạo các chi bộ từ việc tạo nguồn đến việc bồi dưỡng kết nạp. Tại Hồng Đại, từ năm 2010 đến năm 2015, Đảng bộ xã kết nạp được 47 đảng viên mới. Thời điểm năm 2014, Đảng bộ xã có 156 đảng viên, sinh hoạt tại 15 chi bộ. Tại Cách Linh, Đảng bộ tập trung chỉ đạo và thực hiện tốt việc học tập, quán triệt và triển khai nghị quyết đại hội Đảng các cấp gắn với củng cố kiện toàn, nâng cao chất lượng của tổ chức cơ sở Đảng. Trung bình mỗi năm, Đảng bộ kết nạp được 8 đảng viên, vượt chỉ tiêu đề ra. Qua đánh giá phân tích và xếp loại 152 đảng viên, và 21 chi bộ; kết quả 100% tổ chức cơ sở Đảng hoàn thành nhiệm vụ, trong đó, trên 80% đạt "Trong sạch vững mạnh"; 100% đảng viên không vi phạm kỷ luật, 80% đảng viên hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng, quản lý, sử dụng cán bộ được Đảng bộ quan tâm lãnh đạo. Công tác đánh giá cán bộ, đánh giá chất lượng tổ chức cơ sở Đảng và đảng viên được thực hiện theo đúng quy định. Công tác thi đua khen thưởng trong Đảng được duy trì thực hiện tốt.

Trong công tác kiểm tra, giám sát, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy và các tổ chức Đảng thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo đúng chức năng, nhiệm vụ quy định. Qua đó

kịp thời uốn nắn những nhận thức lệch lạc và xử lý nghiêm vi phạm của các tổ chức Đảng và đảng viên theo quy định của Điều lệ Đảng.

Ngoài việc thực hiện các nhiệm vụ kiểm tra, giám sát theo kế hoạch, cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã thực hiện tốt các kế hoạch kiểm tra, giám sát của cấp ủy, Ủy ban Kiểm tra Huyện ủy, qua đó kịp thời nắm bắt những diễn biến tư tưởng của đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ.

Hội đồng nhân dân thực hiện tốt vai trò cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương. Thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động theo hướng nâng cao vai trò của đại biểu, từ đó không ngừng nâng cao chất lượng hiệu quả hoạt động. Đại biểu Hội đồng nhân dân thực hiện tốt chức năng quyền hạn là người đại diện cho nhân dân quyết định các vấn đề quan trọng của địa phương.

Ủy ban nhân dân xã cụ thể hóa và thực hiện có hiệu quả các chủ trương, định hướng phát triển kinh tế - xã hội, quốc phòng, an ninh của xã. Nhờ vậy, trong những năm 2010 - 2015, kinh tế từng bước được tăng trưởng, văn hóa - xã hội có nhiều tiến bộ, an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội luôn được giữ vững. Đời sống nhân dân từng bước được cải thiện. Bộ phận "một cửa" luôn được duy trì, giải quyết các thủ tục hành chính, góp phần nâng cao năng lực quản lý điều hành của Ủy ban nhân dân ở địa phương.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể làm tốt công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân thực hiện tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của nhà nước;

tích cực xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng khối Đại đoàn kết toàn dân, phát huy vai trò chức năng giám sát phản biện xã hội. Trong những năm 2010 - 2015, Mặt trận Tổ quốc đẩy mạnh thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở, phát huy quyền làm chủ của nhân dân, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng của nhân dân; thực hiện phong trào thi đua yêu nước, đặc biệt là phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa ở khu dân cư"; tổ chức ngày hội Đại đoàn kết toàn dân tộc và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở ngày càng hiệu quả. Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đã tập trung hoạt động hướng về cơ sở, chăm lo đời sống vật chất cho nhân dân, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc, tạo sự đồng thuận trong xã hội và các mối quan hệ chặt chẽ giữa cấp ủy Đảng, chính quyền và nhân dân.

Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh, Hội Liên hiệp Thanh niên xã tập trung đổi mới phương thức tập hợp nhằm giáo dục lý tưởng cách mạng cho các thế hệ thanh, thiếu niên; chủ động xây dựng các phong trào thi đua sôi nổi, phù hợp với thực tế, nhằm phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Hội Liên hiệp Phụ nữ thường xuyên chăm lo phát triển, xây dựng chi hội vững mạnh, nâng cao nhận thức, trình độ năng lực của phụ nữ. Hội tổ chức thực hiện tốt 6 nhiệm vụ trọng tâm của Hội và phong trào "Phụ nữ tích cực, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc" gắn với việc Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh.

Hội Nông dân phát huy tốt vai trò nòng cốt trong xây dựng Nông thôn mới, tích cực vận động hội viên áp dụng tiến

bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, chăn nuôi; xây dựng mô hình và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi, giúp nhau xóa đói giảm nghèo và xây dựng nông thôn mới.

Hội Cựu Chiến binh thường xuyên chăm lo xây dựng tổ chức chi hội trong sạch vững mạnh về mọi mặt; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, tuyên truyền các chỉ thị nghị quyết của Đảng đến toàn thể hội viên, giáo dục hội viên luôn giữ vững phẩm chất "Anh bộ đội cụ Hồ".

Công đoàn lao động chăm lo, bảo vệ quyền và lợi ích chính đáng, hợp pháp của đoàn viên, gương mẫu chấp hành tốt đường lối chủ trương của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước; tổ chức có hiệu quả các phong trào "Lao động giỏi, lao động sáng tạo" tích cực nghiên cứu học tập để nâng cao trình độ về mọi mặt; thực hành tiết kiệm, chống tham nhũng, lãng phí.

Như vậy, có thể thấy, trong những năm 2010 - 2015, Đảng bộ, chính quyền, nhân dân xã Hồng Đại, Cách Linh đã đạt được những thắng lợi quan trọng trên tất cả các lĩnh vực. Những kết quả đạt được không chỉ khẳng định sức mạnh đoàn kết, quyết tâm của cả hệ thống chính trị và mọi tầng lớp nhân dân, mà đây là cơ sở, tiền đề vững chắc để Đảng bộ xã vững bước trong những năm tiếp theo.

II. Lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2015 - 2020

Thực hiện chỉ đạo của Ban Thường vụ Tỉnh ủy Cao Bằng, Ban Thường vụ Huyện ủy về tổ chức đại hội cấp cơ sở, ngày 27/5/2015, Đảng bộ xã Hồng Đại tổ chức Đại hội đại

biểu lần thứ XVI nhiệm kỳ 2015 - 2020. Tại Cách Linh, Đại hội Đảng bộ xã được tổ chức vào ngày 17/6/2015; đây là Đại hội lần thứ X của Đảng bộ xã.

Đồng chí Lương Văn Thư được Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hồng Đại bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy xã. Đồng chí Đàm Văn Hữu được Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy.

Căn cứ vào thực tế địa phương, Đảng bộ xã xác định mục tiêu, nhiệm vụ trong giai đoạn 2015 - 2020. Để thực hiện mục tiêu đề ra, trong những năm 2015 - 2020, Đảng bộ xã đã làm tốt chức năng, nhiệm vụ góp phần xây dựng hệ thống chính trị của Đảng bộ vững mạnh. Cụ thể:

Tiếp tục duy trì các hoạt động tuyên truyền chủ trương, đường lối, chính sách của Đảng và Nhà nước, các chỉ thị, nghị quyết của cấp ủy, chính quyền các cấp, thông tin thời sự tình hình an ninh chính trị, kinh tế, xã hội trong nước và quốc tế đến cán bộ, nhân dân, tạo sự thống nhất trong nhận thức và sự đồng thuận cao trong các hoạt động chung.

Đảng ủy thường xuyên duy trì hoạt động kiểm tra, giám sát theo quy định của Điều lệ Đảng. Ngay từ đầu năm, Đảng ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra và chỉ đạo thực hiện các cuộc kiểm tra, giám sát; thành lập Đoàn kiểm tra, giám sát của Đảng ủy; tổ chức kiểm tra tổ chức đảng, đảng viên về thực hiện nhiệm vụ kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng tại các chi bộ.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc cùng với tổ chức thành viên thực hiện vai trò tham mưu với cấp ủy, tham gia xây dựng

chính quyền, làm tốt công tác phối hợp với chính quyền thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương. Phối hợp với các đoàn thể như Hội Cựu chiến binh, Hội Phụ nữ, Đoàn Thanh niên, Hội Người cao tuổi, Hội Cựu thanh niên xung phong tuyên truyền, vận động nhân dân thực hiện chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật của Nhà nước.

Dưới sự lãnh đạo của cấp ủy các cấp, sự vào cuộc của cả hệ thống chính trị, kinh tế - xã hội của địa phương tiếp tục có nhiều chuyển biến tích cực.

Sản xuất nông nghiệp qua các năm ổn định, năm sau cao hơn năm trước. Trung bình mỗi năm, giá trị sản xuất nông nghiệp đạt 44,8 triệu đồng/ha/năm, đạt 99,5% so với Nghị quyết Đại hội đề ra. Tổng sản lượng lương thực (lúa, ngô) đạt 1.093,8 tấn/năm, trong đó: Cây sắn cho tổng sản lượng đạt 429,3 tấn/năm; Cây mía cho tổng sản lượng đạt 15.876 tấn/năm (đạt 108,5% so với nghị quyết); Đậu đỗ các loại có tổng sản lượng 10,9 tấn/năm; Rau, củ, quả các loại đạt 69,3 tấn/năm.

Trong chăn nuôi, cấp ủy, chính quyền chỉ đạo giữ vững và phát triển đàn gia súc, gia cầm, chú trọng công tác phòng, chống dịch bệnh, đói rét. Theo đó, trung bình mỗi năm, địa phương duy trì tổng đàn trâu 1.011 con, đàn bò 118 con, đàn dê 645 con, đàn lợn 1.318 con, đàn gia cầm 11.805 con, đàn ngựa 41 con/năm.

Trong lĩnh vực sản xuất lâm nghiệp: Công tác quản lý, chăm sóc, bảo vệ rừng luôn được duy trì tốt. Trong những năm 2015 - 2020, trên địa bàn xã không có vụ vi phạm nào

xảy ra; công tác phòng cháy, chữa cháy rừng được theo dõi thường xuyên; nhân dân trong xã trồng được 50,5 ha rừng, đưa độ che phủ của rừng đạt 70%.

Tiếp tục thực hiện Chương trình mục tiêu quốc gia xây dựng nông thôn mới, thời điểm năm 2020, xã đạt 13/19 tiêu chí nông thôn mới, đạt 118% so với mục tiêu Nghị quyết Đại hội đề ra. Công tác vận động nhân dân đưa gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở đạt được kết quả tích cực. Xã phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu Quốc tế Tà Lùng huy động nguồn lực đóng góp, ủng hộ mua vật liệu và trên 30 ngày công xây dựng chuồng gia súc cho 3 hộ dân thuộc xóm Bản Mển. Thời điểm năm 2020, đã có 65/112 hộ di dời được chuồng gia súc ra khỏi gầm sàn nhà ở.

Lĩnh vực thương mại, dịch vụ, tiểu thủ công nghiệp luôn được địa phương quan tâm, khuyến khích, tạo điều kiện thuận lợi cho các tập thể, cá nhân đầu tư phát triển kinh doanh dịch vụ. Trung bình mỗi năm, giá trị sản xuất tiểu thủ công nghiệp của địa phương đạt 460 triệu đồng, bằng 137,7% so với nghị quyết. Các mặt hàng thiết yếu giá ổn định, một số mặt hàng được điều chỉnh theo cơ chế thị trường, lượng cung cầu hàng hoá đáp ứng tốt nhu cầu tiêu dùng của nhân dân.

Công tác quản lý quy hoạch, đầu tư xây dựng cơ bản, giao thông trên địa bàn xã đạt được những kết quả tích cực, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế, xã hội. Từ năm 2015 đến năm 2020, bằng nhiều nguồn vốn của Chính phủ, địa phương được đầu tư xây dựng các công trình như: Công

trình đường và sân trường Mầm non, tổng mức đầu tư 562,5 triệu đồng; công trình nền đường giao thông nông thôn và mặt đường bê tông xi măng (Lăng Hoài - Noọc Tổng), tổng mức đầu tư 950 triệu đồng; công trình đường giao thông Đông Chiêu - Bó Dạ, tổng giá trị công trình 1,99 tỷ đồng; công trình Trạm Y tế xã và công trình nước sinh hoạt tại xóm Hát Pắt, tổng mức đầu tư là 1,17 tỷ đồng; đường giao thông nông thôn xóm Khưa Đa dài 2 km, tổng mức đầu tư là 968 triệu đồng; công trình đường bê tông Bản Riềng Dưới dài 694 m, tổng mức đầu tư là 1,6 tỷ đồng; tuyến đường bê tông Khưa Đa - Bản Mỏ dài 1.040 m, tổng số vốn 2,99 tỷ đồng; đường bê tông Bản Mỏ - Lũng Thính, tổng mức đầu tư là 2,01 tỷ đồng với chiều dài 1.040 m.

Tiếp tục triển khai và thực hiện Kết luận Hội nghị lần thứ 8 Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về "Đổi mới căn bản toàn diện giáo dục và đào tạo, đáp ứng yêu cầu công nghiệp hóa, hiện đại hóa trong điều kiện kinh tế thị trường định hướng xã hội chủ nghĩa và hội nhập quốc tế", Đảng bộ xã chỉ đạo tăng cường đầu tư cơ sở vật chất cho giáo dục; xây dựng đội ngũ giáo viên, cán bộ quản lý đủ về số lượng, đồng bộ về cơ cấu, chuẩn hóa về trình độ đào tạo. Chất lượng dạy và học ngày càng được nâng lên. Năm học 2015 - 2016, tỷ lệ học sinh đến lớp bậc Trung học cơ sở, đạt 92,8%, bậc Tiểu học đạt 99%, bậc Mầm non đạt trên 98%; Năm học 2018 - 2019, tỷ lệ học sinh lên lớp bậc Trung học cơ sở năm học đạt 100%, bậc Tiểu học đạt 100%, bậc Mầm non đạt 100% trẻ em đến tuổi đều được đến trường. Trường Trung học Cơ sở Cách Linh được công nhận là trường đạt chuẩn quốc gia.

Kết quả nổi bật trong công tác văn hóa, thông tin, thể dục thể thao đó là Đảng bộ xã lãnh đạo thành công Đại hội thể dục thể thao xã lần thứ IV với 5 môn thi đấu, thu hút 53 vận động viên tham dự; tham gia Đại hội thể dục thể thao huyện lần thứ IV năm 2017, với 27 vận động viên thi đấu 05 môn, đạt 03 giải Nhì và 01 giải Ba. Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh" tiếp tục được triển khai sâu rộng, chất lượng, hiệu quả. Năm 2015, Cách Linh có 568 hộ đạt gia đình văn hóa, (tỷ lệ 100%); 13/18 làng đạt tiêu chuẩn Làng văn hóa, đạt 72%. Năm 2016, tỷ lệ gia đình văn hóa của địa phương là 100,8%; năm 2018 là 101,5%, năm 2019 đạt 107,1%.

Công tác bảo vệ và chăm sóc sức khỏe cho nhân dân thường xuyên được quan tâm. Dưới sự lãnh đạo của Đảng ủy, Trạm Y tế thực hiện hiệu quả công tác chăm sóc sức khoẻ ban đầu cho nhân dân; duy trì 12/12 xóm, phố có cán bộ y tế thôn bản; tỷ lệ trẻ em dưới 5 tuổi suy dinh dưỡng chiếm tỷ lệ 8,75%; công tác phòng chống dịch bệnh được giám sát chặt chẽ. Từ năm 2015 đến năm 2020, Trạm Y tế thực hiện khám và chữa bệnh cho 10.258 lượt người; xã phối hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng khám bệnh, truyền thông, tư vấn sức khỏe và cấp thuốc miễn phí cho 450 lượt người. Trong năm 2017, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao Bằng công nhận xã đạt tiêu chí quốc gia về y tế.

Trong công tác giảm nghèo, Đảng bộ và chính quyền địa phương chỉ đạo thực hiện có hiệu quả phong trào xóa nhà dột nát cho hộ nghèo; triển khai thực hiện hiệu quả các

chương trình vay vốn ưu đãi từ nguồn vốn Ngân hàng Chính sách Xã hội đến các đối tượng; kết hợp với Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng hỗ trợ nhân dân sản xuất. Những biện pháp trên đã góp phần quan trọng trong việc nâng cao chất lượng cuộc sống cho bộ phận nhân dân trên địa bàn xã, đưa số hộ nghèo và cận nghèo giảm. Thời điểm năm 2019, xã còn 187 hộ nghèo, chiếm tỷ lệ 23%; 153 hộ cận nghèo chiếm tỷ lệ 18,8%. Nguyên nhân các hộ tái nghèo và phát sinh mới là do tăng nhân khẩu, già yếu, lao động chính trong gia đình mắc bệnh hiểm nghèo, bị tai nạn, gặp rủi ro về kinh tế.

Thực hiện Chương trình di giãn dân ra biên giới, xã tiếp tục đề nghị cấp trên hỗ trợ làm nhà cho 4 hộ dân ở xóm Hát Pắt, mỗi hộ 50 triệu đồng. Từ khi được thành lập, nhân dân xóm Hát Pắt luôn yên tâm sản xuất, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, sự điều hành của chính quyền, tích cực lao động sản xuất phát triển kinh tế, xã hội, xây dựng quê hương làng bản, thường xuyên tham gia cùng Bộ đội biên phòng bảo vệ vững chắc chủ quyền an ninh biên giới quốc gia.

Thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg ngày 09/01/2015 của Thủ tướng Chính phủ "về việc tổ chức phong trào toàn dân tham gia bảo vệ chủ quyền lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia trong tình hình mới", Đảng ủy xã ban hành nghị quyết chuyên đề về lãnh đạo triển khai, thực hiện Chỉ thị số 01/CT-TTg; tập trung chỉ đạo Ủy ban nhân dân, Hội đồng nhân dân, Mặt trận Tổ quốc xã, các đoàn thể, chi bộ xóm, phố phối hợp với Tổ công tác biên phòng Cách Linh triển khai thực hiện. Xã thành lập được Ban chỉ đạo thực hiện phong trào toàn dân

tham gia bảo vệ chủ quyền, lãnh thổ, an ninh biên giới quốc gia; phân công giao nhiệm vụ cụ thể cho các thành viên phối hợp với Bí thư chi bộ, trưởng xóm (phố) tổ chức họp xóm tuyên truyền phổ biến Chỉ thị 01 và các văn bản liên quan. Các xóm sát biên giới thành lập được Ban tự quản và đăng ký tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và giữ gìn an ninh trật tự xóm (bản) khu vực biên giới. 100% hộ gia đình thuộc 2 xóm *(Hát Pắt, Sa Xám)* đăng ký tham gia tự quản đường biên, mốc quốc giới và giữ gìn an ninh trật tự xóm (bản) khu vực biên giới; 10 xóm, phố nội địa có Ban tự quản an ninh trật tự và đăng ký tham gia tự quản an ninh trật tự xóm, bản khu vực biên giới. 100% hộ gia đình thuộc 10 xóm, phố không sát biên giới cũng được đăng ký tham gia tự quản an ninh trật tự xóm, bản, tổ dân phố khu vực biên giới.

Thực hiện quy chế phối hợp giữa Đảng ủy Đồn Biên phòng Cửa khẩu quốc tế Tà Lùng với Đảng ủy các xã, thị trấn biên giới, trong những năm 2015 - 2020, lực lượng chức năng tổ chức triển khai tuần tra, kiểm tra đường biên mốc quốc giới được 126 lượt với 1.520 lượt người tham gia; phát quang đường tuần tra biên giới được 17 lượt với 2.134 công lao động. Hằng tuần, hằng tháng Đảng ủy xã trao đổi thông tin với Đảng ủy Đồn, hằng quý tổ chức giao ban theo định kỳ và triển khai thực hiện nhiệm vụ có hiệu quả; kiểm tra thường xuyên, chặt chẽ, khép kín hệ thống đường biên, mốc quốc giới, kịp thời phát hiện, đấu tranh có hiệu quả với các hoạt động xảy ra trên biên giới; đồng thời duy trì bảo đảm tốt

công tác giữ gìn an ninh trật tự, góp phần bảo vệ vững chắc chủ quyền biên giới lãnh thổ.

Trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, Đảng bộ thường xuyên quan tâm chỉ đạo giáo dục chính trị tư tưởng cho cán bộ, đảng viên, thông qua các đợt sinh hoạt và tổ chức hội nghị quán triệt, học tập Chỉ thị số 05 -CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ Chính trị về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh; Nghị quyết Trung Ương 4, 5, 6 khóa XII và các nghị quyết, chỉ thị, kế hoạch, văn bản hướng dẫn, chỉ đạo của cấp trên. 100% chi bộ trực thuộc và trên 90% cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức tham gia nghiên cứu, học tập. Từ đó, nhận thức của cán bộ, đảng viên, công chức, viên chức, đoàn viên, hội viên về chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước, chỉ thị, nghị quyết của cấp trên từng bước được nâng lên, tin tưởng vào sự lãnh đạo của Đảng, tích cực vận động nhân dân lao động sản xuất, phát triển kinh tế; góp phần thực hiện thắng lợi các mục tiêu, chỉ tiêu đã đề ra.

Đối với công tác tổ chức, cán bộ: Đảng bộ thường xuyên duy trì nề nếp và nâng chất lượng sinh hoạt định kỳ của các chi bộ trực thuộc, gắn với cuộc vận động xây dựng chỉnh đốn Đảng theo tinh thần Nghị quyết hội nghị Trung ương 6 (khóa X). Chất lượng đội ngũ đảng viên được chú trọng nâng lên, phần lớn đảng viên vững vàng về tư tưởng chính trị, có phẩm chất đạo đức, lối sống trong sạch, lành mạnh và hoàn thành nhiệm vụ được giao. Trung bình hằng năm, 98,9% đảng viên hoàn thành nhiệm vụ, trong đó có trên 90% hoàn thành tốt

nhiệm vụ. Đối với các chi bộ trực thuộc, 70-80% được công nhận trong sạch vững mạnh. Đảng bộ xã hằng năm đều được công nhận hoàn thành tốt nhiệm vụ.

Công tác quy hoạch, đào tạo, bồi dưỡng cán bộ được thực hiện hiệu quả. Trong 5 năm (2015 - 2020), Đảng ủy cử 11 đồng chí đi học sơ cấp lý luận chính trị, 27 quần chúng ưu tú học lớp bồi dưỡng nhận thức Đảng, 10 đồng chí học lớp bồi dưỡng chính trị. Đảng bộ kết nạp được 72 đảng viên mới, chuyển Đảng chính thức cho 48 đảng viên.

Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy đã nghiêm túc quán triệt và triển khai thực hiện các quyết định, quy định, quy chế của Ban Chấp hành Trung ương và Hướng dẫn của Ủy ban Kiểm tra Trung ương về công tác kiểm tra, giám sát, thi hành kỷ luật trong Đảng. Từ năm 2015 đến năm 2020, Đảng ủy, Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tiến hành kiểm tra 12 chi bộ; giám sát 02 chi bộ, 06 đảng viên; 01 cuộc giám sát công tác thu, chi ngân sách nhà nước, ngân sách địa phương. Qua kiểm tra, các tổ chức đảng đều phát huy được vai trò tập thể lãnh đạo, cá nhân phụ trách, góp phần thực hiện các chỉ tiêu kinh tế - xã hội; an ninh - quốc phòng. Năm 2017, Đảng bộ xã Cách Linh tiến hành kỷ luật bằng hình thức khai trừ ra khỏi Đảng đối với 1 đảng viên.

Công tác lãnh đạo chính quyền luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Ngày 22/5/2016, cử tri của các địa phương đi bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV và đại biểu Hội đồng nhân dân các cấp nhiệm kỳ 2016 - 2021. Công tác tổ chức, nội dung, chương trình các kỳ họp được thực hiện đúng luật.

Việc tham gia thảo luận, xây dựng các nghị quyết về phát triển kinh tế - xã hội tại địa phương đã có nhiều đổi mới. Chất lượng các nghị quyết và chất lượng các kỳ họp được nâng lên. Công tác tổ chức tiếp xúc cử tri được thực hiện nghiêm túc.

Ủy ban nhân dân bám sát các nghị quyết, chương trình, kế hoạch, chỉ đạo, điều hành thực hiện các nhiệm vụ phát triển kinh tế, an ninh - quốc phòng trên địa bàn, chỉ đạo, triển khai những giải pháp thực hiện nhiệm vụ phát triển kinh tế xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh. Cán bộ công chức trong cơ quan thường xuyên được đào tạo bồi dưỡng nâng cao nghiệp vụ, đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ được giao.

Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội thực hiện tốt công tác tuyên truyền vận động nhân dân chấp hành tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước.

Có thể thấy, sau 5 năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2015 - 2020, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân địa phương đã đoàn kết, cố gắng, nỗ lực thực hiện thắng lợi các mục tiêu mà Nghị quyết Đại hội đã đề ra. Kinh tế tiếp tục phát triển, văn hóa có bước chuyển biến, an sinh xã hội được đảm bảo, đời sống nhân dân từng bước được cải thiện cả về vật chất lẫn tinh thần. Quốc phòng được giữ vững. An ninh trật tự, an toàn xã hội cơ bản ổn định. Công tác xây dựng Đảng, chính quyền về hệ thống chính trị được tăng cường. Hoạt động của Mặt trận Tổ quốc cùng các đoàn thể chính trị - xã hội đạt được nhiều kết quả, khối đại đoàn kết dân tộc trên địa bàn ngày càng được phát huy.

Tuy nhiên, bên cạnh những kết quả đã đạt được, vẫn còn một số hạn chế trong công tác lãnh đạo, chỉ đạo và tổ chức thực hiện nhiệm vụ chính trị ở địa phương: Một số chỉ tiêu phát triển kinh tế, kết quả đạt được còn thấp so với nghị quyết đề ra; công tác quản lý đất đai, thu ngân sách trên địa bàn chưa chặt chẽ; năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của các chi bộ xóm, phố nhiều mặt còn hạn chế; tình hình an ninh trật tự diễn biến phức tạp, tệ nạn xã hội có chiều hướng gia tăng nhưng chậm có giải pháp lãnh đạo tháo gỡ.

III. Đảng bộ xã Cách Linh trong những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025[1]

Ngày 10/01/2020, Ủy ban Thường vụ Quốc hội ban hành Nghị quyết số 864/NQ-UBTVQH14 về việc sắp xếp các đơn vị hành chính cấp huyện, cấp xã thuộc tỉnh Cao Bằng. Theo đó, sáp nhập một phần diện tích và dân số của xã Hồng Đại vào xã Cách Linh.

Ngày 29/02/2020, Ban Thường vụ Huyện ủy Phục Hòa ban hành Quyết định số 945-QĐ/HU chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư và các Phó Bí thư Đảng ủy xã Cách Linh nhiệm kỳ 2020 - 2025 (gồm 14 ủy viên Ban Chấp hành, 04 ủy viên Ban Thường vụ); đồng chí Đặng Văn Truyền được chỉ định giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phùng Đức Văn được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực; các đồng chí Đàm Văn Ban, Đàm Văn Quang được chỉ định giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã.

[1] Số liệu được phân tích đến thời điểm hết năm 2024

Thực hiện Chỉ thị số 35-CT/TW ngày 30/5/2019 của Bộ Chính trị về Đại hội Đảng các cấp tiến tới Đại hội đại biểu toàn quốc lần thứ XIII của Đảng, trong 2 ngày 11-12/6/2020, Đảng bộ xã Cách Linh lãnh đạo tổ chức Đại hội đại biểu lần thứ XI nhiệm kỳ 2020 - 2025. Tham dự đại hội có 100 đại biểu, đại diện cho 326 đảng viên trong toàn Đảng bộ.

Đại hội bầu Ban Chấp hành Đảng bộ xã gồm 15 ủy viên. Tại Hội nghị lần thứ nhất, Ban Chấp hành Đảng bộ xã bầu Ban Thường vụ Đảng ủy gồm 5 ủy viên; đồng chí Đặng Văn Truyền được bầu giữ chức vụ Bí thư Đảng ủy; đồng chí Phùng Đức Văn được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Thường trực; các đồng chí Đàm Văn Ban, Đàm Văn Quang được bầu giữ chức vụ Phó Bí thư Đảng ủy xã.

Trên cơ sở những kết quả đã đạt được trong giai đoạn trước, Đảng bộ xã xác định mục tiêu tổng quát trong những năm 2020 - 2025: Phát huy mọi tiềm năng thế mạnh của địa phương, tranh thủ các nguồn lực từ bên ngoài; phát huy dân chủ, đoàn kết, sáng tạo, vượt qua khó khăn xây dựng xã Cách Linh vững mạnh toàn diện, thoát nghèo nhanh và bền vững; tổ chức thực hiện thắng lợi các mục tiêu nghị quyết đề ra, phấn đấu từng bước đưa xã Cách Linh trở thành xã đạt chuẩn nông thôn mới.

Để thực hiện được mục tiêu trên, Đảng bộ xã Cách Linh đề ra các nhóm nhiệm vụ, giải pháp, cụ thể:

Về kinh tế: Phát huy mọi nguồn lực và thế mạnh của địa phương; sử dụng có hiệu quả các nguồn vốn của huyện, của tỉnh, các Chương trình mục tiêu quốc gia, tạo điều kiện thuận lợi cho phát triển kinh tế - xã hội.

Tổ chức sản xuất các vùng chuyên canh theo đúng quy hoạch nông thôn mới; tích cực ứng dụng khoa học công nghệ, tiến bộ kỹ thuật vào sản xuất nhất là các loại giống cây trồng có năng suất, chất lượng, giá trị cao; đề nghị cấp trên mở các lớp tập huấn về trồng trọt, chăn nuôi cho nhân dân nhất là những cây trồng, vật nuôi có bao tiêu sản phẩm, giá thành ổn định.

Với những biện pháp đó, trong những năm 2020 - 2024, sản xuất của địa phương ổn định. Trung bình mỗi năm, địa phương duy trì được 210 ha lúa, cho sản lượng đạt 1.200 tấn; 209 ha ngô, sản lượng đạt 1.110 tấn. Giá trị sản xuất nông nghiệp trung bình 53,42 triệu đồng/ha. Ngoài ra, địa phương còn duy trì được 19 ha sắn, 13,5 ha đậu đỗ các loại và 27 ha trồng rau, củ quả.

Để phát triển nông nghiệp theo hướng hàng hóa, địa phương triển khai trồng mới các loại cây như mít Thái, nhãn chín muộn, xoài Đài Loan, bưởi da xanh, cam Vinh, mác ca với tổng diện tích trồng là 65,35 ha. Riêng năm 2020, nhân dân trồng 5.000 cây nhãn chín muộn, 3.500 cây xoài Đài Loan, 13.311 cây mác ca. Năm 2022, mô hình trồng cây mác ca được tiến hành tại 6 xóm: Lăng Hoài I, Lăng Hoài II, Bản Mển, Trường An, Sa Xám, Hát Pắt với 10.000 cây mác ca, diện tích 33,1 ha. Mô hình trồng cây ăn quả ở Cách Linh đã giúp nhiều hộ gia đình thoát nghèo, vươn lên làm giàu chính đáng.

Trong chăn nuôi, cấp ủy, chính quyền quan tâm chỉ đạo các ban ngành, đoàn thể tuyên truyền, vận động nhân dân, tổ chức tiêm phòng dịch bệnh thường xuyên cho đàn gia súc,

gia cầm; tổ chức tốt vệ sinh chuồng trại, tiêu độc, khử trùng không để các mầm dịch bệnh bùng phát; tích cực mở rộng đàn, chuyển đổi mục đích chăn nuôi từ lấy sức cày kéo, sang hướng hàng hóa tăng thu nhập. Tuy nhiên, do tác động của thị trường về giá cả nên thu nhập của người dân từ nguồn chăn nuôi giảm.

Tình hình sản xuất công nghiệp, tiểu thủ công nghiệp trên địa bàn xã diễn ra ổn định, đạt trung bình 1,52 tỷ đồng mỗi năm.

Công tác bảo vệ rừng luôn được chú trọng quan tâm và duy trì thường xuyên. Công tác tuyên truyền, vận động nhân dân tham gia phong trào tự quản được đẩy mạnh. Những năm 2020 - 2024, tỷ lệ che phủ rừng đạt 61%. Tuy nhiên, hạn chế trong công tác quản lý rừng ở Cách Linh đó là vẫn còn hiện tượng khai thác rừng trái phép. (Trong các năm 2021, 2022, có 3 cá nhân vi phạm bị xử phạt).

Trong công tác giáo dục, Đảng ủy thường xuyên chỉ đạo công tác dạy và học, thực hiện tốt phương châm nâng cao chất lượng học tập đi đôi với giáo dục đạo đức, quan tâm hoàn thiện mối quan hệ giữa ba môi trường giáo dục "Nhà trường - Gia đình - Xã hội" trong giáo dục học sinh. Tỷ lệ học sinh lên lớp năm sau luôn cao hơn năm trước. Tỷ lệ học sinh vào nhà trẻ và lớp 1 luôn đạt chỉ tiêu trên giao. Trong những năm 2022, 2023, Trường Tiểu học và Trung học Cơ sở Hồng Đại được công nhận là nhà trường đạt chuẩn quốc gia.

Hoạt động của Hội Khuyến học và trung tâm học tập cộng đồng luôn được Đảng ủy quan tâm chỉ đạo. Thông qua

các hoạt động của Hội và Trung tâm đã góp phần thúc đẩy sự nghiệp giáo dục đào tạo, từng bước xây dựng xã hội học tập ở địa phương.

Những năm đầu thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025, Đảng bộ, chính quyền và nhân dân xã phải đối diện với rất nhiều khó khăn, thách thức do đại dịch COVID-19 (từ đầu năm 2020). Thực hiện sự chỉ đạo của Ban Thường vụ Huyện ủy Quảng Hòa, xã đã thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19. Dưới sự chỉ đạo của cấp trên, Ban Chỉ đạo phòng, chống dịch bệnh COVID-19 ban hành các văn bản triển khai phòng chống dịch bệnh ứng với từng thời điểm. Những năm sau đó, Đảng ủy Tập trung chỉ đạo, triển khai thực hiện nghiêm túc các văn bản chỉ đạo của các cấp về phòng, chống dịch bệnh COVID-19; tích cực thực hiện công tác tuyên truyền, vận động người dân nâng cao ý thức, không để xảy ra tình trạng lơ là, mất cảnh giác, chấp hành quy định 5K theo khuyến cáo của Bộ Y tế. Các biện pháp được triển khai quyết liệt như: Tạo mã QR cho các cá nhân và tổ chức; theo dõi công dân đi từ vùng dịch về địa phương, tổ chức cách ly, truy vết.

Phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới đô thị văn minh" từng bước đi vào chiều sâu. Trung bình mỗi năm, tỷ lệ hộ gia đình đạt tiêu chuẩn gia đình văn hóa đạt 83%; 12/12 xóm đạt tiêu chuẩn khu dân cư văn hóa.

Chương trình giảm nghèo được quan tâm và thực hiện có hiệu quả. Theo đó, Đảng ủy đã ban hành nhiều văn bản chỉ đạo để triển khai thực hiện công tác xóa đói giảm nghèo

nhằm đảm bảo mỗi năm tỷ lệ hộ nghèo của xã giảm từ 2-4%. Từ nguồn vốn Ngân hàng chính sách, tổ tiết kiệm, tổ tự quản đã hỗ trợ nhân dân phát triển kinh tế gia đình từ đó góp phần xóa đói, giảm nghèo bền vững.

Công tác dân tộc, tôn giáo được triển khai thực hiện, góp phần phát triển kinh tế, xã hội địa phương. Trên địa bàn xã Cách Linh, các nhân khẩu theo Đạo Công giáo luôn chấp hành đúng chủ trương của Đảng, pháp luật của Nhà nước.

Trong công tác xây dựng Đảng về chính trị, tư tưởng, Đảng ủy tiếp tục triển khai và học tập có hiệu quả Kết luận số 01-KL/TW ngày 18/5/2021 của Bộ Chính trị về tiếp tục thực hiện Chỉ thị số 05-CT/TW ngày 15/5/2016 của Bộ chính trị khóa XII "Về đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh" gắn với thực hiện Kết luận số 21-KL/TW ngày 25/10/2021 của Ban Chấp hành Trung ương về đẩy mạnh xây dựng, chỉnh đốn Đảng và hệ thống chính trị; kiên quyết ngăn chặn, đẩy lùi, xử lý nghiêm cán bộ, đảng viên suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa". Đảng ủy triển khai được 60 hội nghị quán triệt, triển khai ở cấp Đảng ủy và các chi bộ với 300 kế hoạch học tập.

Đối với công tác phát triển đảng viên, Đảng ủy chỉ đạo, hướng dẫn các chi bộ trực thuộc thực hiện công tác phát triển Đảng đối với những quần chúng ưu tú. Từ năm 2020 đến năm 2022, Đảng bộ xã Cách Linh kết nạp được 31 đảng viên mới.

Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy tổ chức kiểm tra trực tiếp được 8 chi bộ trực thuộc trong 3 năm (2020 - 2022). Trong

đó, Đảng ủy xã kiểm tra được 04 chi bộ: Bản Mển, Đông Chiêu, Trường An và Trường Tiểu học Cách Linh. Ủy ban Kiểm tra Đảng ủy kiểm tra được 4 chi bộ: Lăng Hoài I, Lăng Hoài II, trường Mầm non Hồng Đại, trường Tiểu học và Trung học cơ sở Hồng Đại. Qua kiểm tra, các chi bộ cơ bản thực hiện tốt chức trách, nhiệm vụ được giao, không phát hiện tổ chức cơ sở đảng, đảng viên nào vi phạm.

Công tác xây dựng chính quyền được Đảng bộ chú trọng. Theo đó, Đảng bộ luôn tăng cường sự lãnh đạo đối với công tác cải cách hành chính, nâng cao chất lượng giám sát, đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao chất lượng các kỳ họp của Hội đồng nhân dân xã; nâng cao hiệu quả quản lý hành chính của Ủy ban nhân dân xã.

Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể đổi mới phương thức hoạt động, nâng cao hiệu quả tuyên truyền, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân, thực hiện tốt chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách pháp luật nhà nước, bám sát cơ sở xóm, nắm bắt diễn biến tư tưởng của nhân dân. Trong đó, Mặt trận Tổ quốc thường xuyên đổi mới phương thức hoạt động, làm tốt vai trò trung tâm cầu nối giữa cấp ủy, chính quyền và nhân dân; tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri, tăng cường công tác tuyên truyền, vận động quần chúng nhân dân trong việc thực hiện chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc. Đoàn Thanh niên Cộng sản Hồ Chí Minh luôn phát huy tinh thần xung kích của tuổi trẻ để góp phần thúc đẩy phát triển

kinh tế - xã hội; tăng cường đoàn kết, tập hợp và giáo dục lý tưởng cách mạng cho các thế hệ thanh thiếu niên; chủ động xây dựng kế hoạch tổ chức các hoạt động phong trào thiết thực ở địa phương. Hội Liên hiệp Phụ nữ luôn quan tâm xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; thực hiện tốt phong trào thi đua "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình no ấm, bình đẳng, tiến bộ, hạnh phúc" và hưởng ứng cuộc vận động xây dựng gia đình "5 không, 3 sạch" góp phần xây dựng xã hội ngày càng văn minh. Hội Nông dân phát huy tốt vai trò nòng cốt trong việc đẩy mạnh phát triển nông nghiệp, nông dân và nông thôn trong thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; tích cực vận động hội viên áp dụng khoa học kỹ thuật vào sản xuất; xây dựng và nhân rộng các mô hình sản xuất kinh doanh giỏi, góp phần xóa đói giảm nghèo ở địa phương. Hội Cựu chiến binh thường xuyên được củng cố, kiện toàn và xây dựng tổ chức Hội vững mạnh; tích cực tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền, thực hiện tốt công tác tuyên truyền, giáo dục truyền thống cách mạng "Bộ đội Cụ Hồ" cho các thế hệ trẻ.

Theo Đề án của Chính phủ và Bộ Công an, lực lượng Công an chính quy lần đầu được thành lập. Nhận công tác tại địa bàn xã, trực tiếp thực hiện nhiệm vụ, gắn bó với nhân dân lực lượng Công an xã gặp nhiều bỡ ngỡ, khó khăn về điều kiện làm việc, sinh hoạt,... Vượt qua khó khăn, Công an xã Cách Linh nhanh chóng ổn định cuộc sống, bắt tay vào công việc để nắm tình hình, ổn định an ninh trật tự tại địa bàn, tham mưu, giải quyết các vụ việc theo đúng chức năng,

nhiệm vụ được giao. Với các kết quả đã đạt được, Công an xã Cách Linh đạt danh hiệu Đơn vị Quyết thắng (năm 2023), đơn vị gương mẫu chấp hành điều lệnh Công an nhân dân (năm 2023); Giấy khen đơn vị có thành tích xuất sắc trong chuyển hóa địa bàn trọng điểm, phức tạp về tội phạm và tệ nạn xã hội (năm 2023); Huân chương vì sự nghiệp xây dựng cơ sở dữ liệu quốc gia về dân cư. Sau 4 năm (2020 - 2024) lực lượng Công an chính quy xuống địa bàn thực hiện nhiệm vụ, có thể thấy rõ những thay đổi tích cực về tình hình an ninh trật tự tại địa phương. Các vụ phạm pháp, vi phạm pháp luật nhanh chóng được điều tra, làm rõ. Các đối tượng vi phạm tại địa bàn đã được quản lý, thường xuyên được gọi hỏi, kiểm điểm, răn đe.

Sau chặng đường 24 năm (2000 - 2024), Đảng bộ xã Cách Linh đã phát huy được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị, kiên định mục tiêu lấy nhiệm vụ phát triển kinh tế làm trọng tâm, xây dựng Đảng là then chốt, xây dựng văn hóa là nền tảng tinh thần của nhân dân. Dù có nhiều khó khăn, thách thức nhưng những thành tích đạt được của Đảng bộ và nhân dân địa phương đạt được trong những năm qua là hết sức cơ bản, tạo tiền đề vững chắc để Cách Linh phát triển mạnh mẽ, toàn diện trong thời gian tới.

KẾT LUẬN

Xã Cách Linh ngày này là địa bàn của hai xã Cách Linh và Hồng Đại. Đây là những địa phương có truyền thống cách mạng của tỉnh Cao Bằng. Trên địa bàn xã Cách Linh ngày nay, vào năm 1947, tổ chức cơ sở Đảng đầu tiên của địa phương được thành lập. Kể từ thời điểm đó đến năm 2024 là hơn 70 năm, nhân dân vùng đất Cách Linh có tổ chức Đảng lãnh đạo, vượt qua muôn vàn khó khăn, thách thức, thực hiện thắng lợi các chủ trương, đường lối của Đảng đề ra tại địa phương.

Dưới sự lãnh đạo của Chi bộ Đảng, nhân dân vùng đất Cách Linh đã giành được chính quyền, vượt qua khó khăn, thử thách, bảo vệ vững chắc thành quả cách mạng.

Trong cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp, Chi bộ đã lãnh đạo nhân dân địa phương đánh bại mọi âm mưu thâm độc của kẻ thù, trong đó nổi bật nhất là công tác chiến đấu, bảo đảm an toàn vận tải, trung chuyển sức mạnh quốc tế vào Việt Nam, góp phần quan trọng cho cuộc kháng chiến chống thực dân Pháp xâm lược.

Trong cuộc kháng chiến chống Mỹ cứu nước, Chi bộ Đảng lãnh đạo nhân dân thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ sản xuất, chiến đấu và phục vụ chiến đấu chống chiến tranh phá hoại (nổi bật nhất là công tác bảo đảm an toàn vận tải); chi viện sức người, sức của cho cuộc kháng chiến ở miền Nam.

Sau ngày đất nước thống nhất, dưới sự lãnh đạo của các tổ chức cơ sở Đảng, nhân dân vùng đất Cách Linh bắt tay vào xây dựng quê hương trong điều kiện mới. Với sự đồng lòng, chung sức, sự nỗ lực và đoàn kết giữa Đảng với nhân dân, đồng bào địa phương khắc phục những hậu quả nặng nề do tình trạng chiến tranh gây ra, trực tiếp chiến đấu anh dũng, quả cảm, bảo vệ tấc đất non sông vùng biên giới, giữ vững độc lập dân tộc, chủ quyền đất nước.

Từ năm 1986, thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, tình hình kinh tế, xã hội của Cách Linh ngày càng phát triển ổn định, an ninh được giữ vững.

Từ thực tiễn hoạt động lãnh đạo phong trào cách mạng của địa phương gần 80 năm qua, Đảng bộ xã Cách Linh đúc rút được một số bài học kinh nghiệm quý:

Bài học thứ nhất: Phải xây dựng "thế trận lòng dân" để bảo vệ Tổ quốc

Lịch sử hàng nghìn năm dựng nước và giữ nước của dân tộc Việt Nam cho thấy: Khi "lòng dân thuận" thì nước mạnh, "lòng dân ly tán" thì nước yếu. Vì vậy, bài học hàng đầu mà ông cha ta đúc kết là phải "khoan thư sức dân để làm kế sâu rễ, bền gốc là thượng sách giữ nước"... Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Chủ tịch Hồ Chí Minh và Đảng ta luôn đặc biệt coi trọng yếu tố "lòng dân", lấy việc xây dựng và phát huy khối đại đoàn kết toàn dân tộc làm động lực chủ yếu để tạo nên sức mạnh tổng hợp cho công cuộc giải phóng, xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.

Những chủ trương, quan điểm đúng đắn của Đảng về xây dựng khối đại đoàn kết toàn dân tộc đã thu hút ngày càng đông đảo quần chúng tham gia vào sự nghiệp xây dựng và bảo vệ Tổ quốc, phát huy sức mạnh đại đoàn kết dân tộc, động viên các tầng lớp nhân dân đoàn kết chặt chẽ, tạo thành thế trận vững chắc.

Cách Linh là xã vùng cao biên giới. Đời sống đồng bào của xóm biên giới ổn định hơn rất nhiều so với trước đây nhưng nhìn chung còn rất khó khăn. Để bảo đảm bảo an ninh, quốc phòng, Đảng bộ xã Cách Linh dưới sự chỉ đạo của Huyện ủy, trực tiếp là sự hướng dẫn của Huyện đội Quảng Hòa luôn chủ động phương án chống lấn chiếm biên giới, đồng thời phối hợp với lực lượng công an biên phòng nắm tình hình nội biên, ngoại biên; kiện toàn lực lượng an ninh xuống tận thôn xóm.

Cùng với đó, cấp ủy, chính quyền địa phương luôn chăm lo cho đời sống đồng bào; quan tâm đến đồng bào bằng những việc làm thiết thực như: Hỗ trợ, giúp đỡ đồng bào thay đổi tập quán canh tác cũ, định canh định cư phát triển kinh tế; vận động bà con tích cực ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật, chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi, góp phần xóa nghèo; vận động, tuyên truyền nhân dân xây dựng đời sống văn hóa mới, bài trừ các hủ tục, phòng chống các loại tệ nạn xã hội, buôn bán trái phép ma túy, buôn bán người qua biên giới; bảo vệ biên giới. Nhờ những biện pháp đó, đời sống của đồng bào vùng biên Cách Linh ổn định hơn rất nhiều. Thế trận lòng dân được củng cố.

Bài học thứ hai: Phải luôn chăm lo đời sống cho nhân dân

Sinh thời, Chủ tịch Hồ Chí Minh dạy: "Trong bầu trời không gì quý bằng nhân dân. Trong thế giới không gì mạnh bằng lực lượng đoàn kết của nhân dân"[1]. Bác chỉ rõ: "Dân vận là vận động tất cả lực lượng của mỗi một người dân không để sót một người dân nào, góp thành lực lượng toàn dân, để thực hành những công việc nên làm, những công việc Chính phủ và Đoàn thể đã giao cho"[2].

Là địa phương có truyền thống yêu nước và truyền thống cách mạng nên kể từ khi có Đảng, nhân dân Cách Linh một lòng theo cách mạng, tin tưởng tuyệt đối vào sự lãnh đạo của Đảng. Nhân dân một lòng ủng hộ cách mạng, không tiếc máu, xương; đóng góp sức người sức của vào cuộc kháng chiến, tập trung vượt qua khó khăn, phát triển kinh tế, xây dựng quê hương giàu mạnh.

Hơn 70 năm qua, thực hiện mục tiêu xây dựng cuộc sống ấm no, hạnh phúc cho nhân dân, Đảng bộ xã luôn khai thác tối đa mọi tiềm năng, phát huy mọi nội lực để phát triển kinh tế. Chính vì vậy, mọi thành phần kinh tế đều được tạo điều kiện để phát triển; nhân dân được động viên, hỗ trợ để làm giàu chính đáng. Cùng với đó, Đảng bộ xã quan tâm chăm lo đến an sinh xã hội, giải quyết việc làm, xóa đói giảm nghèo bền vững. Chủ trương xóa đói, giảm nghèo của Đảng bộ xã trở thành mục tiêu quan trọng trong kế hoạch phát triển kinh tế - xã hội hằng năm của địa phương.

---

[1] Hồ Chí Minh, *Toàn tập*, tập 10, Nxb Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.453.
[2] Hồ Chí Minh, Toàn tập, tập 6, Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2011, tr.232-233.

Với đạo lý "Uống nước nhớ nguồn", Đảng bộ, chính quyền và các ban ngành, đoàn thể của xã đã có nhiều biện pháp sáng tạo để động viên, thu hút đông đảo quần chúng nhân dân tham gia vào các phong trào: Đền ơn đáp nghĩa; xây dựng, sửa chữa nhà tình nghĩa; trợ cấp, hỗ trợ các gia đình chính sách…

Bài học thứ ba: Phải biết khai thác, phát huy thế mạnh của địa phương và tranh thủ sự giúp đỡ của các ngành, các cấp.

Là vùng đất có nhiều tiềm năng để phát triển kinh tế, đặc biệt là sản xuất nông nghiệp theo hướng hàng hóa. Trong quá trình tổ chức lãnh đạo các hoạt động chính trị của địa phương, Đảng ủy, Ủy ban nhân dân xã Cách Linh luôn nhận thức, đánh giá đầy đủ lợi thế của địa phương gồm: Tài nguyên thiên nhiên như đất đai, khí hậu; con người; những yếu tố văn hóa; kinh tế; sức mạnh an ninh, quốc phòng; năng lực và hiệu quả hoạt động của Đảng bộ và hệ thống chính trị địa phương.

Xuất phát từ những lợi thế đó, trong quá trình lãnh đạo, chỉ đạo phát triển kinh tế, xã hội của địa phương, Đảng bộ xã có những biện pháp cụ thể để phát triển kinh tế, văn hóa, xã hội. Đảng bộ luôn tận dụng có hiệu quả sự hỗ trợ, giúp đỡ của Đảng ủy cấp trên. Trước hết, thường xuyên tổ chức học tập, quán triệt thực hiện các chỉ thị, nghị quyết của Trung ương, Tỉnh ủy, Huyện ủy vào tình hình cụ thể của địa phương, làm cho chủ trương đường lối của Đảng và Nhà nước nhanh chóng đi vào cuộc sống và thực sự trở thành một nhân tố

thúc đẩy các hoạt động thực tiễn. Cùng với đó, Đảng bộ luôn tranh thủ sự ủng hộ của đơn vị Quốc phòng.

Thực tế cho thấy, dưới sự lãnh đạo, chỉ đạo của Đảng ủy, nguồn sức mạnh nội lực của địa phương và sự giúp đỡ của cấp trên đã tạo thành động lực, thúc đẩy công cuộc xây dựng và phát triển địa phương về mọi mặt, từng bước xây dựng Cách Linh hướng đến mục tiêu có kinh tế phát triển, đời sống nhân dân được cải thiện, an ninh - quốc phòng vững mạnh, văn hóa, văn minh.

Bài học thứ tư: Tập trung phát triển kinh tế, coi phát triển kinh tế là nhiệm vụ trung tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt.

Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, Đảng bộ xã Cách Linh lãnh đạo nhân dân tập trung phát triển kinh tế, cải thiện đời sống nhân dân. Theo đó, cấp ủy, chính quyền xã đã đẩy mạnh tuyên truyền, vận động nhân dân chuyển đổi cơ cấu cây trồng, vật nuôi theo hướng hàng hóa, tập trung vào phát triển một số cây trồng mũi nhọn như mía, đỗ tương... Xã tập trung quy hoạch vùng sản xuất phù hợp với từng loại cây trồng, hỗ trợ tìm kiếm thị trường, liên kết, tiêu thụ sản phẩm, xây dựng các mô hình sản xuất mang lại hiệu quả kinh tế cho người dân... Cấp ủy, chính quyền tuyên truyền, vận động nhân dân đầu tư thâm canh tăng vụ, ứng dụng tiến bộ khoa học kỹ thuật vào sản xuất, đưa các giống lúa, ngô mới năng suất cao thay thế các giống cũ địa phương. Từ các chương trình, dự án, địa phương hỗ trợ nhân dân đầu tư sản xuất. Nhờ những biện pháp, giải pháp hiệu quả đó mà sản xuất nông, lâm

nghiệp của Cách Linh ngày càng phát triển. Diện mạo của địa phương ngày càng thay đổi theo hướng tích cực. Đời sống vật chất, tinh thần của nhân dân được nâng lên rõ rệt.

Cùng với phát triển kinh tế, công tác xây dựng Đảng được Đảng ủy chú trọng, thực hiện nghiêm túc và hiệu quả. Vấn đề xây dựng Đảng ở Cách Linh trong những năm qua tập trung vào các nội dung trọng tâm sau đây: Kiên định với đường lối đổi mới; Bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch; Công tác xây dựng Đảng về đạo đức được đề cao, góp phần đấu tranh ngăn chặn có hiệu quả tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hoá" trong đội ngũ cán bộ, đảng viên, nhất là cán bộ lãnh đạo, quản lý và người đứng đầu; Xây dựng tổ chức Đảng và nâng cao chất lượng đảng viên; Việc đánh giá, xếp loại chất lượng tổ chức cơ sở đảng, đảng viên thực chất hơn, sát với kết quả thực hiện nhiệm vụ chính trị, công tác xây dựng Đảng của địa phương, cơ quan, đơn vị; Công tác kiểm tra, giám sát, kỷ luật Đảng được tăng cường, có nhiều đổi mới, đạt kết quả quan trọng; chất lượng, hiệu lực, hiệu quả được nâng lên.

Bài học thứ năm: Xây dựng đội ngũ cán bộ có đủ tài, đức để tổ chức và lãnh đạo quần chúng thực hiện nhiệm vụ chính trị.

Trong quá trình lãnh đạo cách mạng, Đảng ta nhiều lần khẳng định: Phát triển kinh tế là nhiệm vụ trọng tâm, xây dựng Đảng là nhiệm vụ then chốt, trong xây dựng Đảng thì công tác cán bộ là khâu then chốt của vấn đề then chốt. Nhờ

vậy, đội ngũ cán bộ ngày càng trưởng thành, phát triển về nhiều mặt, chất lượng được nâng lên, từng bước đáp ứng yêu cầu của thời kỳ đẩy mạnh công nghiệp hóa, hiện đại hóa đất nước; cơ cấu độ tuổi, giới tính, dân tộc, lĩnh vực công tác có sự cân đối, hợp lý hơn; nguồn cán bộ quy hoạch khá dồi dào, cơ bản bảo đảm sự chuyển tiếp giữa các thế hệ.

Thực hiện chủ trương của Đảng, qua các thời kỳ, nhất là thời kỳ đổi mới, trước yêu cầu ngày càng cao của cách mạng, Đảng bộ xã chú trọng việc rèn luyện phẩm chất đạo đức, nâng cao trình độ chuyên môn, nghiệp vụ và năng lực công tác cho đội ngũ cán bộ, đảng viên. Thông qua đó, đội ngũ cán bộ chủ chốt của Đảng bộ từng bước được chuẩn hóa.

Công tác đánh giá cán bộ được thực hiện nghiêm túc. Qua các năm, Đảng ủy đều tổ chức đánh giá cán bộ về thực hiện nhiệm vụ được giao, kịp thời rút kinh nghiệm để làm tốt hơn trong thời gian kế tiếp. Trong những năm gần đây, công tác quy hoạch và tạo nguồn cán bộ được Đảng bộ quan tâm. Những cán bộ có đủ phẩm chất, năng lực được bồi dưỡng, đưa vào nắm giữ các vị trí chủ chốt trong tổ chức Đảng, chính quyền và các đoàn thể quần chúng. Những cán bộ chủ chốt có biểu hiện tinh thần thiếu trách nhiệm, sa sút về phẩm chất đạo đức bị xử lý kỷ luật bằng các hình thức khiển trách, cảnh cáo, thậm chí khai trừ khỏi Đảng. Nhờ có những biện pháp chủ động, tích cực, Đảng bộ địa phương đã xây dựng được đội ngũ có đủ phẩm chất và năng lực, đáp ứng yêu cầu của cuộc cách mạng trong giai đoạn mới.

Hơn 70 năm (1947 - 2024), nhân dân Cách Linh đã đoàn kết, vượt qua mọi khó khăn, hoàn thành các nhiệm vụ kinh tế, chính trị, xã hội của địa phương. Trong những giai đoạn tiếp theo, tuy còn nhiều khó khăn, thử thách, song phát huy, kế thừa những truyền thống, những kinh nghiệm lịch sử quý báu từ thực tiễn, Đảng bộ và nhân dân xã Cách Linh tự hào xây dựng địa phương phát triển nhanh và bền vững theo hướng văn minh, hiện đại; góp phần thực hiện thắng lợi đường lối đổi mới của Đảng vì mục tiêu: Dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.

PHỤ LỤC

A. XÃ CÁCH LINH

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG ỦY XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Lục Văn Thiếm	Bản Riềng	1947 - 1958 (Chi bộ Đại Tiến)
2	Đàm Minh Liên (Đàm Văn Khiêm)[1]	Bản Mầy, Đại Sơn	1958 - 1963
3	Đoàn Văn Cù	Bản Mển	1964 - 1966 1971 - 1979
4	Bế Văn Bách	Đông Chiêu	1966 - 1969
5	Phan Văn Pảu	Phố Cách Linh	5/1969 - 10/1971 02/1991 - 8/1994
6	Đàm Văn Sủi	Bản Riềng	1980 - 1981
7	Nông Thanh Đại	Đông Chiêu	01/1982 - 1987
8	Đàm Ký Ổn	Lăng Hoài	1987 - 1991
9	Lê Nam Hướng	Đông Chiêu	1994 - 1996
10	Đàm Văn Lập	Lăng Hoài	1996 - 2005
11	Vương Văn Mọn	Lăng Hoài	2005 - 2015
12	Đàm Văn Hữu	Lăng Hoài	2015 - 2020
13	Đặng Văn Truyền	Bản Sầm, Lương Thiện	3/2020 - 5/2020[2]; 2020 đến nay[3]

[1] Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định Bí thư Chi bộ.
[2] Ban Thường vụ Huyện ủy Phục Hòa Chỉ định Bí thư Đảng ủy xã.
[3] Ban Biên soạn dùng từ "đến nay" trong một số nội dung, được hiểu là tính đến thời điểm xuất bản cuốn sách.

DANH SÁCH PHÓ BÍ THƯ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Lục Văn Cát	Đông Chiêu	1983 - 1985
2	Phan Văn Pảu	Phố Cách Linh	6/1987 - 01/1991
3	Lê Nam Hướng	Đông Chiêu	8/1991 - 8/1994
4	Thạch Văn Thình	Bó An	10/1996 - 2004
5	Hoàng Đức Siêu	Bó An	2005 - 2014
6	Đàm Khánh Hoà	Lăng Hoài	2015 - 2020
7	Phùng Đức Văn	Bản Riềng	2020 đến nay
8	Đàm Văn Ban[1]	Bản Mỏ	2020 đến nay

[1] Kiêm Chủ tịch Hội đồng nhân dân.

DANH SÁCH CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Lương Và Po	Phố Cách Linh	Chủ tịch đầu tiên của xã sau khi giành chính quyền
2	Đàm Đình Bản[1]		1958
3	Đàm Văn Tả	Bản Riềng	1965 - 1968
4	Phan Văn Pảu	Phố Cách Linh	4/1967 - 4/1969 01/1981 - 7/1983 1986 - 1988
5	Bế Văn Bách (Bế Ích Bách)	Đông Chiêu	5/1969 - 1978
6	Đoàn Văn Cù	Bản Mển	1980 - 1981
7	Đàm Ký Ổn	Lăng Hoài	1984 - 1986
8	Đàm Văn He[2]	Bản Mỏ	01/1987 - 12/1989 01/1990 - 12/1994
9	Vương Văn Mọn	Lăng Hoài	1994 - 2004
10	Đàm Văn Lập	Lăng Hoài	2005 - 2015
11	Đàm Văn Quang	Bản Mển	2015 đến nay

[1] Ban Thường vụ Huyện ủy chỉ định Chủ tịch Ủy ban Hành chính xã.
Do nguồn tư liệu còn lưu trữ được vô cùng hạn chế, chưa đủ cơ sở để chứng minh chức danh Chủ tịch Ủy ban xã Cách Linh trong một số giai đoạn, xin chân thành cáo lỗi cùng bạn đọc.
[2] Quyền Chủ tịch 01/1987 - 12/1989.

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH ỦY BAN XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Bế Văn Bách (Bế Ích Bách)	Đông Chiêu	1962 - 1966
2	Đoàn Văn Cù	Bản Mển	1967 - 1969
3	Phan Văn Pảu	Phố Cách Linh	11/1971 - 5/1975
4	Lã Cắm Lần	Phố Cách Linh	1970 - 1980
5	Đinh Thị Nơm	Bản Riềng	1970 - 1980
6	Chu Văn Sào	Lăng Hoài	1981 - 1983
7	Đàm Văn He[1]	Bản Mỏ	01/1984 - 12/1986
8	Thạch Văn Thình[2]	Bó An	9/1986 - 10/1986
9	Nông Văn Thông	Lũng Thính	11/1989 - 3/1993
10	Đàm Văn Hàm	Bản Riềng	12/1989 - 5/1991
11	Đoàn Văn Mai	Bản Mển	1995 - 2010
12	Mông Văn Kim	Đông Chiêu	2003 - 2015
13	Nông Văn Dũng	Lăng Hoài	2011 - 2014
14	Phùng Đức Văn	Bản Riềng	2014 - 2020
15	Đàm Văn Quang	Bản Mển	2015
16	Đàm Kiến Quốc	Lăng Hoài	2016 đến nay
17	Vương Văn Phong	Lăng Hoài	2020 đến nay

[1] Phó Chủ tịch Ủy ban nhan dân kiêm Trưởng Công an.
[2] Phụ trách Phó Chủ tịch Ủy ban nhan dân.

DANH SÁCH CHỦ TỊCH, PHÓ CHỦ TỊCH HĐND XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
1	Lê Nam Hướng	Đông Chiêu	1994 - 1999	Chủ tịch HĐND
2	Đàm Văn Lập	Lăng Hoài	2000 - 2005	Chủ tịch HĐND
3	Vương Văn Mọn	Lăng Hoài	2005 - 2015	Chủ tịch HĐND
4	Đàm Khánh Hoà	Lăng Hoài	2016 - 2021	Chủ tịch HĐND
5	Đàm Văn Ban	Bản Mỏ	2021 đến nay	Chủ tịch HĐND
6	Nông Thanh Đại	Bó Dạ	Giai đoạn trước 1994	Phó Chủ tịch HĐND
7	Nông Văn Dương	Đông Chiêu	2004 - 2016	Phó Chủ tịch HĐND
8	Đàm Văn Ban	Bản Mỏ	2016 - 2021	Phó Chủ tịch HĐND
9	Hoàng Thị Hoa	Khưa Mạnh	2021 đến nay	Phó Chủ tịch HĐND

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
1	Mông Văn Sinh	Bó An	11/1981 - 12/1984	Chủ tịch
2	Thạch Văn Thình	Bó An	8/1993 - 9/1996	Chủ tịch
3	Đàm Ký Ổn	Lăng Hoài	1996 - 2011	Chủ tịch
4	Đàm Khánh Hoà	Lăng Hoài	2012 - 2014	Chủ tịch
5	Ma Văn Mao	Bản Riềng	1985 - 1992	Phó Chủ tịch
6	Nông Hoàng Làu (Hoàng Văn Làu)	Bó An	2003 - 2017	Phó Chủ tịch
7	Hoàng Thị Liên	Bó An	2014 - 2020	Chủ tịch
8	Lê Đức Hào	Đông Chiêu	2018 - 2023	Phó Chủ tịch
9	Đàm Thị Thương	Thua Khua	2020 đến nay	Chủ tịch

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Bế Văn Bách (Bế Ích Bách)	Đông Chiêu	1958 - 1962
2	Lê Văn Cường	Bản Pò	1963 - 1965
3	Nông Văn Độ	Bản Riềng	1966 - 1968
4	Đàm Văn Thang	Thin Phoong	1969 - 1973
5	Đàm Văn Sảy	Bản Riềng	1974 - 1978

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
6	Nông Thanh Đại	Bó Dạ	02/1979 - 12/1979
7	Đàm Ký Ổn	Lăng Hoài	6/1981 - 9/1981
8	Mã Trung Hải	Bản Riềng	10/1981 - 1983
9	Đàm Văn Tân	Lăng Hoài II	1983 - 1987
10	Đoàn Tuấn	Bản Mển	1987 - 1991
11	Nông Văn Dương	Đông Chiêu	5/1995 - 3/2004
12	Nông Văn Dũng	Lăng Hoài	01/2004 - 4/2012
13	Vương Văn Phong	Lăng Hoài	5/2012 - 02/2020
14	Hoàng Thị Liên	Bó An	3/2020 - 2024

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Nông Thanh Đại	Đông Chiêu	1989 - 1993
2	Nông Văn Thọ	Phố Cách Linh	1994 - 1996
3	Đoàn Đức Thanh	Bản Mển	1997 - 2007
4	Đàm Khánh Hoà	Lăng Hoài	2007 - 2013
5	Hoàng Thị Liên	Bó An	2013 - 2015
6	Nông Văn Dũng	Lăng Hoài	01/2016 - 6/2023
7	Hoàng Ký Hiệp	Bó An	01/2024 - 12/2024

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác
1	Lê Nam Hướng	Đông Chiêu	1991 - 1992 Chủ tịch lâm thời
2	Đàm Văn Hàn	Lăng Hoài	1992 - 1997
3	Đàm Văn Hàn	Lăng Hoài	1997 - 2002
4	Đàm Văn Hàn	Lăng Hoài	2002 - 2007
5	Chu Đức Ái	Lăng Hoài	2007 - 2012
6	Chu Đức Ái	Lăng Hoài	2012 - 6/2020
7	Đàm Khánh Hoà	Lăng Hoài	7/2020 - 2022
8	Đàm Khánh Hoà	Lăng Hoài	2022 đến nay

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

1	Nông Thị Mọc	Đông Chiêu	1948 - 1954
2	Lục Thị Thăng	Đông Chiêu	1955 - 1962
3	Đàm Thị Phủng	Bản Riềng	1963 - 1983
4	Nông Thị Mai	Đông Chiêu	1982 - 1984
5	Nguyễn Thị Bày	Đông Chiêu	1984 - 1987
6	Phan Thị Thì	Bản Mển	7/1987 - 6/2006
7	Vương Thị Danh	Bản Mển	7/2006 đến nay

DANH SÁCH TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
1	Đàm Văn Lả	Bản Riềng	Trước năm 1984	
2	Đàm Văn He	Bản Mỏ	01/1984 - 12/1986	Trưởng Công an xã
3	Đàm Văn Hàm	Bản Riềng	12/1989 - 5/1991	Trưởng Công an xã
4	Trần Đàm Khánh	Lăng Hoài	01/2000 - 2010	Trưởng Công an xã
5	Đàm Kiến Quốc	Lăng Hoài	2011 - 2018	Trưởng Công an xã
6	Đinh Huy Hùng	Hồng Định	4/2020 - 8/2021	Trưởng Công an chính quy
7	Đàm Văn Hữu	Nà Pài, Hồng Đại	2020 - 2022	Trưởng Công an xã
8	Lương Thái Học	Cốc Đứa, Hồng Đại	2018 - 2023	Trưởng Công an xã
9	Hoàng Anh Đức	TP Cao Bằng	9/2021 - 7/2024	Trưởng Công an chính quy
10	Bùi Trung Bắc	TP Cao Bằng	01/2024 - 6/2024	Trưởng Công an chính quy
11	Phan Minh Tuân	Ngọc Động	7/2024 - 12/2024	Trưởng Công an chính quy

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
12	Thạch Văn Thình	Bó An	1983 - 1984	Phó Công an xã
13	Thạch Văn Thình	Bó An	01/1991 - 8/1993	Phó Công an xã
14	Đoàn Văn Mai	Bản Mển	1995 - 2000	Phó Công an xã
15	Hoàng Văn Cảnh	Phố Cách Linh	1999 - 2011	Phó Công an xã
16	Hoàng Văn Quyết	Phố Cách Linh	2011 - 2015	Phó Công an xã
17	Mông Văn Thiện	Khuổi Luông	2016 - 2019	Phó Công an xã
18	Phan Văn Bắc	Hạnh Phúc	6/2020 - 8/2021	Phó Công an chính quy
19	Mã Anh Trường	TT Quảng Uyên	8/2021 - 12/2024	Phó Công an chính quy
20	Phan Văn Thành	Tiên Thành	11/2023 - 12/2024	Phó Công an chính quy

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG, PHÓ XÃ ĐỘI XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
1	Lâm Văn Ký	Lũng Thính	Trước năm 1974	
2	Nông Văn Loòng	Lũng Thính	5/1974 - 1979	
3	Nông Viết Thào	Bản Riềng	02/1979 - 5/1986	
4	Nông Văn Thông	Lũng Thính	01/1983 - 10/1989	
5	Mông Văn Kim	Khuổi Luông	1986 - 2002	
6	Nguyễn Văn Sơn	Lăng Hoài	2002 - 2016	
7	Nông Trung Thành	Đông Chiêu	2017 đến nay	
8	Nông Văn Phóng	Khuổi Xám	1972 - 1979	Phó xã đội
9	Lâm Văn Chàu	Bản Mển	11/1989 - 2007	Phó xã đội
10	Lăng Văn Huân	Đông Chiêu	2008 - 2019	Phó xã đội
11	Đinh Văn My	Kéo Nạn	3/2020 đến nay	Phó xã đội

DANH SÁCH Y TẾ XÃ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
1	Vương Văn Sảy	Lăng Hoài	1960 - 1978	Phụ trách Trạm Y tế
2	Lương Ký Túng	Nà Lèng, Độc Lập	1979	Phụ trách Trạm Y tế
3	Lê Nam Hướng	Đông Chiêu	7/1996 - 2003	Trưởng Trạm Y tế
4	Đoàn Thị Bền	Bản Mển	1984 - 2014	Trưởng Trạm Y tế
5	Đàm Thị Phương	Lăng Hoài	6/2016 - nay	Trưởng Trạm Y tế
6	Lâm Thị Mạy	Lũng Thính	1960	
7	Nông Văn Phòng	Đông Chiêu	1979	
8	Lương Thị Thủy	Đông Chiêu	1975 - 1980	
9	Phan Văn Rỉnh	Khưa Đa	11/1978 - 01/1982	
10	Đàm Quang Lân	Bản Mỏ	1984 - 1986	Tăng cường
11	Đinh Thị Thương	TT Quảng Uyên	2002 - 2007	
12	Triệu Văn Chén	Rỏng Phàng	2008 - 2010	Tăng cường

S TT	Họ và tên	Địa chỉ xóm	Năm công tác	Chức vụ
13	Mã Văn Giáp	Trùng Khánh	2003 - 2014	
14	Bế Thị Tuyển	TT Quảng Uyên	2004 - 2013	
15	Nông Văn Nguyên	Nguyên Bình	7/2015 - 5/2016	Tăng cường
16	Đàm Thị Bền	Bản Riềng	2010 - 2017	
17	Hoàng Thị Liễu	Bó An	2003 - 2020	
18	Nông Thị Minh	Lũng Thính	1984 - 2020	
19	Lương Thị Hương	Bó Pết - Tà Lùng	10/2016 - nay	
20	Đinh Thị Tuyến	Tục Mỹ	2017 - 6/2021	
21	Bế Thị Yên	TT Quảng Uyên	9/2020 đến nay	
22	Trần Thị Thơm	Hòa An	9/2020 đến nay	
23	Hoàng Thị Thương	Rỏng Phàng	6/2021 đến nay	
24	Hoàng Thu Thuý	Hà Quảng	3/2023 đến nay	
23	Nông Văn Hiệp	Lũng Khún, Bế Văn Đàn	3/2023 đến nay	Tăng cường
24	Nguyễn Thị Kết	Nà Loà, Bế Văn Đàn	3/2023 đến nay	Tăng cường

DANH SÁCH BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Nhiệm kỳ 1994 - 1996

Theo Nghị quyết số 14/NQ-NS-HU ngày 15/9/1994 về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy xã Cách Linh

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Lê Nam Hướng	Bí thư Đảng ủy
2	Vương Văn Mọn	Thường vụ
3	Đàm Văn Lập	Thường trực Đảng ủy
4	Mông Văn Kim	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Thạch Văn Thình	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Phan Thị Thì	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đàm Văn Hàm	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Hoàng Dinh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Đoàn Văn Mai	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Nhiệm kỳ 1996 - 2000

Theo Nghị quyết số 17/NQ-NS-HU ngày 07/02/1996
về việc công nhận Ban Chấp hành Đảng ủy xã Cách Linh

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đàm Văn Lập	Bí thư Đảng ủy
2	Lê Nam Hướng	Thường trực Đảng ủy
3	Vương Văn Mọn	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Phan Thị Thì	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Thạch Văn Thình	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đàm Văn Hàm	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Mông Văn Kim	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đoàn Văn Mai	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Hoàng Dinh Hùng	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Nhiệm kỳ 2000 - 2005

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đàm Văn Lập	Bí thư Đảng ủy
2	Thạch Văn Thình	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Vương Văn Mọn	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Mông Văn Kim	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Đoàn Văn Mai	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Phan Thị Thì	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nông Văn Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Lô Tờ Dinh	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nông Viết Thào	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Nhiệm kỳ 2005 - 2010

Theo Quyết định số 192/QĐ-HU ngày 29/7/2005
về việc chuẩn y cấp ủy cơ sở nhiệm kỳ 2005 - 2010

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Vương Văn Mọn	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Đức Siêu	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Đàm Văn Lập	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Mông Văn Kim	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Đoàn Văn Mai	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Nông Văn Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nguyễn Văn Sơn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nông Văn Làu	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Lô Tờ Dinh	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Bế Thị Sải	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Nông Viết Thào	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Nhiệm kỳ 2010 - 2015

Theo Quyết định số 716-QĐ/HU ngày 30/6/2010 về việc chuẩn y kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh nhiệm kỳ 2010 - 2015

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Vương Văn Mọn	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Đức Siêu	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đàm Văn Lập	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Mông Văn Kim	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Đoàn Văn Mai	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Vương Thị Danh	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nông Văn Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nông Văn Dũng	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Nông Hoàng Làu	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Luận Thị Hiệu	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Bế Thị Sải	Ủy viên Ban Chấp hành
12	Ma Văn Chiến	Ủy viên Ban Chấp hành
13	Đinh Thị Thiết	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Nhiệm kỳ 2015 - 2020

Theo Quyết định số 1738-QĐ/HU ngày 26/6/2015 về việc chuẩn y kết quả bầu cử Đại hội Đảng bộ xã Cách Linh, nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đàm Văn Hữu	Bí thư Đảng ủy
2	Đàm Khánh Hòa	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đàm Văn Quang	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Nông Văn Dương	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Vương Thị Danh	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Hoàng Thị Liên	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đàm Kiến Quốc	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Đàm Văn Ban	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Phùng Đức Văn	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nông Hoàng Làu	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH SAU SÁP NHẬP (THÁNG 02/2020 - 4/2020)

Theo Quyết định số 945-QĐ/HU ngày 29/02/2020 về việc chỉ định Ban Chấp hành, Ban Thường vụ, Bí thư và các Phó Bí thư Đảng ủy xã Cách Linh nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đặng Văn Truyền	Bí thư Đảng ủy
2	Phùng Đức Văn	Phó Bí thư TT Đảng ủy
3	Đàm Văn Ban	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
4	Đàm Văn Quang	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
5	Đàm Thị Thương	Chủ tịch UB MTTQ, Ủy viên BCH
6	Hoàng Thị Hoa	Phó Chủ tịch HĐND, Ủy viên BCH
7	Đàm Kiến Quốc	Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên BCH
8	Vương Văn Phong	Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên BCH
9	Nông Trung Thành	Chỉ huy trưởng quân sự, Ủy viên BCH
10	Đàm Khánh Hoà	Chủ tịch Hội Cựu chiến binh, Ủy viên BCH
11	Vương Thị Danh	Chủ tịch Hội Liên Hiệp Phụ nữ, Ủy viên BCH
12	Hoàng Thị Liên	Bí thư Đoàn Thanh niên, Ủy viên BCH
13	Nông Văn Hơn	Chỉ huy trưởng quân sự, Ủy viên BCH
14	Đinh Thị Hạnh	Hiệu trưởng Trường THCS Cách Linh, Ủy viên BCH

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
Khóa XI, Nhiệm kỳ 2020 - 2025
Theo Quyết định số 115-QĐ/HU ngày 24/6/2020 về việc chuẩn y kết Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh khóa XI, nhiệm kỳ 2020 - 2025

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Đặng Văn Truyền	Bí thư Đảng ủy
2	Phùng Đức Văn	Phó Bí thư Thường trực Đảng ủy
3	Đàm Văn Ban	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch HĐND
4	Đàm Văn Quang	Phó Bí thư Đảng ủy, Chủ tịch UBND
5	Đàm Thị Thương	Ủy viên BTV Đảng ủy, Chủ tịch UB MTTQ
6	Hoàng Thị Hoa	Phó Chủ tịch HĐND, Ủy viên BCH
7	Đàm Kiến Quốc	Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên BCH
8	Vương Văn Phong	Phó Chủ tịch UBND, Ủy viên BCH
9	Nông Trung Thành	Chỉ huy trưởng quân sự, Ủy viên BCH
10	Đinh Huy Hùng	Trưởng Công an xã chính quy, Ủy viên BCH
11	Vương Thị Danh	Chủ tịch Hội Liên Hiệp Phụ nữ, Ủy viên BCH
12	Hoàng Thị Liên	Bí thư Đoàn Thanh niên, Ủy viên BCH
13	Hoàng Ký Hiệp	Văn phòng - Thống kê, Ủy viên BCH
14	Lợi Luân Long	Bí thư Chi bộ Phố Cách Linh Ủy viên BCH
15	Đinh Thị Hạnh	Hiệu trưởng Trường THCS Cách Linh, Ủy viên BCH

Bổ sung trong nhiệm kỳ:

Đồng chí Đinh Huy Hùng chuyển công tác, bầu bổ sung đồng chí Hoàng Anh Đức - Trưởng Công an xã từ năm 2022 đến tháng 7/2024 đồng chí Hoàng Anh Đức chuyển công tác, Ban Chấp hành chỉ còn lại 14 đồng chí.

A. XÃ HỒNG ĐẠI

DANH SÁCH BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG UỶ

XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Bế Trung Ngọc (Bế Văn Hồng)	Nà Suối	1948 - 1955
2	Lý Văn Mọn	Tà Lạc	1955 - 1957
3	Đàm Văn Lại	Nà Pài	1957 - 1960
4	Lương Văn Coỏng	Nà Suối	1960 - 1967
5	Đàm Văn Dè	Nà Pài	1968 - 1970
7	Đinh Văn Mọng	Thua Khua	1971 - 1975
8	Đàm Văn Ngả	Noọc Tổng	1975 - 1977
9	Đàm Ngọc Toàn	Kéo Nạn	1977 - 1979
10	Hoàng Văn Dìm	Nà Suối	1980 - 1985
11	Lương Văn Phúc	Nà Suối	1985 - 1988
12	Nông Văn Én	Khưa Mạnh	1988 - 1991
13	Hà Lợi	Nà Suối	1991 - 1993
14	Long Quang Học	Bó Phẩng	1993 - 2000
15	Đàm Trung Hiếu	Kéo Nạn	10/2000 - 6/2010
16	Lương Văn Thư	Cốc Đứa	2010 - 2020

DANH SÁCH PHÓ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG UỶ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Lương Văn Chãn		1945
2	Đinh Văn Đường	Kéo Nạn	1971 - 1974
3	Bế Văn Biểu	Nà Suối	1975 - 1980
4	Đàm Quốc Chúng	Cốc Chia	1984 - 1986
5	Đàm Xuân Tống	Bó Phẩng	1988 - 1991
6	Đàm Ngọc Cẩn	Kéo nạn	1992 - 1995
7	Long Quang Học	Bó Phẩng	2000 - 2004
8	Bế Văn Mẫn	Nà Suối	2004 - 2015
9	Hoàng Văn Tỏa	Nà Suối	2015 - 2020

CHỨC DANH CHỦ TỊCH UỶ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Bế Trung Ngọc (Bế Văn Hồng)	Nà Suối	1945 - 1948
2	Lý Văn Mọn	Tà Lạc	1949 - 1954
3	Lương Văn Coỏng	Nà Suối	1955 - 1959
4	Đàm Văn Lại	Nà Pài	1960 - 1968
5	Đàm Văn Ngả	Noọc Tổng	1970 - 1975
6	Lương Văn Phúc	Nà Suối	1975 - 1977
7	Chu Văn Sào	Lăng Hoài	1978 - 1984
8	Nông Văn Én	Khưa Mạnh	1985 - 1988
9	Lý Văn Mạo	Tà Lạc	1988 - 1994
10	Bế Văn Mẫn	Nà Suối	1994 - 2004
11	Lương Văn Thư	Cốc Đứa	2004 - 2010
12	Đàm Trung Hiếu	Kéo Nạn	7/2010 - 7/2014
13	Lương Hải Dương	Cốc Đứa	2015 - 2017
14	Dương Quang Đồng	Hòa Thuận	2017 - 2020

DANH SÁCH PHÓ CHỦ TỊCH UỶ BAN XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Đinh Văn Tài	Khua Khua	1949 - 1953
2	Bế Văn Thăng (Bế Trung Lương)	Nà Suối	1954 - 1958
3	Hoàng Văn Thòng	Lăng Hoài	1959 - 1963
4	Hoàng Văn Dìm	Nà Suối	1964 - 1969
5	Đinh Văn Đốc	Thua Khua	1970 - 1973
6	Đàm Văn Vảng	Nà Pài	1973 - 1974
7	Đinh Văn Đường	Kéo Nạn	01/1975 - 12/1978
8	Trương Văn Coóng	Hương Lỵ	1979 - 1980
9	Lương Văn Phúc	Nà Suối	1980 - 1981
10	Trương Văn Coóng	Hương Lỵ	1982 - 1983
11	Lý Văn Mạo	Tà Lạc	1983 - 1985
12	Bế Văn Sèn	Tà Lạc	1986 - 1987
13	Đàm Xuân Tống	Bó Phẩng	1987
14	Chu Thanh Hải	Kéo Nạn	1988 - 1989
15	Bế Văn Mẫn	Nà Suối	1990 - 1994
16	Đàm Trung Hiếu	Kéo Nạn	02/1994 - 9/2000
17	Đàm Văn Chiêm	Nà Pài	2000 - 2005
18	Đinh Hồng Quân	Thua Khua	2004 - 2014
13	Hà văn Quyền	Nà Suối	2014 - 02/2020

DANH SÁCH HỘI ĐỒNG NHÂN DÂN XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác	Chức vụ
1	Long Quang Học	Bó Phẩng	6/1994 - 5/1999	Chủ tịch
2	Hà Trung Kiên	Nà Suối	6/1994 - 5/1999	Phó Chủ tịch
3	Đàm Trung Hiếu	Kéo Nạn	2000 - 2010	Chủ tịch
4	Đàm Văn Định	Nà Pài	6/1999 - 6/2011	Phó Chủ tịch
5	Lương Văn Thư	Cốc Đứa	2010 - 02/2020	Chủ tịch
6	Lương Hải Dương	Cốc Đứa	7/2011 - 7/2014	Phó Chủ tịch
7	Hoàng Thị Hoa	Khưa Mạnh	8/2014 - 2/2020	Phó Chủ tịch
8	Hoàng Văn Yên	Nà Suối	9/1984 - 10/1993	Thư ký Hội đồng
9	Hoàng Quốc Quyền	Bó Phẩng	11/1993 - 5/1994	Thư ký Hội đồng

DANH SÁCH CHỦ TỊCH MẶT TRẬN TỔ QUỐC XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Đinh Văn Đường	Kéo Nạn	1970 - 1972
2	Trương Văn Coóng	Hương Lỵ	1973 - 1974
3	Đàm Văn Vảng	Nà Pài	1975 - 1978
4	Đàm Ngọc Cẩn	Kéo Nạn	1979 - 1989
5	Đàm Văn Khoắn	Nà Pài	1992 - 2002
6	Đàm Văn Thuận	Nà Pài	2002 - 2007
7	Đinh Văn Việt	Thua Khua	2008 - 2013
8	Đàm Thị Thương	Thua Khua	2014 - 2020

DANH SÁCH BÍ THƯ ĐOÀN THANH NIÊN CỘNG SẢN HỒ CHÍ MINH XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Lương Thị Đẹp	Cốc Đứa	8/1946 - 6/1948
2	Hoàng Văn Hiền	Nà Suối	1953 - 1956
3	Bế Văn Đàn	Cốc Đứa	
4	Hoàng Pao	Nà Suối	
5	Trương Văn Pờ	Hương Lỵ	1976 - 1977
6	Đàm Ký Ổn	Lăng Hoài	1977 - 1981
7	Hoàng Văn Yên	Nà Suối	1971 - 1981
8	Đinh Hồng Quân	Thua Khua	1981 - 1992
9	Lý Văn Mạo	Tà Lạc	
10	Hoàng Văn Lỵ	Nà Suối	1992 - 1994
11	Đàm Văn Thuận	Nà Pài	1994 - 2002
12	Đàm Lương Trình	Tà Lạc	2002 - 2007
13	Bế Văn Phú	Nà Suối	2007 - 2012
14	Nông Quang Vinh	Bó Pha	2012 - 2013
15	Đàm Thị Lý	Tà Lạc	2013 - 2020

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI NÔNG DÂN XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Đàm Văn Phủng	Tà Lạc	4/1985 - 8/1988
2	Trương Văn Coóng	Hương Lỵ	6/1989 - 5/1993
3	Đàm Quốc Chúng	Cốc Chia	6/1993 - 11/1993
4	Đinh Quốc Phùng	Thua Khua	12/1993 - 6/1996
5	Đinh Hồng Quân	Thua Khua	10/1996 - 6/2004
6	Hoàng Thị Hoa	Khưa Mạnh	7/2004 - 7/2014
7	Nông Thế Bính	Nà Suối	8/2014 - 02/2020

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI CỰU CHIẾN BINH XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Hà Lợi	Nà Suối	1991 - 1993
2	Đàm Văn Vảng	Nà Pài	1994 - 1997
3	Đàm Xuân Tống	Bó Phẩng	1998 - 2001
4	Hoàng Văn Yên	Nà Pài	2002 - 2013
5	Đàm Trung Hiếu	Kéo Nạn	8/2014 - 02/2020

DANH SÁCH CHỦ TỊCH HỘI LIÊN HIỆP PHỤ NỮ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Lương Thị Đẹp	Cốc Đứa	7/1948 - 01/1957
2	Phùng Thị Lầu	Kéo Nạn	1958 - 1981
3	Hoàng Thị Cam	Nà Suối	1982 - 1984
4	Phùng Thị Lầu	Kéo Nạn	1984 - 1986
5	Phùng Thị Sang	Lũng Liềng	1987 - 1992
6	Bế Thị Réo	Tà Lạc	1992 - 2000
7	Lương Thị Thìn	Cốc Đứa	2000 - 2018
8	Đàm Thị Lý	Nà Pài	2018 - 2020

DANH SÁCH TRƯỞNG, PHÓ TRƯỞNG CÔNG AN XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Hà Văn Slảy	Nà Suối	1951 - 1952
2	Chu Thanh Hải	Kéo Nạn	1990 - 01/1994
3	Đàm Trung Hiếu	Kéo Nạn	02/1994 - 9/2000
4	Đàm Ngọc Bội	Kéo Nạn	01/2000 - 01/2014
5	Đàm Văn Hữu	Nà Pài	2014 - 2020

DANH SÁCH XÃ ĐỘI TRƯỞNG XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác
1	Hứa Văn Kinh	Nà Suối	Trước năm 1947
2	Đinh Văn Tài	Thua Khua	1947 - 1949
3	Hà Văn Sén	Nà Suối	7/1975 - 3/1979
4	Đàm Văn Thào	Nà Pài	
5	Bế Văn Mẫn	Nà Suối	1984 - 1986
6	Đàm Trung Ngân	Khưa Mạnh	8/1989 - 02/1994
7	Đàm Xuân Tống	Nà Pài	
8	Long Văn Sảy	Bó Phầng	
9	Đinh Văn Đốc	Thua Khua	
10	Hoàng Văn Yên		
11	Nông Văn Hơn	Nà Suối	01/2000 - 2019

DANH SÁCH Y TẾ XÃ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác	Chức vụ
1	Đàm Thị Máy	Tà Lạc	1951 - 1964	Phụ trách Trạm Y tế
2	Đinh Quốc Phùng	Thua Khua	1966 - 6/2015	Y sỹ; Trưởng Trạm Y tế

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Năm công tác	Chức vụ
	Mã Văn Giáp	Trùng Khánh	2015 - 2018	Trưởng Trạm Y tế
	Hoàng Thị Hoà	TT Quảng Uyên	2003 - 8/2020	Trưởng Trạm Y tế
3	Đàm Thị Liên	TT Quảng Uyên	2000 - 2003	
4	Nguyễn Thị Viện	Hòa An	2003 - 2008	
5	Lục Trung Kiên	Tà Lùng	1996 - 2012	
6	Nguyễn Thị Đầm	Hồng Đại	7/1996 - 01/2015	
7	Nông Văn Nguyên	Nguyên Bình (Tĩnh Túc)	2012 - 6/2015	
8	Nông Văn Hiệp	Lũng Khún, Bế Văn Đàn	2018	Tăng cường
9	Trần Thị Thơm	Hòa An	2003 - 8/2020	
10	Bế Thị Yên	TT Quảng Uyên	2015 - 8/2020	

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI Khóa XV, nhiệm kỳ 2010 - 2015

Theo Quyết định số 688-QĐ/HU ngày 02/5/2010 về việc chuẩn y kết quả bầu cử Ban Chấp hành Đảng bộ xã Hồng Đại khóa XV, nhiệm kỳ 2010 - 2015

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Lương Văn Thư	Bí thư Đảng ủy
2	Bế Văn Mẫn	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Đàm Trung Hiếu	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Đinh Hồng Quân	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Đàm Văn Bội	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Hoàng Văn Tỏa	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Nông Văn Hơn	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Bế Thị Hiền	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Lương Thị Thìn	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Đinh Văn Việt	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Lương Hải Dương	Ủy viên Ban Chấp hành

BAN CHẤP HÀNH ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI
Khóa XVI, nhiệm kỳ 2015 - 2020

Theo Quyết định số 1715-QĐ/HU ngày 09/6/2015 về việc chuẩn y kết quả bầu cử Đại hội Đảng bộ xã Hồng Đại, Nhiệm kỳ 2015 - 2020

STT	Họ tên	Chức vụ
1	Lương Văn Thư	Bí thư Đảng ủy
2	Hoàng Văn Tỏa	Phó Bí thư Đảng ủy
3	Lương Hải Dương	Phó Bí thư Đảng ủy
4	Hà Văn Quyền	Ủy viên Ban Chấp hành
5	Hoàng Thị Hoa	Ủy viên Ban Chấp hành
6	Đàm Thị Thương	Ủy viên Ban Chấp hành
7	Đàm Văn Hữu	Ủy viên Ban Chấp hành
8	Nông Văn Hơn	Ủy viên Ban Chấp hành
9	Đàm Thị Lý	Ủy viên Ban Chấp hành
10	Nông Thế Bính	Ủy viên Ban Chấp hành
11	Đinh Thị Hạnh	Ủy viên Ban Chấp hành

DANH SÁCH CÁN BỘ TIỀN KHỞI NGHĨA

STT	Họ và tên	Năm sinh	Năm mất	Dân tộc	Nguyên quán
1	Đoàn Văn Cù	1925	2021	Tày	Bản Mển, Cách Linh
2	Đoàn Văn Khuya	1919	2006	Tày	Bản Mển, Cách Linh
3	Đoàn Lạc Long	1909	1995	Tày	Bản Mển, Cách Linh
4	Đoàn Hồng Phong	1925	2019	Tày	Bản Mển, Cách Linh
5	Hà Văn Vảy	1918	2001	Nùng	Nà Suối, Hồng Đại
6	Bế Văn Thông	1917	1997	Tày	Nà Suối, Hồng Đại
7	Lương Văn Thân	1919	1975	Nùng	Nà Suối, Hồng Đại
8	Lương Văn Chắn	1916	1968	Nùng	Nà Suối, Hồng Đại
9	Đàm Văn Lại	1909	1990	Nùng	Nà Pài, Hồng Đại
10	Nông Văn Hàn	1923	2008	Nùng	Nà Suối, Hồng Đại

BÀ MẸ VIỆT NAM ANH HÙNG

1. **Mẹ Triệu Thị Máy** (1908 - 1992), dân tộc Nùng, quê quán Nà Suối, Hồng Đại; có hai con là liệt sĩ Hứa Văn Sảo và Hứa Dũng Sắc. Truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2014.

2. **Mẹ Bế Thị Hằng** (mất năm 1987), dân tộc Tày, quê quán Cốc Đứa, Hồng Đại; có hai con là liệt sĩ Đinh Quốc Văn và Đinh Duy Phương. Truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2014.

3. **Mẹ Hoàng Thị Ngọ** (1904 - 1993), dân tộc Nùng, quê quán Bản Riềng, Cách Linh; có hai con là liệt sĩ Phùng Văn Sáng và Phùng Văn Rằn. Truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2016.

4. **Mẹ Chu Thị Hảo** (sinh năm 1913), dân tộc Nùng, quê quán Cách Linh; có con là liệt sĩ Hoàng Văn Tòng. Truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 1997.

5. **Mẹ Vương Thị Dùng** (1919 - 1957), dân tộc Nùng, quê quán Cách Linh; có con là liệt sĩ Hoàng Văn Sình. Truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 1997.

6. **Mẹ Triệu Thị Quy** (mất năm 1975), dân tộc Nùng, quê quán Nà Suối, Hồng Đại; có hai con là liệt sĩ Hoàng Văn Chính và Hoàng Văn Eng. Truy tặng Danh hiệu Bà mẹ Việt Nam anh hùng năm 2016.

SỐ LƯỢNG THƯƠNG BINH, LIỆT SĨ XÃ CÁCH LINH, XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đơn vị	Thời kỳ chống Pháp (1945 - 1954)		Thời kỳ chống Mỹ (1954 - 1975)		Chiến sự biên giới	
	Liệt sĩ	*Thương binh*	*Liệt sĩ*	*Thương binh*	*Liệt sĩ*	*Thương binh*
Xã Cách Linh	**31** người	**04** người	**27** người	**22** người	**05** người	**04** người
Xã Hồng Đại	**07** người	**06** người	**16** người	**18** người	**6** người	**3** người
Tổng số	**38** người	**10** người	**43** người	**40** người	**11** người	**7** người

DANH SÁCH ĐẢNG VIÊN XÃ CÁCH LINH ĐƯỢC TẶNG HUY HIỆU ĐẢNG

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày kết nạp Đảng
Huy hiệu 75 năm			
1	Hà Văn Lợi	09/9/1930	05/9/1949
2	Chu Thị Bay	04/01/1929	06/01/1950
Huy hiệu 70 năm			
3	Đoàn Văn Cù	18/12/1925	01/5/1947
Huy hiệu 65 năm			
4	Nông Thị Bài	15/6/1926	12/3/1949
5	Đàm Văn Sào	02/9/1927	29/8/1957
Huy hiệu 60 năm			
6	Đinh Văn Đường	02/12/1927	05/8/1950
7	Long Văn Sặp	12/02/1937	29/9/1961
8	Chu Phương Quậy	27/11/1936	09/9/1963
Huy hiệu 55 năm			
9	Lương Thị Đẹp	08/12/1928	04/9/1949
10	Đàm Văn Ray	12/01/1933	18/4/1960
11	Vương Văn Xìn	03/01/1932	29/6/1961
12	Phùng Thị Ngải	27/4/1942	03/01/1963

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày kết nạp Đảng
13	Chu Văn So	14/03/1936	24/12/1965
14	Đàm Văn Sồng	17/11/1943	22/5/1966
15	Hoàng Văn Kinh	01/8/1939	08/7/1966
16	Đàm Văn Sủi	09/4/1935	07/12/1966
17	Nông Văn Loòng	24/10/1941	12/01/1967
18	Hoàng Văn Yên	21/11/1946	19/3/1967
19	Đinh Thị Ong	13/6/1945	28/9/1967
20	Lương Thị Ráng	03/3/1948	15/5/1968
21	Phùng Thị Lịch	12/4/1945	12/4/1968
22	Lâm Thị Mạy	10/9/1932	12/4/1969
23	Ma Đức Lân	24/12/1938	26/4/1969
Huy hiệu 50 năm			
24	Hoàng Văn Táy	05/7/1925	12/4/1947
25	Chu Văn Quân	17/6/1912	21/4/1950
26	Nông Văn Chao	26/10/1932	08/5/1961
27	Đàm Văn Chức	24/5/1938	05/11/1961
28	Mông Văn Sinh	04/02/1934	21/4/1964
29	Đàm Kim Hồng	04/10/1935	21/4/1964
30	Hoàng Thị Xuân	01/01/1940	23/11/1967
31	Nông Viết Thào	11/3/1942	20/12/1967
32	Lô Tờ Dinh	12/10/1949	23/8/1970
33	Đàm Văn Sảy	07/7/1948	17/6/1971

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày kết nạp Đảng
34	Hoàng Dích Hùng	15/8/1948	10/6/1971
35	Ma Văn Sanh	24/3/1937	05/7/1971
36	Đàm Văn Nè	04/02/1947	15/11/1971
37	Hoàng Văn Loòng	12/02/1947	08/5/1972
38	Chu Văn Chương	29/3/1950	22/12/1972
39	Đàm Ký Ỏn	11/02/1950	23/3/1975
Huy hiệu 45 năm			
40	Phan Văn Pảu	01/01/1937	06/8/1963
41	Lý Thị Choóng	29/7/1945	28/4/1966
42	Hoàng Danh Tông	15/02/1933	13/6/1966
43	Nông Thanh Đại	20/3/1946	16/02/1968
44	Mông Thế Can	10/9/1934	25/6/1968
45	Thạch Văn Thình	23/01/1947	06/8/1968
46	Đàm Quang Hàn	12/12/1943	15/9/1970
47	Đàm Văn Hò	19/8/1948	03/01/1973
48	Đàm Văn Nhật	09/9/1940	18/11/1974
49	Phùng Thị Sang	18/3/1947	17/02/1976
50	Hoàng Văn Lự	06/11/1956	04/8/1979
Huy hiệu 40 năm			
51	Đàm Văn Thình	04/3/1922	28/4/1962
52	Phùng Thị Lầu	01/01/1932	05/11/1966
53	Đàm Ngọc Cẩn	20/9/1935	07/8/1967

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày kết nạp Đảng
54	Chu Thanh Hải	01/5/1948	17/9/1971
55	Đàm Văn Hàm	05/8/1950	09/8/1972
56	Chu Đức Khoa	10/02/1948	26/10/1973
57	Đàm Văn Nhật	01/9/1944	18/11/1974
58	Lâm Thị Hùng	24/9/1944	14/12/1976
59	Hoàng Đức Siêu	02/9/1958	10/12/1979
60	Đàm Văn Lập	13/9/1959	31/12/1979
61	Đoàn Văn Mai	16/01/1957	17/04/1980
62	Lương Đức Lư	27/01/1954	24/07/1980
63	Vương Văn Mọn	01/01/1955	21/8/1981
64	Bế Văn Mẫn	10/11/1960	02/9/1981
65	Chu Đức Ái	15/5/1954	01/12/1981
66	Mông Ích Bộ	04/8/1958	16/6/1983
67	Đàm Trung Hiếu	08/10/1962	13/11/1983
68	Bế Thị Sải	26/5/1960	06/08/1984
Huy hiệu 30 năm			
69	Đàm Ngọc Toàn	10/12/1932	30/3/1962
70	Phùng Văn Giỏng	18/12/1932	26/5/1965
71	Ma Văn Mao	12/11/1938	20/9/1966
72	Đàm Quốc Chúng	22/8/1947	24/02/1968
73	Đàm Văn Hỉnh	23/3/1935	22/11/1968
74	Đàm Văn Hính	18/8/1930	12/06/1971

Số TT	Họ và tên	Ngày, tháng, năm sinh	Ngày kết nạp Đảng
75	Nông Văn Én	16/6/1949	05/7/1974
76	Nông Văn Điện	01/7/1948	28/5/1980
77	Hoàng Văn Can	22/7/1957	30/7/1980
78	Đàm Văn He	18/12/1937	27/10/1981
79	Hoàng Văn Sòong	04/01/1964	30/03/1985
80	Mông Văn Kim	18/12/1961	30/09/1985
81	Đàm Khánh Hoà	25/6/1964	04/11/1986
82	Nguyễn Văn Sơn	10/6/1965	03/6/1987
83	Nông Trung Lệ	17/12/1965	07/8/1987
84	Đàm Văn Cường	01/5/1966	19/02/1989
85	Đàm Văn Vấn	06/7/1967	09/12/1991
86	Vy Thị Lương	01/8/1958	15/02/1993

ANH HÙNG LỰC LƯỢNG VŨ TRANG

Tập thể Anh hùng Lực lượng vũ trang nhân dân thời kỳ xây dựng và bảo vệ Tổ quốc (1976 - 1985): Trung đội 1 dân quân thuộc Đại đội 2, xã Cách Linh, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng. Lệnh số 187/LCT ngày 20/12/1979, vào Sổ vàng số 894/CP.

XÃ CÁCH LINH

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

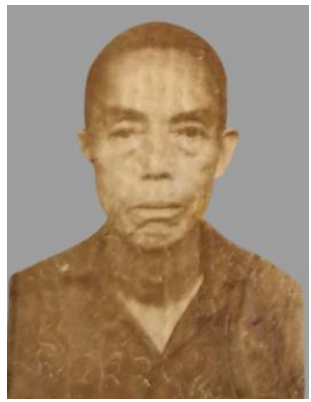

Đồng chí
LỤC VĂN THIẾM
(1947 - 1958)

Đồng chí
ĐÀM MINH LIÊN
(Đàm Văn Khiêm)
(1958 - 1963)

Đồng chí
ĐOÀN VĂN CÙ
(1964 - 1966; 1971 - 1979)

Đồng chí
BẾ VĂN BÁCH
(1966 - 1969)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
PHAN VĂN PẢU
(5/1969 - 10/1971)
(02/1991 - 8/1994)

Đồng chí
ĐÀM VĂN SỦI
(1980 - 1981)

Đồng chí
NÔNG THANH ĐẠI
(01/1982 - 1987)

Đồng chí
ĐÀM KÝ ỎN
(1987 - 1991)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LÊ NAM HƯỚNG
(1994 - 1996)

Đồng chí
ĐÀM VĂN LẬP
(1996 - 2005)

Đồng chí
VƯƠNG VĂN MỌN
(2005 - 2015)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
ĐÀM VĂN HỮU
(2015 - 2020)

Đồng chí
ĐẶNG VĂN TRUYỀN
(3/2020 đến nay)

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LƯƠNG VÀ PO
1945

Đồng chí
ĐÀM ĐÌNH BẢN
1958

Đồng chí
ĐÀM VĂN TẢ
(1965 - 1968)

Đồng chí
PHAN VĂN PẢU
(4/1967 - 4/1969);
(01/1981 - 7/1983);
(1986 - 1988)

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
BẾ VĂN BÁCH
(Bế Ích Bách)
(5/1969 - 1978)

Đồng chí
ĐOÀN VĂN CÙ
(1980 - 1981)

Đồng chí
ĐÀM KÝ ỎN
(1984 - 1986)

Đồng chí
ĐÀM VĂN HE
(01/1987 - 12/1989)
(01/1990 - 12/1994)

DANH SÁCH CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ CÁCH LINH QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
VƯƠNG VĂN MỌN
(1994 - 2004)

Đồng chí
ĐÀM VĂN LẬP
(2005 - 2015)

Đồng chí
ĐÀM VĂN QUANG
(2015 - đến nay)

XÃ HỒNG ĐẠI

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
BẾ TRUNG NGỌC
(Bế Văn Hồng)
(1948 - 1955)

Đồng chí
LÝ VĂN MỌN
(1955 - 1957)

Đồng chí
ĐÀM VĂN LẠI
(1957 - 1960)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN COỎNG
(1960 - 1967)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
ĐÀM VĂN DÈ
(1968 - 1970)

Đồng chí
ĐINH VĂN MỌNG
(1971 - 1975)

Đồng chí
ĐÀM VĂN NGẢ
(1975 - 1977)

Đồng chí
ĐÀM NGỌC TOÀN
(1977 - 1979)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
HOÀNG VĂN DÌM
(1980 - 1985)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN PHÚC
(1985 - 1988)

Đồng chí
NÔNG VĂN ÉN
(1988 - 1991)

Đồng chí
HÀ LỢI
(1991 - 1993)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ BÍ THƯ CHI BỘ, ĐẢNG BỘ XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LONG QUANG HỌC
(1993 - 2000)

Đồng chí
ĐÀM TRUNG HIẾU
(10/2000 - 6/2010)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN THƯ
(2010 - 2020)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
BẾ TRUNG NGỌC
(Bế Văn Hồng)
(1945 - 1948)

Đồng chí
LÝ VĂN MỌN
(1949 - 1954)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN COỎNG
(1955 - 1959)

Đồng chí
ĐÀM VĂN LẠI
(1960 - 1968)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
ĐÀM VĂN NGẢ
(1970 - 1975)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN PHÚC
(1975 - 1977)

Đồng chí
CHU VĂN SÀO
(1978 - 1984)

Đồng chí
NÔNG VĂN ÉN
(1985 - 1988)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LÝ VĂN MẠO
(1988 - 1994)

Đồng chí
BẾ VĂN MẪN
(1994 - 2004)

Đồng chí
LƯƠNG VĂN THƯ
(2004 - 2010)

Đồng chí
ĐÀM TRUNG HIẾU
(7/2010 - 7/2014)

CHÂN DUNG CÁC ĐỒNG CHÍ CHỦ TỊCH UBKC, UBHC, UBND XÃ HỒNG ĐẠI QUA CÁC THỜI KỲ

Đồng chí
LƯƠNG HẢI DƯƠNG
(2015 - 2017)

Đồng chí
DƯƠNG QUANG ĐỒNG
(2017 - 2020)

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ CÁCH LINH
NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đồng chí
ĐẶNG VĂN TRUYỀN
Bí thư Đảng ủy

Đồng chí
PHÙNG ĐỨC VĂN
Phó Bí thư Đảng ủy

Đồng chí
ĐÀM VĂN QUANG
Phó Bí thư Đảng ủy
Chủ tịch UBND

BAN THƯỜNG VỤ ĐẢNG ỦY XÃ CÁCH LINH NHIỆM KỲ 2020 - 2025

Đồng chí
ĐÀM VĂN BAN
Phó Bí thư Đảng ủy
Chủ tịch HĐND

Đồng chí
ĐÀM THỊ THƯƠNG
Ủy viên BTV
Chủ tịch UB MTTQ

Ban Chấp hành Đảng bộ xã Cách Linh nhiệm kỳ 2020 - 2025.

MỘT SỐ HÌNH ẢNH VỀ XÃ CÁCH LINH

Các thành viên trong Đoàn giám sát HĐND tỉnh,
Lãnh đạo UBND huyện Quảng Hòa khảo sát công trình
đường nông thôn Tềnh Bó - Pò Tẻn, xã Cách Linh, năm 2024.

Kỳ họp thứ 8, Hội đồng nhân dân xã Cách Linh, khóa XX,
nhiệm kỳ 2021 - 2026.

Hội Nông dân xã Cách Linh, huyện Quảng Hòa kết nạp Hội viên danh dự, năm 2024.

Tổ đại biểu HĐND huyện Quảng Hòa phối hợp với UBND xã Cách Linh tổ chức trao tặng quà Tết cho hộ gia đình chính sách.

Căn nhà mới của ông Nông Văn Ngan, xóm Hát Pắt, xã Cách Linh (Phục Hòa) được xây dựng từ nguồn hỗ trợ Chương trình bố trí, ổn định dân cư các xã biên giới Việt - Trung, năm 2015.

Nhà "Đại đoàn kết" tại xóm Khuổi Luông, xã Cách Linh được nghiệm thu đưa vào sử dụng, năm 2018.

Nông dân xã Cách Linh chăm sóc mía.

Múa rồng tại Lễ hội cổ truyền xã Cách Linh.

Cây nghiến thôn Bó Keo, xã Cách Linh được
Hội Bảo vệ thiên nhiên và môi trường Việt Nam trao Bằng công nhận
cây Di sản Việt Nam, năm 2021.

Hội thảo cuốn sách *Lịch sử Đảng bộ xã Cách Linh (1930 - 2024).*

CON EM XÃ CÁCH LINH THÀNH ĐẠT QUA CÁC THỜI KỲ

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Chức vụ
1	Đàm Văn Eng	Bản Riềng	Nguyên Phó Bí thư Tỉnh uỷ, Chủ tịch HĐND tỉnh Cao Bằng
2	Mông Văn Cây	Trường An	Nguyên Đại biểu Quốc hội
3	Đoàn Văn Nhu	Bản Mển	Nguyên Bí thư Huyện uỷ Phục Hoà
4	Đoàn Ngọc Hải	Bản Mển	Nguyên Trưởng ban kinh tế tỉnh Cao Bằng
5	Lê Thị Từ	Đông Chiêu	Nguyên Phó Chủ tịch Uỷ ban MTTQ tỉnh Cao Bằng
6	Đàm Văn Lý	Lăng Hoài	Nguyên Phó Giám đốc Sở Tài nguyên và Môi trường tỉnh Cao Bằng
7	Chu Sỹ Liên	Lăng Hoài	Nguyên Phó Bí thư Huyện uỷ Phục Hoà
8	Đàm Văn Ray	Lăng Hoài	Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện Phục Hoà
9	Chu Điển	Nam Hồng	Nguyên Bí thư Huyện uỷ Quảng Hoà
10	Hoàng Thị Lưu	Nam Hồng	Nguyên Chủ tịch Uỷ ban MTTQ huyện Quảng Hoà

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Chức vụ
11	Nông Đức Thịnh	Nam Hồng	Nguyên Chủ tịch UBKC huyện Phục Hoà
12	Chu Minh Tuấn	Nam Hồng	Đại tá, Phó Chỉ huy Trưởng Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh Cao Bằng
13	Hoàng Văn Mạnh	Nam Hồng	Đại tá, Phó Chỉ huy Trưởng Bộ chỉ huy Biên phòng tỉnh Lai Châu
14	Đàm Văn Rý	Nam Hồng	Phó Giám đốc Sở Nông nghiệp tỉnh Cao Bằng
15	Phùng Tuấn	Nà Suối	Nguyên Chỉ huy phó Bộ Chỉ huy Biên phòng tỉnh Cao Bằng
16	Hoàng Văn Pớ	Nà Suối	Nguyên Trưởng Công an huyện Quảng Hoà
17	Hoàng Văn Pao	Nà Suối	Thiếu tướng Quân khu I
18	Hà Văn Lợi	Nà Suối	Nguyên Chỉ huy Trưởng BCHQS huyện Nguyên Bình
19	Hà Sắn	Nà Suối	Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện Quảng Hoà
20	Hoàng Thị Hiếu	Nà Suối	Phó Chủ tịch UBND huyện Quảng Hoà
21	Hứa Tân Hợi	Nà Suối	Nguyên Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng

STT	Họ và tên	Địa chỉ	Chức vụ
22	Hứa Văn Lộc	Nà Suối	Nguyên Phó Giám đốc Sở Tư pháp tỉnh Cao Bằng
23	Bế Trung Phát	Nà Suối	Nguyên Tỉnh đội Trưởng tỉnh Lào Cai
24	Bế Trung Lương	Nà Suối	Nguyên Phó Chủ tịch UBND huyện Phục Hoà
25	Ngọc Trung Lập	Nà Suối	Nguyên Đại biểu Quốc hội, Phó Giám đốc Nhà máy Gang thép Cao Bằng
26	Nông Mạnh Hùng	Liên Hồng	Nguyên Chủ nhiệm UBKT Huyện uỷ Phục Hoà

TÀI LIỆU THAM KHẢO

1. Hồ Chí Minh, *Toàn tập,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2002, t.5; t.10.

2. Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Cao Bằng, *Lịch sử Đảng bộ tỉnh Cao Bằng (1930 - 2020),* Nxb. Chính trị quốc gia Sự thật, 2020.

3. Ban Chấp hành Đảng bộ huyện Phục Hòa, *Lịch sử Đảng bộ huyện Phục Hòa (1930 - 2010),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2010.

4. Tỉnh ủy - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí Cao Bằng,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2000.

5. Tỉnh ủy - Uỷ ban nhân dân tỉnh Cao Bằng, *Địa chí các xã tỉnh Cao Bằng, Quyển III,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

6. Tỉnh ủy, Hội đồng nhân dân, Ủy ban nhân dân tỉnh Cao - Bằng - Viện Sử học, *Kỷ yếu Hội thảo khoa học xác định ngày thành lập tỉnh Cao Bằng,* 2006.

7. Tỉnh ủy Cao Bằng - Viện Sử học Việt Nam, *Lịch sử tỉnh - Cao Bằng,* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2009.

8. Tỉnh ủy Cao Bằng - Bảo tàng Hồ Chí Minh, *Chủ tịch Hồ Chí Minh với Cao Bằng,* Nxb. Chính trị quốc gia - Sự thật, Hà Nội, 2015.

9. Tỉnh ủy Cao Bằng, *Hoàng Đình Giong, cuộc đời và sự nghiệp hoạt động cách mạng (1904 - 1947),* Nxb. Chính trị quốc gia, Hà Nội, 2014.

10. Trương Hữu Quýnh (chủ biên), Phan Đại Doãn, Nguyễn Cảnh Minh, *Đại cương Lịch sử Việt Nam, tập I, II, III,* Nxb. Giáo dục. Hà Nội, 1998.

11. Viện Sử học, *Việt Nam 1975 - 1990, thành tựu và kinh nghiệm,* Nxb. Sự thật, Hà Nội, 1991.

12. *Cao Bằng lịch sử đấu tranh vũ trang cách mạng (1930 - 1954),* in tại Nhà in Báo Hà Nội mới, Hà Nội, 1990.

13. *Đội Việt Nam tuyên truyền giải phóng quân,* Nxb. Quân đội nhân dân, Hà Nội, 2004.

14. Các báo cáo của Huyện ủy; Ủy ban hành chính; Ủy ban kháng chiến hành chính; Ủy ban nhân dân huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

15. Các báo cáo của Đảng uỷ, Ủy ban nhân dân xã Cách Linh, xã Hồng Đại, huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng.

16. Trang thông tin điện tử huyện Quảng Hòa, tỉnh Cao Bằng, (https://quanghoa.caobang.gov.vn/).

MỤC LỤC

LỜI GIỚI THIỆU 9

***Mở đầu*: CÁCH LINH VÙNG ĐẤT, CON NGƯỜI VÀ TRUYỀN THỐNG** 11

I. Khái quát về vùng đất và con người Cách Linh 11

II. Truyền thống yêu nước, cách mạng 23

***Chương I*: NHÂN DÂN VÙNG ĐẤT CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI TRONG NHỮNG NĂM 1930 - 1954** 29

I. Theo Đảng đấu tranh giành chính quyền, chuẩn bị điều kiện thành lập chi bộ Đảng trên vùng đất Cách Linh (1930 - 1945) 29

II. Chi bộ Đảng trên vùng đất Cách Linh được thành lập và lãnh đạo nhân dân kháng chiến (1946 - 1950) 40

III. Lãnh đạo bảo vệ vững chắc hậu phương, góp phần đánh thắng thực dân Pháp xâm lược (10/1950 - 7/1954) 59

***Chương II*: TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRÊN VÙNG ĐẤT CÁCH LINH TRONG CUỘC KHÁNG CHIẾN CHỐNG ĐẾ QUỐC MỸ XÂM LƯỢC (1954 - 1975)** 66

I. Lãnh đạo nhân dân ổn định tình hình mọi mặt, khẩn trương thực hiện kế hoạch khôi phục kinh tế, phát triển văn hóa (1954 - 1964) 66

II. Lãnh đạo nhân dân xây dựng hậu phương vững mạnh, tích cực chi viện cho chiến trường miền Nam (1965 - 1975) 83

Chương III: TỔ CHỨC CƠ SỞ ĐẢNG TRÊN VÙNG ĐẤT CÁCH LINH TRONG THỜI KỲ XÂY DỰNG VÀ BẢO VỆ TỔ QUỐC (1975 - 1985)..... 97

I. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội góp phần bảo vệ biên giới Tổ quốc (1975 - 1980)..... 97

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế - xã hội, ổn định đời sống nhân dân (1981 - 1985)..... 111

Chương IV: ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI LÃNH ĐẠO THỰC HIỆN ĐƯỜNG LỐI ĐỔI MỚI VÀ CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (1986 - 2000) 115

I. Thực hiện đường lối đổi mới của Đảng, phát triển kinh tế - xã hội (1986 - 1990) 115

II. Lãnh đạo phát triển kinh tế, xã hội (1991 - 1995) 123

III. Tiếp tục thực hiện đường lối đổi mới, phát triển kinh tế, xã hội (1996 - 2000) 129

Chương V: ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI TRONG THỜI KỲ ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2000 - 2010)..... 138

I. Lãnh đạo thực hiện nhiệm vụ xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội, giữ vững an ninh - trật tự (2000 - 2005) 138

II. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và an ninh - quốc phòng (2005 - 2010)..... 147

Chương VI: ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH, HỒNG ĐẠI LÃNH ĐẠO NHÂN DÂN ĐẨY MẠNH CÔNG NGHIỆP HÓA, HIỆN ĐẠI HÓA ĐẤT NƯỚC (2010 - 2024) 155

I. Lãnh đạo xây dựng, phát triển kinh tế, xã hội và an ninh - quốc phòng (2010 - 2015) 155
II. Lãnh đạo nhân dân thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng nhiệm kỳ 2015 - 2020 167
III. Đảng bộ xã Cách Linh trong những năm thực hiện Nghị quyết Đại hội Đảng bộ nhiệm kỳ 2020 - 2025 178
KẾT LUẬN 187
PHỤ LỤC 196
TÀI LIỆU THAM KHẢO 264

LỊCH SỬ ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
(1930 - 2024)

--------- * ---------

NHÀ XUẤT BẢN LAO ĐỘNG
Địa chỉ: Tầng 4 - Khu A Tòa nhà số 97 Trần Quốc Toản - Hoàn Kiếm - Hà Nội
Điện thoại: 0243.8515.380; Fax: 0243.8515.381
E-mail: info@nxblaodong.com.vn
Website: www.nxblaodong.com.vn

Chi nhánh phía Nam
Số 85 Cách mạng Tháng Tám, Quận 1, Tp. Hồ Chí Minh
Điện thoại: 0283.8390.970; Fax: 0283.925.7205

Chịu trách nhiệm xuất bản
Giám đốc - Tổng biên tập
Mai Thị Thanh Hằng

Biên tập:	Hoàng Thị Thanh Dung
Trình bày:	Quách Thị Mai
Bìa:	Dương Minh Hằng
Sửa bản in:	Đặng Văn Truyền
	Hoàng Ký Hiệp

LIÊN KẾT XUẤT BẢN
Công ty TNHH Xuất bản và Truyền thông Đại Việt
Địa chỉ: Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

In 100 cuốn, khổ 14,5 x 20,5 cm, tại Công ty Cổ phần In và Thương mại Ngọc Hưng.
Địa chỉ: số 296, Đ. Phúc Diễn, TDP số 1, P. Xuân Phương, Q. Nam Từ Liêm, Hà Nội.
Số xác nhận ĐKXB: 180-2025/CXBIPH/16-14/LĐ.
Số quyết định xuất bản: 105/QĐ-NXBLĐ, ngày 10/02/2025.
Mã ISBN: 978-604-480-465-1
In xong và nộp lưu chiểu quý I năm 2025.

LỊCH SỬ
ĐẢNG BỘ XÃ CÁCH LINH
(1930 - 2024)

CÔNG TY TNHH XUẤT BẢN VÀ TRUYỀN THÔNG ĐẠI VIỆT
Điện thoại: 0916.095.123; Email: Xbvttdaiviet@gmail.com
Địa chỉ: Phường Tân Lập, Thành phố Thái Nguyên, Tỉnh Thái Nguyên

ISBN: 978-604-480-465-1

Sách không bán